KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - ĐÔNG ĐÔ - HÀ NỘI

DẤU TÍCH NGÀN NĂM THĂNG LONG HÀ NỘI

LĐ
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Dấu tích ngàn năm

THĂNG LONG HÀ NỘI

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - ĐÔNG ĐÔ - HÀ NỘI

Dấu tích ngàn năm
THĂNG LONG HÀ NỘI

Sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn:
NGUYỄN ĐĂNG VINH

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
HÀ NỘI - 2005

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

LỜI NÓI ĐẦU

Lịch sử ngàn năm văn hiến của Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội đã để lại cho Thủ đô nước Việt biết bao giá trị truyền thống, văn hoá, tinh thần tốt đẹp.

Theo số liệu thống kê di tích gần đây, Thủ đô Hà Nội là một trong những địa phương có số di tích lịch sử - văn hoá lớn nhất trong cả nước với gần 1.888 di tích các loại, từ đền, đình, chùa, miếu, lăng tẩm, cho đến các di tích cách mạng, các nhà thờ họ, làng nghề... chứa đựng tinh hoa của dân tộc và dấu ấn lịch sử vẫn còn rất đậm nét, góp phần tô điểm thêm vẻ đẹp của Thủ đô.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Cuốn ***"Dấu tích ngàn năm Thăng Long - Hà Nội"*** *sưu tầm, tuyển chọn và giới thiệu tổng quát các di tích lịch sử, nghệ thuật kiến trúc, tôn giáo, di tích cách mạng của Thủ đô. Do khuôn khổ có hạn, sách chỉ giới thiệu được những di tích lịch sử tiêu biểu. Về mỗi di tích, chúng tôi đều cố gắng trình bày ngắn gọn những điều chủ yếu nhất có liên quan đến vị trí địa lý, quá trình xây dựng, tôn tạo, tu bổ, những đặc điểm nổi bật trong nghệ thuật kiến trúc, bài trí, những nét quan trọng trong nghi lễ thờ cúng và lễ hội gắn với di tích lịch sử đó.*

Để giúp bạn đọc tiện tra tìm, các di tích được giới

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thiệu theo tên gọi thông dụng, quen thuộc và xếp theo vần chữ cái tên di tích ấy.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn, nhưng với những nội dung rộng lớn như trên, chắc chắn tập sách vẫn còn những thiếu sót nhất định. Mong bạn đọc lượng thứ.

NGUYỄN ĐĂNG VINH
Sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

AM VĨNH TRẤN

Vĩnh Trấn là tên chữ, còn nhân dân địa phương quen gọi là lăng Quận Điền. Am thuộc thôn Phù Dực, xã Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội, nằm mé ngoài đê, ngay phía sau nhà thờ của dòng họ Nguyễn Thái.

Am thờ Nguyễn Thái Đường, một viên quan sống vào cuối thế kỷ XVII đầu thế kỷ XVIII (1670-1735), chức quan là Đặc tứ khai quốc Thượng tướng quân, với tước phong là điển sơ hầu. Cũng vì tước phong này mà nhân dân quen gọi am là lăng Quận Điền.

Am được làm hoàn toàn bằng đá, theo kiểu phương đình hai tầng, hai lớp mái, chiếm diện tích mặt bằng vuông, với mỗi chiều dài 3m05 và cao gần 3m50. Bằng kỹ thuật đục chạm tài giỏi, các thợ đá cưa cắt và ghép nhiều phiến đá lớn nhỏ, dày mỏng khác nhau, thành một công trình kiểu cổ với những mộng ngoạm khít kín. Lòng am rỗng, ba bề kín, cửa mở về phía Bắc. Trong lòng chỉ có một sập đá nhỏ, là nơi để các vật thờ cúng mỗi lần con cháu tổ chức lễ. Tầng trên được thu nhỏ lại, chung quanh có làm lan can con tiện chi tiết, nhưng phía trong đặc kín.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Rải rác quanh các ô dọc của các mặt tường am, được khắc các bài bia ghi tên am, địa danh, lai lịch của người được thờ, những quy ước tổ chức cúng tế của dòng họ, con cháu, tên những đám ruộng để làm hương hoả...

Trang trí quanh các bờ tường của am tương đối ít. Đó là một số hoa và chim, chạm rải trên các viền mái và góc tầu đao. Hoặc một số chim hoa lá và các vân mây ở hai đầu trên và dưới của các tấm bia.

Đây là những hình trang trí được chạm nông, trong những bố cục cân đối, trang trọng. Nét chạm trơn tru, nhẵn bóng, thể hiện một kỹ thuật đục đá điêu luyện, thuần thục. Nhiều chỗ được tỉa gọt trau chuốt, công phu, tỉ mỉ.

Đề tài không nhiều, nhưng trong từng bố cục được tác giả dân gian sắp xếp theo nhiều mẫu khác nhau, tạo nên một sự vui mắt thú vị.

Phía trước am có bốn tượng đá, gồm hai tượng voi hai cá sấu, và một số bình hương thờ cũng bằng đá. Các tượng voi và sấu, được chạm trong những bố cục có tính chất con vật chầu ở am, góp phần làm tăng thêm vẻ trang nghiêm cho kiến trúc này.

Am được làm xong vào năm 1727, trước khi chủ nó chết 8 năm.

Am Vĩnh Trấn cùng với am Thái Giám (đối diện bên kia sông Đuống) và nhiều lăng mộ các quận công khác, đã góp phần làm giàu thêm cho những

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kiểu kiến trúc lăng mộ đương thời, chứng tỏ tài ba của những thợ đá Thăng Long và vùng phụ cận kinh thành bấy giờ.

Theo cuốn "Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội: Địa chí văn hoá dân gian" - H: Sở văn hoá thông tin Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

BAN TUYÊN HUẤN XỨ UỶ BẮC KỲ CỦA VIỆT NAM THANH NIÊN CÁCH MẠNG ĐỒNG CHÍ HỘI

Trụ sở Ban Tuyên huấn Xứ ủy Bắc Kỳ của Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội (VNTNCMĐCH), ở số nhà 139, làng Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội.

Đây là ngôi nhà của bà Trần Thị Cầu, nguyên làm bà đỡ, có con là Phụng từng sang Trung Quốc tham gia lớp đào tạo cán bộ cách mạng của VNTNCMĐCH ở Quảng Châu. Vì thế, bà đã sẵn sàng để cho Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Bắc Kỳ của VNTNCMĐCH sử dụng làm nơi hội họp và in (in thạch, in bằng hoá chất hay bằng đất sét) các tài liệu tuyên truyền, truyền đơn ủng hộ công nhân Nhà máy Aviat đình công... Cuối năm 1928 đầu 1929, đồng chí Trịnh Đình Cửu đã từng đến ở và làm việc tại đây. Từng đến đây có cả những đồng chí trong Xứ uỷ Bắc Kỳ sang Trung Quốc họp về việc thành lập Đảng Cộng sản.

Bà Trần Thị Cầu không ở Ngọc Hà mà ở một ngôi nhả gần Nhà thương Phủ Doãn. Các đồng chí Trường Chinh, Nguyễn Phong Sắc, Trịnh Đình Cửu, Trần Hồng Vân... vẫn thường qua lại nhà bà và được

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bà giúp đỡ nhiều về mọi mặt từ tiền bạc đến đồ đạc và cả nơi trốn tránh. Bà mất năm 1972. Còn ngôi nhà dùng làm trụ sở và nơi hội họp cho VNTNCMĐCH, sau đó cho Đảng Cộng sản Đông Dương ở Ngọc Hà thì nay đã được phần nào cải tạo và do các chủ khác ở.

Trích từ cuốn: "Hà Nội di tích lịch sử văn hoá và danh thắng/ Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và tác phẩm văn hoá dân tộc Việt Nam 2000.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH

Bảo tàng Hồ Minh nằm ở bên phải Lăng Bác, từ đường Hùng Vương khách thăm quan có thể vào thẳng cổng chính Bảo tàng. Theo giải thích của các nhà thiết kế, Bảo tàng có dáng một bông sen, biểu tượng cho phẩm chất thanh cao của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là một toà nhà cao tới 20,5 mét, ngoài tầng trệt đặt thiết bị, phần nổi có nhiều tầng dành cho các bộ phận kỹ thuật bảo quản, nghiên cứu, thư viện, hội trường, v.v..

Hai tầng chính là tầng triển lãm và tầng bảo tàng. Ở tầng triển lãm, theo từng thời gian có các tranh ảnh hiện vật phục vụ theo chủ đề (do đó còn gọi là tầng triển lãm nhất thời). Tầng trưng bày với 13000 mét vuông sử dụng lá trọng điểm của Bảo tàng. Gian chính giữa có tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tại trung tâm. Tầng trưng bày với hàng vạn tài liệu, hình ảnh, hiện vật được giới thiệu dưới dạng các hình tượng nghệ thuật thể hiện những mốc quan trọng nhất của cuộc đời Bác đặt trong bối cảnh của toàn thể đất nước, dân tộc và cách mạng Việt Nam. Vòng ngoài là đề mục mở rộng gắn cách mạng Việt Nam với thế giới. Các thành tựu của khoa học

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bảo tàng hiện đại được áp dụng trong toàn bộ giải pháp trưng bày làm tăng giá trị trực quan và mỹ thuật. Bảo tàng chính thức khởi công xây dựng ngày 31-8-1985. Đến đúng ngày 19-5-1990, trong dịp cả nước và thế giới kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng đã được khánh thành, góp thêm một niềm tự hào lớn cho thủ đô Hà Nội.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

BẮC BỘ PHỦ

Thời Pháp thuộc ngôi nhà này mang biển số 12 phố Ngô Quyền, nội thành Hà Nội, từng là Phủ Thống sứ Bắc Kỳ, tức cơ quan hành chính đầu não cai trị toàn "xứ" Bắc Kỳ. Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945) nơi đây trở thành Phủ Khâm sai Bắc Kỳ. Cho nên ngày 19-8-1945 khi tổng khởi nghĩa nổ ra ở Hà Nội, lực lượng cách mạng đã chiếm nơi này đầu tiên (Tuy vậy tại đây không xảy ra nổ súng vì những người đứng đầu Phủ Khâm sai đã nhanh chóng đầu hàng cách mạng).

Sau ngày 2-9-1945, Phủ Khâm sai đổi gọi là Bắc Bộ Phủ, là nơi làm việc của Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đêm 19-12-1946, đêm mở đầu Toàn quốc kháng chiến ở Hà Nội, giặc Pháp tập trung 300 lính lê-dương tấn công chớp nhoáng Bắc Bộ Phủ với âm mưu bắt gọn các nhà lãnh đạo của ta. Thực ra chính phủ và Bác Hồ đã ra ngoài thành phố từ mấy ngày trước. Nơi này có một đại đội vệ quốc đoàn phòng giữ, đã chiến đấu rất dũng cảm, đập tan nhiều đợt tấn công của địch, diệt trên năm chục tên, phá huỷ bốn xe tăng. Riêng liệt sĩ Lê Gia Định với quả bom

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ba càng trước lúc hy sinh đã tiêu diệt hàng chục tên giặc, yểm hộ cho toàn đơn vị rút lui an toàn.

Sau ngày Giải phóng Thủ đô (năm 1954), Bắc Bộ Phủ trở thành Nhà khách của Chính phủ.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA BÀ GIÀ

Chùa Bà Già ở thôn Phú Gia, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Căn cứ vào tấm bia *Bà Già tự bi ký* có niên hiệu Dương Hoà 2 (1636) đời vua Lê Thần Tông và chuông đồng *Trùng tạo chú hồng chung Bà Già tự* đúc đời Cảnh Trị 3 (1665) thì chùa có thể đã được xây dựng trước đó hàng thế kỷ, do hai Bà già (là phật tử) vô danh bỏ tiền xây dựng.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đất Phú Thượng còn là An toàn khu, là nơi đi về hoạt động của các đồng chí Trung ương ở tại nhà bà Hai Vẽ, nhà cụ An bến đò Phú Xá, bến đò Xù,...

Hiện nay chùa Bà Già ở gần đường cao tốc Thăng Long - Hà Nội. Ngoài cùng cổ tam quan xây hình vuông hai tầng, tầng trên treo chuông đồng *Trùng tạo chú hồng chung Bà Già tự*, tiếp đến là đường dẫn vào chùa chính. Tiền đường bảy gian kết cấu vì kèo chồng rường, giá chiêng. Thượng điện ba gian kết lại thành hình chữ Đinh. Hai bên hồi tiền đường chạy dọc ra phía sau là hành lang nối với điện Mẫu có hình chữ Công. Nhà thờ Mẫu có bảy gian, thờ Mẫu, thờ các sư Tổ, chùa còn thờ Thành hoàng làng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

và thờ cả Trần Hưng Đạo. Nhà Tổ mới được tu bổ gần đây. Ngoài ra chùa còn có các công trình phụ, các tượng Phật, nhà trái, nhà ngang, nhà bếp và khu vườn tháp, vườn cây bao quanh.

Trong chùa, các tượng Phật được xếp đặt như sau: Ngoài tiền đường có Bát bộ Kim Cương đặt ở hai phía, tượng Đức Ông, đức Thánh Hiền, tượng Trừng Ác, Khuyến Thiện. Đặc biệt có tượng hai Bà Già là những người đã có công dựng ngôi chùa. Trên Phật điện có các tượng Cửu Long, Nam Tào, Bắc Đẩu, bộ A Di Đà tam môn, A Nan, Ca Diếp, Thích ca, Văn Thù bồ tát và Phổ Hiền bồ tát. Bộ Tam Thế ở vị trí cao nhất trên Phật điện. Hai bên của thượng điện thờ Thập điện Diêm vương (nhưng chỉ còn tám vị Diêm vương), Thổ thần, tượng Mục Liên và Quan Âm tống tử.

Trải qua những năm tháng của lịch sử, ngôi chùa lưu giữ được khá nhiều hiện vật có giá trị ở nhiều mặt: tám tấm bia, hai phỗng đá, hai quả chuông, một bộ tam sự, 46 pho tượng, một bát hương đồng, 12 đôi câu đối, một đôi hạc đứng trên lưng rùa (mang nét nghệ thuật của thế kỷ XVII), năm bức đại tự, hai bức võng, hai long ngai, hai long đình... đều được chạm trổ công phu, sơn son thếp vàng lộng lẫy. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử văn hoá năm 1996.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA BÀ TẤM

Chùa Bà Tấm tên chữ là *Sùng Phúc tự* hay *Linh Nhân tự*. Xưa chùa thuộc Hương Siêu Loại xứ Kinh Bắc, nay là thôn Sóc, xã Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội. Chùa nằm cạnh đường quốc lộ số 5, cách Hà Nội 17km. Nơi đây là quê hương của Ỷ Lan phu nhân, một cung phi nổi tiếng thời Lý về tài giúp vua trị nước.

Trong đời mình, Ỷ Lan đã tổ chức xây dựng nhiều chùa tháp, trong đó chùa Bà Tấm ở quê Bà. Tên Linh Nhân đặt cho ngôi chùa cũng chính là tên hiệu của Bà. Còn nhân dân vẫn quen gọi Bà là Bà Tấm, vì cuộc đời của Ỷ Lan có nhiều nét giống với cô Tấm trong truyện *Tấm Cám*, nghĩa là cũng nghèo khổ, ở với dì ghẻ và cuối cùng được lấy vua.

Chùa Bà Tấm xưa là một công trình kiến trúc to lớn, chiếm trọn cả một khu gò cao rộng phía trước làng. Nhưng trải qua bao đời đã trùng tu nhiều, nên vết tích kiến trúc thời Lý hầu như không còn nữa. Kiến trúc của chùa còn lại là một công trình đã thu nhỏ, được làm từ thế kỷ XVI, bao gồm một gian hai chái đơn giản. Trang trí chạm khắc trên các thành phần kiến trúc của chùa tuy không nhiều nhưng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

khá đẹp. Đó là những hình rồng phượng trong bố cục phóng khoáng, hoặc những hình chạm hoa lá, hình chạm các con thú. Đặc biệt, có hình một con hổ lớn chạm ở ván da lợn, thuộc vì phải của chùa. Hình hổ được thể hiện trong một bố cục vui tươi mang nhiều nét dân gian.

Do bảo quản không tốt nên công trình kiến trúc gỗ này đã bị huỷ hoại nhiều và đầu năm 1982 chùa đã đổ hẳn. Nhân dân cùng chính quyền địa phương đã cho tháo dỡ và gần đây tổ chức xây một nhà gạch nhỏ để bảo quản các di vật của chùa.

Di vật đáng quý nhất của chùa từ thời Lý còn lại đến nay là một bệ đá chạm hai đầu sư tử; và một thành bậc cửa cũng bằng đá, chạm hình phượng múa và hoa dây viền quanh.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Bệ đá chạm hai đầu sư tử: Đây là loại bệ đỡ tượng Phật. Khác với các thời sau, thời Lý thường làm bệ theo kiểu sư tử đội toà sen, và trên toà sen mới là tượng Phật. Tượng Phật của thời Lý còn lại đến nay rất hiếm hoi, nhưng các bệ tượng thì may mắn còn sót được một số.

Mỗi bệ tượng đều có kích thước khác nhau, cách bố cục cũng không giống nhau.

Bệ của chùa Bà Tấm được tạc theo lối hai đầu sư tử đội chung một toà sen. Nghệ nhân chỉ tạc hai đầu lồi hẳn theo lối phù điêu, còn thân và đuôi thì không tạc. Đầu cao một mét, bề ngang cả hai mặt sư tử rộng 1m35.

Bằng những nét đục điêu luyện, nghệ nhân xưa

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đã thể hiện hai đầu sư tử đang nằm phục trong một tư thế vững, chắc, cả hai đăng đối và giống hệt nhau.

Mặt sư tử được mô tả với vẻ dũng mãnh, dữ tợn, mắt to, như lồi hẳn ra ngoài với đôi mày rậm, gấp khúc sắc sảo. Mũi sư tử tròn, căng phồng, mồm ngậm ngọc nhưng vẫn há rộng với hai hàm răng, nhất là răng nanh, dài tua tủa. Tất cả đều nhằm toát lên một sức mạnh tiềm tàng, một vẻ kiêu hùng của vị chúa tể sơn lâm mà nhân dân cho đến nay vẫn quen gọi một cách kính cẩn là: Ông Sấm.

Đưa ra hình tượng dũng mãnh này, người nghệ sĩ muốn tạo nên một sự đối lập với pho tượng đức Phật, vốn được thể hiện trong dáng điệu trầm tĩnh, hiền hậu, ngự ở toà sen phía trên (đáng tiếc là đã mất). Chính sự đối lập này đã làm tăng thêm tính cách của pho tượng Phật, và đó cũng là ý đồ của tác giả dân gian.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Để diễn tả được chủ đề trên, nghệ nhân dân gian đã sử dụng những mảng khối hình với độ lồi lõm cao, tạo nên những sự tương phản nhất định. Tuy nhiên, xét toàn cục thì vẫn thấy chất mềm mại bao trùm tác phẩm.

Thành bậc cửa: đây là thành ở hai bên bậc lên xuống của thềm nhà. Nó được cấu trúc hình tam giác với chiều cao lớn dần tuỳ theo độ cao của các bậc thềm. Chưa rõ thành bậc này là của ngôi nhà nào trong di tích, nhưng căn cứ vào kích thước của nó (cao 1m20, dài 1m80) thì nền nhà này phải là loại cao to. Phía trên thành bậc có chạm một tượng cá sấu trong tư thế đang chồm tới, đuôi cuộn sóng.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đáng tiếc tượng này cũng bị ghè đập, vỡ nát quá nhiều.

Phần có giá trị nhất vẫn là những hình chạm của mặt ngoài thành bậc. Đó là hình chạm con phượng trong tư thế đang múa rất đẹp. Chân trái phượng đứng trên một đoá hoa sen nở, chân phải đang co lên nhịp nhàng với hai cánh xoè rộng. Đầu phượng nghiêng nghiêng, mỏ quặp và đuôi là một khối tua tủa, uốn lượn thành sóng như múa lụa, kéo dài cho đến hết góc tam giác.

Làm nền cho hình phượng là những chùm hoa dây mảnh, uốn lượn mềm mại, tinh tế.

Viền quanh hình phượng cũng là những chuỗi hoa dây cuộn xoắn hình chữ S kéo dài không thấy ngọn và gốc.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Điều thú vị ở đây là nghệ nhân đã biến một hình phượng trang nghiêm của con vật linh thành một con chim trong điệu múa sống động. Việc giải quyết bố cục của đuôi trong hình tam giác cũng là một cách giải quyết thông minh và sáng tạo.

Dựa vào những chữ trên viên gạch mới tìm thấy trong đợt tu sửa gần đây (1981), thì chùa Bà Tấm được làm vào năm Chương Thánh Gia Khánh thứ bảy triều Lý Thánh Tông tức năm 1065. Nghĩa là chùa được hoàn thành sau khi Ỷ Lan lấy nhà vua được ba năm.

Theo cuốn "Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội: Địa chí văn hóa dân gian" - H: Sở Văn hóa Thông tin Hà Nội. 1991.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA BÁO THIÊN VÀ THÁP BÁO THIÊN

Vua Lý Thánh Tôn lên ngôi năm 1054, khi lên ngôi không gặp những cuộc nổi loạn tranh giành giữa các hoàng tử anh em như thời vua cha là Lý Thái Tôn lên ngôi. Cũng từ khi Lý Thánh Tôn lên làm vua, các nước láng giềng như Chiêm Thành, Chân Lạp đều lần lượt tới triều cống. Việc bang giao với nhà Tống bên Trung Quốc cũng rất tốt, được nhà Tống nể vì. Để kỷ công những thắng lợi chính trị ấy, năm 1057, vua Lý Thánh Tôn cho lập một ngôi chùa và một ngọn tháp. Cả chùa và tháp đều vào bậc lớn nhất kinh thành. Chùa gọi là chùa Sùng Khánh. Tháp gọi là Đại Thắng Tư Thiên bảo tháp và cũng gọi là tháp Báo Thiên. Do tên tháp như thế nên chùa Sùng Khánh cũng gọi là chùa Báo Thiên, nơi có chùa và tháp Báo Thiên cũng gọi là phường Báo Thiên. Khi làm chùa Báo Thiên, vua Lý Thánh Tôn trích trong kho lấy ra 12.000 cân đồng để đúc một quả chuông lớn cho chùa và chính nhà vua tự làm bài minh để khắc vào chuông. Các vua thời Lý, Trần thường tới chùa Báo Thiên làm lễ đảo vũ.

Tháp Báo Thiên cũng được xây dựng đồng thời, ở phía tây hồ Lục Thuỷ, giữa một cái hồ nhỏ trước

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chùa Báo Thiên. Tháp Báo Thiên được liệt vào hàng "An Nam tứ đại khí", tức là một trong bốn công trình lớn ở Việt Nam trong hai thời Lý, Trần. Tháp có 12 tầng, cao vài mươi trượng. Những tầng trên bằng đồng, những tầng dưới bằng đá và bằng gạch. Gạch xây tháp là thứ gạch hoa có khắc chữ ghi rõ năm làm (1057) và niên hiệu vua Lý Thánh Tôn: "Lý gia đệ tam đế Long Thuỵ thái bình tứ niên tạo". Nền tháp xây rộng như một toà nhà, có bốn cửa đi vào. Phía trong mỗi cửa có hai pho tượng bằng đá, tổng cộng tám pho. Bên trong nền tháp còn có bày rất nhiều tượng tiên thánh, chim muông, giường ghế, chén bát, đều bằng đá. Năm 1258, bão to đánh đổ mất phần ngọn của tháp Báo Thiên. Năm 1322, sét lại đánh sạt góc bên đông của hai tầng trên tháp.

Tháp Báo Thiên, đến năm 1426 bị tướng Minh là Vương Thông phá huỷ hẳn để lấy đồng làm chiến xa và vũ khí đánh nhau với nghĩa quân Lê Lợi. Chùa Báo Thiên cũng bị phá phách dữ dội. Năm 1434 vua Lê Thái Tôn huy động nhiều thợ giỏi tới sửa chữa lại chùa. Nhà sư trụ trì ở chùa Báo Thiên lúc ấy là sư Huệ Hồng được ban phẩm phục vào hạng đại công thần của triều đình. Nhưng tháp Báo Thiên không xây dựng lại, mà trên nền cũ của tháp Báo Thiên, người ta đổ đất lên trên lập thành một ngọn núi nhỏ. Về cuối Lê, chùa Báo Thiên bị bỏ hoang tàn và nhân dân lấy làm nơi họp chợ, núi đất ở nền tháp Báo Thiên cũng biến thành pháp trường hành hình tội nhân. Năm 1794, nhà Tây Sơn huỷ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bỏ nơi pháp trường ấy của nhà Lê, phá núi đất đi, đào nền tháp lấy gạch để tu sửa thành Thăng Long. Khi ấy, đào nền tháp, người ta còn thấy cả những pho tượng và những đồ vật bằng đá như đã nói trên. Chùa Báo Thiên vẫn còn lại cho đến ngày thực dân Pháp xâm lược Việt Nam. Cuối năm 1883, theo yêu cầu của Pháp, kinh lược Bắc Kỳ là Nguyễn Hữu Độ đã phá chùa Báo Thiên lấy đất dâng cho cố đạo Puy-gi-nhi-ê (Puginier). Trên khu đất nền chùa Báo Thiên, đầu năm 1884, Puy-gi-nhi-ê đã xây dựng Nhà Thờ Lớn của đạo Thiên chúa ở Hà Nội hiện nay.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội" do Trần Huy Liệu chủ biên - Nxb Hà Nội, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA BỒ ĐỀ

Tên chữ là Thiên Sơn cổ tự, nằm trên địa phận thôn Phú Viên, xã Bồ Đề, huyện Gia Lâm (Hà Nội), gần kề sông Hồng.

Chùa vốn có quy mô rộng lớn, xây dựng theo kiểu "nội công ngoại quốc", giữa một khu đất cao ráo, có nhiều cây cổ thụ toả bóng rợp mát. Trận lũ lụt hồi giữa thế kỷ này đã gây tác hại nặng nề cho khuôn viên chùa. Một số kiến trúc như tam quan, Chùa Hộ, nhà thiêu hương, nhà tổ đã phải dỡ bỏ, nay chỉ còn lại toà thượng điện năm gian, dựng trên nền cao, dáng dấp bề thế, cổ kính. Chùa có một số pho tượng đẹp; đồ thờ tự tuy không cổ lắm nhưng thanh nhã, chủ yếu là với hai màu cánh gián và son giả đã làm tăng thêm vẻ giản dị của chốn thiền lâm. Đặc biệt, tấm bia "Trùng Cấu Thiên Sơn tự bi ký" làm năm Hoàng Định thứ mười ba đời vua Lê Kính Tông (1614) hiện đặt ở toà thượng điện cho phép suy đoán chùa có thể xây dựng trước đó nhiều năm. Văn bia cũng cho biết vài nét về quy mô, dáng dấp vốn có của chùa và đồng thời cũng hé lộ đôi điều có thể có ích đối với việc xác định vị trí "dinh cũ Bồ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đề mà sử sách thường nhắc tới, nơi Lê Lợi đã đặt đại bản doanh và lầu quan sát trong cuộc vây hãm thành Đông Quan vào năm 1427.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội. 1991

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA BỘC
Thiên Phúc tự

Chùa Bộc còn có tên gọi là *Thiên Phúc tự* thuộc phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đó là một ngôi chùa lớn được xây dựng từ thời Hậu Lê nhưng đã bị hoàn toàn phá huỷ trong trận Đống Đa lịch sử năm 1789. Năm 1792 (đời vua Cảnh Thịnh), nhà sư trụ trì cùng dân làng dựng lại chùa vừa để thờ Phật, vừa để thờ những vong hồn của tướng sĩ nhà Thanh bị phơi thây trong trận Đống Đa.

Từ ngoài vào chùa có cổng tam quan, kiến trúc hai tầng cao 8m, bề thế, to đẹp, có mái lợp.

Qua tam quan vào sân chùa trong có ba nhà bia và hai ngọn tháp. Phía bên phải sân có nhà trưng bày chiến thắng Đống Đa lịch sử.

Chùa chính được làm theo kiểu chữ Đinh, gồm tiền đường và hậu cung. Hai bên cửa chính giữa tiền đường được đặt tượng voi bằng đá và tượng cá sấu bằng sứ.

Toà tiền đường giáp tường đầu hồi bên trái có bệ đặt tượng năm vị Diêm Vương, một tượng Phật Bà.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Sau đến bệ tượng Đức Ông, có ý kiến cho là tượng Quang Trung vì sau lưng tượng có đề sáu chữ *Bính Ngọ tạo Quang Trung tượng*. Trong hậu cung còn bài trí nhiều tượng Phật như Thích Ca, Di Lặc, Bồ Tát... khá đầy đủ của một ngôi chùa Việt.

Chùa Bộc còn có nhiều đồ thờ quý giá, với nhiều hoành phi, câu đối. Tại gian đặt tượng Đức Ông có tấm hoành phi đề bốn chữ *Uy phong lẫm liệt* và đôi câu đối ghi:

Đông lý vô trần, đại địa sơn hà lưu đống vũ
Quang Trung hoá Phật, tiểu thiên thế giới
chuyển phong vân.

Tạm dịch:

(Cửa đông không bụi trần, nền cột còn đây
giữa núi sông rộng lớn
Trong sáng hoá thành Phật, gió mây chuyển
cả thế giới dưới trần)

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chùa còn bảo tồn ba tấm bia cổ: Vĩnh Trị nguyên niên (1676), Chính Hoà 7 (1686), Quang Trung 5 (1792) và quả chuông Cảnh Thịnh.

Ngoài chùa chính, phía sau còn có nhà thờ Tổ, thờ Mẫu, nhà Tăng, nhà khách, khu phụ cùng vườn cây, hồ ao rộng lớn, thoáng đẹp.

Chùa Bộc còn có nhà trưng bày những lưu niệm về Quang Trung với chiến thắng Đống Đa lịch sử, như Hịch của Quang Trung khi đem quân ra Bắc đánh đuổi giặc Thanh, sa bàn trận Đống Đa, cùng các vũ khí Tây Sơn...

Cùng với 13 gò chôn xác quân Thanh xung quanh

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

như gò Đống Đa, gò Trung Liệt, gò Đống Thiêng, gò Đầu Lâu, núi Cây Cờ, chùa Đồng Quang, Thanh Miếu... chùa Bộc là một di tích lịch sử về chiến thắng của nghĩa quân Tây Sơn đánh bại quân xâm lược Mãn Thanh vào Tết Kỷ Dậu 1789.

Chùa Bộc đã từng đón các vị lãnh tụ của Đảng và Nhà nước đến thăm.

Chùa đã được công nhận là di tích lịch sử văn hoá năm 1964.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng"/ Đoãn Đoan Trinh chủ biên H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA CẦU ĐÔNG
Đông Môn tự

Chùa Cầu Đông là một ngôi chùa cổ, toạ lạc trên một mảnh đất bằng phẳng của số nhà 38b phố Hàng Đường, quận Hoàn Kiếm. Nơi đây là trung tâm buôn bán sầm uất nhất của Kinh thành Thăng Long xưa.

Tấm bia quý của chùa hiện còn lưu giữ được dựng vào năm Vĩnh Tộ 6 (1624), đã ghi lại rất rõ vị trí của ngôi chùa: "Chùa Đông Môn... phía trên giáp Cầu Đá, dưới giáp đường Diên Hưng, phía trước giáp đường cái, phía sau giáp Đông Ngục"...

Chùa Cầu Đông, từ khi được xây dựng đã trải qua nhiều bước thăng trầm của lịch sử, chùa được trùng tu, sửa chữa nhiều lần.

Qua các tấm bia của chùa cho thấy, chùa Cầu Đông được sửa chữa lớn và mở rộng vào năm Vĩnh Tộ 6 (1624), năm Dương Hoà 5 (1639), Vĩnh Thịnh 8 (1712). Gia Long 15 (1817) và một số lần sửa chữa nhỏ.

Kiến trúc của chùa hiện nay được kết cấu theo kiểu kiến trúc của thời kỳ đầu nhà Nguyễn, song

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vẫn phảng phất dấu vết của thời cuối nhà Lê. Các mảng chạm bong, chạm nổi, được thể hiện tập trung trên vì kèo ván mê và hai cốn, cửa gian tiếp giáp giữa tiền đường va hậu cung. Các nét chạm mặt hổ phù, rồng, mây, hoa, lá... là sự kế thừa nghệ thuật chạm khắc của thế kỷ XVII- XVIII.

Chùa Cầu Đông cũng như nhiều ngôi chùa cổ khác của làng xã Việt Nam là nơi thờ Phật, một tôn giáo từ lâu đã phát triển ở nước ta.

So với các chùa trên địa bàn Hà Nội, hệ thống tượng của chùa Cầu Đông với gần 60 pho. Bộ tượng Tam thế, được tạo tác vào khoảng nửa đầu thế kỷ XVIII, hình thức gần giống nhau. Đây là ba pho tượng đẹp, quý hiếm, đạt giá trị nghệ thuật cao.

Trên Phật điện còn có pho tượng Tuyết Sơn, nét điêu khắc đẹp, tinh tế, gần gũi với tượng Tuyết Sơn của chùa Tây Phương, chùa Nành (Gia Lâm). Đây là loại tượng rất quý hiếm trong nghệ thuật tạo tác của người Việt. Thân tượng được tạo theo kiểu áo buông lửng trên vai, để lộ tấm thân gầy guộc, nhưng vẫn toát lên vẻ thanh tao.

Cùng với Tuyết Sơn là tượng Di Lặc, tượng to gần bằng người thực, khuôn mặt với nụ cười rạng rỡ, bụng phệ. Nhìn tượng ta như thấy được sự no đủ hoan hỉ. Bộ tượng Thiên thủ thiên nhãn, tượng Thích ca sơ sinh cùng toà Cửu Long và các pho tượng Mẫu...

Đặc biệt, ở chùa Cầu Đông - Hà Nội còn một ban thờ có tượng Trần Thủ Độ và vợ là Trần Thị Dung,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

là những người có công lớn trong sự nghiệp mở mang nghiệp lớn ở thời Trần.

Phần đóng góp không nhỏ để nâng cao giá trị di tích chùa Cầu Đông là hệ thống các bia, bia đá cổ, có ba bia của thời nhà Lê, bia sớm nhất có niên hiệu Vĩnh Tộ 6 (1624) cùng quả chuông Tây Sơn (1800) niên hiệu Cảnh Thịnh. Đây là những di vật cổ quý giá, qua đó giúp chúng ta tìm hiểu về quá khứ, về địa danh, địa lý, nghệ thuật trang trí, tôn giáo, về sự phân hoá giai cấp, về ruộng đất của xã hội đương thời.

Đặc biệt trong khi Hà Nội đang tiến hành việc giữ gìn, bảo vệ khu phố cổ, thì những tư liệu, hiện vật quý của chùa Cầu Đông sẽ là một trong những nguồn tư liệu quan trọng để giúp các nhà chuyên môn nghiên cứu, bảo vệ thành công đề tài khu phố cổ, một địa chỉ văn hoá đặc biệt của Thủ đô Hà Nội nghìn năm văn hiến. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử văn hoá năm 1989.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA DỤC KHÁNH

Chùa Dục Khánh hiện ở số 13 ngõ Văn Chương, phố Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Chùa được xây dựng cách ngày nay hơn 500 năm tại làng Huy Văn. Chùa do Lê Thánh Tông cho xây để dành cho mẹ là bà Quang Thục Hoàng thái hậu Ngô Thị Ngọc Dao ở và cũng là để kỷ niệm nơi đã sinh ra ông. Cùng được thờ tại đây còn có Nguyễn Trãi và Nguyễn Thị Lộ, hai vị Khai quốc công thần nhà Lê, người dâng *Bình Ngô sách* cho Lê Lợi làm đường lối khởi nghĩa chống giặc Minh, giành độc lập dân tộc ở đầu thế kỷ XV. Sau khi vua Lê Thánh Tông lên ngôi và cho sửa chữa, dựng điện Huy Văn. Trải qua thời gian dài tồn tại chùa đã được trùng tu sửa chữa nhiều lần và hiện nay mang nét kiến trúc ở thế kỷ XIX. Chùa quay hướng tây nam, trước có khoảng sân nhỏ là điện Huy Văn. Nền chùa thấp, kiến trúc theo kiểu chữ Đinh gồm năm gian tiền đường và ba gian hậu cung. Mái lợp ngói ta không có trang trí trên bờ nóc.

Hậu cung được bố trí năm lớp tượng: Bệ cao nhất là ba pho Tam Thế, lớp thứ hai là tượng Lê Thái Tông (cha của vua Lê Thánh Tông), tiếp theo là bốn tượng quan tứ trụ trong triều, rồi tượng Phật bà

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Quan Âm. Lớp thứ tư là toà Cửu Long. Bên phải đặt tượng Quan Âm Thị Kính và tượng cha mẹ sinh ra vua Lê Thái Tông (Lê Lợi - Lê Thái Tổ), xung quanh là 12 vị La Hán. Lớp cuối cùng là hai tượng Nguyễn Trãi và Nguyễn Thị Lộ, là những người có công với nhà Lê nhưng bị oan ở vụ án *Lệ Chi viên*, sau đã được Lê Thánh Tông ra chiếu tẩy oan. Năm 1464, triều đình cho phục hồi tước Tân trù bá cho Nguyễn Trãi, đến đời Lê Tương Dực đưa lên tước Tế Văn hầu, Lê Thánh Tông đã đánh giá Nguyễn Trãi : "Lòng Ức Trai vẫn sáng như sao Khuê".

Trong hậu cung đặt long ngai bài vị thời vua Lê Thần Tông (Lê Duy Kỳ).

Tại tiền đương có ba bệ thờ. Bệ chính đặt ở gian giữa, trên có treo bức đại tự *Dục Khánh tự*. Bên phải có tượng Thánh Tăng, trái có tượng Đức Ông, thấp hơn một chút có tượng Nam Tào - Bắc Đẩu, một số bia đá ghi lại những lần trùng tu sửa chữa chùa.

Chùa Dục Khánh là một ngôi chùa cổ, trên chính mảnh đất của làng Huy Văn từ thế kỷ XV. Đây là một di tích có liên quan nhiều đến cuộc đời và sự nghiệp của vua Lê Thánh Tông. Chùa Dục Khánh cùng điện và đền Huy Văn tạo thành một quần thể di tích lịch sử có nhiều ý nghĩa trong nội thành Hà Nội.

Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1996.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA ĐA TỐN VÀ TƯỢNG QUAN ÂM

Chùa Đa Tốn có tên chữ là Thanh Ân, nay thuộc thôn Đào Xuyên, xã Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội.

Chùa có một diện tích rộng, được bố cục theo kiểu "nội công ngoại quốc". Chùa vốn có từ lâu đời, theo bia ở chùa cho biết thì năm 1635 chùa đã được tu tạo. Các đời sau lại tiếp tục tu sửa. Lần cuối cùng là vào năm Duy Tân thứ 10, tức 1916, thì làm lại hoàn toàn. Kiến trúc tuy chắc chắn nhưng về nghệ thuật không có gì đáng chú ý.

downloadsachmienphi.com

Đáng chú ý hơn ở đây là một pho tượng trong số các di vật còn lại của chùa. Đó là pho Quan Âm nghìn - mắt - nghìn - tay. Đây là một pho tượng đẹp, thuộc loại hiếm hoi còn lại đến ngày nay.

Ở pho tượng Quan Âm này, nghệ nhân thể hiện 42 tay lớn và 610 tay nhỏ. Bốn mươi hai tay lớn chìa ra phía trước và xung quanh với nhiều động tác, nhiều hình dáng khác nhau. Tay thì cầm nắm vật báu, tay thì bắt quyết,... không tay nào giống tay nào. Còn 610 tay nhỏ thì xếp thành nhiều lớp ở hai bên sườn phía sau của tượng. Chúng được làm đơn giản và xếp vào nhau như các nan quạt, tạo một quầng tròn phía sau, gây nên một ảo giác của

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

một vòng hào quang toả sáng từ chân tượng. Đầu tượng đội mũ pháp sư, được trang trí công phu. Đó là những hạt tròn nổi cùng với hào quang sáng chói. Chúng được nghệ nhân sơn son thếp vàng óng ánh, làm tăng thêm uy linh và đức độ của đức Quan Âm.

Mặt tượng đầy đặn, đôn hậu, mắt lim dim nhìn xuống như đang tập trung tinh thần dồn tất cả vào việc thiện. Mũi tượng thẳng, má bầu bĩnh, miệng nhỏ, tai dài đeo hoa, tóc chảy dài ra sau. Thân tượng mập, áo có nhiều lớp chảy xuống bệ. Ngang bụng có thắt bao rủ xuống hai bên, rồi hoà lẫn vào trong các nếp áo.

Tượng được tạo trong tư thế ngồi, cao 1m32, nếu cả bệ thì cao 2m31. Thần thái tượng gần như yên tĩnh trong thế "tham thiền nhập định", nhưng vẫn toát ra một vẻ sống động. Những cánh tay sinh động với nhiều kiểu nhiều dáng, những nếp áo mềm mại chạy dài phủ trên một thân hình cân xứng.

Tượng ngự trên toà sen do con rồng đội, nổi lên trên mặt biển sóng nước nhấp nhô. Rồng ở đây không phải là con vật linh trong "tứ linh" thường gặp. Nó là họ hàng của loài ác quỷ ma vương, tượng trưng cho thế lực đen tối phía dưới. Cử chỉ đội toà sen là biểu hiện của sự quy phục Phật pháp. Rồng được thể hiện với bộ mặt dữ tợn: những cánh tay đỡ bệ gân guốc với những chiếc móng sắc nhọn, mắt lồi to nhìn thao láo ra phía trước, mồm rộng, mũi to căng phồng.

Việc thể hiện vẻ hung dữ gớm guốc của rồng, xét

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

về mặt thẩm mỹ, lại có giá trị tạo nên sự tương phản để làm tăng cái dịu dàng, nhân hậu và tâm linh huyền diệu của đức Quan Âm. Lối tương phản này cũng đã được thực hiện ở bệ tượng sư tử chùa Bà Tấm.

Bệ tượng có mặt lục giác được chia làm ba phần, phần giữa thu hẹp hơn. Trang trí trên bệ tượng là các hình mây lửa, sóng nước... Chính nhờ các trang trí này mà có thể đoán định tượng phải ra đời vào cuối thế kỷ XVI.

Tượng Quan Âm ở chùa Đa Tốn mang nhiều nét hiện thực của cuộc sống, có cái gì đó gần gũi với nét đẹp truyền thống dịu dàng, nhân hậu của người phụ nữ Việt Nam. Tuy chưa hề biết đến khoa giải phẫu nhân thể trong hội hoạ hiện đại, nhưng tác giả dân gian đã phân định tỉ lệ một cách khá cân xứng, làm tăng thêm chất "thực" cho tác phẩm của mình. Từ các động tác tay cho đến nếp hằn của áo đều được tác giả tìm tòi, cân nhắc để thể hiện một cách hợp lý. Đó là những nét chung mà nhiều pho tượng cùng thời đã đạt được, mặc dù không pho nào giống hẳn pho nào.

Theo cuốn "Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội: Địa chí văn hoá dân gian. Sở Văn hoá Thông tin Hà Nội, 1991.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA (hoặc đền) ĐẾ THÍCH

Chùa hiện nay ở tại phố Chùa Vua, thuộc khu Đồng Nhân, Hà Nội.

Tục truyền: Đế Thích là một tay cao cờ có tiếng thời xưa, nên người ta đã có câu thơ truyền tụng:

Cờ cao Đế Thích chấp đôi xe.

Vì thấy Đế Thích là bậc cờ cao, nên một ông hoàng đời Lê (1428 - 1527) đem lòng ngưỡng mộ, lập một ngôi đền thờ ở làng Thịnh Yên, tổng Hậu Nghiêm, huyện Thọ Xương, về phía đông đàn Nam Giao, tức là chỗ chùa Vua ngày nay.

Trước đó, nơi này là cung Thừa Lương của nhà Lê, phía trước có hồ bán nguyệt, nước trong mát, thường dành riêng cho các bà chúa đến tắm gội. Nhưng ngày nay, chỗ đó đã trở thành một khu chợ Giời, bán các đồ cũ.

Theo các truyền thuyết thì Đế Thích có những giai thoại thần kỳ trong các cuộc thử cờ hay chơi cờ như:

Trương Ba và Kỷ Như, là hai người bạn hay chơi cờ, rất thân thiết với nhau. Có lần, hai chàng ước ao được thử tài cao thấp với Đế Thích, thì vào ngày

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mồng 10 tháng Hai (âm lịch), trong khi hai người chơi cờ đang lâm vào thế bí, bỗng có một cụ già, trạng mạo cổ kính, râu tóc trắng xoá như tuyết, đeo nón lá, cầm gậy trúc, xin thử chơi một vài nước cờ. Vừa đi được ít nước, Trương Ba đã bí, rất sợ những nước cờ hiểm của cụ già ấy.

Sau khi biết rõ là Đế Thích, Trương Ba và Kỷ Như vô cùng kính phục.

Trước chùa Vua, có một cái sân rộng. Hằng năm, mỗi khi xuân đến, người ta thường mở hội vào ngày mồng chín tháng Giêng (âm lịch). Trong những ngày hội chùa Vua thường có đặc điểm là đánh cờ tướng hoặc cờ bỏi. Khi đấu cờ, có người cầm trịch. Những người dự cuộc, nếu lọt nhất thắng thì vào nhị thắng, qua nhị thắng thì vào tam thắng: ai giành được phần thắng chung kết, ấy là người phá giải cờ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên -
H: Nxb Hà Nội. 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA ĐỒNG QUANG
Đồng Quang Tự

Chùa Đồng Quang ở phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Chùa Đồng Quang được xây dựng để tế lễ vong hồn của những người tử trận trong trận Đống Đa năm 1789. Trải qua một thời gian dài, nhân dân địa phương đã dùng tự đàn thanh đền thờ Quang Trung (Nguyễn Huệ).

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chùa chính có bố cục hình chữ Đinh. Tiền đường là một nếp nhà ngang năm gian, tường hồi bít đốc tay ngai, lợp ngói ta, vì kèo chồng rường giá chiêng. Thượng điện là ba gian nhà dọc nối với ba gian giữa của tiền đường. Nhà Tổ có tiền tế năm gian và cung cấm, song song với thượng điện, là khu nhà Mẫu dạng chữ Đinh. Nhà Tiền tế phía ngoài thờ Mẫu với các tượng Tam Phủ, Tứ Phủ, Ngũ vị Tôn Ông và tượng Cậu. Nhà hậu thờ các tướng sĩ đã hy sinh trong trận Đống Đa, được gọi là đền thờ Quang Trung.

Hiện tại chùa có 14 bia đá (bảy bia gửi hậu, bốn bia tháp mộ, ba bia ghi các lần trùng tu chùa), quan trọng là tấm bia dựng năm Tự Đức thứ 9 (1856) và

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tấm bia dựng năm Đồng Khánh Bính Tuất (1866) ghi lại các lần trùng tu, chuông đồng đúc năm Khải Định thứ 19, 37 pho tượng tròn, trong đó 19 pho tượng Phật, 14 tượng Mẫu, 4 pho ở đền thờ Quang Trung, hàng ngàn ván in khắc gỗ và nhiều đồ thờ tự khác.

Chùa Đồng Quang cùng với đền thờ Quang Trung, chùa Bộc, Thanh Miếu, gò Đống Đa... là một quần thể di tích gắn liền với chiến thắng Đống Đa lịch sử năm 1789.

Di tích đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1990.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. H. Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA GIÁP NHẤT

Chùa Giáp Nhất cùng với đình thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Chùa chính gồm tiền đường và phật điện. Tiền đường chia năm gian hai dĩ tường hồi bít đốc, cột xây vuông. Phật điện có ba gian, có kết cấu giống như tiền đường, được bào trơn đóng bén.

Nhà Tổ, nhà Mẫu cùng hướng với chùa chính trông ra sân và vườn cây rộng. Nhà Mẫu kết cấu kiểu vì kèo đơn giản, lòng nhà xây ba bệ gạch. Trong toà nhà Mẫu thờ năm vị Tổ, thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo và các vong, ở giữa là ban thờ Mẫu và các vị cô cậu. Vườn tháp nằm ở phía trước chùa chính, hiện có bốn ngọn tháp ba tầng của các sư từng trụ trì và ngôi mộ nhà sư Đàm Tỵ được Nhà nước tặng danh hiệu liệt sĩ trong kháng chiến chống Pháp.

Tượng chùa Giáp Nhất không nhiều và tạc không lớn. Trên cùng là bộ Tam thế, đây là bộ tượng đẹp nhất của chùa. Tiếp theo là bộ A Di Đà tam tôn. A Di Đà ở giữa, Quan Thế Âm bên trái và Đại Thế Chí bên phải. Phía dưới có bộ tượng Ngọc Hoàng, Nam Tào, Bắc Đẩu... Dưới cùng sát tiền đường là

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

toà Cửu Long với Thích Ca sơ sinh. Ngoài ra còn có các pho tượng Quan Âm toạ sơn, Thập điện Diêm Vương, Đức Ông, Thánh Tăng, Khuyến Thiện, Trừng Ác tất cả 45 pho. Hai quả chuông đồng, khánh đồng, hoành phi... và còn có hai đôi câu đối chữ Nôm:

Nước Phật rảy cành dương, mưa pháp
tưới nhuần ba thế

Lò hương xây triệu báu, mây lành cuộn
phủ mười phương

Cửa pháp rộng lớn, bước đi ở vườn kỳ hiện lên
sắc vàng

Đạo Phật sáng soi, Như Lai ở Thiên Trúc làm
nghiêm lệ ngọc

Di tích lịch sử, kiến trúc đình chùa Giáp Nhất còn là một di tích cách mạng. Trước cách mạng thôn Giáp Nhất là nơi in ấn truyền đơn, báo chí của Việt Minh. Thời kỳ Cách mạng tháng Tám năm 1945, đây là nơi họp mít tinh thành lập chính quyền Cách mạng. Trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến, đình được sử dụng làm trạm quân y dã chiến. Chùa cũng là trạm liên lạc của cán bộ kháng chiến, đặc biệt sư thầy Đàm Ty vì nuôi giấu cán bộ nên đã bị giặc Pháp bắn. Sư thầy đã được tặng danh hiệu liệt sĩ.

Chùa cùng với đình được công nhận di tích lịch sử văn hoá năm 1992.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA HÀ
Thánh Đức tự

Chùa Hà nằm ở thôn Trung, xã Dịch Vọng, huyện Từ Liêm, (nay là Quận Cầu Giấy).

Chùa được xây dựng từ triều Lê Hy Tông (1680-1705) còn tên chữ của chùa có từ thời Lê Thánh Tông (1460-1497). Chùa Thánh Đức ngoài việc thờ Phật còn thờ vị Thành hoàng làng là Triệu Chí Thành, một tướng tài có công đánh giặc dưới triều vua Triệu Việt Vương (Triệu Quang Phục). Khi thắng trận trở về đi qua Dịch Vọng, ông đóng lại vài ngày và ban cho dân 500 quan tiền để dựng hành cung. Khi Triệu Chí Thành mất, dân làng tuân lệnh vua Triệu đã lập đền thờ ông và tôn ông là Thành hoàng làng.

Ngoài cùng của chùa là tạm quan hai tầng có gác chuông, rồi tới vườn cây và núi non bộ, hồ bán nguyệt, sân chùa. Chùa chính kiểu chữ Đinh, tiền đường ba gian, hai dĩ, hai tầng mái. Hậu cung ba gian kiểu tường hồi bít đốc chạy dọc về phía sau, mái lợp ngói mũi hài, vì kèo trụ giá chiêng, hạ kẻ mái thượng tứ hạ tam. Bên trái hậu cung là nhà

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thờ Mẫu hai gian. Sau hậu cung là nhà Tổ năm gian.

Đình Hà ở kề bên trái chùa, kiểu tả Thần, hữu Phật. Toà đại đình năm gian đã tiêu thổ kháng chiến trong chiến tranh chống Pháp, hiện còn hậu cung ba gian lợp ngói mũi hài. Di vật trong chùa còn 21 pho tượng Phật, sáu pho tượng Mẫu và cô cậu, một pho tượng Tổ, 18 bia đá, bảy bia niên hiệu Bảo Đại, một bia niên hiệu Khải Định 6 (1922), một bia niên hiệu Duy Tân 3 (1910), chuông niên hiệu Cảnh Thịnh 9 (1801), khám thờ, cửa võng, hoành phi, câu đối...

Trong số tượng có tượng A Di Đà cao 192cm, nghệ thuật thế kỷ XVIII, sơn son thếp vàng.

Trong đình Hà có cỗ long ngai, một cỗ kiệu bát cống, sập thờ chân quỳ, hoành phi, câu đối, một bộ tam sự bằng đồng...

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tại chùa Hà vào ngày 15 tháng 8 năm 1945, Thành uỷ Hà Nội triệu tập cuộc họp bất thường để khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội. Chùa đã được gắn biển di tích cách mạng năm 1986.

Sau 10 năm chùa lại được Bộ Văn hoá - Thông tin xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá ngày 13 tháng 12 năm 1996.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA HẠ XUÂN LAI

Chùa ở thôn Hạ Xuân Lai, xã Xuân Thu, là một trong 25 xã của huyện Sóc Sơn, ngoại thành Hà Nội. Đây là một làng quê cổ nằm ở phía tây bắc, cách Thủ đô Hà Nội chừng 35km.

Với tên làng Kẻ Sải (có chợ Sải) và chùa cũng mang tên chùa Sải đã gắn bó với vùng đất này ít nhất từ thời Lê (thế kỷ XV). Nằm trong vùng tiếp giáp, giao lưu với nhiều tỉnh lân cận: Hà Bắc, Vĩnh Phúc, Phú Thọ... là vùng đất của một huyện có nhiều đại khoa ở nhiều triều đại. Ngôi chùa còn đọng lại không ít những giá trị văn hoá truyền thống. Chùa Đại Bi được xây dựng trên một khu đất cao ven đê sông Cà Lồ. Chùa nằm theo hướng đông nam, xế mé trái là ngôi đình làng xưa kia từng có bến đò ngang. Chùa có quy mô kiến trúc bề thế với nhiều nếp nhà tạo thành kiểu nội công ngoại quốc. Tam quan đồng thời là gác chuông, kết cấu kiểu chồng diêm hai tầng tám mái với các góc đao cong. Kiến trúc này làm theo kiểu chồng rường, bốn hàng chân cột.

Một quả chuông đồng *"Đại Bi tự chung"* đúc vào

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tháng tư đời vua Minh Mệnh 16 (1825), treo trên gác chuông có bài minh còn ghi cảnh đẹp của chùa:

Thái lai thắng địa,
Phủ huyện dĩ thiên
... Hoa khai bảo toạ
Hương nước kim liên...

Tạm dịch:

(Thái bình đến nơi thắng địa,
Phủ huyện lấy chữ thiên làm tên.
... Hoa nở toà quý,
Hương ngát đài sen...)

Ngăn giữa tam quan gác chuông với chùa chính là một sân nhỏ chạy dài, bên sân có một cây hương đá "Kính thiên đài chúc" (Cột đài thờ trời) dựng năm Vĩnh Thịnh 13 (1717) còn những dòng ca ngợi về một vùng trù phú, trăng nước tạo nên ngôi chùa đẹp:

...Thiên hạ chỉ có một,
Là ngôi chùa Đại Bi,
Nghiêm trang đài đá,
Sừng sững chọc trời,
Hình dáng hoa mĩ.
... Trong là bảo điện trang nghiêm,
Ngoài là các lầu gác tiên,
Ánh sáng toả tận cửa tuyền....

Du khách càng đi sâu vào càng thấy những vẻ đẹp và giá trị tiềm ẩn của ngôi chùa. Gian chùa chính với các nét kiến trúc ở các đầu kê, các cốn,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

các kẻ cong được chạm nổi, chạm bong những vân lá hoa rồng, hoa quả nhẹ nhàng. Những viên gạch có kích thước 27cmx27cm được chạm nổi hình rồng yên ngựa và những mây. Chính giữa viên gạch có một vòng tròn lớn, bốn góc chạm nổi vân lá cách điệu, mang nghệ thuật ở thế kỷ XVI-XVII đã góp phần làm tăng giá trị cổ kính của ngôi chùa.

Trong chùa chính là hai dãy hành lang, nhà thờ Mẫu, thờ Tổ đặt hơn 40 pho tượng tròn. Sự có mặt đầy đủ các lớp tượng cổ chứng minh sự tồn tại lâu dài của chùa.

Trong chùa, hệ thống hoành phi câu đối thật phong phú, đa dạng về nội dung cũng như về hình thức tạo dáng và những nét chạm khắc.

Trong hai cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm (Pháp - Mỹ), ngôi chùa từng là nơi đóng quân của trường lái xe không quân trường An ninh, Z.117 Bộ Quốc phòng và cũng là nơi sơ tán cho xí nghiệp thuốc lá Thăng Long từ Hà Nội về.

Ngôi chùa đã được công nhận di tích lịch sử năm 1997. Mang nhiều giá trị lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và là một danh thắng, song ngôi chùa đang bị xuống cấp khá nặng, nên rất cần được quan tâm, tu bổ để lưu giữ những giá trị lịch sử - văn hoá vô giá này.

Sưu

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA HÀM LONG

Chùa Hàm Long có tên chữ "Hàm Long tự". Năm 1950 có hai vị hoà thượng là Tố Liên và Tứ Hải đứng ra trùng tu chùa, làm nơi giảng pháp nên di tích còn có tên là chùa Vạn Hạnh. Chùa hiện nay thuộc số nhà 18, phố Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Theo những ghi chép, chùa Hàm Long ra đời rất sớm, lúc đầu là ngôi đền cổ thờ vị thần Ngô Long tức Long thần giáng sinh, người có công lớn trong việc bảo vệ đất nước dưới thời Hùng Vương. Khi Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long, nhà vua dựng chùa ngay ở đền thờ Ngô Long vì cho rằng vị thần cũng bảo vệ chùa, hộ trì Phật pháp. Cuối thế kỷ XVII, Thái Phi họ Trương, vợ Tấn Quang vương Trịnh Bính và một số người trong tộc đã sửa lại ngôi chùa với quy mô lớn, thành một nơi "danh thắng trong 36 cõi thiền". Công việc tiến hành trong 11 năm từ năm Chính Hoà 23 (1702) đến Vĩnh Thịnh 9 (1713) mới hoàn thành. Đến năm 1958 chùa lại được trùng tu lần nữa, có mở thêm trường giảng Phật pháp cho tăng ni Phật tử. Như vậy chùa Hàm Long vừa thờ Phật lại vừa thờ thần.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Phần kiến trúc của chùa được xây dựng vào cuối thập kỷ 40 của thế kỷ XX, gồm khu thờ tự và trường Phật học. Trường là một dãy nhà kiến trúc kiểu mới, hai tầng mái bằng, trên mặt gian nền và toàn bộ tầng trệt của chùa . Khu thờ Phật được quy hoạch trên tầng hai. Chùa chính được xây gạch, phần trên làm hai tầng mái với các góc đao cong. Chính giữa bờ nóc đắp đôi rồng chầu mặt trời. Cổ diêm giữa hai mái xếp chấn song bằng sứ, hình con tiện. Mặt ngoài đắp tên chùa bằng chữ Hán "Hàm Long tự". Trên vị trí trang trọng nhất là bộ Tam Thế, tiếp đến là bộ A Di Đà tam tôn, Quan Âm chuẩn đề, toà Cửu Long, Bồ Tát Văn Thù, Phổ Hiền, Di Lặc, Đức Ông, Thánh Tăng, Nam Tào, Bắc Đẩu. Tượng Ngô Long cũng được thờ chung ở đây cùng với Thập điện Diêm Vương, Bồ Tát. Các pho tượng đều có kích thước nhỏ, mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Cũng trên sân tầng hai chếch về phía bên phải chùa chính còn có hai kiến trúc nhỏ là Điện Mẫu và miếu thờ Thành hoàng. Điện Mẫu gồm hai gian xây gạch, bốn mái, gian giữa thờ Tứ phủ, Tam phủ, Đức Thánh Trần và Mẫu Thượng ngàn; gian bên thờ tổ Bồ Đề đạt ma và hai vị sư Tổ của chùa đã viên tịch. Miếu thờ Thành hoàng Ngô Long nằm sát tường hồi tầng hai, mặt trước treo bức cửa vòng chạm rồng chầu, tứ linh, bên trong đặt long ngai, bài vị Thành hoàng.

Dấu tích cổ nhất của chùa là hai tấm bia đá và hai tháp ba tầng, nơi lưu giữ xá lị của các nhà sư

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đã viên tịch. Bia nằm trên khu đất cũ của chùa cách chùa chính khoảng 30m, dựng năm Giáp Ngọ Vĩnh Thịnh 10 (1714). Bài ký trên bia do hai danh thần thời hậu Lê là Đặng Đình Tường và Nguyễn Quý Đức soạn, nội dung nói về việc trùng tu chùa Hàm Long đầu thế kỷ XVIII.

Chùa Hàm Long là một ngôi chùa cổ nổi tiếng của Kinh thành Thăng Long xưa. Với tổng thể vừa thờ Phật, vừa thờ Thần, chùa đánh dấu một nét đặc trưng của Phật giáo Việt Nam. Đó là sự tiếp nhận những vị thần vốn là người có công với nước vào trong hệ thống của Phật giáo. Ngoài ra chùa còn có trường Phật học của Hà Nội, kết hợp chức năng tôn giáo với đào tạo tăng ni Phật tử. Đó là những đặc điểm chính của chùa Hàm Long, mặc dù kiến trúc cũ của nó đã bị lai tạp đi nhiều cùng với quá trình đô thị hoá.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA HOÈ NHAI

Tên chữ là Hồng Phúc tự, nay mang biển số 19 phố Hàng Than, Hà Nội. Đây là ngôi chùa cổ, tương tuyền có từ đời Lý, trải qua nhiều lần sửa chữa vào các năm 1687, 1899 và 1952. Phạm vi chùa trước kia khá lớn, tới đầu thế kỷ 20 bị thu lại như hiện nay. Phía trước là nhà chính điện, phía sau là nhà Tổ và tăng phòng, xung quanh là hành lang. Trong chùa có một số bia đá, cổ hơn cả là bia dựng năm Chính Hoà 24 (1703), ghi rõ vị trí chùa ở phường Hoè Nhai, tại Đông Bộ Đầu tức bến Đông. Chính nhờ bia này mà giới sử học ngày nay xác định được vị trí trận chiến thắng ngày 29-1-1258 của Việt Nam, mà sử chép là chiến thắng Đông Bộ Đầu - đuổi giặc Nguyên, giải phóng Kinh thành là ở vào khoảng gần chùa Hoè Nhai này.

Trong chùa có 36 pho tượng, cổ nhất là tượng Cửu Long (Thích Ca mới ra đời) và đặc sắc nhất là tượng một vị Phật ngồi trên lưng một ông vua nằm phục xuống. Có lẽ đây là tạc theo điển vua Đế Thích Indra tình nguyện làm giường cho Phật, Thích Ca ngồi thuyết pháp.

Chùa này là "chốn tổ" của Phái Tào Động, một

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trong hai phái lớn của Thiền Tông miền Bắc Việt Nam.

Điều đáng lưu ý nữa là năm 1962, Thành Hội Phật giáo Hà Nội đã dựng tại đây tháp Ấn Quang để kỷ niệm Hoà thượng Thích Quảng Đức tu tại chùa Ấn Quang Sài Gòn đã tự thiêu ngày 11 - 6 - 1963 để phản đối Ngô Đình Diệm.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng" của Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb Thế giới.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA HƯƠNG TUYẾT
Hương Tuyết tự

Chùa Hương Tuyết hiện nay nằm trong ngõ 205 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chùa Hương Tuyết do một tư nhân ở phố Hàng Đào đứng ra mua đất và dựng chùa năm 1911. Năm 1929, chùa Hương Tuyết đã từng được Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội dùng làm nơi cất giấu tài liệu và làm trụ sở chỉ huy cuộc bãi công thắng lợi của công nhân Xưởng Ôtô Avia từ ngày 28 tháng 5 đến ngày 10 tháng 6 năm 1929. Qua lại chùa thời kỳ này thường có các đồng chí Nguyễn Phong Sắc, Nguyễn Đức Cảnh, Trần Văn Cung, Lê Văn Lương để lo các công việc của Hội và đặc biệt là để chuẩn bị đổi Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội thành Đông Dương Cộng sản Đảng.

Nằm trong ngõ với nhà dân ở sát xung quanh, khuôn viên chùa bị xâm lấn nghiêm trọng, song chùa vẫn còn những bộ phận kiến trúc tiêu biểu của một ngôi chùa Việt.

Chùa chính được kết cấu theo kiểu chữ Đinh, gồm có nhà tiền đường và hậu cung. Đầu bờ nóc nhà tiền

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đường được đắp hình rồng và hai bên phía trước có hai cột trụ, đầu cột trụ đắp hình cá sấu. Tiền đường và hậu cung tuy là những nhà khác nhau nhưng lại được gắn với nhau khiến cho nội thất chùa được liền một khối. Trong chùa ở cả tiền đường và hậu cung đều được đắp nhiều bệ để bày tượng Phật. Cao và sâu nhất toà Tam bảo là bộ Tam thế Phật ngồi kiết già, bậc hai là A Di Đà, bậc ba là Thích Ca, Văn Thù, Phổ Hiền, Quan Âm mười tám tay, toà Cửu Long, Thích Ca và Kim Đồng, Ngọc Nữ.

Ngoài tiền đường, có bộ tượng Đức Ông, cùng một ban thờ Tam toà Thánh Mẫu. Sát tường hồi trái là một khám thờ, trên cao là bức hoành phi: *Trần Triều hiển thánh"*, rồi tượng đức Thánh Hiền, và khám thờ Hậu. Phía sau hậu cung có nhà khách trước vẫn được Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội cất giấu tài liệu. Nhà Tổ, điện Mẫu ở bên phải chùa chính, có bệ thờ tượng bà Chúa Liễu và hai hầu gái là Quỳnh Hoa và Quế Hoa, Tam toà Thánh Mẫu, Tứ Phủ chầu bà, các ông Hoàng Bảy, Hoàng Ba...

Chùa Hương Tuyết, tuy đã mất đi nhiều bộ phận như Tam quan, vườn, sân... nhưng chùa chính vẫn tương đối tốt (năm 1983 được trùng tu khá cơ bản) và vẫn lưu giữ được nhiều yếu tố kiến trúc, điêu khắc có giá trị. Ngoài ra chùa còn là nơi Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội sử dụng làm trụ sở một thời gian nên càng cần được quan tâm, bảo quản để bảo lưu một di tích cách mạng của Hà

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Nội. Chùa được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1996.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA ÍCH VỊNH

Chùa Ích Vịnh có tên chữ là *Phúc Long tự,* thuộc thôn Ích Vịnh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Chùa được xây dựng trên Gò Đống Sơn(*), nơi tướng lĩnh Tây Sơn đặt đại bản doanh chỉ huy trận xua voi ra dẫm nát quân Thanh ở vùng Đầm Mực. Trong kháng chiến chống Pháp, cuối năm 1946 đầu năm 1947, chùa là nơi cứu chữa thương binh và trở thành nơi tập kết cho du kích vào đánh các vị trí trong thành phố.

Chùa được xây dựng từ thế kỷ XVII, đã được trùng tu nhiều lần. Từ ngoài vào, cổng tam quan được trang trí hình cá tranh đắp nổi tả cảnh Đường Tăng đi lấy kinh, Tôn Hành Giả cưỡi mây... Qua tam quan là hai sân lát gạch, từ sân dưới lên sân trên phải qua tám bậc xây và tại sân trên có bày bể non bộ, nhiều chậu cây cảnh. Chùa chính được xây theo kiểu chữ Đinh gồm tiền đường và hậu cung. Mặt trước, tiền đường được xây sáu cột trụ ngăn cách các gian, trên đỉnh các trụ được trang trí các hình con nghê, búp sen. Phía trên gian giữa tiền

(*). Vì thế chùa Ích Vịnh còn được gọi là chùa Đống.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đường đắp một bức cuốn thư với lưỡng long triều nhật và ba chữ nổi *"Phúc Long tự"*.

Chùa Ích Vịnh vì chiến tranh nên nay chỉ còn 21 pho tượng Phật ở hậu cung, gồm có bộ Tam Thế, A Di Đà với hai bên là Quan Thế Âm bồ tát và Đại Thế Chí bồ tát. Quan Âm thiên thủ thiên nhãn (*), Kim Đồng, Ngọc Nữ, bộ ba tượng Thiên Vương, Ngọc Hoàng với hai bên là Nam Tào, Bắc Đẩu, Thích Ca trong toà Cửu Long với hai bên là Phạm Thiên, Đế Thích. Phía trong, bên phải của Phật điện là tượng Thiên Vương, bên trái là tượng Quan Âm toạ sơn. Ngoài tiền đường có các tượng Đức Ông với hai người phụ tá, rồi tượng Trừng Ác, bên phải là tượng đức Thánh Tăng với hai trợ thủ và tượng Khuyến Thiện. Nhà Mẫu nằm bên phải tiền đường có các tượng Mẫu Thiên, Mẫu Địa, Mẫu Thoải. Cạnh nhà thờ Mẫu là nhà thờ Tổ với tượng Bồ Đề Đạt Ma. Chùa Ích Vịnh, ngoài các pho tượng nói trên còn một số đồ vật quý như chuông đồng đúc năm 1832, lọ hoa, mâm bồng...

Chùa Ích Vịnh được bảo quản tốt, các bộ phận bị hư hại được kịp thời sửa chữa, chùa có một cảnh quan thu hút sự chú ý của khách tham quan, và được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1990.

Sđd

(*) Gọi là Thiên thủ thiên nhãn, nhưng ở đây tượng chỉ có sáu đôi tay.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA KEO
Báo ân Trùng Nghiêm tự

Chùa có tên chữ là *Báo Ân trùng nghiêm tự*. Chùa Keo thuộc thôn Giao Tự tức làng Chè. Vì trước kia cả làng Chè (Giao Tự) và làng Keo (Giao Tất) đều có chung ngôi chùa nên vẫn quen gọi là chùa Keo, mặc dù hiện nay ngôi chùa thuộc địa phận làng Chè. Vì thế nên mới có câu: *Chùa Giao Tất, đất Giao Tự*. Làng Chè thuộc xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, ngoại thành Hà Nội.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chùa Keo cách Luy Lâu khoảng 4km về phía đông, thờ bà Keo tức bà Pháp Vân là một trong tứ đại Phật Pháp (Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi, Pháp Điện) thời cổ ở Việt Nam. Trước Cách mạng tháng Tám và trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ chùa Keo luôn luôn là nơi lui tới hoạt động của các đồng chí lãnh đạo cách mạng trong vùng.

Chùa được xây dựng cách đây hàng trăm năm, khi đạo Phật bắt đầu du nhập vào nước ta. Chùa đã được trùng tu nhiều lần, những lần trùng tu lớn còn được ghi rõ trên các bia 1611, 1638, 1787... Trong kháng chiến chống Pháp chùa bị hư hại nặng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vì bom đạn giặc, nên được trùng tu lớn vào năm 1933.

Chùa Keo nằm trên một khu đất cao rộng ở nơi cư trú của hai làng Giao Tất và Giao Tự, trên đường thiên lý đi các nơi, có cảnh đẹp, với núi sông bao quanh. Xưa kia, trước cửa chùa là một cầu đá rồi đến cổng tam quan hai tầng, tám mái với bia đá to ở hai bên nhưng nay tam quan không còn mà chỉ có một cổng ra vào đơn giản rồi đến sân, chùa chính, nhà thờ Mẫu, nhà thờ Tổ và khu vườn tháp.

Chùa chính gồm tiền đường và hậu cung, ở hai đầu của tiền đường xưa là gác treo chuông, khánh. Tại hai gian hồi có đặt tượng hai ông Hộ pháp đứng trên mãnh sư. Tiếp theo tiền đường là hai dãy hành lang, mỗi dãy đặt chín vị La Hán. Tại thềm thượng điện có hai con nghê đá, miệng ngậm ngọc. Trong toà thượng điện treo nhiều hoành phi câu đối. Phía ngoài đặt một hương án lớn chạm trổ rồng mây, trên có đặt những tượng Phật, rồi đến một bệ xây trên đặt tượng Pháp Vân (Bà Keo) và các tượng khác. Phía ngoài toà tam bảo còn xây một tháp ngũ giác ba tầng với nhiều tượng Phật.

Điện Mẫu và nhà thờ Tổ ở phía sau chùa chính, tại đây không chỉ có tượng Mẫu và tượng Tổ mà còn đặt nhiều pho tượng khác vì diện tích chùa chính được phục hồi nhỏ hơn trước, không đủ chỗ để đặt các tượng Phật hiện có.

Vườn tháp mộ của các vị sư viên tịch ở phía sau nhà mẫu và có bảy ngôi tháp ba tầng.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Chùa Keo có tất cả 47 pho tượng Phật, trong đó có nhiều pho tượng mang phong cách nghệ thuật thế kỷ XVII, XVIII. Đặc biệt, tượng bà Keo là một tác phẩm nghệ thuật rất có giá trị ở thế kỷ XVIII.

Chùa Keo còn giữ lại được sáu tấm bia đá, trong đó bia Hoằng Định 15 (1615) đã ghi kỹ lần trùng tu, tôn tạo chùa, một chuông đúc thời Cảnh Thịnh (1794), một khánh đồng, tám đạo sắc phong cùng nhiều đồ thờ tự, nhiều mảng chạm quí, đẹp mang phong cách nghệ thuật thời Lê.

Chùa Keo đã bị hư hại nhiều trong chiến tranh. Tuy phần nào đã được phục hồi nhưng công việc trùng tu còn cần phải được tiếp tục một cách thích đáng. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA KIM LIÊN

Chùa được dựng trên đoi đất của làng Nghi Tàm bên bờ hồ Tây, nay thuộc về xã Quảng An, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Tương truyền nơi dựng chùa là nền cũ của cung Từ Hoa có từ thời Lý. Nguyên công chúa Từ Hoa là con gái vua Lý Thần Tông (1128-1138) đã đem cung nữ tới khu vực này trồng dâu, chăn tằm, mở ra trại Tàm Tang. Trại này sau đổi tên là phường Nghi Tàm. Chùa có từ thế kỷ 17. Theo tấm bia hiện còn trong chùa do Bùi Huy Cận soạn năm 1868 thì chùa vốn có tên là Đại Bi, do vợ chồng ông Nguyễn Thế Hữu người phường này xuất tiền ra làm vào năm 1631, bảy năm sau, dân góp của góp công mở rộng thêm khu chùa. Đến năm 1771 chúa Trịnh Sâm sai bọn Huy Đỉnh dỡ chùa Bảo Lâm ở phía Tây kinh thành về tu bổ lại chùa này và đổi tên là chùa Kim Liên. Cái tên Kim Liên có từ đó. Nhưng diện mạo như hiện nay thì do dân đại tu vào năm 1792; bố cục theo kiểu chữ Tam, gồm ba nếp, mỗi nếp có hai tầng mái, kiểu chồng diêm. Các đầu đao cong vút mềm mại. Tượng Phật thì không có gì đặc biệt, chỉ có một pho đã khiến giới sử học quan tâm, pho tượng này có hình dạng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

một người trung niên, râu ba chòm, mình mặc áo cà sa, tay lại cầm hốt, đầu đội mũ miện. Có thuyết bảo đó là tượng chúa Trịnh Giang hoặc chúa Trịnh Sâm. Nhưng cũng có người bảo đó là tượng vị hoà thượng coi giữ chùa nguyên là nội thị trong Phủ Chúa Trịnh. Ngoài pho tượng này, ở gian giữa chùa có bức hoành phi "Hoàng Uẩn" (đạo lý sâu sắc và rộng rãi) làm năm 1870. Còn hoành phi "Liên hoa hái hội" (cảnh sum vầy vui đẹp ở nước Phật) thì mới làm năm 1930.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - H: Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA KIM SƠN

Chùa Kim Sơn còn được gọi là chùa Kim Mã (vì trước kia thuộc thôn Kim Mã), am Vạn Linh (vì chùa thờ các vong hồn chết trận như binh sĩ Tây Sơn trong trận Đống Đa, binh sĩ chết trận thời Pháp đánh Hà Nội những năm 1873, 1883), chùa Tàu Mã (vì nơi đây trước kia nuôi ngựa cho nhà vua).

Đầu tiên vùng này là một nghĩa địa nên có am Vạn Linh thờ các vong hồn. Triều Tự Đức, am Vạn Linh được mở rộng thành chùa Tàu Mã. Sau đó, chùa được trùng tu vào các năm 1898, 1932. Năm 1953, giải tam quan được xây dựng và năm 1967 các tượng Phật của chùa Linh Sơn tại phố Nguyễn Trường Tộ bị ném bom nên được chuyển cả lên chùa Kim Sơn.

Chùa này gồm có những bộ phận sau: giải Ngũ Môn ở trước chùa 50m. Trong ngũ môn có treo một quả chuông đồng khá lớn và có đặt một pho tượng Phật. Mặt trước và sau ngũ môn đều có câu đối viết chữ quốc ngữ. Lại có cả một tấm bia khắc bằng chữ quốc ngữ tên những người cúng tiến. Qua ngũ môn là một khu vườn trong có bể non bộ, hai ngọn tháp và nhiều cây cau. Sau đó đến một sân gạch rồi đến

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chùa chính được bố cục ba phần tương đối độc lập. Chính giữa là toà tam bảo thờ Phật, bên phải là Vạn Linh đàn, bên trái là đền thờ Mẫu. Toà tam bảo được xây cao hẳn lên và thông sang Vạn Linh đàn và đền thờ Mẫu bằng hai cửa ngách. Nóc đền thờ Mẫu và nóc Vạn Linh được đắp hình lưỡng long triều nguyệt. Nóc tam bảo ở chính giữa có đắp bảng ghi ba chữ *Kim Sơn tự*, hai bên bảng là hai con rồng. Trong tam bảo đắp nhiều bệ thờ thấp dần xuống. Trên bệ thờ cao là bộ tượng Tam thế, bệ thứ hai có tượng A Di Đà, bệ thứ ba có bốn pho tượng, hai tượng Thích Ca ở giữa và hai bên là tượng Quan Thế Âm bồ tát và Đại Thế Chí bồ tát. Tiếp đó có toà Cửu Long với tượng Thích Ca, xung quanh có đặt 12 tượng nhỏ. Sau đó đến án tiền, án ngoại và bệ ngồi tụng kinh làm lễ. Phía ngoài, bên phải là bệ tượng Đức Ông trước mặt có ba ngai thờ, bên trái là đức Thánh Hiền. Trên các bệ thờ, ngoài các tượng còn có nhiều đồ thờ như bát hương, lọ hoa, chân nến... Bốn tầng tượng Phật được trang trí bên trên bằng bốn cửa võng chạm trổ rất cầu kỳ. Trong tam bảo cũng có nhiều hoành phi câu đối và bia đá. Vạn Linh đàn ở bên phải toà tam bảo và trong đặt tượng Phật đem từ chùa Linh Sơn tới. Tượng được đặt trên các bệ. Tượng A Di Đà ở bệ trên cùng. Tiếp đến là Quan Âm Bồ Tát và Quan Âm Đại Thế Chí. Rồi đến tượng Di Lặc ở tầng thứ ba. Tầng bốn có hai tượng Văn Thù Bồ Tát và Phổ Hiền Bồ Tát. Tầng năm là toà Cửu Long nhưng không còn tượng Thích Ca. Tầng sáu là hai tượng Nam Tào Bắc Đẩu.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Ngoài cùng là hương án thờ Phật với hai bên là hai hương án thờ Vạn Linh. Ngoài ra trong Vạn Linh đàn cũng có hoành phi, câu đối, bát nhang, chuông, bia... Đền thờ Mẫu ở bên trái toà tam bảo. Phần hậu cung trong cùng đặt một khám thờ trong có ba tượng Thánh Mẫu Liễu Hạnh, Bà Chúa Thượng Ngàn, Thuỷ Tinh Công chúa. Phía dưới khám gỗ có đặt hai tượng nữ Thị vệ với nhiều bát nhang. Phần bên ngoài có hương án, trên đặt ba ngai thờ Hùng Vương ở giữa, hai bên là hai bệ thờ, mỗi bên có ba tượng nữ Thị vệ và binh khí như long đao, kiếm. Phía sau toà tam bảo, Vạn Linh đàn và nhà Mẫu có nhà hậu để thờ các vị sư tổ trụ trì tại chùa Kim Sơn đã quá cố và cũng để cho sư ở. Cạnh nhà hậu là cổng hậu trông ra phố Kim Mã.

Trước kia cứ đến mồng 5 tháng Giêng ngày giỗ trận, chùa Kim Sơn đều tổ chức tế vong hồn tướng sĩ Tây Sơn chết trong trận Đống Đa. Chùa đã được công nhận là di tích lịch sử - văn hoá năm 1985.

Download Sách Miễn Phí
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA LÁNG

Nằm giữa cánh đồng làng Láng, lẩn trong màu xanh cây lá - những cây si, cây muỗm rậm rì, cánh dài bóng cả - chùa Láng là một quần thể kiến trúc từng nổi tiếng là "đệ nhất tùng lâm" của vùng phía tây Kinh thành Thăng Long xưa.

Ngày ấy, các vua nhà Lý từ Hoàng thành hành hương về chùa này thường ngự thuyền rồng trên sông Tô, đến cầu Yên Quyết (nay là cống Cót) thì neo thuyền lại, lên bộ và xa giá theo lối ngõ Quán mà vào chùa.

Chùa có tên chính là Chiêu Thiền tự, nhưng do ở địa phận làng Yên Lãng (tên nôm là Láng) nên mới có tên như trên. Chùa được xây cất từ đời Lý Anh Tông (1138-1175). Tám thế kỷ đã trôi qua, diện mạo tất là đã thay đổi nhiều sau những lần trùng tu sửa chữa. Nhưng địa điểm thì vẫn ở nguyên chỗ xây cất ban đầu. Diện mạo như ta thấy ngày nay là từ lần trùng tu khoảng giữa thế kỷ XIX.

Thực ra cái đẹp của quần thể kiến trúc chùa Láng chính là ở bố cục, một bố cục nhịp nhàng cân đối. Cổng vào là một hàng bốn cột hoa biểu bằng gạch xây với ba mái cong thanh thoát. Hàng cột vuông

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vức vươn cao, cao nhất trong quần thể, tạo ra vẻ uy nghi. Đặc biệt, ba mái cong không phủ lên đỉnh cột mà gắn vào sườn cột, mái giữa cao hơn hai mái bên, phảng phất cổng của các cung vua phủ chúa, vì trong chùa có thờ một vị vua.

Qua cổng chùa, trải ra một vạn sân lát gạch Bát Tràng. Giữa sân là một sập đá, chỗ mà trước kia, khi mở hội được dùng làm nơi chồng đòn kiệu. Cuối sân là cửa Tam quan. Từ đây một con đường gạch thẳng tắp hai bên có tường hoa dẫn tới nhà phương đình. Nhà này vốn xây hình vuông, tới thế kỷ XIX, xây theo hình tám cạnh nên còn gọi là nhà bát giác, là nơi đặt tượng "thánh" khi làm lễ dâng hoa ngày hội. Qua nhà bát giác là tới chùa chính. Nếp chùa này khép lại không gian kiến trúc vừa bề thế vừa thoáng đãng, giữ cho các khối xây dựng có một quan hệ tương xứng, cân đối.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Do mới trùng tu vào giữa thế kỷ XIX nên trong chùa không còn giữ được nhiều di vật cổ, có chăng là tấm bia đá với niên đại 1656 dựng ở nhà bái đường. Cách bài trí cũng không có gì đặc biệt, chỉ có hai điểm đáng lưu ý:

1. Dưới mái hành lang có hai dãy động Thập điện đắp khá đẹp, miêu tả những hình phạt ở âm ty để răn đe kẻ gian ác.

2. Ở hậu cung ngoài các pho tượng Phật thông thường ra, có đặt tượng thờ vua Lý Thần Tông và tượng thánh Từ Đạo Hạnh. Tượng vua bằng gỗ, tượng thánh bằng mây đan, ngoài phủ sơn.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Sự có mặt của hai pho tượng này bắt nguồn từ truyền thuyết sau: Từ Đạo Hạnh là con ông Từ Vinh và bà Tăng Thị Loan, chính gốc người làng này. Ông Từ Vinh bị pháp sư Đại Điên (người làng Dịch Vọng Tiền cạnh đó) giết hại. Để rửa thù, Đạo Hạnh quyết tâm tu luyện, có được phép màu, rồi tìm diệt được Đại Điên. Sau đó ông về tu ở núi Sài Sơn (tức núi Thày, huyện Quốc Oai, Hà Sơn Bình). Tục truyền ông đầu thai làm con trai Sùng Hiền hầu, em vua Lý Nhân Tông, vua này lại không có con nên sau truyền ngôi cho chính người con trai đó của Sùng Hiền hầu, đó chính là vua Lý Thần Tông (1116-1138). Do sự tích ấy mà con của Lý Thần Tông là Anh Tông đã cho xây cất chùa Chiêu Thiền để thờ vua cha và tiền thân của ông này là thiền sư Từ Đạo Hạnh.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Truyền thuyết trên đúng là vừa thực vừa hư. Vì Từ Đạo Hạnh là người có thật, các chính sử đều ghi chép tên ông coi như một cao tăng đời Lý. Nhưng những chi tiết luyện phép, đầu thai... thì rõ ràng là hoang đường!

Dù sao nhân dân vùng này, cũng như vùng núi Thày đều dựa vào sự tích đó để tổ chức ngày hội vào cuối mùa xuân để vui chơi giải trí. Có câu ca dao này vẫn còn lưu truyền:

Nhớ ngày mồng bảy tháng ba
Trở về hội Láng trở ra hội Thày...

Thuở ấy, ngoài những trò vui phổ biến như dún đu, đánh vật... thì hội Láng còn có đám rước rất đặc

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

sắc. Sáng mồng bảy, làng Láng rước kiệu "thánh" lên chùa Hoa Lăng ở làng Dịch Vọng Tiền để "thánh" thăm mẹ (vốn được thờ tại đó). Kiệu phải lội qua sông Tô (gọi là *độ hà*) ở chỗ Cống Cót rồi theo bờ sông bên đó mà lên làng trên. Trống chiêng vang rộn. Cờ quạt rợp đường. Đàn sáo réo rắt. Có cả *con đĩ đánh bồng* (do nam giới đóng giả) vừa đi vừa đánh bồng (trống cơm) vừa múa dẻo dang. Khi đám rước đến trước chùa Thánh Tổ (thờ Đại Điên) thì dừng lại rồi đốt pháo thăng thiên bắn vào chùa này (diễn lại tích Đạo Hạnh đánh Đại Điên). Độ nửa giờ sau, đám rước mới đi tiếp lên Hoa Lăng.

Hội Láng thực ra là một buổi diễn xướng tổng hợp văn nghệ - thể thao của cả một vùng quê nằm hai bên bờ sông Tô ở ngoại thành Thăng Long xưa.

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vinh Phúc chủ biên - H: Nxb Hà Nội, 1981

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA LÂM DU

Chùa Lâm Du (hay "Nguyệt Quang tự") thuộc thôn Lâm Du, xã Bồ Đề, huyện Gia Lâm, cách trung tâm Hà Nội khoảng 5km về phía đông. Bồ Đề là một địa danh lịch sử nổi tiếng từ xưa, nhất là trong cuộc chiến tranh chống quân Minh của Lê Lợi thế kỷ XV. Nơi đây đã từng là đại bản doanh của nghĩa quân chuẩn bị đánh thành Đông Quan (Hà Nội). Lê Lợi đã cho đặt đài quan sát để theo dõi địch phía bên kia sông, kết quả là quân ta đã chiến thắng và buộc địch phải đầu hàng vào cuối năm 1427.

Hai tấm bia niên hiệu Cảnh Hưng còn lại cho biết chùa có thể được xây dựng vào khoảng thời gian này (1776), sau đó được trùng tu vào các năm Thành Thái 9 (1897), Duy Tân 8 (1916). Chùa có quy mô khá lớn, bao gồm tam quan, chùa chính, nhà Mẫu và nhà Tổ. Chùa chính có kết cấu chữ Đinh gồm tiền đường và thượng điện. Tiền đường là một nếp nhà năm gian hai dĩ tường hồi bít đốc, bờ nóc đắp ba chữ Hán lớn "*Nguyệt Quang tự*". Bộ khung đỡ mái kết cấu bằng sáu bộ vì ở ba dạng khác nhau: hai vì ở giữa kiểu thượng chồng rường, giá chiêng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

hạ kẻ; hai vì bên dạng ván cốn mê; hai vì hồi kẻ chuyền đơn giản. Các loại vì kèo này đều có trang trí hoa văn thực vật: mai lão, trúc lão kết hợp với mặt hổ phù, rồng cuốn thuỷ... mang nét đặc trưng của cư dân vùng nông nghiệp lúa nước...

Thượng điện năm gian, được bố trí các tượng Phật. Trên cùng là bộ Tam thế mang nét nghệ thuật tạo tượng ở thời Lê. Lớp thứ hai là A Di Đà tam tôn, hai bên là Quan Thế Âm Bồ Tát và Đại Thế Chí Bồ Tát. Tiếp dưới có Phật Niêm hoa, Ngọc Hoàng và Phật bà nghìn mắt nghìn tay. Ngoài tiền đường còn có bộ tượng Thập điện và các vị Đức Ông, Thánh Tăng... Nhà Mẫu kết cấu chữ Đinh gồm tiền tế và hậu cung. Tiền tế thờ Tứ Phủ công đồng ở giữa, hai bên thờ Mẫu Thoải và Mẫu Thượng Ngàn, bà Chúa Liễu. Trước cửa nhà Mẫu còn có lầu Cô và miếu Cậu. Nhà Tổ nằm ở phía sau nhà Mẫu, cũng có tiền đường ba gian và hậu cung hai gian, có 22 pho tượng Tổ to bằng người thật.

Chùa Lâm Du hiện đang lưu giữ một số lượng lớn hiện vật có giá trị về chủng loại lẫn chất liệu. Trong 26 pho tượng Phật, có các pho Tam thế, A Di Đà mang đặc trưng thời Lê (thế kỷ XVII-XVIII), 15 pho tượng Mẫu và 23 pho tượng Tổ, một tượng hậu, tổng cộng 42 pho đều rất đẹp. Hai bức tranh Thập điện kích thước 1.9mx1.1m (mang nét nghệ thuật ở thế kỷ XVIII). Chuông đồng niên hiệu Cảnh Thịnh 7 (1799), chuông "A Di Đà tự chung", chuông "Thượng đẳng thần linh", khánh đồng "Nguyệt

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Quang tự khánh". Còn 18 tấm bia đá từ đời Cảnh Hưng 37 (1776) đến Duy Tân 9 (1917), trong đó 17 bia hậu và một bia ghi năm tháng trùng tu chùa. Ngoài ra còn câu đối, hoành phi, bát hương, mâm đồng...

Chùa Lâm Du là một trong số ít ngôi chùa có quy mô lớn tại ngoại thành còn được bảo tồn khá nguyên vẹn, từ kết cấu kiến trúc truyền thống, các mảng chạm đến các pho tượng mang nét chạm thời Lê Trung Hưng. Chùa là một địa điểm du lịch và sinh hoạt văn hoá rất thuận tiện (vì có cả đường sông lẫn đường bộ) cho nhân dân địa phương và các du khách tới tham quan.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H.: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA LIÊN PHÁI

Ở giữa phố Bạch Mai có một cái ngõ tên là ngõ Chùa Liên. Đó chính là lối dẫn vào ngôi chùa Liên Phái cổ kính.

Đi hết ngõ là tới cổng chùa. Hai bên cổng là hai hồ rộng. Ngay ở cổng chùa là ngôi tháp Diệu Quang cao mười tầng hình lục lăng. Tiếp đến là nhà bia, có tấm bia kể lại sự tích chùa. Qua sân rộng là nhà bái đường. Sau đó là tam bảo (nơi thờ Phật). Tại đây có nhiều tượng nhưng ít giá trị (cả về lịch sử cũng như về nghệ thuật). Một rẻo sân trồng hoa ngăn cách Tam bảo với nhà Tổ (nơi thờ tổ Đạt Ma và các vị từng tu ở đây). Điều khiến cho chùa Liên Phái được Bộ Văn hoá xếp hạng coi như di tích lịch sử giá trị chính là khu vườn tháp ở sau chùa. Tại đó, trên một gò đất cao có chín ngôi tháp xây thành ba hàng: hàng thứ nhất có hai ngôi, hàng giữa có năm ngôi và hàng sau hai ngôi. Hàng giữa choán phần cao nhất, có ngôi tháp Cứu Sinh xây bằng đá - tức ngôi ở giữa hàng - là nơi táng hài cốt vị sư tổ thứ nhất, đồng thời là người sáng lập ra ngôi chùa

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

này: phò mã Trịnh Thập (có tài liệu gọi là Hợp). Sự tích vị tổ ấy được kể lại như sau:

Trịnh Thập là con trai Tấn Quang Vương (người này là cháu nội chúa Trịnh Căn trị vì từ 1682 đến 1709). Thập lấy con gái thứ tư vua Lê Hy Tông (1676 - 1705), được lập phủ đệ riêng ở phường Hồng Mai (sau đổi là Bạch Mai). Một hôm, Thập cho đào đất ở gò cao sau nhà để xây bể cạn thì thấy trong lòng đất có một cái ngó sen (không thấy nói là bằng chất liệu gì). Phò mã cho đó là dấu hiệu của Phật và tin rằng mình có duyên với đạo này. Chàng bèn biến phủ đệ của mình thành chùa, gọi là chùa Liên Tông. Chàng đồng thời gọt tóc đi tu, trở thành vị tổ thứ nhất của chùa này. Chàng mất năm 47 tuổi. Hài cốt được táng trong ngôi tháp xây ở giữa gò, nơi dạo trước đã đào được ngó sen. Đó là tháp Cứu Sinh.

Trịnh Thập sinh năm 1686, mất năm 1733. Như vậy thì chùa Liên cũng được xây từ khoảng đầu thế kỷ XVIII. Theo tấm bia hiện còn ở chùa, khắc năm Tự Đức thứ 10 (1857) thì chùa được xây vào năm Bảo Thái thứ 7 tức năm 1726. Đến đời Thiệu Trị, do tránh huý nên phải đổi ra là Liên Phái.

Như vậy là chùa đã có trên 250 tuổi và ngôi tháp Cứu Sinh cũng bằng ngần nấy tuổi. Đó là ngôi tháp cổ nhất hiện còn ở khu vực nội thành.

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb Văn hoá. 1981

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA MỄ TRÌ THƯỢNG

Chùa Mễ Trì Thượng là cách gọi theo tên làng, tên chữ là Thiên Trúc tự, còn tên nôm là chùa Tổ Quạ.

Chùa hiện nay thuộc thôn Mễ Trì Thượng, xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm (nay là quận Cầu Giấy Hà Nội). Xưa kia Mễ Trì là vũng trũng, bờ đầm trước cửa làng có quả núi bằng đất cao to trông như con rùa đang bò từ dưới đầm lên trông rất đẹp, một quý địa theo thuyết phong thuỷ. Thời Lý gọi là Quy Sơn (núi Rùa). Mễ Trì có giống gạo Tám thơm ngon được chọn làm gạo tiến vua, và cũng vì thế mà nhà vua đặt tên cho làng là Mễ Trì (ao gạo - Mễ là gạo, Trì là ao).

Sang thời Nguyễn, thôn Thượng thuộc xã Mễ Trì, tổng Dịch Vọng, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội (sau đổi về tỉnh Hà Đông). Chùa Mễ Trì ở phía Tây nam Thủ đô Hà Nội, cách Hồ Gươm khoảng 15km.

Chùa Mễ Trì Thượng có niên đại ra đời khá sớm, trên miền quê có bề dày lịch sử. Ở thế kỷ VI, Lý Bí (Lý Nam Đế) đã đóng quân ở vùng quê Mễ Trì để chống lại ách đô hộ của nhà Lương rồi mới thành

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

lập nên nước Vạn Xuân vào tháng Giêng năm 544. Đến thời Trần, các đô vật Mễ Trì, như Đỗ Đức Lưu, Đỗ Ngọc Thuận đã cùng dân binh góp phần đánh bại quân Nguyên Mông ở các hướng xung quanh Kinh thành.

Thời Hậu Lê, nghĩa quân Lam Sơn tiến ra vây hãm thành Đông Quan (Thăng Long), tướng Lê Thụ đem quân đóng ở Mễ Trì, đặt đài quan sát trên Quy Sơn (còn gọi là Anh Sơn) để chỉ huy tác chiến.

Rồi đến mùa xuân Kỷ Dậu (1789), đội quân của Đô đốc đã thần tốc tiến vào Mễ Trì, giấu quân quanh đầm, dựng đài chỉ huy đánh bất ngờ vào đồn Khương Thượng, diệt đạo quân của Sầm Nghi Đống, thừa thế tiến vào Tây Long cung, nơi đóng đại bản doanh của Tôn Sĩ Nghị.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Một truyền thuyết được ghi lại: khoảng thế kỷ XVII - XVIII có một vị sư, pháp danh Quang Lộ Thích Đường, nhân đi qua Mễ Trì thấy phong cảnh đẹp, đất tốt liền nói với dân làng cho dựng một ngôi chùa để mở mang đạo Phật. Được nhân dân đồng tình ủng hộ, ông liền đứng ra xây dựng chùa và đặt tên là "*Thiên Trúc tự*". Nhà sư đã trụ trì ở đó, thuộc phái Tào Động, và trở thành vị sư đầu tiên của chùa (dân gian vẫn quen gọi là vị Tổ Quạ).

Chùa Mễ Trì thuộc di tích tôn giáo tín ngưỡng của làng. Chùa không chỉ có giá trị lịch sử, giá trị cách mạng mà còn có giá trị kiến trúc và nghệ thuật. Chùa được xây dựng trên khu đất cao rộng, thoáng, gần rìa làng. Tổng thể các công trình kiến trúc của

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chùa được dựng hài hoà trong một không gian chung và ẩn mình dưới những tán cây cổ thụ hàng trăm năm tuổi.

Đi từ ngoài vào ta gặp gác chuông (Tam quan) có ba gian. Gác chuông làm hệ thống sàn gỗ, trên đó treo một quả chuông đồng và một khánh đồng. Qua gác chuông đến sân và chùa chính.

Tiền đường năm gian, làm theo kiểu đầu hồi bít đốc, quay hướng tây nam. Tiền đường có hai bức bình phong và cột trụ biểu. Hai bức bình phong đắp nổi hình rồng theo quan niệm "Đông Thăng Long, Tây Bạch hổ". Thượng điện được làm nối liền với gian giữa tiền đường tạo thành kết cấu kiến trúc hình chuôi vồ (hay còn gọi là chữ Đinh). Thượng điện có bốn gian, theo kiểu đầu hồi bít đốc. Hai bức cốn gỗ trên xà nách chạm nổi hình tứ linh (long, li, quy, phượng), hình rồng cuốn thuỷ, cá, vân mây sóng nước. Nhà Tổ, nhà Mẫu làm ở phía sau thượng điện, có bảy gian, song song với toà tiền đường. Nhà Tổ có ba gian, được ngăn riêng làm nơi thờ và tiếp khách. Tượng Mẫu được đặt trong các khám lớn. Ngoài ra chùa còn có tháp mộ sư.

Tượng thờ có 46 pho, mang nét nghệ thuật của thế kỷ XIX, có một số tượng cổ vào thời Lê. Chùa còn quả chuông đồng đúc vào đời Minh Mệnh 11 (1830). Bài ký trên chuông ghi việc tổ chức đúc chuông và danh sách những người công đức. Một khánh đồng đúc dưới thời Nguyễn. Hai tấm bia đá, một tấm dựng năm Duy Tân 8 (1914), một tấm khắc

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

không ghi niên đại, chỉ ghi danh sách những người công đức, hưng công, tu tạo. Ngoài ra còn tám bức hoành phi và 12 câu đối đều tạo tác dưới triều Nguyễn.

Từ nhiều đời nay, chùa Mễ Trì Thượng gắn bó mật thiết với đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân địa phương. Ngôi chùa đã đi vào lịch sử như một niềm tự hào của nhân dân Mễ Trì Thượng.

Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1992.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA MỘT CỘT

Chùa một cột được xây năm 1049 tại phía bắc Kinh thành, gần hồ Tây. Nguyên xưa vua Lý Thái Tôn (1028-1054) nằm mộng thấy Phật Quan Âm ngồi trên toà sen và dắt nhà vua cùng lên. Sau khi tỉnh mộng, nhà vua cho lập một ngôi chùa theo hình hoa sen để thờ Phật Quan Âm cầu cho nhà vua sống lâu, vì thế chùa gọi là chùa "Liên hoa đài". Chùa làm trên một cột đá dựng giữa hồ Linh Chiểu, trong hồ có trồng sen. Trên cột đá làm hình toà sen đỡ ngôi chùa nhỏ làm toàn bằng gỗ. Trong chùa đặt tượng Phật Quan Âm bằng vàng để thờ. Vì chùa làm trên một cột đá như vậy, nên cũng gọi là chùa Một Cột.

Năm 1101, vua nhà Lý chó đúc một quả chuông lớn cho chùa Diên Hựu, ngôi chùa được xây dựng cách đó vài mét để các cung nữ mở rộng việc thờ cúng và dựng một toà phương đình cao tám trượng, xây toàn bằng đá xanh, làm nơi treo chuông. Chuông đúc tại một khu ruộng cạnh chùa. Khi đúc xong, chuông lớn quá không đưa vào treo trong phương đình được, đành phải để tại chỗ. Do để ngay trên mặt đất vì thế chuông đánh không kêu và dần dần

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bị bỏ chơ vơ ngoài ruộng. Lâu ngày, ruộng ngập nước, rùa chui vào chuông làm tổ, nên đời sau gọi khu ruộng ấy là ruộng Quy Điền, và chuông là chuông Quy Điền.

Năm 1150, nhà Lý sửa lại chùa: xây hành lang bao vây xung quanh hồ Linh Chiểu. Trên tường hành lang có vẽ màu. Ngoài hành lang, đào hồ Khang Bích bao bọc xung quanh. Bốn phía đều làm cầu thông từ hành lang qua hồ Khang Bích ra sân vườn. Ở sân phía trước chùa, gần đầu cầu, có dựng hai ngọn tháp lớn lợp bằng ngói sứ trắng.

Các vua nhà Lý thường tới vãn cảnh chùa. Hàng tháng, cứ ngày rằm mồng một, nhà vua cùng hoàng gia và cận thần tới chùa lễ Phật. Mỗi năm, đến ngày mồng 8 tháng 4 âm lịch, nhà vua tới chùa làm lễ tắm Phật. Các sư và nhân dân khắp nơi về dự rất đông, lễ tắm Phật ở chùa Một Cột trở thành một ngày hội lớn ở kinh thành. Sau lễ tắm Phật ở trong chùa, nhà vua ra ngự ở một đài cao dựng trước chùa, làm lễ phóng sinh. Nhà vua đứng cầm một con chim thả cho bay đi, người dự hội cũng nhiều người tung chim bay theo: bóng chim bay rợp trời.

Về sau, các ngọn tháp và hành lang không còn, chỉ lưu lại một ngôi chùa trên cột đá, được các thời sau thường tu sửa. Chuông Quy Điền, năm 1427 bị quân xâm lược nhà Minh ở thành Thăng Long phá đi làm khí giới để chống lại quân khởi nghĩa nước ta do Lê Lợi lãnh đạo. Chùa Một Cột cho đến ngày nay vẫn là một trong những di tích có giá trị nhất

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ở thủ đô Hà Nội. Ngày 11-9-1954, trước khi phải rút khỏi Hà Nội, thực dân Pháp đã cho tay sai đặt mìn phá huỷ, chùa tan nát, chỉ còn lại cột đá với mấy cái xà gỗ. Sau khi tiếp quản Hà Nội, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã cho dựng lại chùa theo đúng thể thức cũ và đến tháng 4-1955 thì hoàn thành. Năm 1958, tại phía trước chùa Một Cột, lại được trồng cây bồ đề của đất Phật do Chính phủ Ấn Độ tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên -
H: Nxb Hà Nội, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA MỸ QUANG
Linh Quang tự

Chùa Mỹ Quang (hoặc chùa Am) tên chữ là "*Linh Quang tự*", thuộc ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Theo truyền thuyết thì đây là đất của Lê Hoàn đã ban thưởng cho một vị lương y có công với nước (không rõ tên). Vị này đã lập chùa thờ Phật và được dân tôn là Thành hoàng làng. Chùa Mỹ Quang là một quần thể kiến trúc hoàn chỉnh gồm điện thờ, nhà Tổ, nhà khách, trai đường, gác chuông, bếp, sân chùa...

Chùa Mỹ Quang được xây dựng vào khoảng giữa thế kỷ XVIII đến đầu thế kỷ XX, và đã được nhiều lần trùng tu. Hiện nay, chùa ở trên khoảng đất chừng 400m2, cổng chùa hướng đông - đông nam. Chùa chính Phật điện xây hình chữ Đinh, gian ngoài ba gian, hai chái bít đốc, nóc cao 6m theo lối chồng diêm, hai tầng, bốn mái. Sau chùa chính là năm gian bái đường dẫn tới nhà thờ Tổ và nhà thờ Mẫu. Trước chùa có ba ngôi tháp và hai nhà bia. Nhà bia lớn có một tấm khắc tên những người cúng công đức

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

xây dựng chùa, dựng năm 1934; nhà bia nhỏ không còn bia.

Các pho tượng được đặt trên Tam bảo (Phật Bồ Tát) của chùa chính, một số ít đặt ở tiền đường, một số nữa ở hậu cung. Các pho tượng này không lớn lắm: tượng A Di Đà, tượng Quan Âm 12 tay, mỗi tay cầm một nghi vật, ngồi trên toà sen; các tượng Tam Thế, Cửu Long, Đức Ông, Thánh Tăng, Bà Lang Thuốc. Gian tiền đường phía ngoài treo quả chuông lớn "*Mỹ Quang tự chung*" đúc năm Tự Đức 2 (1849). Chùa chính treo nhiều bức đại tự, các nghi môn và nhiều câu đối sơn son thếp vàng. Bức đại tự ở gian giữa đề "*Mỹ Quang tự*", làm năm Thành Thái 2 (1900). Trong Phật điện còn các câu đối lớn, chữ vàng trên nền sơn đỏ, nội dung ca ngợi sự thanh cao của đạo Phật. Nhà Tổ thờ các vị sư. Tiếp theo nhà Tổ là nhà Mẫu thờ Tam toà Thánh Mẫu, rồi tới nhà khách. Chùa Mỹ Quang còn lưu được 19 pho tượng tròn, năm tượng Mẫu, hai quả chuông đồng, hai đôi song bình, một độc bình, tám hoành phi, tám đôi câu đối, một long ngai, tấm bia đá đa số ghi ruộng hương hoả nhà chùa, một bia *Linh Quang thần tự* nói rõ chuyện các sư dựng chùa, một đôi ngựa gỗ, một hương án gỗ chạm trổ công phu, sơn son thếp vàng lộng lẫy.

Chùa Mỹ Quang là một ngôi chùa xây dựng từ khá lâu đời. Tuy không còn nguyên vẹn, nhưng vẫn có giá trị lịch sử nằm trong quần thể di tích lân cận như chùa Phụng Thánh, đình Đồng Lầm, đình Tô

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tiền... là những nơi chứng kiến lịch sử chống xâm lược (Quang Trung đại phá quân Thanh). Di tích cũng là nơi trú ngụ của các chiến sĩ cách mạng hoạt động bí mật, là nơi chứng kiến sự ném bom huỷ diệt dã man của đế quốc Mỹ năm 1972. Di tích cần được bảo vệ, trùng tu tôn tạo để làm nơi tham quan, làm chứng tích lịch sử. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1990.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Đoãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA NGŨ XÃ (tức chùa Thần Quang)

Ngũ Xã từ xưa làm nghề đúc đồng, nổi tiếng trong ngành chế tạo các đồ như nồi, mâm, chậu, ấm, đỉnh trầm, lư hương, đèn, nến, chuông, tượng, bát bửu... Trong bài "*Tụng Tây Hồ phú*" (1801) của Nguyễn Huy Lượng có câu: "Sen vũng nọ nảy tiền xanh lác đác, lửa đóm ghen năm xã (ngũ xã) gây lò", chính là đã nói nên được cảnh tượng phồn vinh của nghề đúc đồng ở đây.

Ngũ Xã có một ngôi chùa, nay ở vào giữa phố Ngũ Xã, bên hồ Trúc Bạch, còn tên chữ Hán là chùa Thần Quang, được xây dựng từ thế kỷ thứ XVIII; chùa thờ thánh tăng Nguyễn Minh Không, theo tục truyền là tổ sư nghề đúc đồng.

Chùa này tuy làm đã lâu, nhưng trong khoảng vài chục năm nay đã chữa đi sửa lại có đến vài lần. Từ hình thức đến nội dung, chùa Thần Quang đại bộ phận cũng tương tự như nhiều chùa khác. Đặc điểm của nó chỉ ở pho tượng Di Đà và lai lịch số đồng đúc nên pho tượng.

Bắt tay vào việc làm tượng Di Đà, nhà chùa Ngũ Xã khởi công từ ngày 29-5-1949, mãi đến năm 1951

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mới xong việc đắp cốt và đến năm 1952 (Nhâm Thìn) mới hoàn thành toàn bộ.

Pho tượng Phật này thật vĩ đại: thân tượng ngồi trên toà sen. Kể riêng tượng đã cao đến 3m95. Tai Phật dài hơn 0m70. Đầu hơn 0m70. Từ gối bên này đến gối bên kia là 3m60. Từ đỉnh đầu tới ngang vai cao 1m40. Từ ngấn cằm đến ngấn bụng thứ nhất được 1m11; chữ: vạn" vuông vắn ở giữa ngực mỗi chiều được 0m30. Bàn tay, khum khum ngón dài 0m60. Chiều ngang bàn tay dài 0m35. Riêng ngón tay trỏ dài 0m60. Chiều ngang bàn tay dài 0m35. Bàn chân 0m90 - và chiều ngang ngón chân cái là 0m13. Chu vi tượng được 11m60. Trọng lượng toàn bộ pho tượng nặng tới 10 tấn đồng.

Còn toà sen gồm có 96 cánh, cũng dùng tới một tấn sáu tạ đồng. Có thể nói đó là một pho tượng lớn nhất so với tượng hiện có ở các đền chùa Bắc Bộ Việt Nam.

Đặc biệt là số đồng ngót 12 tấn ấy, ngoài các đồ đồng như nồi, sanh, đỉnh, hạc... do thiện nam tín nữ và khách thập phương gom góp, còn có một nguồn đồng mà lai lịch khá đặc biệt.

Nguyên từ tháng 8- 1945, toà Thị chính Hà Nội làm ngay được hai việc lịch sử là đổi tên phố và hạ tượng thực dân Pháp. Nay chỉ nói riêng về việc hạ tượng có liên quan đến việc đúc tượng Di Đà ở chùa Ngũ Xã.

Từ tháng 8-1945 các tượng mà thực dân Pháp đã dựng lên ở Hà Nội như tượng Pôn Be (Paul Bert) ở

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vườn hoa Chí Linh, tượng "Đầm xoè" ở vườn hoa Cửa Nam, tượng Đồ Phổ nghĩa (Jean Dupuis) ở bờ sông đều lần lượt bị hạ, và đưa vào để ở khu sở Lục lộ thành phố. Đến năm 1951, trong khi chùa Ngũ Xã làm việc đúc tượng Di Đà như trên đã nói, người ta mới đem những tượng đồng ấy, góp với số đồng nhà chùa đã quyên được, bỏ lò nấu tan.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên -
H: Nxb Hà Nội, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA QUÁN SỨ

Chùa Quán Sứ nằm giữa phố cùng tên, mang biển số nhà 73. Cả khu vực này là đất thôn An Tập xưa. Tại đây, thời đầu nhà Lê (thế kỷ XV) đã có lập một khu nhà gọi là Quán Sứ để tiếp đón sứ thần các nước Lão Qua, Chiêm Thành... khi họ tới Thăng Long. Vì họ đều theo đạo Phật nên một ngôi chùa được dựng ở cạnh Quán Sứ để tiện cho các sứ thần đó tụng niệm cúng dàng. Về sau nhà Quán Sứ bỏ đi nhưng ngôi chùa được giữ lại.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Hiện nay trong chùa còn nhiều bia đá, đáng chú ý là bia do Lê Duy Trung soạn năm 1842 có đoạn ghi: "Chùa Quán Sứ ở phía Nam thành. Vị sư đến xin ta (tức Lê Duy Trung - T.G) bài văn bia, nói rằng: chùa ở thôn An Tập, huyện Thọ Xương, tiền đường thờ Phật, hậu đường thờ Lý Quốc Sư. Đầu đời Gia Long, thành Thăng Long đổi ra thành Bắc Thành, chia đặt các đồn quận. Chùa giáp ngay đồn Hậu Quân".

Trải bao thay đổi, tới năm 1934, hội Phật giáo Bắc Kỳ lấy chùa này làm hội quán. Năm 1942 chùa được xây lại theo quy mô kiến trúc và trang trí nội thất như ta thấy ngày nay. Năm 1958, Hội Phật

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

giáo thống nhất Việt Nam được thành lập, văn phòng trụ sở được đặt tại đây.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu biên soạn - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA TÂN
Quang Ân tự

Chùa Quang Ân ở làng Tân, thị trấn Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Căn cứ vào bia đã được trùng tu dựng ngoài cổng Tam quan ghi năm Giáp Thìn, niên hiệu Cảnh Trị 2 (1664), chúng ta biết ít nhất chùa này được xây dựng vào đầu thời Lê.

Đời Lý, lính của triều đình tới đây chăn ngựa, không may ngựa chết. Nhà sư sợ quá bỏ trốn, sau đó được viên quan Nguyễn Bông xin cho dân thoát tội. Ít lâu sau một Hoàng hậu về thăm chùa đã cho tu sửa, giao cho họ Đỗ trông nom, từ đó chùa do dòng họ này kế tự đời đời.

Trước Cách mạng tháng Tám, từ năm 1943 đến năm 1945, chùa có hầm bí mật ở hậu cung, là nơi hội họp của nhiều cán bộ trong Trung ương như các đồng chí Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Quyết, Phương Chu, Tùng Phương. Đồng chí Nguyễn Quyết được gia đình bà Đỗ Thị Tý (hay bà Lê Tâm) nuôi giấu.

Tháng 4 năm 1944, Hội nghị bàn kế hoạch khởi nghĩa vũ trang trong thành phố diễn ra ở đây. Về sau có đồng chí Thường (tức Tấn) về công tác. Chùa có tam quan lớn hai tầng mái giả, trên là đại tự

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Quang Ân tự trang trí lồng đèn, tứ linh, tùng cúc, trúc, mai. Tiền đường có năm gian, nay còn ba xây kiểu chồng rường, mái lợp ngói vẩy hến xen lẫn ngói mũ hài. Trang trí trong kiến trúc là rồng, mây, phượng, sóng nước. Nhà thờ Tổ ba gian đã sửa lại, đổ mái bằng và trở thành nhà ở của gia đình họ Đỗ.

Tượng trong chùa có Đức A Di Đà, Thích Ca sơ sinh, Đức Ông, đức Thánh Hiền, còn có một quả chuông đồng đúc năm Minh Mệnh 7 (1862).

Chùa Quang Ân là một trong những điểm hoạt động của nhiều cán bộ Trung ương Đảng ở thời kỳ tiền khởi nghĩa.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA TIÊN LINH
Tiên Linh tự

Tên chữ của chùa là Tiên Linh, còn gọi là chùa Tráng hay chùa Vạn Phúc. Chùa thuộc thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, ngoại thành Hà Nội.

Vùng đất nơi đây đã từng được chứng kiến lần Nguyễn Huệ tiến quân ra Bắc Hà (1786), đã cùng quân Trịnh giao tranh ở Vạn Phúc trong vòng một ngày. Quân Tây Sơn chiến thắng quân Trịnh, vào thành phò giúp vua Lê, xoá bỏ được thế lực của nhà Trịnh.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Vào mùa xuân năm Kỷ Dậu (1789), Nguyễn Huệ lại tiến quân ra Bắc, đánh bại quân xâm lược Mãn Thanh. Một cánh quân thuỷ đã dừng chân tại đình làng Vạn Phúc và được dân làng hết sức ủng hộ. Theo truyền thuyết thì chính tại chùa Tiên Linh, Quang Trung đã đích thân kiểm tra phương án tác chiến trước khi tấn công vào đồn Ngọc Hồi.

Ngược lên thế kỷ XV, vào năm 1425, khi cuộc khởi nghĩa chống quân Minh đang ở giai đoạn quyết liệt, nghĩa quân Lam Sơn tiến ra bao vây thành Đông Quan. Đại bản doanh đặt tại làng Vạn Phúc, nơi có ngôi chùa Tiên Linh toạ lạc hiện nay. Lê Lợi

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

và nghĩa quân cho đắp con đê Vạn Xuân, làm thành một chiến luỹ có tác dụng quan trọng trong chiến dịch giải phóng Đông Quan.

Vạn Phúc đã trở thành địa bàn chiến lược quan trọng ở cửa ngõ phía nam Kinh thành.

Gần chùa Tiên Linh có đầm Thọ Vực, còn có tên là đầm Vạn Xuân (hay Vạn Xoan) vẫn được coi là dấu tích về địa danh của Kinh đô Nhà nước Vạn Xuân. Ở khu vực này đã tìm được nhiều di vật có niên đại vào khoảng thế kỷ thứ VI, phù hợp với thời gian và sự ra đời của Nhà nước Vạn Xuân.

Truyền thuyết địa phương còn lưu nhiều sự tích về vua Lý Thái Tổ (ở thế kỷ XI) do đắp đê Cơ Xá lớn nhất thời ấy. Để kỷ niệm sự việc này, nhà vua cho xây dựng chùa Tiên Linh ở dưới chân đê Vạn Phúc. Từ đó về sau các vua nhà Lý đều về chùa cầu cúng.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Vạn Phúc có bề dày lịch sử đáng tự hào, là nguồn sức mạnh cổ vũ dân làng trong các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm. Ngày 23-8-1945, dân làng Vạn Phúc đã vinh dự được dự cuộc Mít tinh cạnh chùa Tiên Linh để hưởng ứng Cách mạng tháng Tám năm 1945, chứng kiến sự ra mắt của Uỷ ban lâm thời xã lúc đó.

Trong kháng chiến chống Pháp (1947 - 1954), chùa Tiên Linh là cơ sở hoạt động của các đồng chí lãnh đạo cách mạng. Vạn Phúc là bàn đạp của các chiến sĩ biệt động nội thành. Năm 1952, tiểu đoàn 15 và huyện đội Thường Tín đã lấy chùa làm sở chỉ huy và địa điểm liên lạc với cấp trên. Đồng chí Trần Quốc Hoàn, Trần Quang Nghĩa đã viết giấy chứng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nhận về khu chùa Tiên Linh trong giai đoạn lịch sử đó. Để trả thù, giặc Pháp trước khi thoát chạy đã phá huỷ ngôi chùa lịch sử này.

Sau ngày hoà bình lập lại, nhân dân Vạn Phúc đã đóng góp xây dựng lại ngôi chùa mới trên nền chùa Tiên Linh cũ, theo lối kiến trúc cổ truyền.

Chùa Tiên Linh là một di tích Phật giáo. Về niên đại khởi đầu của chùa hiện chưa có tài liệu khoa học để xác minh cụ thể. Trong *Đại Việt sử ký toàn thư* có đoạn: "Mùa thu tháng 7, vua ngự điện Hàm Quang xem đua thuyền, nước lên to. Trong vườn dâu ở xứ Ô Lộ có pho tượng Phật cổ nổi lên mặt nước...". Nếu căn cứ vào đây thì chùa Tiên Linh có thể ra đời từ thời Lý. Nhưng tới nay chùa chỉ còn là dấu tích của các đợt trùng tu.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chùa toạ lạc trên một gò đất cao, nằm sát ven đê sông Hồng, nhìn về hướng tây nam. Ngoài cùng là tam quan, mái chồng diêm với hai tầng tám mái, hai bên là hai cột trụ. Trong bốn ô lồng đèn đắp nổi hình tứ linh: long, ly, quy, phượng. Chùa chính được làm theo lối kiến trúc chữ Nhị, quay hướng tây, kiểu đầu hồi bít đốc, bộ mái được lợp ngói ta.

Chùa Tiên Linh có tiền đường, lò thiêu hương và thượng điện, được cấu thành trong một thể thống nhất liên quan chặt chẽ. Ở vị trí trang trọng nhất là bộ tượng Tam thế đang ngồi kiết già trên toà sen, nét mặt trầm tư, đôi mắt khép hờ, cánh mũi thẳng, khuôn mặt đôn hậu, suy tư. Đáng chú ý hơn cả là pho tượng nghìn mắt, nghìn tay. Đi liền với kiến

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trúc cùng hệ thống tượng trên Phật điện, còn các câu đối:

Mười phương rường cột cảm vui nới rộng
tới bờ từ bi lưu thắng tích

Tam bảo quy mô, trời đất núi sông xuân
phong bát ngát cõi trời lành.

Hiện vật đẹp và quý hơn cả là khám thờ gỗ sơn son thếp vàng, trang trí tứ linh. Phía trên là đôi rồng chầu mặt nguyệt khá đẹp mang nét chạm khắc ở cuối thế kỷ XVIII. Chùa còn quả chuông đồng "*Tiên Linh tự chung*" đúc ở niên hiệu Thành Thái 8 (1896).

Chùa Tiên Linh không chỉ là nơi có nhiều sự tích lịch sử quan trọng của đất nước, mà còn là di tích có thắng cảnh đẹp trong vùng. Chùa ở vị trí cao, thoáng mát, trước chùa là cây cổ thụ mát mẻ, vườn cây ăn quả và hồ nước. Phía sau chùa là dòng sông uốn khúc, tạo ra một sự hài hoà ăn nhập giữa không gian và môi trường. Chùa Tiên Linh nằm trong một quần thể di tích đã được công nhận di tích lịch sử văn hoá cùng với chùa Tự Khánh, đình chùa Đại Lan, đình Đông Phù, chùa Đồng Mỹ... Chùa lại nằm gần đường giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tới thăm quan.

Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1992.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Doan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA TRẤN QUỐC

Có thể đây là ngôi chùa cổ nhất nước ta, vì tương truyền là có từ đời Lý Nam Đế (544- 548). Ngày ấy chùa được dựng sát bờ sông Hồng thuộc phường Yên Hoa (sau đổi gọi là Yên Phụ) và tên chùa là Khai Quốc (mở nước). Đến đời Lê Thái Tông (1440 -1442) đổi gọi là chùa An Quốc. Đời Lê Kính Tông (1600 - 1618) bãi sông bị lở, dân mới dời chùa vào hòn đảo Cá Vàng ở giữa hồ Tây (tức địa điểm hiện nay), nơi mà các vua nhà Lý đã dựng cung Thuý Hoa và đời Trần đã dựng điện Hàm Nguyên làm nơi hóng mát. Đời Lê Hy Tông (1680 - 1705) đổi gọi là chùa Trấn Quốc. Năm 1842 vua nhà Nguyễn là Thiệu Trị tới thăm chùa đổi gọi là Trấn Bắc, nhưng trong nhân dân vẫn cứ quen gọi là Trấn Quốc.

Khoảng thế kỷ XV (hoặc XVII) có việc đắp đập Cố Ngự (mà ngày nay gọi là đường Cổ Ngư hay đường Thanh Niên) nhân đó mới đắp luôn con đường đi vào cổng chùa. Trong thời gian các chúa Trịnh cầm quyền, chúng biến chùa này thành một hành cung (nơi ở của vua chúa trong những khi đi ra ngoài cung cấm) cho nên còn có lúc gọi là hành cung Trấn Quốc. Chùa Trấn Quốc hiện còn giữ được lối

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kiến trúc độc đáo khác với nhiều chùa ở quanh đây: phía trước là nhà bái đường, rồi đến nhà Tam bảo, phía sau mới là hai dãy hành lang Thập điện và gác chuông. Trong chùa còn có một số tượng đẹp, đáng chú ý nhất là pho tượng Thích-ca nhập Niết - bàn bằng gỗ thếp vàng. Ngoài ra, chùa có khá nhiều bia, cổ nhất là tấm bia dựng năm Dương Hoà thứ 5 (1639) do Trạng nguyên Nguyễn Xuân Chinh soạn, nội dung ghi lại lịch sử xây dựng chùa.

Nằm giữa một gò đất nổi trong lòng hồ Tây, bốn bề là sóng nước mênh mang, chùa Trấn Quốc với khung cảnh u nhã, xứng đáng là nơi danh thắng của Thủ đô. Bà Huyện Thanh Quan, nữ thi sĩ nổi tiếng đầu thế kỷ XIX đã có những vần thơ hay về chùa này:

Mấy toà sen rớt hơi hương ngự
Năm thức mây phong nếp áo chầu
Sóng lớp phế hưng coi đã rộn
Chuông hồi kim cổ lắng càng mau...

Theo cuốn "Hà Nội" của
Nguyễn Vinh Phúc -H: Nxb Hà Nội, 1981

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA VẠN NGỌC
Linh Anh tự

Chùa Vạn Ngọc có các tên là "*Linh Anh tự*", hoặc "*Vạn Bảo tự*" hay còn gọi là "*Kim Quang tự*".

Chùa Vạn Ngọc thuộc thôn Vạn Ngọc, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội. Từ trung tâm Bưu điện Bờ Hồ đi về phía hồ Tây, qua dốc Yên Phụ, dọc theo sông Hồng tới thôn Vạn Ngọc. Chùa quay lưng ra đê, cách trung tâm Thủ đô khoảng 3km về phía tây bắc.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chùa Vạn Ngọc thờ Phật và các nhân vật trong hệ thống Phật điện.

Căn cứ vào bia Nguyễn Lệnh Công dựng năm Bảo Thái 5 (1724) và bài văn khắc trên cột hương *Kính Thiên* dựng năm Vĩnh Khánh 3 (1731) thì chùa đã được xây dựng từ lâu, tới thế kỷ XVIII tu bổ lại, mở rộng chùa, tô tượng, đúc chuông khang trang hơn. Đến năm Thành Thái 5 (1893) có sửa chữa thêm và gần đây nhân dân cùng với nhà chùa lại trùng tu nên di tích ngày một đẹp đẽ khang trang.

Chùa Vạn Ngọc còn là nơi thành lập Chi bộ Đảng liên xã Tứ Liên, Quảng An và Nhật Tân. Sau khi

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chiến sự ở Hà Nội bùng nổ (12-1946), đây là nơi trung chuyển thương binh và là nơi chôn cất 40 liệt sỹ của Mặt trận (năm 1952 đã được cất bốc đi nơi khác). Địa điểm chùa cũng là nơi chỉ đạo hoạt động của Đội Tuyên truyền Xung phong Long Biên, Hà Nội trong kháng chiến. Chùa quay mặt ra sông Hồng, hướng tây nam, theo kiểu chữ Công gồm tiền tế, chuôi vồ, nhà Tổ và điện thờ Mẫu. Trước sân chùa có tháp gạch cao ba tầng hình vuông, đỉnh tháp hình búp sen.

Tượng trong chùa bằng gỗ sơn son thếp vàng, các pho Khuyến Thiện, Trừng Ác, Đức Ông, đức Thánh Hiền, Cửu Long, Nam Tào, Bắc Đẩu, Phạm Thiên, Đế Thích, A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí, Quan Âm Nam Hải...

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Bên cạnh đó còn tấm bia Cảnh Hưng 16 (1755) và ba tấm bia khác cùng chuông đồng được đúc năm Gia Long 13 (1814) với nhiều đại tự, câu đối...

Điện Mẫu ở chùa có kiến trúc đơn giản thờ Tam toà Thánh Mẫu.

Chùa Vạn Ngọc là một di tích lịch sử, cách mạng và kháng chiến. Chùa có niên đại vào loại sớm, qua các di vật, các nhà nghiên cứu Phật giáo khu vực Thăng Long thời Trần, Lê có thể biết rõ thêm môn phái *Trúc Lâm đệ tứ tổ*. Chùa là một bộ phận trong quần thể di tích quanh hồ Tây đang được nhân dân bảo vệ khá chu đáo làm nơi tham quan, du lịch và giáo dục truyền thống.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Chùa được công nhận là di tích lịch sử văn hoá năm 1990.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA VÕNG LA
Bạch Sam tự

Chùa Võng La còn được gọi theo tên cũ của làng là chùa Chài hoặc chùa Chài Võng La. Tên chữ của chùa là *Bạch Sam tự* hay *Bạch Sam bảo tự*. Chùa còn có một tên gọi nữa là chùa *Ba xã* vì chùa được ba trong bốn xã của tổng Võng La trước kia cùng chung lo quản lý. Nay chùa thuộc thôn Võng La, huyện Đông Anh, ngoại thành Hà Nội.

Chùa Võng La ra đời từ thế kỷ XVII, XVIII và do có một sư tổ nổi tiếng có công chữa bệnh cho mẹ một vị chúa Trịnh nên được triều đình phong là Thánh tổ bờ đê tôn, được tạc tượng đá đặt trên một đài sen ở bàn thờ Tổ của chùa.

Trước Cách mạng tháng Tám, vì thôn Võng La được chọn làm một cứ điểm trong An toàn khu của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam thời kỳ 1941 - 1943 nên cây gạo cũng như ngọn tháp cạnh chùa đã được biến thành điểm thông tin và hòm thư của Trung ương. Trong kháng chiến chống Pháp, căn hầm ở dưới tượng sư Tổ là nơi trú ẩn của nhiều cán bộ cách mạng.

Chùa Võng La được xây dựng trên một khu đất

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

rộng và cao ráo bên sông Hồng, trên trồng nhiều cây cối um tùm bao phủ khu chùa nên cảnh trí của chùa rất thanh u. Trước chùa có một khoảnh sân, có dãy bia, tiếp đến là một vườn hẹp dẫn đến sát bờ sông Hồng. Vì bị phá huỷ trong chiến tranh chống Pháp nên chùa mới được trùng tu ở nhiều bộ phận. Chùa chính được bố cục theo kiểu chữ Đinh, phía trước nằm ngang là bảy gian tiền đường, phía sau nằm dọc nối với giữa tiền đường là ba gian thiêu hương và thượng điện. Ngoài tiền đường xây các bệ đặt tượng Đức Ông, Thánh Tăng và hai Hộ Pháp. Hậu cung được xây bệ, bậc cao dần lên để đặt các tượng từ cao đến thấp: Cao nhất là tượng Tam Thế rồi đến tượng A Di Đà cùng hai pho tượng Quan Âm, Thế Chí. Hàng thứ ba là Quan Âm hành đạo với hai tượng hộ vệ ở hai bên. Tiếp đến là nhóm tượng Ngọc Hoàng và Nam Tào, Bắc Đẩu. Cuối cùng là toà Cửu Long và Phật Thích Ca sơ sinh ở giữa. Phía sau chùa chính là điện thờ Mẫu, thờ Tổ và nhà hậu. Liền theo ngôi nhà này là nhà tăng rồi đến nhà khách và nhà bếp của chùa. Hiện chùa còn lại 14 tấm bia đá, trong đó có nhiều tấm bia rất quý cả về nội dung lẫn nghệ thuật tạo tác (niên đại thời Lê).

Tổng số tượng của chùa Võng La hiện còn 24 pho. Ngoài pho tượng đá sư Tổ còn các tượng Phật chủ yếu đều được làm bằng gỗ, một số ít được làm bằng đất đá. Trong các pho tượng đó đáng lưu ý có hai pho tượng phù điêu phong cách văn hoá Chàm.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Chùa Vông La hiện nay không có sư trụ trì, chùa do dân cắt cử người thay nhau trông nom. Chùa là một di tích cổ lại là một bảo vật của An toàn khu trước Cách mạng tháng Tám, là nơi ẩn nấp của nhiều cán bộ cách mạng thời kháng chiến chống Pháp, lại ở một địa thế đẹp, thuận tiện cho khách tham quan nên đang được tiếp tục có kế hoạch trùng tu để tương lai có thể trở thành một thắng cảnh du lịch.

Chùa đã được công nhận di tích lịch sử năm 1996.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CHÙA YÊN PHÚ
Thanh Vân Cổ tự

Chùa Yên Phú còn có tên gọi là *"Thanh Vân cổ tự", "Khánh Hưng tự"*, thuộc thôn Yên Phú, xã Liên Ninh huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Chùa Yên Phú tồn tại từ rất xa xưa và nhà sư ở đây đã tham gia cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Trong trận Ngọc Hồi năm 1789, quân Tây Sơn tiêu diệt quân Mãn Thanh, chùa cũng đóng góp công sức của mình trong việc giúp đỡ nghĩa quân chuẩn bị đánh đồn giặc. Cho đến cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, chùa là nơi trú ẩn của cán bộ vùng tạm chiến, nơi cất giữ các đồ hậu cần cho bộ đội phòng không tại phía nam Thủ đô. Do có công nên chùa Yên Phú đã được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất. Trong kháng chiến chống Pháp do đình làng bị bom làm đổ nát nên dân làng đã rước bài vị Thành hoàng sang chùa phối thờ với Phật. Và do đó, chùa đã trở thành nơi dân làng họp để bàn các việc chung.

Trước kia chùa Yên Phú là một ngôi chùa lớn nhưng qua các cuộc chiến tranh, một số bộ phận kiến trúc đã bị huỷ hoại.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tiền đường bảy gian với hai bên tường hồi phía trước có hai cột trụ, trên đỉnh đắp hình hai con nghê. Những mảng chạm khắc trang trí trong tiền đường đều mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn. Trong tiền đường có đắp bệ thờ để đặt tượng. Tại bên phải là tượng Giám Trại, còn tại bên trái là tượng Đức Ông. Cạnh bệ tượng Đức Ông là tượng ba vị Thành hoàng là Phương Dung Công chúa, Trung Vũ Đại vương và Đài Liệu Đại vương, ngoài ra còn có tượng hai lính hầu. Tương truyền cả ba vị Thành hoàng đều là tướng của Hai Bà Trưng và cũng là những người đã tu tại chùa Yên Phú rồi được dân làng thờ làm Thành hoàng. Hậu cung nối liền với gian giữa của tiền đường và tạo thành một nội thất thống nhất hình chữ Đinh. Hai bức cốn trước hậu cung được chạm rồng uốn khúc. Trong hậu cung đắp bệ cao dần. Bệ đầu tiên là nơi bày đồ tụng kinh, trong thời kháng chiến chống Pháp, dưới bệ này có hầm bí mật để các cán bộ cách mạng ẩn nấp. Bệ thờ thứ hai có tượng Thích Ca sơ sinh và Nam Tào, Bắc Đẩu. Bệ thứ ba có tượng Thích Ca đắc đạo và hai vị Bồ Tát. Bệ thứ tư là bệ A Di Đà tam tôn. Cao nhất là bệ tượng Tam Thế. Sát tượng hậu bên phải là bệ Quan Âm toạ sơn và bên trái là Quan Âm tống tử. Nhà Tổ nằm bên phải hậu cung và cũng có bệ đặt tượng các sư Tổ đã tịch của chùa. Hiện nay chùa có lưu giữ được một số hiện vật quý như một cuốn *Thần phả*, 23 đạo sắc phong của hai triều Lê, Nguyễn, hai tấm bia đá, một chuông đồng,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tám hoành phi, năm đôi câu đối, 33 pho tượng, ba long ngai và bài vị, một hương án, năm cửa võng...

Là một ngôi chùa rất cổ, đã phải trải qua rất nhiều năm tháng nên một số bộ phận đã bị xuống cấp. Tuy nhiên, chùa vẫn còn là một ngôi chùa đẹp và có sức hấp dẫn đối với khách tham quan. Chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1988.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CÔNG VIÊN BÁCH THẢO

Công viên Bách Thảo nằm ngay sau Lăng Bác Hồ và Phủ Chủ tịch, rộng tới hai chục héc ta. Có hai lối vào, một ở đầu phố Hoàng Hoa Thám, một ở giữa phố Ngọc Hà. Đây nguyên là đất phường Khán Xuân. Năm 1890 thực dân Pháp đã đuổi dân phường này đi, lấy đất lập ra một khu vườn trồng cây, nuôi thú. Chúng gọi là vườn Thảo mộc (Jardin botanique) nhưng nhân dân ta cứ quen gọi nôm là Trại Hàng Hoa hoặc Vườn Bách Thú.

Tới đại chiến thứ hai (1939 - 1945) chim muông ở đây chết dần vì không được chăm sóc tốt. Cuối cùng thực dân Pháp đã chuyển số thú còn lại vào Sở Thú Sài Gòn. Nơi đây chỉ còn là vườn cây.

Từ sau ngày giải phóng thủ đô, chính quyền ta đã sửa sang tu bổ lại và gọi tên là Công viên Bách Thảo.

Công viên Bách Thảo với nhiều rặng cây cổ thụ cành lá sum suê, tán rộng, bóng dài, với nhiều bồn hoa đẹp mắt, với những lối đi uốn lượn quanh co để kéo dài thêm dặm đường tham quan, với cả một vạt hồ nước trong veo ăm ắp hoa sen, hoa súng, tất cả như muốn níu chân du khách. Nếu du khách lại nhớ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ra rằng nơi đây nguyên là phường Khán Xuân, sinh quán của Hồ Xuân Hương, bà chúa thơ nôm thì Bách Thảo thật sự lại càng thêm cuốn hút.

Ở góc Tây bắc công viên có một gò cao, mà lâu nay được gọi là núi Khán hay núi Nùng, cả hai đều không đúng! Đó là núi Sưa. Sưa là một loài cây có gỗ khá cứng, tương tự gỗ lim. Ngày trước trên đó có nhiều cây sưa, nên gò được đặt tên là núi Sưa.

Cách đây mươi năm, tại đỉnh núi này còn có một ngôi miếu cổ, thờ Huyền Thiên Hắc Đế, một cậu bé tương truyền có công giúp vua Lý đánh giặc ngoại xâm.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CÔNG VIÊN LÊ NIN

Công viên Lê-nin nằm giữa bốn phố Trần Nhân Tông, Lê Duẩn, Đại Cồ Việt, Nguyễn Đình Chiểu, có diện tích trên năm chục héc ta. Trước năm 1958 đây là nơi đổ rác của thành phố, xen vào giữa là hồ Bẩy Mẫu. Tới năm 1958, Uỷ ban Thành phố quyết định xây dựng nơi đây thành một công viên để làm nơi giải trí cho đồng bào Thủ đô. Năm 1960, công viên bắt đầu đón khách. Chính trong dịp này, vào ngày 11-1-1960, Hồ Chủ Tịch đã tới trồng ở đây một cây đa lưu niệm. Ngày ấy đất nước còn bị chia cắt nên công viên được đặt tên là Thống Nhất để gợi nhớ mối tình Bắc Nam ruột thịt.

Năm 1975, nhiệm vụ đó đã hoàn thành.

Ngày 19-4-1980, thành phố đã quyết định đổi tên vườn hoa này thành Công viên Lê-nin. Như vậy là vào dịp kỷ niệm lần thứ 110 ngày sinh của Lê-nin, một công viên lớn của Thủ đô Hà Nội có vinh dự được mang tên người thầy vĩ đại của cách mạng vô sản thế giới.

Công viên có hai cửa lớn, mở ra phố Trần Nhân Tông và đường Lê Duẩn. Mặc dù chưa có nhiều cây cổ thụ như ở Bách Thảo, tức là chưa có cái âm u

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

gợi cảnh rừng xanh, nhưng công viên Lê-nin lại có nhiều bồn hoa bốn mùa phô sắc, có những dãy thuỷ liễu mượt mà, những ngàn thông suốt năm xanh thắm và nhiều loài cây trái ngọt hoa thơm.

Đối với thiếu nhi đã có một khu giải trí riêng, có đu quay chạy điện, có máy bay bay trên khung sắt và nhà gương dị dạng hấp dẫn. Với thanh niên thì ở khắp lối dọc đường ngang đều có những dãy ghế đá duyên dáng nép mình bên vòm hoa, lại có một dải hồ hữu tình cho các bạn trẻ mặc sức bơi thuyền ngược xuôi trên hồ. Rồi còn có cả "khu phong lan" với hàng trăm chủng loại lan và cơ man nào là cây cảnh, cây thế... và những bể lớn, bể nhỏ bên trong tung tăng bơi lội những cá bạc, cá vàng làm vui lòng và đẹp mắt khách thăm quan.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Còn đối với người già thì có khu "đảo Hòa Bình" ở giữa hồ yên tĩnh.

Mấy năm gần đây công viên đã dành ra một khu để tổ chức Hội hoa xuân. Đây là nơi hàng năm tụ hội mọi tài hoa bậc nhất của ngành hoa cây cảnh cả nước trong dịp xuân về.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CỘT CỜ HÀ NỘI

Hà Nội có đường Điện Biên Phủ mà dân gian thường gọi nôm là phố Cột Cờ, vì trên phố này có một cột cờ, mà lẽ ra phải gọi theo tiếng Hán Việt (nhưng đã Việt hoá) là Kỳ Đài cho trang trọng, đúng với tầm vóc của nó.

Kỳ Đài là một di tích lịch sử thiêng liêng, đã được Nhà nước xếp hạng, nó là tượng trưng cho đất nước, cho Hà Nội mỗi khi người ta nhìn lên bầu trời xanh biếc lồng lộng bốn mùa, thấy lá cờ đỏ sao vàng tung bay trong gió.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Kỳ Đài được xây năm 1812 vào thời nhà Nguyễn, đến nay gần tròn hai thế kỷ.

Nó được dựng trên một tam cấp vuông, hình Kim Tự Tháp cụt. Tầng cuối cùng mỗi cạnh 42 mét, càng lên các tầng trên càng thu hẹp dần lại, tầng trên cùng mỗi cạnh chỉ còn 15 mét. Tầng giữa có trổ bốn cửa, nhưng không hiểu tại sao chỉ ba cửa có tên còn đọc được. Đó là Nghênh Húc tức là đón bình minh ở cửa phía Đông, cửa Hướng Minh nghĩa là hướng về ánh sáng ở cửa phía Nam về Hồi Quang nghĩa là phản chiếu ánh sáng ở cửa phía Tây, còn phía Bắc không có cửa.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Thân chính của Kỳ Đài dựng trên nền bậc thứ ba, hình bát giác, thẳng đứng, có thon dần. Trong lòng Kỳ Đài có cầu thang xoáy ốc gồm 51 bậc, từ đáy lên đến đỉnh cao 60 mét.

Khi mới xây, đỉnh Kỳ Đài chưa có mái. Vào quãng năm 1895 mới thêm "chuồng cu" và có mái, cũng vẫn theo hình bát giác, dùng làm nơi quan sát ra tứ phía, đồng thời đánh tín hiệu bằng đèn ra các vùng phụ cận. Trên nóc "chuồng cu" này có cột sắt để treo cờ. Cách đây vài chục năm, Hà Nội chưa có nhà cao tầng (lúc đó chỉ có nhà in Viễn Đông nay là Trung tâm Văn hoá Pháp) ở giữa phố Tràng Tiền cao sáu tầng thì đi từ ngoại thành, người ta vẫn có thể nhìn thấy đỉnh cột cờ và lá cờ đỏ tung bay trên nền trời mây, giống như nóc nhà thờ Cửa Bắc và tháp đôi Nhà Thờ Lớn Hà Nội.

Downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Các cạnh của Kỳ Đài có 39 lỗ thông hơi hình hoa thị và sáu lỗ hình dẻ quạt vừa là để trang trí, vừa để thông hơi và cũng là để lấy ánh sáng soi vào trong lòng Kỳ Đài xây kín. Năm 1945, Cách mạng tháng Tám thành công, chính quyền về tay nhân dân Việt Nam, cờ đỏ sao vàng được kéo lên trên đỉnh Kỳ Đài sau gần 80 năm mất nước, không có quốc kỳ. Phải trải qua chín năm kháng chiến, sau ngày 10-10 năm 1954, Hà Nội và miền Bắc được giải phóng, Kỳ Đài mới lại được đón màu cờ Tổ quốc thiêng liêng. Đó là giây phút đã được ghi đậm nét vào lịch sử. 15 giờ ngày 10-10-1954, Quân đội Nhân dân Việt Nam đã tổ chức trọng thể một buổi lễ chào cờ, để lá cờ được kéo lên cao, người kéo cờ là chiến sĩ của Trung Đoàn anh hùng Thủ đô, dưới sự chỉ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

huy trực tiếp của thiếu tướng chủ tịch Uỷ ban quân quản thành phố Hà Nội Vương Thừa Vũ.

Sau một hồi còi dài vang lên từ nóc Nhà hát Lớn thành phố, lá cờ đã mãi mãi tung bay mà chắc chắn sẽ không bao giờ còn có thế lực nào lấn át được nó nữa.

Từ lâu lắm, khu vực có Kỳ Đài là nơi quân đội đóng giữ, ít qua lại. Từ ngày có bảo tàng quân đội, nơi này mới có nhiều người đến tham quan. Và cũng từ đó, khu vực này mới đỡ thâm nghiêm, và Kỳ Đài cũng mở rộng cửa cho nhân dân đến thăm. Địa thế của Kỳ Đài nằm trong quận Ba Đình, một vùng đất thiêng, đã quen thuộc với hàng triệu người, bởi nơi đó còn là nơi yên nghỉ vĩnh hằng của Bác.

Kỳ Đài được xây dựng trên đường Thiên Đạo, nghĩa là một trục thẳng theo hướng Bắc Nam so với Kinh thành xưa cũ, được duy trì qua nhiều triều đại, mà nay vừa hé mở cánh cửa lịch sử cho ta hơn ba triệu hiện vật của một di tích không gì so sánh được về độ quý báu.

Di tích lịch sử của Hà Nội có nhiều cụm quý giá, mỗi cụm một vẻ... riêng Kỳ Đài hay Cột Cờ, dù mới hai trăm năm, nhưng ý nghĩa lịch sử của nó thật thiêng liêng và to lớn. Nó đã đi vào lòng người Việt Nam với tư thế hiên ngang, oai hùng giữa một quần thể luôn nhắc nhở ta về lịch sử đấu tranh giành độc lập của dân tộc Việt Nam.

Theo báo "Người Hà Nội"
Số ra ngày 2/4/2004

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CƠ QUAN XỨ UỶ BẮC KỲ

Cơ quan bí mật của Xứ uỷ Bắc kỳ và Thành uỷ Hà Nội trong những năm 1931-1932 được đặt ở bãi Nghĩa Dũng (*).

Do sự phản bội của Nghiêm Thường Biền, thực dân Pháp đã quăng được một mẻ lưới lớn ngày 20/4/1931 tại Hải Phòng, phá vỡ các cơ quan Đảng từ Trung ương đến địa phương, 37 đồng chí đã bị bắt trong một đêm, trong đó có Trần Văn Lan (Uỷ viên Thường vụ Trung ương Đảng), Khuất Duy Tiến (Uỷ viên Xứ uỷ Bắc kỳ), Ngô Đình Mẫm (Ban Tài chính Trung ương), Lê Duẩn (Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Bắc kỳ)... Ở Hà Nội ngày 3-5-1931, Biền chỉ điểm cho Pháp bắt đồng chí Nguyễn Phong Sắc ở ga Hàng Cỏ và bắt bảy đại biểu Xứ uỷ Bắc kỳ (Tỉnh uỷ Thái Bình, Hà Nam ngày 22-5-1931).

Để đối phó lại sự khủng bố tàn bạo trên, đồng chí Trần Quang Tặng, Uỷ viên Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Bắc kỳ đã lập nên Xứ uỷ lâm thời ngày 13/5/1931 và đến tháng 9/1931 thì lập Thành uỷ lâm thời Hà Nội. Cả hai cơ quan trên đều cùng có chung một cơ

(*) Nhiều tài liệu khác ghi nhầm là bãi Phúc Xa, tức bãi gần đó.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

sở dưới hình thức là xưởng mộc ở bãi Nghĩa Dũng và đều do đồng chí Trần Quang Tặng phụ trách làm Bí thư. Sau đó Xứ uỷ Bắc kỳ và Thành uỷ Hà Nội đã ra báo *Tiến lên* để in lại nhiều văn kiện quan trọng của Đảng và của Quốc tế Cộng sản, đồng thời đã chỉ đạo các hình thức đấu tranh kịp thời như rải truyền đơn, treo cờ đỏ... trong những ngày kỷ niệm lớn như chống Chiến tranh Đế quốc (1-8-1931), đề cao Cách mạng tháng Mười Nga (7-11-1931) và Công xã Quảng Châu (12-12-1931)... Nhưng vào đầu năm 1932, đồng chí Trần Quang Tặng cùng một số đồng chí khác bị sa vào tay giặc, cơ sở này của Xứ uỷ Bắc kỳ và Thành uỷ Hà Nội phải bãi bỏ.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

CỬA Ô QUAN CHƯỞNG

Nói về thành luỹ ở Việt Nam thì nhiều địa phương có. Nhưng cửa ô thì chỉ ở Hà Nội mới có. Và tới nay thì Hà Nội cũng chỉ còn có một cửa ô: Cửa ô Quan Chưởng, ở đầu phố Hàng Chiếu, gần đê sông Hồng. Cửa ô mang dáng dấp giống như cửa thành nhưng nhỏ hơn. Đây là một trong nhiều cửa ô mở qua tường phía đông của toà thành đất bao quanh khu Kinh thành Thăng Long xưa. Toà thành ấy đã được đắp vào năm 1749. Nhưng diện mạo hiện nay của cửa ô này là do lần sửa chữa lớn vào năm 1817.

Hiện cửa ô còn nguyên một cửa chính và hai cửa con hai bên. Trên nóc cửa chính là một vọng lâu. Đời trước ngày đêm có lính tuần canh gác ở đây. Bên tường phía trái có gắn một tấm bia khắc năm 1882 ghi lệnh của Tổng đốc Hoàng Diệu cấm bọn lính sách nhiễu những đám tang qua lại cửa ô. Như vậy là các vòm cửa từng có cửa, ngày mở đêm đóng.

Cũng nên lưu ý là cái tên Cửa ô Quan Chưởng là cách gọi nôm na. Chứ tên gọi chính thức thì đã khắc trên vòm cửa chính: *Đông Hà Môn* tức cửa ô

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đông Hà. Đông Hà là tên gọi của một phường đời Lê bao gồm khu vực Hàng Chiếu, Thanh Hà, Đào Duy Từ ngày nay, là nơi có cửa ô này.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng"
của Nguyễn Vinh Phúc - H. Nxb Thế giới, 1994

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

DI TÍCH CHỢ ĐỒNG XUÂN

Chợ Đồng Xuân xưa ở phường Đồng Xuân, tổng Hậu Trúc, sau đổi thành tổng Đồng Xuân, huyện Thọ Xương.

Chợ xưa kia nằm bên lề của phố Đồng Xuân. Phố này còn có tên là phố Hàng Gạo. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, ta đã đặt tên phố là Đồng Xuân, tiếp nối là phố Hàng Giấy, thông sang phố Hàng Đường.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Chợ Đồng Xuân là hậu thân của hai chợ cổ ở Thăng Long xưa, đó là chợ Bạch Mã và chợ Cầu Đông. Cả hai chợ này đều ở bên bờ sông Tô, trên bến dưới thuyền tấp nập. Năm 1889, Pháp cho lấp sông Tô, dồn hai chợ nói trên vào khu đất trống ở cạnh đình Đồng Xuân. Lúc đầu chỉ có hàng rào bằng tre nứa, sau dựng năm quán chợ bằng khung sắt. Chợ được khánh thành vào năm 1890.

Như vậy chợ Đồng Xuân được xây dựng sau khi thực dân Pháp đã bước đầu ổn định việc cai trị, bắt đầu xây dựng cơ quan, công sở, trường kỹ nghệ, và chợ búa.

Sau năm 1954, thành phố cho sửa sang, lợp lại mái tôn, sắp xếp bố cục bên trong, nhưng vào năm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

1994 chợ bị cháy lớn, phải xây lại mới ba tầng như hiện nay.

Chợ Đồng Xuân trải qua nhiều biến đổi, từ mảnh đất rào tre nứa có năm quán chợ, cho đến ngày nay đã được dựng mới hoàn toàn, vẫn trên nền chợ cũ. Dưới đây là mấy nét ghi lại về chợ vào cuối năm 1947 đầu năm 1948, tức là trong thời gian Pháp tạm chiếm (cuối tháng 2-1945 đến tháng 10-1954).

Theo lời kể của các cụ cao tuổi ở Hàng Giấy cho biết: Chợ có ba cổng vào, cổng chính đi từ phía Đồng Xuân vào, một cổng ở phố Hàng Chiếu, và một cổng ở phía Hàng Khoai.

Trước khi bị hoả hoạn (1994) chợ Đồng Xuân về cơ bản vẫn như trước kia, có năm cầu được xây dựng nối tiếp nhau, toàn bộ diện tích: 52m x 70m bằng 3640m2.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Phía trước cửa chợ có bức phù điêu thể hiện hình tượng các chiến sĩ Cảm tử quân đang trong tư thế chiến đấu, cùng các lớp người ở nội thành tham gia chiến đấu sau ngày Toàn quốc kháng chiến (19-12-1946), thể hiện tinh thần "Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh".

Phía trên bức phù điêu bằng gỗ có đề: "Nơi đây xảy ra cuộc chiến đấu rất anh dũng của quân và dân Liên khu I chống thực dân Pháp xâm lược ngày 14 - 12- 1947".

Ở Liên khu I (gồm các khu Hoàn Kiếm, Long Biên, Đồng Xuân, Đông Kinh Nghĩa Thục và Đông Thành), khu Đồng Xuân là cửa ngõ của Liên khu I.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Địch mưu mô tập trung hàng mấy tiểu đoàn trang bị tối tân định sẽ đè bẹp chớp nhoáng giữa chợ Đồng Xuân rồi tấn công Liên khu I, tiêu diệt toàn bộ lực lượng kháng chiến của ta ở Thủ đô.

Về phía ta ở chợ chỉ có 19 chiến sĩ với hai khẩu trung liên và một tiểu liên, vài súng trường còn toàn lựu đạn, dao, kiếm, nhưng các chiến sỹ đều quyết tâm chặn địch, phá tan âm mưu của chúng.

Trận chiến đấu ở chợ Đồng Xuân là một trong những trận đánh oanh liệt nhất của chúng ta trong hai tháng đầu kháng chiến ở Thủ đô.

Trong trận chiến đấu ở chợ Đồng Xuân, ta đã tiêu diệt được hơn một trăm tên địch, phá tan âm mưu của chúng, bảo toàn được lực lượng để sau đó rút ra ngoài tiếp tục cuộc kháng chiến trường kỳ.

Tinh thần chiến đấu anh dũng của các chiến sĩ chợ Đồng Xuân đã cổ vũ ý chí quyết chiến quyết thắng của quân dân Thủ đô và mãi mãi ghi sâu trong lòng nhân dân, mãi mãi tô thắm thêm truyền thống anh hùng của Thủ đô Hà Nội.

Ngược dòng lịch sử về trước, *Lịch sử Thủ đô Hà Nội* đã viết: "Ngày 24-5-1937 một cuộc tổng bãi công nổ ra ở Hà Nội, khởi đầu là các tiểu thương ở chợ Đồng Xuân, sau lan rộng ra khắp thành phố. Cuộc tổng bãi thị biến thành một cuộc biểu tình. Hơn 350 người kéo tới toà Đốc Lý hô khẩu hiệu đòi giảm thuế vé 50%. Tên Đốc Lý sai lính đàn áp và bắt năm chị em đi đầu biểu tình. Đoàn biểu tình vẫn đứng lại

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kiên quyết không chịu giải tán và hô vang khẩu hiệu "Thả những người bị bắt", "Ủng hộ mặt trận bình dân".

Thực dân Pháp đã bắt thêm ba chị em nữa và bốn người đàn ông có mặt tại đây. Đoàn biểu tình vẫn không chịu rút lui. Cuối cùng tên Đốc Lý phải thả những người bị bắt.

Cuộc tổng bãi thị này chưa kết thúc thì ngày 28-5 được tin Thống sứ Sa-ten đến Hà Nội, một số anh chị em lao động ở Hà Nội và chị em bán hàng ở chợ Đồng Xuân biểu tình, kéo nhau ra ga và hô khẩu hiệu đòi giải quyết vấn đề Đồng Xuân.

Kết quả của các cuộc tổng bãi thị này không được như các khẩu hiệu đã đề ra, tuy có một vài thứ thuế có giảm từ 0.24% xuống 0.20%.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Báo *Bạn dân* đã đến điều tra viết bài tại chỗ để cổ vũ phong trào. Số đặc biệt về bãi thị ngày 27-5-1937 viết: "Thị trường bị hỗn loạn vì các chợ nghỉ, bọn Đốc Lý cuối cùng phải giải quyết một phần những yêu cầu của chị em".

Trong thời gian tạm chiếm (1947 - 10/1954) cũng xảy ra cuộc bãi thị vào năm 1948 do Quận Uỷ chủ trương lãnh đạo.

Ngày nay, chợ Đồng Xuân là một trong những chợ to lớn, sầm uất nhất Thủ đô Hà Nội, đáp ứng sự giao lưu buôn bán không chỉ cho Thủ đô mà còn là nơi cung cấp hàng hoá cho các tỉnh.

Chợ Đồng Xuân không chỉ là di tích thương mại,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mà còn là di tích cách mạng đáng tự hào của Thủ đô Hà Nội.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN BẠCH MÃ

Đền ở phường Hà Khẩu, tổng Hữu Túc, huyện Thọ Xương, phủ Hoài Đức, nay là số 3 phố Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đền thờ thần Long Đỗ, hiệu Quảng Lợi Bạch Mã đại vương (Thần Long Đỗ tức thần núi Long Đỗ, còn gọi là núi Nùng, nơi tiếp nhận khí thiêng của sông núi Kinh thành Thăng Long). Tương truyền thời nước ta bị nhà Đường phương Bắc đô hộ, Cao Biền sai quân lính đắp thành Đại La, bỗng thấy đất trời tối tăm mù mịt, một vị thần cưỡi con rồng đỏ, ngồi trên đám mây ngũ sắc, bay lượn trên mặt thành. Cao Biền sợ hãi, định dùng bùa phép trấn yểm. Đêm ấy Biền chiêm bao thấy vị thần đó hiện lên bảo rằng: "Ta là tinh anh đất Long Đỗ, nghe nói ông sai đắp thành, cớ sao lại định dùng bùa phép trấn yểm?" Biền tỉnh dậy sợ hãi nhưng vẫn đem đồng và sắt chôn xuống các chỗ long mạch để trấn yểm. Tức thì đêm đó mưa to gió lớn, sấm sét nổ đùng đùng. Sáng dậy, Cao Biền đi xem các nơi trấn yểm, thấy đồng và sắt đã bị đánh nát vụn. Cao Biền thấy đó là vị thần thiêng của nước, Biền không làm gì nổi, bèn sai lập đền thờ để xin được phù hộ.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Lại tương truyền khi Lý Công Uẩn dời đô ra thành Đại La, lệnh cho xây thành nhưng trầy trật mãi không xong. Vua sai người đến đền Bạch Mã cầu thần thì thấy một con ngựa trắng từ trong đền đi ra một vòng từ Đông sang Tây, đi đến đâu để lại dấu chân đến đó, rồi trở lại đền và biến mất. Vua sai quân lính theo vết chân ngựa mà đắp thành, quả nhiên thành được xây xong. Vua Lý Thái Tổ bèn cho sửa lại đền thờ, phong vị thần Long Đỗ và Quảng Lợi Bạch Mã tối linh thượng đẳng thần. Vén tấm màn thần linh ra, ta thấy vua quan nhà Lý, khi dời đô ra Đại La, quy hoạch kinh thành phía Đông là đền Bạch Mã, phía Tây là đền Voi Phục, phía Bắc là đền Trấn Vũ, phía Nam là đền Cao Sơn (đình Kim Liên ngày nay). Đó là "Thăng Long tứ trấn". Người xưa đã thần thánh hoá đất kinh thành và việc làm của vua, đất thánh do thần thánh quy định với "đường tròn ma thuật" vốn là tín ngưỡng của thời bộ lạc lưu lại.

Đền đã được sửa chữa nhiều lần, cuối thế kỷ XVII được tôn thêm nền cũ và mở rộng thêm. Năm 1781 chúa Trịnh *chuẩn y* cho ba giáp Mật Thái, Bắc Thượng, Bắc Hạ, phường Hà Khẩu xung quanh đền Bạch Mã được làm dân "tạo lệ" (sắm lễ vật tế lễ, không phải sưu sai, tạp dịch khác). Năm 1829, lại sửa chữa thêm tráng lệ. Năm 1839 dựng thêm văn chỉ ở bên trái đền, dựng phương đình (đình hình vuông) để làm nơi cúng lễ các tuần tiết. Khuôn viên đền đã bị thu hẹp.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đền quay mặt về hướng Nam, hiện nay cổng tam quan, phương đình, đại bái, thiêu hương, cung cấm và nhà hội đồng ở phía sau.

Phương đình mới được xây dựng năm 1839 dưới thời Nguyễn nên mang đậm phong cách kiến trúc thời này. Nhưng con nghê trên xà ngang và những lồng đèn hình hoa sen trên đầu bốn xà nách gần gũi với kiến trúc phương đình ở Hội An. Từ phương đình vào đại bái có mái vòm hình "vỏ cua". "Vỏ cua" nối liền các nhà, tạo ra một không gian rộng rãi.

Đại bái có bộ khung gỗ bốn hàng chân, có bộ vì kèo được kết cấu theo lối "chồng giường, giá chiêng", mái phân theo kiểu "thượng tam, hạ tứ". Trên các cốn gỗ, xà nách, các vì chồng giường, có nhiều mảng chạm khắc. Đề tài trang trí là mây lửa, hoa lá. Nối đại bái với nhà thiêu hương là mái vòm "vỏ cua" hình bán nguyệt, trang trí hoa lá.

Đền còn giữ được 15 bia. Nội dung các bia đề cập đến sự tích của đền và thần, nghi lễ cúng thần, các lần trùng tu tôn tạo. Đền còn có các đồ thờ như đồ lễ bộ gồm các vũ khí thời cổ như xích, đao, thương, câu liêm... được sơn son thếp vàng, chạm khắc tinh xảo. Trong đền, ngoài các lư hương đồng, bình đồng, tượng người, lại có cả tượng Phật. Chi tiết này thể hiện quan niệm của dân gian là "tam giáo đồng tôn". Đền còn có một đôi hạc chân cao, cổ cao và đôi phỗng trong tư thế đứng trang nghiêm.

Thời Trần, quân Nguyên sang xâm lược, đốt phá kinh thành nhiều lần nhưng lửa không cháy đến

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đền. Lúc khải hoàn trở về, Thái sư Trần Quang Khải đã đề thơ ở đền:

"Hoả bốc tam khu thiêu bất tận
Phong trần nhất trận phiến nan khuynh"

Tạm dịch:

"Lửa bốc ba lần không cháy đến,
Gió bụi một phen chẳng hề nghiêng".

Hoàng giáp Trần Bá Lãm (1757 - 1815) có thơ đề đền Bạch Mã như sau:

"Mạch dẫn bàn long truyền thắng địa
Tích lưu bạch mã trấn danh châu
Cao vương vãng sự câu thần thổ
Vật hoán tinh di kỷ độ thu"

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tạm dịch:

"Mạch chuyển rồng cuốn truyền đất đạp
Tích xưa ngựa trắng trấn danh đô
Cao Biền chuyện cũ đều hư ảo,
Vật đổi sao dời đã mấy thụ".

Lễ hội đền hàng năm vào tháng Hai âm lịch, trước đây có tổ chức lễ đánh trâu rước xuân.

Đền đã được Bộ Văn hoá - Thông tin xếp hạng là di tích lịch sử, kiến trúc và nghệ thuật ngày 12-12-1986.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam" do
Vũ Ngọc Khánh chủ biên. -
H. Thanh niên, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN CHÈM

Đền Chèm ở làng Thuỵ Phương (Chèm), huyện Từ Liêm, gần bờ nam cầu Thăng Long bắc qua sông Hồng hiện nay. Đền thờ Lý Thân, còn gọi là Lý Ông Trọng. Ông vóc dáng to lớn, sức khoẻ hơn người, sinh ra ở đây vào cuối thời Hùng Vương thứ 18 (thế kỷ thứ 2 trước Công nguyên). Vì bênh người nghèo, Lý Thân giết một tên ác bá trong vùng. Vua Thục Phán thương người lực sĩ, tha cho tội chết, nhưng phải đưa sang cống cho Tần Thuỷ Hoàng. Vua Tần giao ông Trọng trấn ải phía bắc Trung Quốc. Do có công chặn được Hung Nô nên ông được vua Tần gả công chúa cho. Về già, ông xin về nước rồi không sang nữa, nói thác là đã chết. Vua Tần bắt nộp xác, gây khó khăn cho vua Thục. Lý Ông Trọng tự tử để vua ướp xác đưa sang Tần. Xác sang đến nơi, diện mạo vẫn như đang sống. Vua Tần sai đúc tượng Lý Ông Trọng, chân tay cử động được đặt ở cổng thành Hàm Dương để Hung Nô tưởng Lý còn sống không dám xâm phạm. Tương truyền đền Chèm được xây dựng từ thế kỷ thứ VII hoặc thứ VIII trên nền nhà cũ của ông Trọng, nhưng diện mạo hiện tại là có từ thế kỷ XIX. Những tác phẩm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nghệ thuật ở di tích này là bốn cột cổng đền lực lưỡng ở sát bờ sông Hồng, cửa tam quan mái cong duyên dáng, hai nhà phương đình đường nét thanh tú, và hai pho tượng ông bà Lý Thân bằng gỗ sơn son thếp vàng tạc vào năm 1888. Xung quanh đền có cảnh quan đẹp. Trước mặt là sông Hồng mênh mang sóng nước cho khách một trường nhìn thoáng đãng gợi cảm giác hào sảng.

Hàng năm vào ngày 15 tháng 5 âm lịch ở đây có mở hội, có trò bơi thuyền rước nước và những nghi thức cúng lễ vui mắt.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng" của Nguyễn Vĩnh Phúc - H. Nxb Thế giới, 1994

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN ĐỒNG NHÂN

Đền thờ Hai Bà Trưng còn gọi là đền Trưng Nữ Vương hay đền Đồng Nhân, huyện Thanh Trì, nay là phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trong ký ức của người Việt Nam, Hai Bà là những anh hùng có công với nước nên đã được nhân dân nhiều nơi lập đền thờ ca ngợi công đức.

Đền Hai Bà ở Hà Nội được dựng vào năm 1142 dưới triều vua Lý Anh Tông. Hai Bà quê ở huyện Mê Linh, đất Phong Châu. Chị là Trưng Trắc, em là Trưng Nhị. Bấy giờ, Thái thú Tô Định tàn bạo, giết hại chồng Trưng Trắc là Thi Sách. Hai Bà liền dấy quân khởi nghĩa lấy được 65 thành trì ở Lĩnh Nam. Về sau, nhà Hán sai Mã Viện sang đánh, Hai Bà không chống nổi phải rút về giữ đất Cẩm Khê, sau cùng lên núi Thường Sơn rồi hoá. Một thuyết khác nói rằng Hai Bà cùng nhảy xuống sông Hát Giang tự vẫn, sau đó khí thiêng hoá thành hai tảng đá trắng trôi trên sông Hồng về bến bãi Đồng Nhân, đêm thường phát sáng rực rỡ. Dân làng thấy vậy, bèn lấy vải đỏ rước tượng vào bờ và lập đền thờ Hai Bà ở ngay bãi Đồng Nhân ven sông. Tương truyền

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tượng đầu đội mũ trụ, thân mặc áo giáp, hai tay giơ cao chỉ lên trời. Vua đã phát hai đôi ngà trang trí và hai pho tượng voi để thờ Hai Bà. Đến thời Chính Hoà (Lê Hy Tông) (1676 - 1705) có sắc phong "Lĩnh Nam liệt khái thạch hoá chân dung" (nghĩa là: đấng nghĩa liệt khảng khái đất Lĩnh Nam dung mạo kết tinh thành đá).

Do bãi sông bị lở dần, đền có nguy cơ bị đổ, dân phải dời về xã Đại Từ. Đến năm Gia Long 17 (1818) đền mới được chuyển vào tại thôn Hương Viên, trên nền khu Võ Sở (thời Lê dùng làm nơi luyện và thi võ). Dân làng Đồng Nhân ở ngoài bãi cũng di chuyển vào đó và thờ cúng Hai Bà, đền vẫn được gọi là đền Đồng Nhân.

downloadsachmienphi.com

Khu đền thờ hiện nay được chia làm hai phần: đền thờ Hai Bà và chùa thờ Phật. Đền thờ Hai Bà được xây theo kiểu "nội công ngoại quốc". Toà bái đường gồm bảy gian, mái dài rộng, bên trong có nhiều đồ thờ cúng. Gian ngoài có tượng hai con voi đen, một cái khánh bằng đồng thau, một bia đá dựng năm 1840 dưới thời Minh Mệnh do tiến sĩ Vũ Tông Phan viết. Gian giữa có nhiều điêu khắc gỗ. Gian trong là nơi thờ cúng Hai Bà. Trên bệ đá cao khoảng một mét là tượng Hai Bà bằng đất luyện, tư thế ngồi, hai tay chỉ lên trời, mặc áo lụa vàng và đỏ. Hai bên là tượng 12 nữ tướng.

Bên cạnh là miếu Quan Hoàng thờ Tam toà Thánh Mẫu và chùa thờ Phật đều được trưng bày các đồ thờ cúng.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đền có một bia, chùa có chín bia.

Lễ hội đền Hai Bà: mồng 6 tháng Hai là ngày hội lớn, hội chính. Mồng 1 tháng Tám là ngày Thánh đản (sinh nhật). Mồng 8 tháng 3 là ngày Thánh hoá. Trước ngày lễ chính từ ngày mồng 4 tháng Hai, dân làng bắt đầu tế lễ nhập tịch. Mồng 5 lễ rước nước, hàng trăm người rước kiệu, bơi thuyền ra giữa sông lấy nước, nấu trầm hương rồi tắm tượng và thay quần áo. Việc dâng cúng rượu và trà vào hậu cung theo tục lệ cổ truyền thuộc về các lão bà. Lễ hội diễn ra rất tưng bừng, có rước kiệu, múa rồng, đấu cờ, đấu võ... Hội đền Hai Bà là một trong những hội lớn có tiếng ở Kinh đô Thăng Long.

Hạ Lôi là quê hương của Hai Bà. Hát Môn là nơi tụ nghĩa, tế cờ và khởi nghĩa. Phụng Công là nơi Hai Bà đóng quân. Đồng Nhân là nơi rước được tượng hoá đá của Hai Bà. Bốn làng này trước đây có tục kết nghĩa vì cùng chung thờ Hai Bà. Đây là một phong tục đẹp, có ý nghĩa đoàn kết các nơi xoay quanh hai nữ anh hùng dân tộc.

Văn bia của Tiến sĩ Vũ Tông Phan dựng trước cửa đền đã nói lên được lòng tôn kính của cả dân tộc với Hai Bà.

"Ôi trí tuệ biết nhường nào! Tài giỏi biết nhường nào! Nghĩa liệt và khí khái biết nhường nào! Chị em một nhà, anh hùng nghìn thuở. Có lẽ trong nữ giới chưa bao giờ có người như thế, mà cũng là việc hiếm có trong dòng họ nhà tướng.

Việc làm của trượng phu không thể lấy thành hay

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bại để luận bàn. Việc làm của Hai Bà cũng không nên lấy thành bại mà luận bàn. Nghìn đời sau đọc sử xưa khiến ta càng tăng khí phách".

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam"
do Vũ Ngọc Khánh chủ biên -
H. Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN GIAO TẤT

Nghè Keo hay còn gọi là đền Giao Tất thuộc xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Làng Keo có tên là Cổ Giao, thuộc huyện Long Biên, quận Giao Chỉ, xưa kia là địa bàn quan trọng ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ, làng này xưa kia có nghề nấu keo da trâu và nghề sơn son thếp vàng.

Theo truyền thuyết, nghè thờ Đào Phúc cùng vợ là Tiên Anh, ông bà Đinh Dư, Mân Đường Hoa và quận công họ Đỗ. Bố Đào Phúc là Đào Bột vốn là người Thanh Hoá, nhà nghèo phải đi kiếm sống. Đến Keo gặp bà Nguyễn Thị Lương, họ cùng nhau kết duyên rồi ở lại quê vợ vừa làm ăn vừa dạy chữ. Sau này ông trở thành thầy giáo ở vùng Dâu, Keo. Hai vợ chồng sinh hạ được một con trai đặt tên là Đào Phúc. Đào Phúc là người khôi ngô tuấn tú, thông minh học một biết mười, văn võ song toàn, tài cao chí lớn. Lúc đi thi ông đỗ Tiến sĩ (?) được vua khen là trang tuấn kiệt và vua gả con gái là Tiên Anh, cho Đào Phúc giữ chức Thượng tướng quân, đem quân đi dẹp giặc ngoài biển cả xa xôi. Về phần mình, Tiên Anh xin lo việc lương thảo cho chồng. Hai người cùng góp phần dẹp tan quân giặc. Sau khi thắng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

giặc, ông bà trở lại quê hương, bái tổ đường Giao Tất. Hôm ấy ngày 7 tháng 4 trời đất chuyển mình, sấm sét nổi lên. Cả hai ông bà cùng hoá ở Cổ Thế (gần Keo) sau đó mối xông lên thành mộ lớn, từ đó dân làng gọi là núi "Bi". Dân địa phương thương tiếc tâu lên vua và tạc tượng lập bàn thờ.

Tương truyền ông bà Đinh Dự và Mân Đường Hoa là tổ nghề ca trù.

Theo *Thần phả* do Đông các Đại học sĩ Đào Cử biên soạn đời Hồng Đức 7 (1476) có ghi: Vào đời Lê Thái Tổ, ở đạo Trường Yên, Hoa Lư có nhà họ Đinh tên Lễ cùng nhân dân trong vùng theo cuộc khởi nghĩa Lam Sơn chống quân Minh. Ông Đinh Lễ nằm mộng thấy một người xưng là Đông Phương Sóc hiện lên và nói: Ta thấy nhà ngươi nhân đức cao dầy, chắc sinh quý tử. Nói xong, bay đi. Đinh Lễ biết có mộng bá triều. Vợ ông có một đêm nằm mộng thấy con rắn xanh quấn quanh người. Từ đó bà có thai và sinh con là Đinh Dự vào ngày 6 tháng 4 năm Quý Tỵ. Cậu lớn lên khôi ngô tuấn tú lạ thường, tư chất thông minh, đàn, thơ, cờ, hoạ, hát xướng, tài năng không ai địch được. Nhân ngày tết đi chơi đến chùa Thiên Thai (phủ Thuận An) chàng gặp một người con gái nhan sắc tuyệt trần bèn hỏi, nàng đáp: Em là Đường Hoa Tiên Hải, người động Nga Sơn (đạo Thanh Hoá) lấy việc truyền lời ca tiếng hát làm vui. Hai người kết duyên và đã giúp vua giải khuây, khích lệ tinh thần quyết bắt giặc Minh. Vua cảm ơn nghĩa ấy, đãi tiệc vợ chồng ông rồi

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thưởng tước. Sau đó Đường Hoa nói với chồng là nhờ vượng khí đất trời, nay hợp duyên lành được cùng chồng đi khắp nước, phổ biến ca trù cho nhân dân, nay đã mãn trần thế, xin tạ ơn chàng, nói xong nàng bay mất. Còn Đinh Dự sau khi bái tạ vua, đập đầu vào cột trụ đá hoá thành rắn xanh. Hôm ấy là ngày 13-12. Vua lệnh cho các giáo phường đón mỹ tự, đem về thiết lập đền phụng sự, phong Đinh Dự là Thanh Xà đại vương, Mẫn Đường Hoa là công chúa và chuẩn cho giáo phường Giao Tất cùng Lỗ Khê đạo Kinh Bắc và 12 giáo phường các nơi trong nước thờ tự làm tổ nghề ca trù.

Thiếu bảo Quận công họ Đỗ là hậu thần của làng. Tấm bia hậu ghi về Thiếu bảo như sau: Đỗ tướng công tên tự là Như Triều, thuỵ là Mẫn Đạt, vốn là trọng thần nước Nam, là danh tướng phương Bắc từng giúp nhà Lý và được phong tặng: Tối thượng tướng quân. Khi thấy đình, chùa hai làng Giao Tất, Giao Tự đổ nát đã không an lòng. Năm Ất Tỵ theo ý nguyện của dân, ngài bỏ tiền xây ba gian hai chái chùa. Năm Đinh Mùi xây thêm toà thượng điện, tiền đường, hậu đường, hành lang hai dãy tam quan... quy mô cực kỳ lộng lẫy. Năm Bính Thìn ngài lại cho hai làng 200 quan tiền, hai nén bạc, sáu mẫu ruộng phúc đức, chia cho mười giáp nhận cấy cày.

Nghè Keo được dựng ở đình làng, có nhiều cây cổ thụ, quay hướng Tây - Bắc. Kiến trúc gồm tam quan, sân miếu thờ, đại bái, nhà nối phương đình có mái che là hai trụ lớn, đình trụ đắp nổi bốn chim phượng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chụm đuôi vào nhau, đầu quay bốn hướng; dưới là lồng đèn trang trí tứ linh, thân trụ vuông, ba mặt gờ nổi ghi câu đối chữ Hán. Từ cổng trụ xây hai bức tường nhỏ đắp nổi hình ông Hộ pháp. Ngoài tam quan có một miếu nhỏ thờ Tứ phủ Công đồng.

Đại bái gồm năm gian xây trên nền cao kiểu "tường hồi bít đốc". Phía ngoài xây hai trụ biểu, đỉnh trụ đắp hai con nghê châu đầu vào nhau, mái lợp ngói mũi hài cổ, bờ nóc đắp hai con rồng chầu mặt trời.

Phương đình tám mái bốn góc đao cong, lớp ngói mũi hài cổ, giữa hai mái có hàng chấn song con tiện bằng gỗ. Vì làm kiểu "chồng giường giá chiêng" trốn cột.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Hậu cung ba gian xây kiểu "tường hồi bít đốc tay ngai". Hai hồi xây hai trụ biểu, đỉnh trụ đắp hình trái dành, vì kiểu "chồng giường giá chiêng". Hậu cung đặt ba bệ thờ. Bệ thờ chính thờ Đào Phúc - Tiên Anh công chúa. Bên trái thờ ông bà Đinh Dự và Mân Đường Hoa. Bên phải thờ Mẫu và hậu thần.

Nghè Keo đã được Bộ Văn hoá - Thông tin xếp hạng di tích lịch sử, nghệ thuật ngày 21-6-1993.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam"
do Vũ Ngọc Khánh chủ biên -
H. Thanh niên, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN NGỌC SƠN

Đảo Ngọc Sơn xưa được gọi là Tượng Nhĩ (tai voi), khi Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long đặt tên là núi Ngọc Tượng, đến đời Trần gọi là Ngọc Sơn. Hồ Hữu Vọng cũ bị lấp dần đến hết không còn dấu vết. Còn hồ Tả Vọng, về phía Bắc và phía Đông (khoảng từ Hàng Đào đến Hàng Đậu ngày nay) bảy mươi năm trước nước không sâu lắm, người ta bắc những cầu gỗ nhỏ làm đường giao thông, sau đó cũng bị thực dân Pháp lấp nốt làm đường và mở một phố gọi là phố Cầu Gỗ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Trên đảo Ngọc Sơn có cung Khánh Thụy của Chúa Trịnh, đã bị Lê Chiêu Thống đốt trụi. Theo sách "*Hà Thành linh tích cổ lục*" thì đời Lê, trên đảo Ngọc đã có đền thờ Quan Công, người nổi tiếng trung nghĩa đời Tam Quốc (Trung Quốc). Khi vua Lê và chúa Trịnh cùng dùng hồ làm nơi duyệt thuỷ quân thì đền được coi như một võ miếu. Dân Hà Thành lại thờ thêm thần Trần Hưng Đạo bên cạnh Quan Công (theo *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* thì đó là tượng Lê Lai, công thần khai quốc đời Lê, đã xả thân cứu chúa). Cuối đời Lê, cung Khánh Thụy đổ nát, bị đốt cháy không còn. Một nhà từ thiện tên

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

là Tín Trai lập ra trên nền cung cũ một ngôi chùa gọi là chùa Ngọc Sơn. Vào năm Thiệu Trị thứ 3 (1843) các con của Tín Trai nhường cho hội Hướng Thiện, đổi làm đền thờ Tam Thánh. Hội Hướng Thiện đã bỏ gác chuông, xây lại các gian điện chính, các dãy phòng hai bên, đưa tượng Văn Xương đế quân vào thờ và đổi tên là đền Ngọc Sơn (Văn Xương là nhân vật đời Kiến Vũ (25-55 sau Công nguyên) bên Trung Quốc, sau khi chết được phong là thần chủ về văn chương khoa cử, thường được thờ ở các nhà học ngày xưa).

Đến năm 1865, án sát Nguyễn Văn Siêu đã đứng ra tu sửa đền. Trên núi Ngọc Bội cũ, ông cho xây một tháp đá, đỉnh tháp hình ngọn bút lông, thân tháp có khắc ba chữ "Tả thanh thiên" (viết lên trời xanh), ngày nay thường gọi là Tháp Bút. Đi qua Tháp Bút tới một cửa cuốn gọi là Đài Nghiên, trên có đặt một cái nghiên mực bằng đá hình nửa quả đào bổ đôi theo chiều dọc, có hình ba con ếch đội. Trên nghiên có khắc một bài minh nói về công dụng của cái nghiên mực. Chiều sâu của nghiên mực mỏng dày không đều nên bài minh được khắc chỗ nhiều chỗ ít. Cột ít có một chữ, cột nhiều có ba chữ, toàn bài có 64 chữ, gồm 30 cột. Người đời sau ca ngợi là: "Nhất đài Phương đình bút". Ở cổng ngoài đi vào có hai bức tường hai bên, một bên là bảng rồng, một bên là bảng hổ, tượng trưng cho hai bảng cao quý nêu tên những người thi đỗ, khiến cho sĩ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tử ngày ngày đi qua càng gắng công để đỗ đạt. Hai bên bảng là câu đối:

Nhân gian văn tự vô quyền, toàn bằng âm đức,
Thiên thượng chủ tư hữu nhân đan khán tâm điền.

Đại ý nói: học trò đi thi trong quan hệ ở văn chương, dở hay tốt, cốt phải có âm đức. Thần Văn Xương ở trên trời luôn nhìn xuống xem xét lòng thiện ác của mỗi người.

Từ Bờ Hồ ra đền được bắc một cái cầu, đặt tên là cầu Thê Húc (giữ lại ánh sáng đẹp của mặt trời), hai bên cầu có ba chữ: "Thê Húc Kiều". Cầu Thê Húc dẫn đến cổng đền Ngọc Sơn, ở đây gọi là Đắc Nguyệt Lâu (lầu được trăng) dưới bóng cây đa cổ thụ, ở giữa một vùng cây cối um tùm, như từ dưới nước nhô lên. Đền chính gồm hai ngôi nối liền nhau, ngôi đền thứ nhất về phía Bắc thờ Trần Hưng Đạo, phía trước thờ Văn Xương, trước mặt là bái đường. Tượng ở hậu cung được đặt trên bệ đá cao khoảng 1m, hai bên có hai cầu thang bằng đá. Tượng Văn Xương đứng, tay cầm bút. Về phía Nam có đền Trấn Ba (đình chắn sóng), ngụ ý là cột trụ đứng vững giữa làn sóng (được coi không lành mạnh trong nền văn hoá đương thời). Đình hình vuông có tám mái, mái hai tầng, có tám cột chống đỡ, bốn cột ngoài bằng đá, bốn cột trong bằng gỗ.

Trong đền Ngọc Sơn có nhiều câu đối (bằng chữ Hán) ca ngợi cảnh đẹp, sự tích của hồ như:

Phiên âm:

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Kiều dẫn trường hông thê đảo ngạn,
Lâu dương minh nguyệt toạ hồ tâm.

Dịch nghĩa:

Cầu vắt cầu vồng kề bên đảo,
Lầu trăng soi sáng đọng giữa hồ.

Phiên âm:

Vạn kim bảo kiếm tàng thu thuỷ,
Nhất phiến băng tâm ngọc tại hồ.

Dịch nghĩa:

Bảo kiếm nghìn vàng chìm nước biếc,
Lòng trung một tấm dựng ngọc lầu.

Hiện nay trong đền thờ các tượng: Văn Xương đế quân, Lã Động Tân, Quan Văn Trường, Trần Hưng Đạo và phật A Di Đà.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Văn Xương đế quân theo truyền thuyết, là chủ tế ở cung Văn Xương gồm sáu ngôi sao trông coi võ bị binh đao, văn học, phúc lộc, thăng thưởng, họa phúc, trừng phạt và việc văn học. Văn Xương là thần của Đạo Giáo, được thờ ở bên Trung Quốc. Đời Lê Thánh Tông, Nguyễn Công Định đi sứ Trung Quốc đem tượng thần về thờ chung ở Trấn Vũ Quán với Huyền Thiên Thượng đế. Đến năm 1843, hội Hướng Thiện mới rước từ Trấn Vũ Quán đem về thờ ở đền Ngọc Sơn. Người dân đến đây cầu cúng các việc, còn sĩ tử trước khi đi thi, thường đến đây để cầu mộng thần Văn Xương, mong thi đỗ. Lã Động Tân cũng là thần của Đạo Giáo, người đất Kinh Triệu đời Đường. Theo truyền thuyết thì ông thi hai lần không đỗ tiến sĩ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nên đã bỏ lên núi Chung Nam Sơn tu luyện kiếm pháp, học được thần thư và luyện đan chữa bệnh, được coi là một trong tám vị tiên, được người đời sau thờ cúng tôn là Lã Tổ. Quan Vân Trường là một tướng giỏi thời Tam Quốc, nổi tiếng vì lòng trung nghĩa, được thờ cúng trong dân chúng ở Trung Quốc, được tôn là Quan Đế. Tượng Trần Hưng Đạo mới được dựng thờ thời sau vì đã có công lớn trong việc đánh giặc Nguyên xâm lược, có nghĩa khí cao cả vì nước như Quan Đế. Tượng phật A Di Đà được thờ ở trong hậu cung.

Đền Ngọc Sơn thờ Đạo Giáo, thờ Quan Văn Trường trung nghĩa, thờ Trần Hưng Đạo và thờ cả phật A Di Đà, đã thể hiện tín ngưỡng của dân tộc không cần phân biệt các vị thần có xu hướng khác nhau mà chỉ quan niệm những vị thần đó là những "ông Thiện" đem cái thiện tốt lành đến cho mọi người và dạy mọi người làm điều tốt lành.

Đền có chín bia, đáng chú ý nhất là văn bia do phương đình Nguyễn Văn Siêu, và án sát Đặng Văn Tá ghi lại lịch sử ngôi đền.

Đền Ngọc Sơn không chỉ in sâu trong tâm trí mọi người vì những kỷ niệm và cảnh đẹp thiên nhiên mà còn nhắc nhở đến những hoạt động của hội Hướng Thiện đã diễn ra ở đây hồi nửa sau thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20: "... Hội Hướng Thiện vốn do những người khoa mục thành lập. Ở thời kỳ đầu, hội chủ yếu nhằm cố gắng làm những việc đem lại

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

lợi ích cho con người... Từ nay thờ thần đã có nơi, kẻ sĩ phu kết bạn với nhau yêu cảnh này, vì mến tên hồ này mà việc tu dưỡng du ngoạn nghỉ ngơi đều có nơi có chốn."

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam"
do Vũ Ngọc Khánh chủ biên -
H. Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN PHÙ ĐỔNG

Đền Phù Đổng, thuộc xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Hà Nội, còn có tên nôm là làng Gióng, quê hương của người anh hùng truyền thuyết đã đánh tan giặc Ân ở thời vua Hùng thứ 6 (mười thế kỷ trước công nguyên). Tại đây có hai ngôi đền chính:

Đền Gióng (còn gọi là đền Thượng) to và đẹp, tương truyền được vua Lý Thái Tổ cho dựng trên nền nhà cũ của ông Gióng ngay từ khi vua dời đô Hoa Lư ra Thăng Long (năm 1010). Nhưng diện mạo hiện nay gồm bái đường, hậu cung, nhà thuỷ đình để múa rối nước ở ao trước đền là dựng vào thế kỷ XIX. Tượng Thánh Gióng khá lớn ngồi giữa hai dãy tượng các quan hầu. Hiện vật đáng chú ý ở đền Thượng này là đôi rồng đá cách điệu ở bậc thềm, nét chạm khoẻ và phóng khoáng, đôi sư tử đá tạc từ thế kỷ XVIII, cỗ ngai vàng chạm trổ đẹp, tấm bia khắc năm 1660, và đôi choé sứ tương truyền là của bà Chúa Chè Đặng Thị Huệ (? - 1785) cung tiến hồi cuối thế kỷ XVIII.

Đền Mẫu còn gọi là đền Hạ, ở ngoài đê là nơi thờ bà mẹ Thánh Gióng, xây năm 1693. Trước đền có

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

cái ao hình bầu dục là nơi hàng năm trong ngày hội làng, tiến hành lấy nước rồi rước về đền Thượng cúng lễ. Cách đền Mẫu một đoạn về phía đông bắc là khu vườn cũ của mẹ Thánh Gióng, có tảng đá theo truyền thuyết có in dấu chân người khổng lồ, đã từng dẫm nát vườn rau trong một đêm mưa và sau đấy bà mẹ Gióng ướm thử chân vào đó nên đã có mang sinh ra Gióng.

Hội Gióng tổ chức vào ngày 9 tháng 4 âm lịch, là một cuộc diễn xướng tổng hợp ca múa nhạc, nhắc lại sự tích anh hùng của ông Gióng dẹp giặc Ân, một hội trận truyền thống có quy mô lớn nhất vùng đồng bằng Bắc bộ.

Cạnh đền Thượng còn có chùa Kiến Sơ, một ngôi chùa cổ tương truyền do nhà sư Vô Ngôn Thông từ Trung Quốc (thế kỷ thứ 7) đã sang tu ở đây và mở ra một phái Thiền Tông mới trong Phật giáo Việt Nam mang tên ông.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng"
của Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb. Thế giới 1994

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN QUÁN THÁNH

Đền được lập từ khi Lý Thái Tổ dời đô về Thăng Long (1010). Vua cho rước bài vị của thần về phía Tây Bắc thành, gọi là Huyền Thiên Trấn Vũ đại đế quán. Quán là nơi thờ tự của đạo Giáo, dân chúng quen gọi là đền Trấn Vũ hoặc đền Quán Thánh. Đền hiện ở ngã tư đường Thanh Niên và đường Quán Thánh. Đời Lê thuộc đất phường Thuỵ Chương, huyện Vĩnh Thuận, ở phía Nam hồ Tây. Theo truyền thuyết dân gian và các bản sự tích chép bằng chữ Hán, (do Tổng đốc Hà Nội - Hưng Yên là Nguyễn Đình và Dumoutier, nguyên là thanh tra học chính Bắc Kỳ sưu tầm và biên soạn năm 1888), thì Huyền Thiên Trấn Vũ có rất nhiều công lao với dân vùng Giao Chỉ trước đây, và Thăng Long nên được coi là Thành hoàng phía Bắc của thành. Huyền Thiên Trấn Vũ là thần cai quản phương Bắc đã đánh đuổi ngoại xâm ba lần. Lần thứ nhất, vào đời Hùng Vương thứ 6, quân giặc từ vùng biển tràn vào đánh phá, không tướng nào chống cự lại được. Thần đã hóa thân vào trong cái gậy đá của một gia đình ông bà già ở Tiên Lạt, xứ Việt Thường, rồi biến thành một cậu bé 7 tuổi, thông minh nhanh nhẹn, khi nghe

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vua cầu người tài giỏi đánh giặc, đã một mình đánh tan giặc và sau đó đến ngọn núi Phượng Hoàng (huyện Kim Anh ngày nay) thì hoá. Lần thứ hai, vào đời vua Hùng Vương thứ 7, giặc Hán sang xâm lược nước ta do tướng là Thạch Linh dẫn, đến đóng ở bờ sông Thương. Danh tướng nước ta là Lý Công Đạt đem quân đến núi Tam Tùng để chống giữ nhưng bị thua, phải chạy về đến thành Long Đỗ (Thăng Long). Vua cho cầu người tài giỏi giúp nước. Huyền Thiên Trấn Vũ đã đầu thai vào một bà mẹ ở làng Nghĩa Vi, tổng Vũ Ninh thành một cậu bé, bỗng chốc lớn lên nhanh chóng và nói với sứ giả rèn cho một con ngựa sắt nặng nghìn cân và một roi sắt nặng trăm cân. Thần cùng ba tướng dẫn ba vạn quân, đuổi đánh chúng ở xứ Vũ Ninh, giết được bốn tướng giặc và sau đó đến núi Vệ Linh rồi hoá đá, bay lên trời. Vua Hùng phong tước gọi là Thiên Vương và cho lập đền thờ thần. Ở nơi thần sinh ra, dân làng cũng lập đền thờ và khắc vào bia đá bảy chữ "Đổng Thiên Vương Thánh Mẫu cô trạch". Như vậy là Huyền Thiên Trấn Vũ cũng chính là Thánh Gióng mà nhân dân ta vẫn thờ cúng, có công trong việc đánh giặc Ân.

Bên cạnh việc giúp dân chống xâm lăng, Huyền Thiên Trấn Vũ còn giúp dân trừ tà ma, yêu quái phá hoại đời sống yên lành của dân vùng xung quanh thành Thăng Long. Vào đời Hùng Vương 14, ở làng Bồ Đề cạnh sông Hồng có một con rùa có nhiều phép làm hại dân, thần đã đến và làm phép

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

để giết chết. Vào cuối đời các vua Hùng, gần thành Long Đỗ có một con cáo chín đuôi rất dữ tợn, thần đến đánh chết, chỗ giao tranh trở thành hồ Tây. Khi vua An Dương Vương xây thành Cổ Loa, có tinh gà trắng và quỷ ở vùng núi Thất Diệu hiện ra quấy nhiễu phá thành, theo lời cầu khẩn của thần Kim Quy, Huyền Thiên Trấn Vũ đã hiện lên ở núi Xuân Lôi, nay thuộc tỉnh Hà Bắc để giúp An Dương Vương trừ tà. Vua cho lập đền ở phía Bắc thành Cổ Loa, thuộc huyện Đông Anh, Hà Nội ngày nay. Thần trở về phương Bắc, đầu thai làm con vua Tuỳ, lớn lên thần đã tu luyện các phép. Thần trở lại nước Nam đến thành Long Đỗ (Hà Nội ngày nay), thần vụt ruột xuống sông Hồng Hà, các thứ đó biến thành rùa, rắn, gây tai hoa cho dân, thần lại ra tay diệt chúng rồi bay lên trời. Đời Đường Đức Tông, có một con quỷ gieo rắc các bệnh tật cho trẻ em Trung Quốc, thần đã giúp cho trẻ khỏi bệnh. Đời vua Đinh, có một cây ngô đồng cổ thụ đã trở thành tổ của loài quỷ có răng vàng, thường gây tai hoạ cho các vùng xung quanh, thần đã biến thành một pháp sư để diệt trừ lũ quỷ đó.

Đời vua Lê Đại Hành, thần đã hoá thành nguyên soái Thiên Bồng hạ giới xuống làm Lỗ Lâm (nay là xã Định Công) gần thành Long Đỗ để diệt trừ quỷ dữ. Thần treo áo nơi vào gốc một cây anh đào rồi biến mất. Khi Hầu Nhân Bảo và Tôn Toàn Hưng là hai tướng nhà Tống sang đánh nước ta, thần đã đến động viên vua và giúp sức. Thần hoá phép thành

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

một trận cuồng phong làm cho nước sông Trương và Nguyệt Đức dâng sóng to như biển cả, thần hiện ra thành một vị tướng trên trời, cao mười trượng, mặc áo chiến bào vàng, tay cầm ngọn giáo bằng vàng. Quân Tống trông thấy khiếp sợ chạy trốn. Vua cho xây ở núi Sóc đền thờ thần và cho dựng tượng thần như đã trông thấy trong lúc ra trận. Đây là lần thứ ba thần giúp dân ta chống giặc ngoại xâm.

Đời Lý Thánh Tông, trên sông Hồng Hà, ở gần Kinh thành Thăng Long, lại có ba con vật là Hổ tinh, Quy tinh và Xà tinh phá vỡ đê sông Hồng. Huyền Thiên Trấn Vũ đã xuất hiện từ hồ Dâm Đầm, hoá thành một trận giông tố sấm sét giết chết chúng, từ đó đê sông Hồng được vững vàng. Vua cho lập đền thờ gọi là đền Trấn Vũ, đó chính là ngôi đền hiện nay.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đến đời Trần nhiều quỷ dữ lại xuất hiện ở châu Yên Phú (Bắc Giang), thần đã xuống đánh đuổi chúng rồi bay lên trời, vết chân thần đi nay còn ở các làng Châu Hồ và Nội Trù. Vào cuối đời Trần, ở vùng Gia Lâm, lại có một con quỷ cái là "Mẹ ranh cành sát" và một con hổ đến phá hại dân lành, thần đã giúp tiêu diệt chúng rồi lại bay lên trời.

Thần có rất nhiều phép lạ vì thần đã tu luyện trong hang ở Vũ Dương trong 42 năm, khi còn ở phương Bắc. Thần đã giúp cho dân nhà Chu khỏi bệnh dịch hạch, thần đã tiêu diệt trong nháy mắt tất cả các loài quỷ dữ. Thần đã được Thượng đế phong 36 tước cao quý bắt đầu là Đại Từ, Đại Bi và

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

sau lại được gọi là Huyền Thiên Thượng Đế. Thần đã đem lại bình yên cho dân Việt Nam, là một phúc thần nên được gọi là Đế Phúc Thiên Nam. Đến đời Lê Nhân Tông và Lê Thánh Tông, các vua cũng thường đến đây để cầu mưa mỗi khi có hạn hán, những lời khấn thần còn ghi trong *Thiên Nam dư hạ tập*.

Ngôi đền hiện nay đã được sửa chữa nhiều lần. Năm Đinh Tỵ niên hiệu Vĩnh Trị 2 (1677), đời Lê Hy Tông, chúa Trịnh Tạc sai đình thần là Nguyễn Đình Luân trùng tu. Tượng Huyền Thiên Trấn Vũ trước đây bằng gỗ bị mối mọt, đã được triều đình cho đúc lại bằng đồng đen (hun). Tượng cao tám thước hai tấc ta (3,48m) chu vi là tám thước bảy tấc (3,78m) nặng 6600 cân ta (3.986,4kg). Trên thực tế, đo chiều cao là 3,07m, chu vi là 8m. Tượng mặt vuông, mắt nhìn thẳng, râu dài, tóc xoã không đội mũ, mặc áo đạo sĩ, ngồi trên bục đá, tay trái bắt quyết, tay phải chống gươm có rắn quấn lưng một con rùa. Tượng Huyền Thiên Trấn Vũ là một công trình nghệ thuật tượng điêu khắc độc đáo, đánh dấu kỹ thuật đúc đồng tài nghệ của dân ta cách đây ba thế kỷ. Ở nhà bái đường có một pho tượng nữa, nhỏ hơn, cũng bằng đồng đen mà nhiều người cho rằng đây là tượng ông Trùm Trọng, người thợ cả chỉ huy việc đúc pho tượng Trấn Vũ. Tượng này là do các học trò của ông đúc để ghi nhớ công ơn của thầy. Cùng đúc với tượng là quả chuông cao gần 1,5m treo ở gác tam quan.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Sau khi sửa xong, Trạng nguyên Đặng Công Chất, Tiến sĩ Hồ Sĩ Dương đã soạn văn bia. Thời Tây Sơn, Tổng đốc Lê Văn Ngữ, cùng nhiều người nữa đã quyên tiền đúc chiếc khánh bằng đồng (chiều 1,10 x 1,25m) vào năm Cảnh Thịnh 2. Mặt khánh khắc chữ Hán, đại ý nói đến mà có chuông và trống, nay có thêm khánh sẽ hoàn chỉnh hơn về những âm thanh phát ra. Khánh gợi hình ảnh mặt trăng và núi rừng. Nghe tiếng khánh vang lên, những người đang buồn rầu bỗng trở nên vui vẻ, người ngu tối sẽ trở nên minh mẫn.

Đến đời Nguyễn, vua Minh Mạng đến thăm đền, đã cấp tiền tu sửa, năm 1823 cho đổi tên là Trấn Vũ Quán. Năm 1856, Bố chánh Sơn Tây là Phạm Xuân Quế, Bố chánh Hà Nội là Tôn Thất Giáo, tri huyện Vĩnh Thuận là Phan Huy Khiêm đã tổ chức quyên góp trùng tu, sửa lại chính điện, đình đốt hương, bái đường và gác chuông, làm thêm hai dãy hành lang bên phải và bên trái, đắp lại bốn pho tượng đại nguyên soái, tượng thần Đương Niên hành khiển, đắp lại tượng Văn Xương đế quân và đời xuống hậu đường phía sau. Năm 1842 vua Thiệu Trị đến thăm và dâng một đồng tiền vàng, cùng 15 đồng tiền vàng loại vừa do các hoàng thân dâng, được đúc lại thành một cái vòng vàng, dùng sợi dây bạc xâu để treo ở cổ tay tượng thần. Đằng sau đền lại đắp hòn núi non bộ trong một bể con và dựng một đền nhỏ gọi là Vũ Đương Sơn. Sửa chữa xong, có dựng bia do tiến sĩ Lê Hy Vinh soạn. Đền có sáu

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bia. Kiến trúc, trang trí của đền hiện nay chủ yếu là đời Nguyễn.

Huyền Thiên Trấn Vũ là một hình tượng kết hợp thần thoại tín ngưỡng Trung Quốc đã được Việt Nam hoá, là một biểu tượng của sức mạnh chống thiên nhiên và ngoại xâm của dân tộc đã được thần linh hoá. Thần không phải chỉ là của đạo giáo mà thực sự là một vị Phúc thần, Thành hoàng của Kinh thành Thăng Long. Chính vì vậy đông đảo dân chúng khắp nơi đã về dự lễ dâng hương vào mùa xuân.

Đền Quán Thánh đã được Bộ Văn hoá xếp hạng di tích lịch sử văn hoá ngày 28-4-1962.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam" do Vũ Ngọc Khánh chủ biên - H., Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN SÓC SƠN

Núi Sóc ở địa phận làng Vệ Linh nay thuộc xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn. Núi này thực ra là ngọn cuối cùng của một hệ núi từ Tam Đảo kéo về. Sóc Sơn nằm bên phía Tây con đường quốc lộ số 3, cách nội thành trên ba chục ki-lô-mét (hành trình: Nội thành - Cầu Đuống - Đông Anh - Phủ Lỗ - Dốc Mã). Tới đây, ngoài thú vui leo núi, du khách còn được thăm đền Sóc, một dấu tích khác của chàng Gióng.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tục truyền là sau khi đánh tan giặc Ân ở núi Trâu ngoài Vũ Ninh, chàng Gióng phi ngựa về sông Hồng, cho ngựa uống nước. Rồi chàng qua sông, đến bờ hồ Tây thì nghỉ lại, mở cơm nắm ra ăn. Ăn xong, chàng lên ngựa phi về phương Bắc, tới làng Phủ Lỗ thì dừng chân, làm một giấc ngủ... Ngủ dậy chàng phóng ngựa thẳng tới núi Sóc. (Ở ven quốc lộ số 3, từ Đông Anh lên tới Dốc Mã, có rất nhiều ao chuôm, truyện cổ bảo đó là "dấu chân ngựa sắt". Những dấu chân ấy càng gần Sóc Sơn trông càng rõ, cứ như những cái giếng đào theo hai hàng thẳng băng rất đều nhau). Đến chân núi Sóc, Gióng ghìm cương. Ngựa hí vang và dẫm chân xoay bốn phía. Bây giờ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nơi đó là làng Mã, ao chuôm chi chít không ra hàng lối nào nữa. Giống thúc ngựa lên đỉnh núi, cởi áo sắt vắt lên cành cây trầm rồi cả người lẫn ngựa vụt bay lên trời xanh. Ngày nay, trên đỉnh núi có một mô đá hình dáng như một cái cây, các cố lão bảo là "cây cởi áo".

Thật là huyền thoại, nhưng cũng rất hiện thực. Vì bấy nhiêu chi tiết hoang đường thực ra phản ánh một chân lý lịch sử là ở khắp mọi nơi trên đất nước này, đâu đâu cũng cùng một quyết tâm đánh giặc giữ nước, và đâu đâu cũng đều mang một tâm lý biết ơn những anh hùng cứu nước. Cho nên tương truyền là từ đời Đinh, nhân dân đã lập đền ở trên núi này để ghi công Đổng Thiên Vương. Đó chính là đền Thượng, nhưng trải qua thời gian đền nay đã không còn.

downloadsachmienphi.com

Ngày nay chỉ còn ngôi đền ở chân núi tức đền Hạ. Đền ấy vốn cũng có từ xưa. Thế kỷ XV, một nữ thi sĩ người vùng này là bà Nguyễn Hạ Huệ từng có một bài thơ tứ tuyệt đề vịnh trên vách đền, tạm dịch như sau:

Vệ Linh cây cỏ lẫn mấy ngàn,
Muôn tía nghìn hồng rực thế gian,
Ngựa sắt lên trời, danh vẫn đó,
Anh hùng sống mãi với giang san.

Tương truyền, khi vua Lê Thánh Tông viếng cảnh đền này, đọc bài thơ đó, cảm phục tài bà Nguyễn, đã cho vời bà vào cung dậy cho cung nữ học.

Cuối thế kỷ XIX, năm 1898, đền bị cháy, do vậy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đồ tự khí mà bây giờ còn thấy trong đền đều là mới cả, trừ đôi ngựa gỗ là di vật sót lại sau vụ hoả hoạn ấy.

Có một chi tiết đáng chú ý là đền này vốn quay nhìn về hướng Đông, tới khoảng đời Lê, đền được xoay về hướng Bắc. Hỏi lý do thì các cố lão đáp rằng: "Giặc thường từ phía đó tới". Nếu đúng là người xưa khi xoay lại hướng đền đã nghĩ như vậy thì quả thật sự việc này đã phản ánh một ý thức cảnh giác thường trực đối với bọn bành trướng phương Bắc, đồng thời cũng là biểu hiện niềm tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của tổ tiên xưa.

Theo cuốn "Hà Nội"
của Nguyễn Vinh Phúc - H.
Nxb Văn hoá, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN VÀ LĂNG MỘ LƯƠNG Y NGUYỄN HỮU ĐẠO

Đền thờ lương y Nguyễn Hữu Đạo còn có tên là "Thái Y Miếu". Đền thuộc thôn Đống Cổ xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm - Hà Nội.

Lương y Nguyễn Hữu Đạo quê tại Cổ Nhuế, theo các sắc phong và tư liệu của dòng họ để lại thì ông là một danh y có nhiều công đóng góp cho nền y học nước nhà. Ông đỗ tú tài, rồi nghiên cứu nghề y. Tài năng y thuật của ông được Tổng trấn Sơn Tây mời chữa bệnh cho vợ, rồi được tiến cử lên vua Lê Hiển Tông (1740 - 1786) để trị bệnh cho Hoàng hậu, được vua Lê Hiển Tông phong là: U Thai Y Viện Thượng ngự y. Theo sắc phong niên hiệu Cảnh Hưng 43 (1782), vào năm Giáp Ngọ (1774) ông được điều đi trong đội quân của Viện Quận công Hoàng Ngũ Phúc, vượt qua sông Gianh đánh quân Nguyễn, thu hồi Phú Xuân. Lập được công, ông được thăng Y học Huấn khoa phủ Trường Khánh (Ninh Bình). Sắc phong niên hiệu Cảnh Hưng 47 (1786) ghi "... do có công lao trông nom sức khoẻ các gia thần, chăm chỉ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

công việc ở Thái y viện với danh vị Thái y viện lương y".

Khi về hưu, ông nghỉ ở quê nhà, vẫn chăm lo sức khoẻ, thăm bệnh cho dân trong vùng, không lấy tiền. Triều đình vẫn thường đem xe ngựa về đón ông ra Kinh đô để bắt mạch, xem bệnh cho Hoàng hậu, Hoàng tử, Công chúa. Có lần Vua về thăm quê ông, thấy ông làm quan mà sống trong cảnh bần hàn nên Vua đã hỏi: "Làm quan mà ông liêm khiết thì con cháu thế nào? Ông đáp: "Thần có ruộng, con cháu cày cấy đủ ăn. Thần cần nhiều sách, chúng có học lại theo hầu vua, và cần nhất là có ơn với dân, thần không cần giầu".

Vua nói: "Khanh làm quan mà liêm khiết quá, nhà như chùa, trẫm khó nói quá". Vua về triều bèn phát 3000 quan tiền giao cho một văn quan xem đất, cắm hướng nhà, một võ quan làm đốc công, cho ba con voi đến đắp nền, làm nhà cho ông hẹn 100 ngày phải xong. Ngôi nhà làm xong xây bằng gạch Bát Tràng, có 36 hàng cột gỗ dâu đen. Khi ông mất, ngôi nhà ấy được sử dụng làm nơi thờ cúng. Tại nhà thờ hiện vẫn còn nhiều đôi câu đối và bài thơ mừng tặng khắc gỗ được giữ gìn cẩn thận. Đáng chú ý là bài thơ của vua Lê Hiển Tông (1740 - 1786) ban cho ông:

Xa tiền sở trì lục mao nghê,
Tục đoạn sinh ca tiểu lộng đề.
Đại phu xuân thâm hoa đãn tịch,
Tiến hồ phong tống nguyệt đông tê.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Giang sơn thắng khí qui long nhãn,
Châu khổn nhàn du sách mã đề.
Nhật tử thiên môn hồi cố hậu,
Hương phiêu quế phụ ảnh cao đê.

Tạm dịch:

(Xa tiền đưa đón vui trẻ già,
Nhạc sáo theo sau rộn tiếng ca.
Tuổi cao sức yếu cần thuốc bổ,
Tiền hồ hiệu nghiệm tựa xuân về.
Non nước nơi đây phong cảnh đẹp,
Thong thả nhàn vui tìm mã đề.
Vị thuốc thiên môn lòng ưu ái.
Quế thụ hương thơm ngát lấy lừng).

Nội dung bài thơ thể hiện lòng ngưỡng mộ và ca ngợi tài năng của danh y Nguyễn Hữu Mạo. Mỗi câu thơ có tên một vị thuốc quý và bổ.

Trải qua hơn hai thế kỷ, thời gian qua đi, trên nền cũ con cháu dựng lại một nhà thờ nhỏ lấy tên là "Thái y miếu", hình vuông, trên nóc đắp đôi rồng chầu mặt nguyệt. Cột gạch xung quanh đắp nổi hình tứ linh, tứ quý. Ngôi mộ của ông toạ lạc trên gò đất rộng, cao. Khu đồng này có tên là khu Đồng Mả Quan hay còn gọi là Thái trại. Mộ được xây hình chữ nhật dài 5,2m, rộng 3,6m, xung quanh xây tường cao, bổ 12 trụ vuông.

Trong di tích còn nhiều câu đối ca ngợi:

Thọ quốc linh đan y viện đặc long bồi
phượng liễn,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Thừa thiên sủng mệnh mậu lân lịch tặng
Bá long chương.

Tạm dịch:

(Thuốc hay chữa khỏi cho vua, vua đến thăm nhà,
Theo vua được vua yêu, đỗ tú tài mà được vua ban tước Bá)

Tấm hoành phi có bốn chữ *"Bách thế bất thiên"* nghĩa là: Trăm năm không dời.

Lương y Nguyễn Hữu Đạo đã góp công lớn vào nền y học cổ truyền của Việt Nam, sau Tuệ Tĩnh và Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác. Ông đã để lại *Gia thư hợp lý* ghi lại các bài thuốc hay, lưu lại cho đời sau làm thuốc gia truyền.

Đền thờ và lăng mộ của ông đã được Nhà nước công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1994.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Đoàn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN VÀ TƯỢNG LÊ THÁI TỔ

Lê Thái Tổ, tức Lê Lợi, sau mười năm khởi nghĩa (1418 - 1428) đã đánh đuổi được giặc Minh, giành lại độc lập cho Tổ quốc và lập nên triều đại nhà Lê tồn tại trong khoảng bốn trăm năm.

Khi Lê Lợi mất (1433), ngoài việc triều đình và nhân dân cả nước thờ phụng, riêng làng Kiếm Hồ, tổng Tả Túc (sau đổi Phúc Lâm) thuộc huyện Thọ Xương, Thăng Long, còn lập đền thờ ngài để tỏ lòng kỷ niệm một anh hùng dân tộc có công giải phóng đất nước.

Hồi năm 1920, ở phía trong số nhà 14 và 16 (phố Kiếm Hồ) còn có ngôi đình là đền thờ Lê Thái Tổ. Sau vì đình này bị huỷ hoại, nên người làng Kiếm Hồ mới rước bài vị, thần sắc và các đồ thờ đến thờ vọng tại một căn gác nhỏ tại nhà số 7 phố Hàng Vôi. Hiện nay, tại đó hãy còn văn bia. Đó là di tích đền thờ Lê Thái Tổ tại thủ đô Hà Nội.

Mỗi khi dạo qua phía tây bờ hồ Hoàn Kiếm, chúng ta vẫn thấy một pho tượng đồng đứng trên trụ đá, đầu đội mũ bình thiên, tay cầm thanh kiếm chỉ ra hồ. Tượng được dựng ở giữa vườn bên Câu lạc bộ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Thống Nhất ngày nay, đó là tượng Lê Thái Tổ. Tượng này dựng từ năm 1888.

Điều đáng chú ý là phía sau pho tượng có một ngôi đình cổ, mặt trước cũng hướng ra Hồ Gươm, sau lưng là một cửa hiệu của phố Hàng Trống, đó là đình Nam Hương, thôn Tự Tháp, chứ không phải là đền thờ Lê Thái Tổ.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên -
H. Nxb Hà Nội, 2000.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỀN VOI PHỤC

Tên thường gọi là đền Voi Phục do cửa đền có đắp hai con voi quỳ ngay ở cổng ra vào. Đền còn có tên là đền Thủ Lệ do được xây dựng trên đất làng Thủ Lệ, phía Tây Kinh thành Thăng Long cũ, nay thuộc phường Cầu Giấy, quận Ba Đình, Hà Nội. Đền còn có tên là đền Linh Lang do thờ thần Linh Lang Đại vương [1].

Đền là một trong "Thăng Long tứ trấn", được dựng năm Chương Thánh Gia Khánh 7 (1065) đời Lý Thánh Tông, thờ con trai thứ tư của vua Lý Thánh Tông.

Tương truyền, bà hoàng phi họ Nguyễn người làng Bồng Lai (Đan Phượng) đang tắm ở đầm Đàm (Hồ Tây), bỗng có rồng hiện ra, phun nước thơm vào mình, về nhà bà có mang 14 tháng thì sinh ra Linh Lang. Vua Lý Thánh Tông cho bà đưa hoàng tử về nuôi tại chỗ ở cũ của bà là trại Thủ Lệ. Linh Lang lớn lên, tướng mạo khôi ngô, trên người có tướng lạ, có 28 vết vảy rồng và bảy hàng chấm sáng long lanh

(1) Đây là Linh Lang đời Lý, phân biệt với Linh Lang đời Trần được thờ ở gần hồ Tây như Nhật Chiêu, Yên Phụ.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

như ngọc trên ngực. Lúc bấy giờ quân Tống do Triệu Tiết chỉ huy đem quân sang xâm chiếm nước ta. Vua sai sứ đi chiêu mộ người tài giỏi ra đánh giặc. Linh Lang tâu xin vua ban cho một lá cờ và một thớt voi, chàng hét lên một tiếng, tức thì hai con voi phục xuống, Linh Lang cầm cờ, cưỡi voi xông ra trận. Trở về trại Thủ Lệ được ít lâu thì chàng mắc bệnh nặng. Vua nghe tin tới thăm hỏi, Linh Lang tâu rằng mình không phải là người trần, nay đến hạn phải ra đi. Nói rồi chàng hoá thành con giao long dài trăm trượng trườn xuống đầm Đàm và biến mất. Sau đó trời mưa liền mấy ngày, khi tạnh, từ trên trời rơi xuống nhiều cờ đỏ cắm trước cửa Ngọ Môn. Vua bèn phong tước cho Linh Lang là Đại vương và sai sửa lại nơi ở cũ làm đền thờ Linh Lang Đại vương.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Cũng có sách cũ *(Tang thương ngẫu lục)* chép Linh Lang là con của vua với một người con gái ở bên hồ. Nhà vua rất yêu mến nên đến năm lên 8 tuổi được đưa vào trong cung, cho dự vào hàng cuối trong các hoàng tử. Ít lâu sau Linh Lang lên đậu, mỗi hạt đậu to như hạt ngô, liền sít không hở chỗ nào, ba tháng trời vẫn không khỏi. Vua đến thăm, thở dài thương hại, Linh Lang tâu với vua rằng: "Con bị đầy xuống trần có kỳ, xin vua cha không nên buồn phiền, con sắp đi đây, vua cha có lòng thương con xin lập cho một đền thờ ở chỗ con ra đi, nói rồi Linh Lang hoá thành một con thuồng luồng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trườn xuống hồ mất. Vua phong là Thượng đẳng thần và sai lập đền thờ.

Đền được khởi dựng từ thời Lý Thái Tông, đã qua nhiều lần trùng tu. Tại đây cũng đã xảy ra nhiều sự kiện lịch sử đáng ghi nhớ, ngày 21-12-1873 nghĩa quân ta đã phục kích ở cổng đền này, diệt gọn một toán quân Pháp, trong đó có tên chỉ huy là Balny. Cùng ngày, ở đường Giảng Võ, chủ tướng của chúng là Francis Garnier cũng đã phải đền tội. Tại ngôi đền này, Tôn Thất Thuyết cùng Lưu Vĩnh Phúc đã đóng quân, phục kích đánh tan một toán quân Pháp và giết chết hai tên quan Năm là Villers và Henri Rivière vào ngày 18-5-1882. Năm 1947 giặc Pháp mở rộng chiến tranh, đánh lên Sơn Tây, đã đốt trụi đền Voi Phục. Đến năm 1953, dân ta đã quyên góp tiền và xây dựng lại đền, song cũng chưa dựng lại được như cũ. Từ năm 1954 đến nay cũng đã có nhiều đợt tu sửa nhỏ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Trong đền có hai pho tượng đồng và hòn đá có vết lõm, tương truyền là nơi Linh Lang nằm gối đầu lên rồi hoá thành con giao long và trườn xuống hồ.

Ngoài cổng có đắp hình hai con voi quý. Đầu năm 1994 nhân dân Thủ Lệ đã quyên góp đúc lại quả chuông chiều cao 93cm, đường kính miệng 70cm, thân chia bốn múi, mỗi múi có hai hàng chữ Hán đúc nổi. Bốn chữ Hán dòng trên là "Tây trấn thượng đẳng".

"Mộc biểu chi sơ nhất chính dực tán
trung hưng thánh.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đông A di hậu vạn cổ bao phong Thượng
đẳng thần".

Tạm dịch là:

Thơ sấm buổi đầu, nhà Lý nổi lên
công đức thánh
Nghiệp vua sau nữa, đời Trần
phong tặng Thượng đẳng thần.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam"
do Vũ Ngọc Khánh chủ biên -
H. Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐỊA ĐẠO NAM HỒNG

Địa đạo Nam Hồng ở thôn Vệ, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, ngoại thành Hà Nội.

Nam Hồng là một xã thuộc vùng trung du của đồng bằng Bắc bộ. Như các xã kháng chiến khác, Nam Hồng vừa làm nhiệm vụ của hậu phương về sản xuất, vừa đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến. Nhưng vì ở vị trí giáp ranh giữa căn cứ địa Việt Bắc với vùng đầu não của địch tại đồng bằng Bắc bộ, Nam Hồng có những nét đặc trưng riêng.

Giai đoạn đầu Nam Hồng là hậu phương, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến và xây dựng làng kháng chiến chống càn từ tháng 11-1946 đến tháng 11-1949. Tiếp đó là giai đoạn bị tạm chiếm tháng 11-1949 đến tháng 12-1951. Cuối cùng là phát triển chống tề, diệt tề, diệt địch, cùng cả nước tổng phản công tháng 12-1951 đến tháng 10-1954. Nam Hồng đã chiến đấu tất cả 308 trận, tiêu diệt 354 tên địch.

Để hạn chế thương vong và chiến đấu thắng lợi, Nam Hồng đã đào một hệ thống địa đạo chằng chịt dài khoảng 10km, đầu tiên là ở nhà thờ họ Ngô, thôn Đoài.

Hiện nay địa đạo chỉ còn khoảng 67m chạy ngầm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

qua bốn gia đình là cụ Phạm Văn Dộc, cụ Phạm Văn Cán, cụ Phiến và bà Lê. Một cửa đầu địa đạo mở lên gian buồng nhà cụ Dộc, nơi đây liệt sĩ Trần Xuyên kiên cường đánh địch và đã hy sinh. Ngoài địa đạo Nam Hồng còn có một hệ thống hào rộng bao quanh, luỹ tre dầy, các hầm bí mật, các ụ tác chiến.

Để bảo vệ di tích địa đạo, Quân khu Thủ đô đã cho lắp ghép trần và hai bên thành địa đạo bằng các tấm bê tông để chống sụt sập, từ trần lên mặt đất dày 60-80cm.

Địa đạo Nam Hồng là một chứng tích anh hùng bám đất giữ làng chiến đấu trực diện với kẻ thù, yếu đánh mạnh, lấy ít đánh nhiều trong cuộc chiến tranh nhân dân mà bè bạn năm châu hết lòng ca ngợi và học tập.

downloadsachmienphi.com

Di tích đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1996.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH AN PHÚ

Đình An Phú ở khối 5, thị trấn Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy (Hà Nội), gần bờ sông Tô Lịch. Theo truyền thuyết ngôi đình có từ thời Lý, thờ ông Nguyễn Bông là người có công đi cầu phúc cho bà Ỷ Lan, vợ vua Lê Thánh Tông đã 40 tuổi mà chưa có con. Sau khi cầu tự, bà Ỷ Lan sinh được hoàng tử Càn Đức (tức vua Lý Nhân Tông), một ông vua đã cùng với Lý Thường Kiệt lãnh đạo quân dân Đại Việt đánh thắng quân Tống sang xâm lược lần thứ hai.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Nguyễn Bông về tới An Phú thì bị bệnh và mất tại đây. Nhà vua phong cho ông làm Phúc thần, được lập miếu, đình để thờ phụng.

Đình còn thờ ông Tổ nghề làm kẹo mạch nha là Trần Toàn, đỗ Tiến sĩ khoa Canh Thìn (1700), đời vua Lê Hy Tông. Ông quê ở xã Nghĩa Đô, làm quan đến chức Tham chính. Ông đứng ra mua sắm đồ thờ cúng tế ông Nguyễn Bông. Làng An Phú còn có ông Nguyễn Vĩnh Thịnh đỗ tiến sĩ khoa Nhâm Ngọ (1659) đời Lê Thần Tông, làm tới chức Đề hình giám sát Ngự sử.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đình có tường bao quanh, phía cửa đình có một hồ lớn, vườn cây ăn quả, cây xanh. Tam quan xưa chỉ còn mấy móng cột, nay đã xây lại bốn trụ to cao trang trí trái giành, long, hổ, qui, phượng. Chính giữa đình hiện còn bức hoành phi viết "Thượng đẳng linh từ" (đền thờ Thượng đẳng thần). Hậu cung có ba bệ thờ, bên trái thờ ông Trần Toàn (tức ông tổ kẹo mạch nha), bên phải thờ Thần nông. Về phía phải đại đình là nhà thờ Mẫu.

Trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám, đình còn là trạm cứu thương, là nơi che chở các chiến sĩ cộng sản, là một trong các cơ sở y tế của nội thành trong kháng chiến chống Pháp (12-1946 đến 7-1954). Một số bộ đội, chiến sĩ biệt động cũng được chôn cất tại đây.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Năm 1946 đình An Phú bị giặc Pháp đốt cháy, nên hiện vật chỉ còn một cuốn *Thần phả*, một sắc phong tuần, một bộ kiệu thế kỷ XIX, hai bộ bát bửu (nghệ thuật thế kỷ XVIII), ba ngai thờ. Câu đối, bia đá đã bị thất lạc.

Cổng đình ở hai cột trụ lớn có đôi câu đối:

Hộ quốc tý dân, đại nghĩa lịch triều
truy phong sắc,
Phù vương kế tự hồng ân Lý đế bảo tràng tôn.

Tạm dịch:

(Phù nước giúp dân, nghĩa lớn triều nào
cũng sắc phong,
Giúp vua nối dõi, ơn dày triều Lý mãi dài lâu)

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Dân làng mở hội hàng năm vào ngày 1 tháng 3 và ngày 3 tháng 8 âm lịch để tưởng nhớ tới ông Tổ làng nghề kẹo mạch nha. Ngày rằm, ngày mồng một đầu tháng dân làng cùng ra đình cúng thần cầu phúc.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH BÁI ÂN

Đình Bái Ân thuộc khối 1, thị trấn Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Bái Ân là một phường của Kinh thành Thăng Long cũ. Đời Lê Cảnh Hưng, thuộc phủ Phụng Thiên, huyện Quảng Đức. Đến triều Nguyễn thuộc phủ Hoài Đức, huyện Vĩnh Thuận.

Từ xưa Bái Ân có nghề làm giấy, loại giấy quý và tốt dùng để viết văn tế, thư tịch quan trọng. Bái Ân còn có nghề dệt lĩnh nổi tiếng. Đặc biệt Bái Ân có một trường học xưa nhất Thăng Long, thầy giáo là Lý Công Ân, một người uyên bác, làm quan to trong triều, đã cáo quan về dạy học. Một trong những học trò xuất sắc của trường là Lý Thường Kiệt, danh tướng thời Lý đã lãnh đạo và chỉ huy đánh thắng quân Tống xâm lược phía Bắc và bình Chiêm Thành, giữ yên bờ cõi phía nam.

Bái Ân có nhiều người học giỏi, làm quan to trong triều như Nguyễn Đình Hoàn đỗ Hoàng Giáp năm 1688, niên hiệu Chính Hoà 9 đời Lê Hy Tông, làm quan đến Binh bộ Thị lang, khi chết được truy phong tước Tổng quận công.

Đình Bái Ân thờ hai vợ chồng Vũ Phục và ông

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Thánh Chú (em ruột Vũ Phục). Vợ chồng Vũ Phục có công cứu vua Lý khỏi đau mắt và do đã tự nguyện quyên sinh để cổ vũ dân trong vùng Nghĩa Đô - Bái Ân hăng hái chống đê đang vỡ, nước sói vào thành Thăng Long. Do vậy nhà vua Lý Thần Tông (1128 - 1138) đã phong hai vợ chồng ông làm Phúc Thần; còn ông Thánh Chú cảm kích trước sự hy sinh của anh chị cũng đã quyên sinh, đã được phối tự và có sắc phong cùng ông bà Vũ Phục qua các triều đại. Mộ ông Thánh Chú nay ở gò Quán Cây, liền sát với Ao Cá thuộc địa phận phường Bái Ân.

Đình được xây dựng vào đầu thời Lê (thế kỷ XVI, XVII), được trùng tu lớn đời vua Thành Thái và vào những năm cuối của thế kỷ XX.

Đình xưa có tam quan nhưng nay chỉ còn bốn cột đồng trụ cao. Cửa đình có cổng mới xây, xung quanh có tường bao. Đại đình năm gian kết cấu chồng rường, có hai trụ biểu, đỉnh có tứ phượng, dưới là bốn ô lồng đèn long, ly, quy, phượng. Mái đình lợp ngói mũi hài. Nhà phương đình ở giữa đại đình và hậu cung tạo thành hình chữ Công, kiểu chồng diêm hai tầng, tám mái trong đặt Bái Ân cỗ kiệu. Hậu cung ba gian, trong có bức đại tự *Nhật nguyệt hợp minh*, ý nói hai ông bà Vũ Phục cùng nêu gương sáng. Hai bên có câu đối, một bệ thờ có ba ngai thờ Thành hoàng làng (ông bà Vũ Phục và ông Thánh Chú). Hai bên phương đình có hai nhà tả hữu là nơi hội họp của dân làng.

Câu đối cổ ở trong đình ghi:

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đức mậu an dân công tịnh hiệp,
Danh lưu vĩnh thế quốc gia phong.

Tạm dịch:

(Đức thịnh yên dân cùng chung sức
Tiếng thơm muôn thủa sắc phong còn).

Đình lưu giữ một cuốn *Thần phả* do tiến sĩ Nguyễn Bính soạn vào đời Hồng Đức nguyên niên (1470), 17 đạo sắc phong, sớm nhất là sắc phong Đức Long 6 (1634), Dương Hoà 3 (1637), muộn nhất là Đồng Khánh 2 (1887). Trong số sắc phong còn có sắc phong của hoàng đế Quang Trung năm thứ 5 (1792). Phần lớn các sắc phong đều có mỹ từ "Hộ Quốc tý dân" (tức phò nước giúp dân) - nói lên công lao đích thực vì dân, vì nước của ba vị Thành hoàng ở Bái Ân. Đặc biệt còn hai lệnh chỉ về việc quản ruộng đất. Ngoài ra còn giữ được ba cỗ kiệu cuối thế kỷ XVII đầu thế kỷ XVIII, một mảng chạm gỗ ở thế kỷ XVIII, hai bia đá thời Lê, Nguyễn, cùng nhiều đồ thờ bát bửu, long đình... điêu khắc tinh xảo.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Quần thể di tích gồm một ngôi đình cổ và ngôi mộ của Thành hoàng ở gò Quán Cây, cùng một đoạn của sông Thiên Phù xưa (nay gọi là Ao Cá). Gò Quán Cây còn là nơi qua lại của một số lãnh đạo cao cấp của Đảng, nơi đặt hòm thư liên lạc trong thời kỳ hoạt động bí mật.

Hội làng hàng năm vào ngày 12 tháng 2 âm lịch, ngày 30 tháng 11 âm lịch là ngay giỗ ông bà Vũ Phục. Ngày hội, cả vùng Bưởi tưng bừng náo nhiệt,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

còn có các nơi như An Thái, Xuân Đỉnh tham gia rước với Bái Ấn - An Thái.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH - CHÙA KHƯƠNG TRUNG

Đình Khương Trung cùng chùa Khương Trung (*Khương Trung tự*), cả hai hợp lại thành cụm di tích: Đình - chùa Khương Trung.

Đình - chùa Khương Trung thuộc thôn Khương Trung, phường Nguyễn Trãi, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đây là nơi đã diễn ra nhiều chiến thắng lớn của quân dân ta hồi thế kỷ XV.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Tháng 10-1426, khi ta vây Đông Quan, tướng Minh là Viên Lượng mang quân giải vây, quân ta phục ở Nhân Mục diệt trên 1000 quân giặc và bắt sống Viên Lượng. Tháng 11 - 1426, quân giặc đánh ra vùng Bình Đà (Thanh Oai), ta đã nhử giặc về phía Hà Đông diệt hàng nghìn tên, bắt sống trên 500 tên.

Trong chiến thắng Kỷ Dậu (1789), quân Tây Sơn đã phối hợp cùng dân binh vùng Đống Đa.

Thuở Hùng Vương dựng nước có hai võ tướng là Trần Minh và Trần Quang, quê Vĩnh Phú đã cùng vua Hùng 18 đánh giặc bảo vệ đất nước giúp dân Khương Trung làm ăn. Khi mất, hai ông được thờ làm Thành hoàng. Ngoài ra ở đây còn có một bàn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thờ riêng mẹ con bà Trịnh Thị Quý, thời Trịnh. Bà quê ở Nam Đàn, không có con trai nên đã cúng hết ruộng vào chùa và được thờ ở đình làng.

Trong kháng chiến chống Pháp, sau trận đánh vào sân bay Bạch Mai năm 1948, giặc Pháp đã phá huỷ đình chùa Khương Trung, nhưng căn cứ vào hai sắc phong năm Khánh Đức 4 (1652) và năm Quang Trung 3 (1790) thì đình chùa có sớm hơn.

Đình Khương Trung xây trên nền đất cao có tam quan, đại đình và hậu cung. Đại đình có năm gian, hậu cung ba gian là nơi thờ chính hai vị Thành hoàng có long đình chạm trổ tinh xảo. Ngoài đại đình có một quả chuông, một chiếc trống và một tấm bia. Các di vật có trong đình: hai đạo sắc phong, một *Thần phả,* hai pho tượng Thành hoàng, long ngai, bài vị, một kiệu long đình, hai bia, một bộ bát bửu, hoành phi.

Chùa Khương Trung ở bên trái cửa đình tam quan thẳng hàng với đình. Tam quan có bảng đề *Khương Trung tự.* Chùa có tiền đường năm gian

và ba gian hậu cung. Trong chùa còn: Một quả chuông cao 1,1m, rộng 0,40m, hai hoành phi, hai đôi câu đối, 11 pho tượng, bức cửa võng chạm thủng tinh xảo.

Đây là cụm di tích có từ khá lâu đời. Các di vật đều khá điển hình (tượng, chạm trổ...). Đình chùa hiện nay đã được sửa chữa lại nên vững chãi hơn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

và có xây dựng thêm nhà khách và tường bao nên cảnh quan được bảo vệ tương đối đẹp đẽ, hài hoà, xứng đáng với *Thăng Long bát cảnh* xưa.

Đình và chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH ĐÀO THỤC

Đình cùng với chùa Đào Thục ở thôn Đào Thục, xã Thuỵ Lâm, huyện Đông Anh, cách trung tâm Thủ đô 30 km về phía bắc.

Thành hoàng làng là Đức Thánh Tam Giang, Đường Giang và Phi Nương hoàng hậu.

Đức Thánh Tam Giang là tôn thần họ Trương (tức hai anh em ruột Trương Hống, Trương Hát). Hai ông là tướng của vua Triệu Việt Vương. Đến thời Lý Nam Đế, hai ông không chịu ra làm quan, bị lùng bắt rồi uống thuốc độc chết. Thượng đế bổ cho hai ông làm Long Quân phó sứ, tuần hành trên sông Vũ Giang và Lạng Giang. Hai ông đã từng âm phù cho các trận đánh trên sông thắng lợi.

Đường Giang là một tướng của vua Đinh Tiên Hoàng, có công trong việc dẹp giặc Ngô cùng với một người trong mộng là Phi Nương hoàng hậu, bà đã phù giúp cho ông trong chiến trận.

Đình ra đời khoảng cuối thế kỷ XVII đến năm Cảnh Hưng nguyên niên (1740).

Đại đình hiện có ba gian hai chái, vì kèo kiểu thượng giá chiêng kẻ chuyền. Phía sau là hậu cung theo dáng chữ Đinh. Trong cùng của hậu cung có

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

hai ngai, bài vị của Thành hoàng Đường Giang đại vương và Phi Nương hoàng hậu. Nghệ thuật trang trí chạm khắc quanh các đề tài dân gian truyền thống tứ linh, tứ quý thế kỷ XVIII, XIX.

Trong đình hiện có hai tượng Thành hoàng, ba long ngai, ba cỗ kiệu, 10 đạo sắc phong, hai cuốn *Thần phả*, một bia đá dựng năm 1740 cùng nhiều đồ thờ tự khác.

Đất Đào Thục còn là quê hương của rối nước truyền thống với ông tổ Đào Đăng Khiêm và nhà thờ của dòng họ ông. Đào Đăng Khiêm là một trong sáu "Ông Nghè triều Lê" của vùng đất Thuỵ Lâm. Ông đỗ Tiến sĩ năm 2 đời Lê Hiển Tông (1741).

Đình cùng với chùa đã được công nhận là di tích lịch sử - văn hoá năm 1995.

downloadsachmienphi.com

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Đoàn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH - ĐỀN KIÊU KỴ

Đình - đền Kiêu Kỵ ở thôn Kiêu Kỵ, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Kiêu Kỵ là thái ấp vua ban cho tướng Nguyễn Chế Nghĩa đã có công giúp vua Trần đánh bại quân xâm lược, nên ông là Thành hoàng của làng và được thờ ở đền. Đình là nơi thờ vị Thần Nông và là nơi tổ chức lễ hội làng hàng năm.

Bên cạnh Thành hoàng Nguyễn Chế Nghĩa còn có Nguyệt Hoa Công chúa là con vua Trần Anh Tông. Đồng thời có Nguyễn Quý Tri - Tiến sĩ thời Cảnh Hưng đi sứ sang Trung Quốc học được nghề dập dát vàng bạc (để sơn son thếp vàng), về phổ biến cho dân làng. Cuộc sống của dân làng ngày một sung túc hơn nên để tỏ lòng biết ơn ông, dân làng tôn thờ ông là ông Tổ nghề dát vàng và thờ làm Thành hoàng. Hàng năm vào ngày 11,12 tháng Giêng (âm lịch), ngày 16,17 tháng 8 (âm lịch) là ngày hội tế Tổ, dân làm nghề vàng ở các nơi cùng về hội lễ.

Hiện không còn tư liệu về niên đại khởi dựng đình, nhưng căn cứ vào các sắc phong từ thời Lê,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tây Sơn, Nguyễn thì lần trùng tu sớm nhất của ngôi đình vào niên hiệu Đức Long 1 (1629).

Từ ngoài vào đình có tam quan, rồi đến đền, bố trí theo kiểu nội công, ngoại quốc. Bên phải tam quan có hai cây bồ đề trên 100 tuổi, bên trái hồ sen hình chữ nhật. Nhà tiền tế năm gian, nhà thiêu hương hai gian nối liền với tiền tế. Thượng điện năm gian hai dĩ, chủ yếu là bào trơn đóng bén.

Đình có bố cục hình chữ Đinh, tiền đường năm gian hai dĩ. Hậu cung ba gian, kiến trúc đơn giản, chủ yếu là bào trơn, bào soi nhẹ nhàng.

Các di vật trong đình đền còn 32 đạo sắc phong (sớm nhất là sắc Đức Long 1, đời Lê Thần Tông), ba cỗ kiệu bát cống nghệ thuật thế kỷ XVIII, XIX, khám thờ, sập thờ, hương án, hoành phi câu đối, hạc thờ và nhiều đồ thờ tự, phần lớn các di vật đều thuộc thế kỷ XIX.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đình và đền đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1996.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH - ĐỀN TRUNG TẢ

Đình - đền Trung Tả ở phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đền thờ mẹ vua Lê Thánh Tông, là Ngô Thị Ngọc Dao (tức Quang Thục Hoàng Thái hậu). Từ xa xưa, ngôi đền còn thờ Trần Hưng Đạo.

Đình Trung Tả thờ Trần Hưng Đạo (tức Trần Quốc Tuấn), con của Trần Liễu, cháu ruột của vua Trần Thái Tông. Ông đã ba lần đánh tan quân Nguyên Mông năm 1258, 1285 và 1288. Ông là tác giả *Hịch tướng sỹ*, *Binh thư yếu lược* và *Vạn Kiếp tông bi truyền thư*.

Đình là một trong những điểm hoạt động và truyền bá quốc ngữ, là nơi cất giấu vũ khí, là trạm cứu thương của Đội Tự vệ Biệt động Nội thành trước và trong kháng chiến chống Pháp.

Không có văn liệu nào ghi chép thời kỳ khởi dựng, song theo các cụ cao tuổi và truyền thuyết thì di tích đã có khá sớm cùng với việc Hoàng tử Tư Thành (Vua Lê Thánh Tông) và mẹ là bà Ngọc Dao ra ở tại làng Văn Chương.

Ngoài cùng đền Trung Tả là cổng, rồi đến sân và ba nếp nhà nối liền nhau, nhà giữa nhô cao hẳn lên

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tạo thành chữ Đinh ngược. Tiền đường năm gian treo đại tự "*Lê triều thái hậu*" và "*Hoa tú hội linh*". Hậu cung hai gian dọc có khám thờ và tượng bà Ngọc Dao, Hoàng hậu triều Lê (tượng mang nét nghệ thuật thế kỷ XVIII).

Đình Trung Tả xây theo kiểu mới mái bằng, tầng dưới đặt ban thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, tầng hai thờ Trần Hưng Đạo. Tượng Trần Hưng Đạo ngồi trong ngai rồng cao trên 1m, mặc áo long bào có bổ tử, đội mũ bình thiên, phía dưới là tượng hai con gái của ông.

Di vật trong đền có 12 pho tượng từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XX, ba bức đại tự, bốn đôi câu đối, hai ngai và khám thờ. Trong đình có một ngai, ba pho tượng, bảng văn, bát bửu, một đại tự "*Trần triều hiển thánh*, " một cửa võng, bốn bia khắc tạc tượng của thế kỷ XVII, XVIII, XIX, XX.

Đình và đền Trung Tả đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH GIẢNG VÕ

Đình Giảng Võ ở ngõ 2, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội. Đình Giảng Võ thờ bà Lý Châu Nương, nữ tướng thời Trần phụ trách kho lương của quân đội và có công đánh giặc, được triều đình phong làm Phúc thần, thường gọi là bà Chúa Kho.

Bà ở quê mẹ tại Võ Trại, xưa là phường Võ Trại, huyện Quảng Đức, phủ Phụng Thiên, nay là phường Giảng Võ. Lúc nhỏ bà được học cả văn võ. Năm 16 tuổi đã văn võ song toàn, rồi bà lấy ông Trần Thái Bảo.

Đến đời vua Trần Nhân Tông (1279-1290), quân Nguyên - Mông sang xâm lược. Hai ông bà đã xuất 2000 gia binh chống cự. Bà buộc tóc giả nam, thay y phục nữ, cho nữ binh làm quân thị nội, hơn một nghìn binh sĩ nam giữ bên ngoài, quyết tử không để giặc cướp mất kho lương.

Nhà vua tin tưởng và cảm phục, đã giao cho Châu Nương coi giữ "Kho quốc khố", cấp ruộng đất ở phường Võ Trại làm ấp thang mộc (tắm gội) và bà được phong là "Quân Chưởng quốc khố".

Giặc Nguyên - Mông lại sang xâm lấn nước ta

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

lần thứ 2 (1285) bà đã đốc xuất quân lính canh phòng cẩn mật, đánh trả nhiều trận, bảo vệ được kho lương... Sau khi bà mất, nhà vua thương tiếc phong cho bà là "Anh Linh Biển ứng Kho Nương công chúa", chức "Khố đại vương Phu nhân Thánh Mẫu" và cho dân làng Giảng Võ lập đền thờ phụng.

Hiện nay, ở đình còn lưu giữ được Ngọc phả, sắc phong, văn bia, hoành phi, câu đối có nội dung ca tụng công lao của bà. Đình được xây dựng từ thế kỷ XV, đã được trùng tu nhiều lần. Đến năm 1946 đình bị thực dân Pháp đốt phá nên năm 1953, nhân dân đã góp công sức xây dựng lại.

Đình có cổng tam quan mang tên gọi là Bảo Khánh Môn, nay chỉ còn lại dấu tích là bốn viện đá xanh cỡ lớn, ở cửa này đã diễn ra trận dân làng chống lại quân Cờ Đen và quân cướp bóc cuối thế kỷ XIX, nên đã bị chúng tàn sát tới 72 người.

Từ ngoài đi vào đình chính, du khách thấy ngoài cổng có hai ngôi miếu nhỏ thờ hai nàng hầu gái của Châu Nương. Tiếp đến là hai nhà bia rồi đến sân đình. Chính giữa còn dấu tích của nhà phương đình đã bị đốt từ năm 1946, gần đây nhân dân đã dựng lại như cũ. Hai bên sân là tả, hữu mạc là nơi hội họp của dân làng khi có lễ hội. Hết sân, lên đại đình, bên trong có bầy cỗ kiệu và long đình để rước bài vị thần những ngày hội. Cuối cùng là hậu cung. Trong hậu cung có khám thờ đặt một ngai thờ bài vị Lý Châu Nương và tượng bà.

Nhìn chung đình Giảng Võ có hình chuôi vồ, đại

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bái có ba gian: hậu cung hai gian. Tuy bị đột phá trong cuộc kháng chiến chống Pháp nhưng đình đã được tu sửa đẹp đẽ, còn dấu vết của ngôi đình có từ lâu cách đây sáu, bẩy trăm năm. Đình vẫn là một di tích có giá trị về lịch sử, thờ một nữ thần công đánh giặc cứu nước ở thế kỷ XIII. Đình được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1994.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH HÀ VĨ

Đình Hà Vĩnh hiện ở thôn Hà Vĩ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Đình hiện thờ năm vị tướng có công giúp nước cứu dân là Thuỷ Hải, Đăng Giang, Khổng Chúng, Thánh Tam Giang và Đoàn Thượng. Thuỷ Hải, Đăng Giang, Khổng Chúng - ba vị tướng thời Hai Bà Trưng - đã thống lĩnh 3.000 quân đánh thắng quân Tô Định. Sau trận chiến đấu ác liệt với quân Mã Viện, nghĩa quân suy yếu, Thuỷ Hải và Đăng Giang hy sinh còn Khổng Chúng cùng một số binh sĩ về quê cố chiến đấu, rồi bị ngã ngựa và hy sinh.

Năm 545, nhà Lương đem quân xâm lược nước Vạn Xuân. Tam Giang đem nghĩa quân theo Triệu Quang Phục, giết tướng Dương Sân giành độc lập cho nước Vạn Xuân. Năm 571, Lý Phật Tử cướp ngôi của Triệu Quang Phục, Tam Giang một lòng thờ vua, đã tự vẫn ở sông Như Nguyệt ngày 10-04-571.

Năm 1216, Đoàn Thượng không tán thành việc Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh, xây lực lượng chống Trần, nhưng đã bị một viên tướng của nhà Trần là Nguyễn Nội giết chết. Để nối tiếp

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nghiệp cha, phò Lý chống Trần, Đông Hải chiêu tập lực lượng ở Hà Vĩ, nhưng ngày 10/11 ông chết, cuộc khởi nghĩa tan rã.

Đình Hà Vĩ có kết cấu kiểu chữ Công, phía trước là hai dãy *tảo mạc* đã bị hỏng nặng.

Đại đình có bảy gian hai dĩ, mái có bốn đao cong, trên bờ nóc trang trí lưỡng long triều nguyệt. Trong đại đình ở gian chính giữa là nơi đặt hương án, trên có bức cửa võng. Hậu cung đặt năm ngai thờ năm vị Thành hoàng, dưới là sập để các đồ tế khí, thấp nữa là bệ thờ các quan bộ hạ.

Kiến trúc của đình chắc khoẻ, các vì đều theo thiết kế thống nhất, thượng giá chiêng, tiền hậu đều làm xà.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Nghệ thuật trang trí đẹp, hài hoà đặc biệt là những bức cửa võng gian giữa sơn son thếp vàng được trang trí công phu.

Trải qua thời gian dài tồn tại, đình còn lưu giữ một số lượng hiện vật có giá trị: hai cuốn *Thần tích*: một cuốn viết năm Vĩnh Hựu 6 (1727), một cuốn sao lại vào năm Thành Thái 19 (1907), 42 đạo sắc phong: sớm nhất là sắc năm Cảnh Hưng 44 (1783) và sắc năm Quang Trung 3 (1793); một cửa võng nghệ thuật thời Nguyễn; một hương án, tám bức hoành phi sơn son thếp vàng, năm ngai thờ chạm trổ...

Đình Hà Vĩ là nơi tưởng niệm năm vị Thành hoàng, những anh hùng của đất nước. Đình Hà Vĩ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

hợp với di tích thành Cổ Loa, đền Sái làm một tuyến du lịch không thể thiếu của thủ đô Hà Nội. Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1989.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên. -H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Việt Nam. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH HIỀN LƯƠNG

Đình mang tên địa danh của làng Hiền Lương, thuộc xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, ngoại thành Hà Nội. Làng cổ Hiền Lương còn có tên Kẻ Sít. Đây là một khu đất thoáng rộng, có giếng đình, ao đình và ao của hợp tác xã, cùng chùa, tạo thành cụm di tích ẩn mình dưới luỹ tre và các cây cổ thụ bao quanh.

Nằm kề Hiền Lương (Kẻ Sít), nhiều làng vẫn giữ những tên cổ: làng Xây (có núi Xây), nơi đây các nhà khảo cổ học đã tìm thấy dấu vết của tầng văn hoá thuộc hậu kỳ đồ đá, cách đây khoảng 2500 năm thuộc thôn Ninh Nội. Rồi làng Cổ Bái với đền thờ Lý Phật tử, Kẻ Khốn, sau là Kẻ Mát, tức đất Thanh Xuân, nơi tương truyền Thánh Gióng đã cho đổi tên trước khi phi ngựa lên núi Sóc Sơn.

Hiền Lương còn là nơi hội tụ của nghĩa quân Đề Thám, với các ông Đề Duộc, Đốc Vấn, Đốc Trưng, Quản Tinh... đều là người làng. Đình Hiền Lương, nơi diễn ra trận chiến đấu ác liệt giữa nghĩa quân Đề Thám với thực dân Pháp vào năm 1912. Nhân dân Hiền Lương cùng nghĩa quân diệt gần 100 linh Pháp, trong đó có một quan tư (tức Tư Hổ). Chính

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ngôi đình còn là trụ sở Việt Minh của xã Bộ Lĩnh, là trung tâm giao lưu của mọi hoạt động chống thực dân Pháp. Hậu cung của đình còn một hầm lớn thông với nhiều hầm nhỏ chạy ra quanh chùa và đền. Hầm cùng với luỹ tre quanh đình, các cây cổ thụ tạo thành thế liên hoàn bảo vệ cơ sở cách mạng, cũng như tạo thuận lợi cho việc tổ chức các trận đánh quân Pháp trên đường 35 năm (1951 - 1952). Ngôi đình còn là nơi nuôi giấu cán bộ, cất giấu tài liệu, nơi tổ chức ngày thành lập Đảng của tỉnh Phúc Yên vào năm 1949.

Đình Hiền Lương thờ bốn vị Thần hoàng là thần Sông, thần Đất, vị vua nhà tiền Lý là Lý Nam Đế (540-546) cùng Vương Bà (dân vẫn gọi là Vân Vân Á).

downloadsachmienphi.com

Đình toạ lạc trên khu đất cao, thoáng rộng, quay hướng nam ghé tây, trông ra cánh đồng rộng.

Tiền thân của ngôi đình là đền đã có từ thời Lý để thờ thần Sông và thần Đất theo quan niệm khởi thuỷ của cư dân nông nghiệp. Vào những năm Đề Thám về hoạt động tại vùng này, nghĩa quân đã dựa vào địa thế của ngôi đình để hoạt động nên đình đã bị phá huỷ. Phải tới những năm đầu của thế kỷ XX, toà tiền tế mới được dựng lại.

Đình có dạng "tiền Nhất hậu Đinh". Toà tiền tế ba gian hai chái kết cấu chồng rường, tiền kẻ hậu bẩy, xây đầu hồi bít đốc. Trong toà tiền tế, các cốn gian đều được chạm khắc tinh xảo các hình lá hoá

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

rồng xen lẫn vân lá và các hoa văn hình học. Tiền tế nối với đại đình bằng một khoảng sân nhỏ.

Toà đại đình để trống không làm cửa, nối với hai gian dọc hậu cung tạo thành kiến trúc chữ Đinh. Đại đình và hậu cung đều được lợp ngói mũi hài. Các kiểu kiến trúc như cốn gian, các đầu dư, kẻ... đều chạm lộng, chạm bong rất phong phú, chau chuốt.

Hiện trong đình còn bảo lưu được một lượng di vật có giá trị về nhiều mặt: ba cỗ ngai thờ Thần hoàng được chạm rồng, hoa lá, sơn son thếp vàng, mang nét nghệ thuật thế kỷ XIX; hai cỗ kiệu có nét chạm khắc sớm hơn, ở thế kỷ XVIII. Đặc biệt ba bức tranh sơn dầu vẽ phù điêu là một tác phẩm đẹp ở thế kỷ XVIII. Bên cạnh đó còn sắc phong cho thần, sập thờ, bảng văn... cùng các đại tự, câu đối ca ngợi sự nghiệp của các vị Thần hoàng.

Nhân dân Hiền Lương hàng năm thường tổ chức lễ hội vào ngày 6 tháng Giêng âm lịch để tưởng nhớ ngày Thánh Gióng hoá ở vùng Sóc Sơn. Trong ngày hội có bánh dày, cà ghém, cơm nắm, muối vừng, chè kho và cả cá sống để cúng Thánh Gióng.

Ngày 13 tháng 4 âm lịch, làng mở hội "xuống đồng" (để cày cấy) cũng là ngày mất của Lý Nam Đế, một trong các Thành hoàng làng.

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1998.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH HOÈ THỊ

Đình Hoè Thị thuộc xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, cách trung tâm Thủ đô chừng 15km về phía tây.

Ở thời Lê, xã Xuân Phương thuộc tổng Hương Canh, huyện Từ Liêm, phủ Quốc Oai, trấn Sơn Tây. Sang thời Nguyễn, năm 1889 (đời vua Thành Thái) đổi thành Phương Canh, thuộc phủ Hoài Đức tỉnh Hà Đông. Đến năm 1959 đổi thành Xuân Phương (ghép hai chữ đầu của Xuân Thuỷ và Phương Canh).

Đình Hoè Thị thờ Thành hoàng làng là Phan Tây Nhạc - một bộ tướng của Tản Viên đời Hùng Vương 18 - có công lao đánh giặc. Theo *Thần phả*, câu đối trong đình thì ông được 72 nơi thờ tự.

Đình Hoè Thị còn giữ được 31 đạo sắc phong, sớm nhất là ba đạo sắc mang niên hiệu Vĩnh Thịnh 6 (1710), Vĩnh Khánh 2 (1730), Quang Trung 5 (1792)... muộn nhất là sắc Khải Định 9 (1924).

Ở những đình đền thờ Phan Tây Nhạc đều có hoành phi viết bốn chữ: "Hộ quốc tý dân" (Cứu nước giúp dân). Đặc biệt bức hoành phi ở đình Hoè Thị do Tiết chế Bắc kỳ đại thần Hoàng Kế Viêm lưu tặng vào năm Giáp Tuất (1874) đời vua Tự Đức,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trong dịp phối hợp với quân Lưu Vĩnh Phúc đánh xâm lược Pháp vào năm 1882, giết tên Francis Garnier chỉ huy quân Pháp đánh ra ở vùng Cầu Giấy. Chính ngôi đình Hoè Thị là nơi đại bản doanh của Hoàng Kế Viêm và Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy liên quân triều đình và quân Cờ Đen trong trận phục kích này. Rồi vào lần sau, ngày 19 - 5 - 1883, liên quân lại giết được trung tá Hải quân Henri Riviere.

Đình Hoè Thị còn là nơi giảng dạy của Đông Kinh Nghĩa Thục trong những năm từ 1906 - 1907, mà giảng viên là cụ Kép Hán người làng Hoè Thị, cụ Tú Tôn ở làng An Thái.

Phía bên trái sân, đền thờ bà Hoa Dung - vợ thứ ba của Phan Tây Nhạc, người đã có công trong việc cung cấp lương thảo ra mặt trận - được tạo dựng cùng với ngôi đình. Do công đức của bà, dân trong vùng cùng với khách thập phương xa gần thường xuyên hương khói vào ngày sóc, ngày rằm. Trước miếu thờ có bức tường án, đắp hổ phù rất oai nghiêm.

Ở Hoè Thị, để tưởng nhớ ngày Phan Tây Nhạc ra quân đánh giặc, hàng năm nhân dân tổ chức lễ "vào làng" để nhớ lại việc tòng quân năm xưa. Vào ba ngày tết, sân đình được coi là nơi tập trung quân của ông. Dân làng làm bánh dày, chè kho... tượng trưng cho lương thực tiễn tặng con em khi lên đường đánh giặc.

Cũng hàng năm, đến ngày 12 - 2 là ngày sinh của Phan Tây Nhạc, các làng Hoè Thị, Thị Cấm, An

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Trai đều tế lễ, rước giao hiếu. Các đội kiệu, các đội múa lân... từ Thị Cấm rước lên Hoè Thị, rồi vào buổi chiều, Hoè Thị lại tổ chức rước tới Thị Cấm. Rước giao hiếu ngoài nghi thức hội hè cũng biểu thị mối quan hệ cùng chung chiến hào đánh giặc thuở xưa.

Trong lễ hội còn tổ chức vui chơi, công phu hơn cả là "đánh cờ người". Xa xưa còn có hội thi dệt vải để tỏ lòng nhớ ơn bà Hoa Dung đã truyền nghề canh cửi, và khuyến khích tay nghề của các cô gái trẻ.

Phan Tây Nhạc không chỉ có công với đất nước, mà còn giúp dạy dân nhiều điều bổ ích thiết thực như cách trồng lúa nước ở vùng đồng bằng, dạy bảo thuần phong mỹ tục. Do vậy vùng Canh đã sớm nổi tiếng về học hành đứng vào hàng tứ quý danh hương: "Mỗ, La, Canh, Cốt" của Từ Liêm văn vật.

Đình Hoè Thị là một quần thể kiến trúc khá hoàn chỉnh toạ lạc trong khuôn viên rộng lớn. Trước đình còn hai cây đa cổ thụ, năm 1930 đã là nơi treo cờ búa liềm. Đất vùng Canh sớm có phong trào hoạt động yêu nước, xuất hiện nhiều lần truyền đơn của mặt trận Việt Minh.

Trước Tam quan có năm gò nhỏ, dân làng gọi là Tiền Ngũ nhạc, một cụm cận án đẹp, ít thấy ở các đình khác. Phía sau đình có văn chỉ, ba ao to, một giếng nước lớn dân thường gọi là "Hậu tam tỉnh". Liền đó là con ngòi dài gần 4km. Trước sân đình có nghi môn, có hồ bán nguyệt. Hai bên tả hữu toà đại bái là hai nhà tảo mạc của chín giáp. Đình được

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dựng theo kiểu Tiền nhất hậu Đình có năm gian, bốn hàng chân cột. Trên bờ nóc của mái được đắp nổi rồng khảm sành, sứ chầu vào mặt nguyệt bốc lửa, ở góc đao là hình tượng tứ linh, phượng chạy trước, rồng lao từ đao xuống chầu vào lòng đình. Hai bên rồng là long mã hà đồ và thần quy lạc thư. Toà hậu cung của đình xây dựng vào thời vua Duy Tân, theo kiểu chữ Đinh, kết cấu giá chiêng chồng giường con nhị.

Trong đình còn ba cỗ kiệu lớn là cỗ kiệu thờ Thành hoàng (gọi là Kiệu Ông), có bốn đòn khiêng đầu có đầu rồng, phong cách tạo tác ở thế kỷ XIX. Hai cỗ Kiệu Bà là của Tả Phi nhân và Hữu Hoàng hậu, hai kiệu này gần tương tự nhau, chỉ có đầu các đòn kiệu của bà Phi không được thể hiện rồng, mà chỉ có các vân xoắn và vai đòn là phượng vũ. Trên hai cỗ kiệu của hai bà, thay cho ngai là hai khám chạm trổ rất công phu, có thể nói là hai hiện vật quí hiếm, mang nét chạm ở thế kỷ XVII. Cùng với ba cỗ kiệu còn bộ long đình, hai tầng tám mái nổi hình tứ linh. Long đình là sản phẩm của nghệ thuật mang phong cách thế kỷ XIX. Nhang án đặt giữa tiền bái, có nhiều mảng chạm giữ được nét nghệ thuật thế kỷ XVIII.

Trong cung còn là bộ ngai bài vị thờ Thánh hoàng Phan Ông, nghệ thuật thế kỷ XVIII - XIX.

Đình Hoè Thị đã được xếp vào loại di tích lịch sử - văn hoá thắng cảnh.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH LẠC THỊ

Đình cùng chùa Lạc Thị thuộc làng Lạc Thị là một trong ba thôn của xã Ngọc Hồi. Đình Lạc Thị thờ Tô Hiến Thành, một đại công thần văn võ song toàn, liêm khiết, chí công vô tư, hết lòng phò Lý Cao Tông còn nhỏ tuổi lên trị vì, dẹp yên giặc giã, kiên nghị, gìn giữ kỷ cương triều chính. Vì ông lấy vợ là Lã Thị Dung người làng Lạc Thị nên cảm phục đức độ của cả hai ông bà, dân làng đã thờ cả hai làm Thành hoàng.

Năm 1789, khi quân Tây Sơn kéo ra Bắc đánh giặc Mãn Thanh, đình Lạc Thị đã trở thành một trong những địa điểm tập kết của cánh quân Đô đốc Bảo, đánh tan đồn Ngọc Hồi của địch vào ngày 5 tháng Giêng và tiến vào giải phóng thành Thăng Long.

Trong thời gian kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đình trở thành nơi ẩn náu của cán bộ vùng tạm chiếm và nơi cất giữ những quân trang quân khí của các đơn vị tên lửa bảo vệ phía nam Thủ đô Hà Nội.

Theo tấm bia sớm nhất của chùa Lạc Thị có niên đại năm 1716 thì đình Lạc Thị có vào khoảng thế

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kỷ XVII. Cảnh quan quần thể đình - chùa Lạc Thị cho thấy rõ đình và chùa được xây dựng đồng thời trên một gò đất cao của làng.

Đình Lạc Thị gồm cổng tam quan, giếng, tiền đường và hậu cung. Cổng tam quan xây bốn cột trụ với một cổng chính và hai cổng phụ. Qua tam quan là một giếng đình, giữa giếng có một hòn đảo nhỏ trên trồng cây cảnh. Đại đình gồm tiền đường nối liền với hậu cung. Khung đại đình trang trí chạm trổ khá cầu kỳ các hình rồng, phượng, đào lưu... Trong hậu cung có hai ngai thờ với bài vị, phía trước ở hai bên ngai thờ đặt tượng hai ông phỗng quỳ. Giữa tiền đường đặt một hương án chạm trổ tứ linh, cỏ cây, hoa lá... Hai bên hương án đặt một bộ bát bửu, một kiệu bát cống và một số đồ thờ khác.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đình Lạc Thị còn lưu giữ được 15 đạo sắc phong thần từ thời Lê Trung Hưng tới cuối triều Nguyễn và nhiều hoành phi câu đối...

Quần thể đình - chùa Lạc Thị là một kiến trúc thống nhất hài hoà thông với nhau, mang phong cách kiến trúc thời Lê, Nguyễn.

Đình và chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1990.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH LINH QUY

Đình Linh Quy thuộc thôn Linh Quy, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, ngoại thành Hà Nội, cách Hà Nội 20km. Đình thờ Thành hoàng làng là Nguyễn Biểu, một trung thần triều Trần. Nguyễn Biểu là một vị quan cuối triều Trần tham gia cuộc khởi nghĩa chống quân Minh của Trần Quý Khoáng. Vào cuối thế kỷ XIV - đầu thế kỷ XV, ông được cử đi thương thuyết với giặc, kiên quyết bảo vệ danh dự của đất nước và bị giặc giết. Tấm lòng trung nghĩa đó đã ăn sâu vào lòng dân mãi mãi là tấm gương sáng cho nhiều thế hệ.

Hội làng hàng năm vào ngày 17 tháng Giêng và ngày 16 tháng 11 (âm lịch) là ngày sinh và ngày hoá của thần. Riêng ngày 15 tháng 3 (âm lịch) là lễ tam sinh để tưởng nhớ người có công với dân với nước. Đình là nơi đã chứng kiến những sự kiện lịch sử của nhân dân đấu tranh chống Nhật, làm cách mạng và kháng chiến chống Pháp.

Theo lời truyền kể của các cụ cao tuổi thì đình cũ được xây dựng từ thời Lê.

Nhà tiền tế có năm gian rồi tới phương đình tám mái. Đình thượng năm gian, hai dĩ, cuối cùng là hậu

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

cung ba gian, ở phía cuối sân về phía tay phải có một gian nhà nhỏ là miếu thờ Cô.

Các di vật có một cuối *Thần tích* xã Linh Quy được lưu giữ tại Viện Hán Nôm, soạn năm Hồng Phúc 1, sao chép lại năm Hoàng Triệu Vĩnh Hữu 6, tám sắc phong sớm nhất là sắc năm 1787, sắc muộn nhất là năm 1924, một đôi câu đối, một y môn, một long đình, một đôi lọ độc bình, một choé đựng nước, nhiều bát hương đại và nhiều đồ thờ tự khác.

Đình cùng với chùa đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1996.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH MAI DỊCH

Đình Mai Dịch thuộc thị trấn Mai Dịch, huyện Từ Liêm, ngoại thành Hà Nội (nay là Quận Cầu Giấy).

Đình Mai Dịch thờ vị nhân thần thời Hậu Lý Nam Đế là Lý Phật Tử. Lúc còn nhỏ Lý Phật Tử đã hùng dũng kỳ tài, khi trưởng thành, văn võ song toàn. Ông có nhiều công lao đóng góp trong việc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Nơi đây là một vị trí trong địa bàn chiến lược quan trọng, nơi phát tích của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc do Lý Nam Đế phát động.

Đình Mai Dịch gồm tam quan, sân đình, hai dãy giải vũ và khu kiến trúc chính. Các kiến trúc được quy hoạch theo chiều sâu tạo sự uy nghi, bề thế của một kiến trúc tôn giáo.

Cổng đình được xây dạng trụ biểu, đình trụ đắp tứ phượng kết hình trái giành. Thân trụ trang trí hình hổ phù, bốn ô lồng bên dưới đắp nổi long, ly, quy, phượng.

Hai bên cổng có hai ao nhỏ tạo sự linh thiêng cho thuyết phong thuỷ.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Khu kiến trúc chính có quy mô lớn, kiểu chữ Công gồm đại đình, phương đình và cung cấm.

Toà đại đình gồm năm gian, kết cấu kiểu thượng chồng rường, giá chiêng, hạ kẻ. Nhà xây kiểu tường hồi bít đốc tay ngai, mái lợp ngói ta. Mặt trước mở những ô kẻ hình chữ nhật, phía sau thông với phương đình.

Phương đình xây kiểu chồng diêm hai tầng tám mái.

Ba gian cung cấm là nơi toạ lạc của thành hoàng làng, xây kiểu tường hồi bít đốc tay ngai. Mái làm kiểu vỏ cua, hai mặt cửa có cốn chạm nổi mặt hổ phù lớn cách điệu, ba mặt xây tường bao. Bệ thờ cao nhất trong cung cấm đặt long ngai bài vị của thần và các đồ thờ tự.

downloadsachmienphi.com

Hai dãy giải vũ, mỗi dãy năm gian xây kiểu vì kèo quá giang.

Sau hơn 200 năm, đình Mai Dịch vẫn bảo lưu được một bộ di vật phong phú, đa dạng: một hương án chạm trang trí (hoa dãy, long, ly, quy, phượng), một long ngai bài vị chạm rồng thế kỷ XVIII, XIX, một quả chuông đồng, một bát bửu, một án văn chạm rồng chầu, hai hạc thờ đứng trên lưng rùa, hai cuốn thư, một bức hoành phi, một tấm bia đá "*Cung phụng bi ký*" dựng năm Cảnh Hưng 21 (1760), tám đôi câu đối, chín đạo sắc phong thần của ba vương triều Lê, Tây Sơn và Nguyễn.

Giá trị lịch sử và kiến trúc nghệ thuật của di tích

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

là vốn quý giá trong việc giáo dục, phát huy truyền thống yêu nước và lòng tự hào về tài năng sáng tạo nghệ thuật của tổ tiên.

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1995.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH MỄ TRÌ HẠ

Đình Mễ Trì Hạ ở thôn Mễ Trì Hạ, xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Đình là nơi thờ Thành hoàng con Lạc Long Quân và Âu Cơ, là địa bàn của Lý Bí khởi nghĩa chống nhà Lương. Ngày 12 tháng 1 năm 1958, Bác Hồ về thăm Hội nghị báo cáo thành tích chống hạn của xã và các xã ngoại thành, hiện có đài tưởng niệm, tượng và bàn thờ Bác.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đình kết cấu kiểu chữ Đinh. Đại đình năm gian ngói mũi hài cổ, bộ vì kèo kiểu thượng chồng rường, giá chiêng hạ bẩy, mái thượng tam hạ tứ. Cột gỗ theo kiểu thượng thu hạ thách. Cửa bức bàn bốn cánh. Hậu cung ba gian chạm khắc đơn giản, gian cuối là cấm cung kiểu chồng diêm, có bệ đặt ngai thờ Thành hoàng. Nghệ thuật trang trí trong đình khá phong phú với các nét đầu rồng kiểu con kìm, hổ phù đội mặt trời tia lửa hình đao, nghê quì, lồng đèn, cây đa cổ thụ và con trâu, rồng cuốn thuỷ, tùng hươu, trúc hoá rồng, cá hoá rồng, đầu rồng ngậm viên ngọc tóc bờm bay ra sau, râu xoắn, mặt hổ phù ngậm chữ Thọ, vân mây hoa lá.

Lưu giữ tại đình còn *Thần phả* ghi sự tích các vị

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thần, 34 đạo sắc của các triều đại cho các Thành hoàng, trong đó có 10 đạo sắc thời Lê Cảnh Hưng, bốn đạo sắc thời vua Quang Trung, 20 đạo sắc triều Nguyễn (sớm nhất là sắc năm 1740, muộn nhất là sắc năm 1924). Đình còn nhiều di vật quý: ba bia đá nhỏ loại bia hậu thần, ba cỗ kiệu song loan, một kiệu long đình thế kỷ XIX, hai bộ lộ bộ thế kỷ XIX, một đôi câu đối trên nghi môn, ba nhang án chạm nổi, chạm thuỷ tứ quí tứ linh, hai hoành phi, một bức *Hộ quốc tý dân*, ba bức cửa võng nghi môn, một đôi câu đối khảm trai, 13 đôi câu đối gỗ, một chuông nhỏ thế kỷ XIX...

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1992.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH MỄ TRÌ THƯỢNG

Đình Mễ Trì Thượng ở xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm - Hà Nội.

Đình thờ thần Cao Sơn Quế Anh là con của Lạc Long Quân và Âu Cơ, về sau phụ thờ thêm Quốc vương Thiên tử Lý Bí (chống quân xâm lược nhà Lương thế kỷ VI), Diêm La Thiên tử Lý Phật Tử, Hoàng thái hậu Phương Dung, Quốc vương Thiên tử Đỗ Tam Lang, Đại tướng quân Đông Hải. Cho đến nay tại đình còn 13 đạo sắc phong thời Nguyễn, sớm nhất là năm 1821, muộn nhất là năm 1924 phong cho các vị Thần được thờ vẫn được bảo quản cẩn thận.

Trong kháng chiến chống Pháp đình là nơi hội họp liên lạc của Quân khu Thủ đô, Bộ Quốc phòng và Trung ương Đảng.

Đình có kiến trúc hình chữ Đinh. Cổng đình vòm cuốn mái chồng diêm có hổ phù đội mặt trời lửa, hình rồng cuốn thuỷ chầu mặt trời, tứ quí, tùng điểu, hoa lá, ngựa thờ. Đại đình bảy gian, trang trí hổ phù đội mặt trời bảy tia lửa, rồng uốn khúc vân mây, nghê, long, ly, qui, phượng. Vì kèo thượng chồng rường giá chiêng, cửa bức bàn. Nghệ thuật

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chạm khắc khá chau chuốt. Hậu cung bốn gian chạm khắc đơn giản hơn (phong cách thế kỷ XIX). Gian cuối cùng của hậu cung là cung cấm.

Di vật khá phong phú gồm hai cuốn *Thần phả* (1 cuốn được sao lại năm 1912), 13 đạo sắc phong thời Nguyễn (1821, 1844, 1850,... 1924), sáu bức hoành phi, 9 đôi câu đối, hai bộ cửa võng, một quán tẩy, ba bộ kiệu giá ngự, một long đình, nhang án, một bộ bát bửu, một sập thờ, một bộ đồ rước, một tấm bia hậu (tất cả đều có niên đại vào thế kỷ XIX).

Lễ hội ở đình được tổ chức vào ngày mồng 7 tháng Giêng âm lịch, ngoài ra còn tổ chức lễ cầu mưa khi có hạn.

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1992.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH - MIẾU MIÊU NHA

Đình Miêu Nha - Miếu Miêu Nha thuộc thôn Miêu Nha, xã Tây Mỗ, huyện Từ Liêm, ngoại thành Hà Nội, Miêu Nha có tên nôm là Kẻ Ngà.

Đình và miếu Miêu Nha thờ vị anh hùng dân tộc Lý Bí (tức Lý Nam Đế). Đây là nơi Lý Bí hành quân qua (theo đường Cầu Giấy, Kẻ Vòng, Nhân Mỹ tới Cầu Ngà, đến Đồng Mứa rồi về Ruộng Chợ là điểm hội quân). Đến ngày 12 tháng Giêng, Lý Bí rời khỏi Miêu Nha nên dân làng cũng lấy ngày này làm lễ hội. Tại đình còn tấm bia đá niên hiệu Chính Hoà tam niên (1682). Có thể đây là năm khởi dựng đình (theo truyền thuyết thì sau khi Lý Nam Đế mất được dân làng lập đền thờ).

Đình Miêu Nha xây dựng trên nền cao 0,60m, đi vào có bốn cột đồng trụ. Tiền tế có ba gian, hai dĩ. Các bộ vì nóc chạm trổ tỉ mỉ, trên các con rường là hình lá thân to tạo thành hình hổ phù. Trên các cột xà có hoành phi, câu đối và hai cuốn thư ghi bài châm ca ngợi công đức Thành hoàng. Đại đình năm gian, hai dĩ, được nối liền bằng một ống muống hình giỏ cua. Đại đình xây tường ba mặt, mặt trước để

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trống các vì kèo có chạm trổ, bức cốn gian giữa chạm rồng chầu hổ phù, nghệ thuật điêu khắc thế kỷ XVII-XVIII. Trong đình có khám thờ sơn son thếp vàng chạm long, ly, quy, phượng.

Miếu Miêu Nha xây dựng muộn hơn, khoảng đầu thế kỷ XX. Miếu hình chữ Nhị, gồm tiền tế và hậu cung, phía trước có ao bán nguyệt, tường đá bao quanh, miếu cách đình hơn 200m. Nhà tiền tế ba gian, hậu cung ba gian, kiến trúc không có gì đặc biệt. Trong miếu là một số bàn thờ nhỏ đặt long ngai, bài vị và những tự khí khác.

Những di vật trong đình và miếu có: bia đá niên hiệu Chính Hoà 3 (1682); 27 đạo sắc phong, sớm nhất là Vĩnh Khánh 2 (1730); một cuốn *Ngọc phả* về Lý Nam Đế, hương án, sập gỗ chân quỳ; kiệu bát cống và hai kiệu long đình chạm khắc thời Lê: một đôi ngựa gỗ; năm hoành phi; hai cuốn thư khảm trai và 15 đôi câu đối ca ngợi công đức Lý Nam Đế cùng vẻ đẹp di tích của làng Miêu Nha.

Cùng với đình-miếu Miêu Nha, xung quanh Hà Nội còn nhiều di tích về Lý Bí và truyền thuyết khẳng định Hà Nội là trung tâm của cuộc đấu tranh giành độc lập. Chùa Khai Quốc ven hồ Tây là một di tích quý của Lý Bí cũng như Miêu Nha là nơi dân làng đã góp phần cùng Lý Bí trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở thế kỷ thứ VI. Đình - miếu Miêu Nha còn là một di tích nghệ thuật

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

lâu đời được bảo quản chu đáo, là nơi bảo tồn để nghiên cứu lịch sử dân tộc và lịch sử Thủ đô.

Đình và miếu đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1989.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH NAM DƯ HẠ

Đình Nam Dư Hạ ở thôn Nam Dư Hạ, xã Trần Phú, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Đình thờ ba vị thần hoàng là Tam Đầu Cửu Vĩ Long Vương (tức thần rồng bay từ dưới đất thôn Nam Dư Hạ lên trời), Thái uý Chương Võ Thái sư Nguyễn Xí là một trong những "Khai quốc công thần" nhà Lê, Lê An Hoàng Thái hậu Trương Thị Miếu vợ vua Trần Giang Vương (Minh Tông). Ngoài cùng là cửa mã lợp ngói ta trang trí lưỡng long triều nguyệt, chạm rồng cuốn thuỷ, hoa quả thiêng... Tiếp tới một sân rộng, hai bên có hai dãy giải vũ năm gian hai chái. Đại đình năm gian, chính giữa là bức cuốn thư sơn son thếp vàng lưỡng long triều nguyệt, năm cửa ra vào vòm cuốn, vì kèo chồng rường. Trong đình hiện có 11 sắc phong, sớm nhất là năm 1767, muộn nhất là năm 1924, ba cỗ kiệu bát cống thế kỷ XVIII, XIX. Ba ngai thờ, ba khám thờ, cuốn thư, hoành phi, bát hương đồng, chuông đồng đúc năm 1917 và nhiều đồ thờ tự khác.

Đình Nam Dư Hạ thờ một nhân vật lịch sử chống ngoại xâm là Nguyễn Xí (1396 - 1465), một tướng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

giới của khởi nghĩa Lam Sơn. Nam Dư Hạ còn là nơi đã chứng kiến hàng ngàn chiến thuyền của Nguyễn Huệ lướt sóng như bay tiến đánh quân Trịnh. Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1991.

Sđd.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH NAM ĐỒNG

Tên gọi của đình mang tên làng Nam Đồng, hiện ở giữa phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội, mang biển số nhà 73 phố Nguyễn Lương Bằng.

Đình Nam Đồng thờ Thành hoàng làng Nam Đồng là Lý Thường Kiệt, vị anh hùng dân tộc ở thế kỷ XI, đã phá Tống bình Chiêm bảo vệ đất nước. Đình nằm sát lề phố Nguyễn Lương Bằng, trên khu đất rộng, quay mặt hướng tây bắc, phía ngoài là tam quan với bốn trụ lớn, các mặt trụ đều có câu đối, trên là ô vuông lồng đèn, lân và tứ linh.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đình gồm đại đình và hậu cung. Đại đình năm gian, gian giữa lớn, các gian bên hẹp hơn. Tường xây ba mặt, phía trước làm hệ thống cửa chấn song lớn, sát đầu hồi là hai cửa ra vào theo kiểu bức bàn. Gian giữa có ba cửa lớn kiểu thượng song hạ bản, phía dưới chạm nổi sáu chữ Thọ kiểu cái đỉnh. Toà hậu cung ba gian, hai chái cách đình chính 4m, là nơi thờ Lý Thường Kiệt. Nối liền đại đình với hậu cung có một nhà mới dựng, kiến trúc bình thường.

Đặc điểm của đình này là kiến trúc và nghệ thuật chạm khắc. Bộ vì nóc gian giữa trên đỉnh là một con phượng lớn xoè cánh múa, tư thế rất khoẻ, ở

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mặt ngoài bên phải lại hiện lên một rồng chạm thân to, đầu nổi khối. Dưới quá giang là đầu dư hình đầu rồng vừa là con chèn, các đầu dư đều chạm rồng kiểu tượng tròn, từ mắt và mang rồng bay ra phía sau những dải đao chạm lộng. Bộ vì nóc gian bên chạm rất kỹ, nổi khối hình bông sen nở, nhưng lại là mặt hổ phù ngậm chữ Thọ khá độc đáo, dưới hổ phù là phượng múa trong mây. Trang trí trên các cốn lấy chủ yếu đề tài là rồng nhưng đã được biến hoá phối hợp với sen, đồi mồi, hươu, cá chép, long mã, lão mai... Ngoài ra còn tứ linh ở bên các kẻ hiên chầu vào hậu cung... Hình thức chạm khắc kiến trúc rất đa dạng đạt giá trị nghệ thuật cao. Bài trí trong hậu cung có ngai, bài vị của Thành hoàng, gian giữa đại đình là bệ thờ có các đồ thờ tự, ngai thờ. Đình còn tám tấm bia đá có niên hiệu từ Cảnh Hưng thứ 17 (1756), Cảnh Hưng 32 (1771), đến Gia Long 14 (1815), Minh Mệnh 24 (1843)... cùng một quả chuông niên hiệu Chính Hoà 11 (1690). Đây là quả chuông xác định quê hương của Lý Thường Kiệt và sự nghiệp của ông.

Đình Nam Đồng là di tích lịch sử thờ vị anh hùng Lý Thường Kiệt, đồng thời là một di tích kiến trúc nghệ thuật. Riêng về đề tài rồng là một sáng tạo rất độc đáo của nghệ nhân, chưa nói đến bi ký và các đồ tế tự. Bên cạnh đó, theo truyền thuyết, ngôi mộ của Lý Thường Kiệt còn được đặt trong ngôi đất đình. Đình Nam Đồng cần được bảo vệ và tôn tạo để nghiên cứu nghệ thuật điêu khắc, cũng như lịch

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

sử dân tộc qua một nhân vật cụ thể. Và nếu truyền thuyết là đúng thì việc bảo vệ mặt bằng của ngôi đình còn ý nghĩa rất lớn, là sự trân trọng gìn giữ nơi an nghỉ cuối cùng của vị danh tướng vào bậc nhất đất nước, như một trong các câu đối từng ca ngợi:

Phạt Tống phong công lưu đế giản,
Bình Chiêm vĩ tích tại vương kỳ

Tạm dịch:

(Dẹp (giặc) Tống, sử sách lưu chép mãi.
Bình (quân) Chiêm đất kinh kỳ vang
dội chiến công)

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1991.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH PHÚC XÁ

Đình Phúc Xá thuộc xã Ngọc Thuỵ, huyện Gia Lâm, cách trung tâm Thủ đô khoảng 5km về phía bắc.

Đình thờ anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt, ngoài ra còn thờ vợ chồng Đào Kỳ - Phương Dung là hai danh tướng thời Hai Bà Trưng. Trong truyền thuyết địa phương còn thờ thì cả bốn vị Đại vương là bốn vị "Thánh nương công chúa" (Đại kiên tứ kiệt) cùng các vị thần khác như Bảo Trung, Minh Khiết, Hiến Trung. Vị Thành hoàng chính là Lý Thường Kiệt, quê làng An Xá, gần Kinh thành Thăng Long, có tên thật là Ngô Tuấn, tự Thường Kiệt hay Ngô Quảng Châu. Ông sinh năm Kỷ Mùi (1019), sau được ban quốc tính họ Lý nên mới gọi là Lý Thường Kiệt, năm ấy ông 36 tuổi.

Năm 1061 các tù trưởng dân tộc thiểu số vùng Thanh - Nghệ nổi dậy chống lại triều đình, Lý Thánh Tông cử ông đi phủ dụ và chỉ trong một thời gian ngắn ông đã ổn định được vùng này. Năm 1069, quân Chiêm Thành thường vào quấy nhiễu phía Nam nước ta, vua lại sai ông đi đánh dẹp, ông đã đánh vào tận kinh đô Chiêm Thành, bắt vua Chiêm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

là Chế Củ và phá tan năm vạn quân giặc. Đặc biệt năm 1072 khi Lý Thánh Tông từ trần, Lý Nhân Tông lên ngôi mới bảy tuổi, nhà Tống nhân cơ hội đã đem quân xâm lược nước ta. Lý Thường Kiệt đã cùng Tôn Đản thống lĩnh đại binh tổ chức cuộc tập kích sang đất Tống đánh chiếm Châu Khâm, Châu Liêm, Tôn Đản vây Châu Ung. Tướng nhà Tống là Trương Thủ Tiết đem quân đến cứu, Lý Thường Kiệt đã đánh ở ải Côn Lôn và chém Thủ Tiết tại trận. Sau đó ông lui về nước tổ chức phòng tuyến sông Cầu và đã đánh tan quân Tống xâm lược, bảo vệ Kinh thành Thăng Long. Chính ở đây ông đã công bố bài thơ "*Nam quốc sơn hà*" như một bản tuyên ngôn đầu tiên của dân tộc.

Nam quốc sơn hà Nam Đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư

Dịch nghĩa:

(Sông núi nước Nam vua Nam ở
Rành rành định phận ở sách trời
Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm
Chúng bay sẽ bị đánh tơi bời)

Với chiến thắng này ý chí xâm lược của quân Tống đã bị đè bẹp, vua Tống đã phải thừa nhận nền độc lập của nước ta và đến 200 năm sau vẫn không dám dòm ngó đất nước ta.

Nhiều triều đại kể từ triều Trần đã có sắc phong Lý Thường Kiệt là "Trung phụ công", rồi tặng thêm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

hai chữ "Dũng mãnh", lại gia phong "Uy thống". Tại quê hương ông còn bảy đạo sắc từ thời Lê đến thời Nguyễn, nội dung các sắc đều ghi: "Hùng tài, vĩ lược, hộ quốc, tí dân, lẫm trứ linh ứng..."

Đình còn thờ vợ chồng Đào Kỳ và Phương Dung là những người đã tham gia khởi nghĩa Hai Bà Trưng, được cử về giữ đất Đông Ngàn nhưng khi Mã Viện xâm lược thì cả hai người đều bị thất trận và phải tử tiết. Người đời sau vẫn còn thơ ca ngợi, lưu truyền.

Các vị Thánh nương (Đại kiên tứ kiệt) không rõ tung tích vì thần tích và sắc phong đều bị thất lạc, chỉ biết các vị đều được phong Thượng đẳng thần. Ngoài ra các vị Bảo Trung, Minh Khiết, Hiến Trung cũng vậy, chỉ biết từ lâu các vị đã được thờ và đều được phong "Đại vương".

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đình Phúc Xá nằm cách xa trung tâm dân cư, xung quanh là vườn cây rợp bóng mát. Đình quay hướng nam. Trong kháng chiến chống Pháp đình bị phá huỷ, đại đình mới được xây dựng lại.

Kiến trúc của đình mang dáng chữ Tam. Đại đình năm gian, hậu cung năm gian, một nhà chuyển bồn ở giữa cũng năm gian nối liền với phương đình kiểu tám mái.

Đại đình có ba bệ thờ chính: ở giữa là long ngai và bài vị của Lý Thường Kiệt, bên phải là hai bài vị nhỏ của vợ chồng Đào Kỳ - Phương Dung, bên trái là bài vị thờ các bà chúa theo truyền thuyết

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

trong nhân dân. Bàn thờ Lý Thường Kiệt có đôi câu đối ca ngợi sự nghiệp của ông với quê hương Cơ Xá:

Phạt Tống bình Chiêm phò Lý tộ

Tý dân, hộ quốc hiển cơ hương.

Tạm dịch:

(Đánh Tống phá Chiêm phò nghiệp Lý,

Giúp dân cứu nước rạng làng Cơ)

Bài thơ bất hủ "*Nam quốc sơn hà*" của ông được để vào một vị trí trang trọng ở tường hồi bên trái. Từ đình chính trở ra, phía bên trái vẫn là một nhà tả mạc năm gian, bốn mái cong, xưa đây là nơi dạy học còn nay là nơi tụ họp, tiếp khách tham quan khu di tích của đình. Từ sân đình đi ra xa là tới giếng rồi tới nhà bia, giữa nhà đặt một bia trụ ghi tên những người góp công đức tu tạo đình. Toàn bộ khu nhà bia được bao bọc bởi những hàng cây xanh mát. Phía sau tả mạc, nhân dân đã xây khu tưởng niệm ghi công các anh hùng liệt sĩ với quê hương Phúc Xá (Cơ Xá xưa).

Di vật có giá trị nhất của đình Phúc Xá là hai quả chuông lớn, một quả "*An Xá tự chung*" đúc năm Phúc Thái 5 (1647) đời Lê Nhân Tông, *bài minh* ghi rõ Lý Thường Kiệt quê phường An Xá, sau đổi ra bãi giữa sông Hồng gọi là Cơ Xá. Chuông "*An Xá tự chung*" đúc năm Chính Hoà 11 (1690) đời Lê Hy Tông. Chuông có khắc đến 4500 chữ, là văn bia rất quý để nghiên cứu quê hương Lý Thường Kiệt, địa giới làng Cơ Xá, các dòng họ của làng này cũng như

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kinh tế, nông nghiệp của Thăng Long xưa. Ngoài ra còn hai quả chuông nhỏ được đúc vào thời Bảo Đại.

Hàng năm dân làng Bắc Biên vẫn lấy ngày 2 tháng 6 âm lịch làm ngày lễ hội tưởng nhớ Lý Thường Kiệt, "vị Tổ công đầu" của làng và của cả dân tộc.

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH QUAN NHÂN

Đình Quan Nhân còn có tên gọi là đình Mọc, hay Mọc Quan Nhân. Đình nằm trên một khu đất cao ở trung tâm làng Quan Nhân, xã Nhân Chính, huyện Từ Liêm, ngoại thành Hà Nội (nay là phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân). Mảnh đất này đã chứng kiến nhiều chiến thắng oanh liệt chống ngoại xâm của nhân dân ta. Ngày 20-10-1426 diệt quân Minh do Đô đốc Viên Lương chỉ huy. Ngày 5-11-1426 diệt quân Mã Kỳ. Mùa xuân năm Kỷ Dậu (1789) dân binh làng Quan Nhân đã phối hợp với quân Quang Trung đánh vào Khương Thượng và khu vực Đống Đa làm nên chiến thắng Đống Đa lịch sử.

Đình Mọc Quan Nhân thờ Thành hoàng Trung Nghĩa Đại Vương, tức Hùng Lãng Công, cháu chín đời của Hùng Hiền Vương, trấn giữ huyện Vũ Tiên. Ông lấy bà Trương Mỵ Nương người làng Mọc, đã có công dẹp giặc Nam Chiếu, bảo vệ biên giới, nhưng sau bị mắc mưu giặc nên phải nhảy xuống sông tự vẫn. Đình cũng là nơi nhân dân tổ chức phá kho thóc của Nhật ngày 21-7-1945 và là nơi đồng chí Vương Thừa Vũ tổ chức một tiểu đội chiến sĩ cảm tử bảo vệ Thủ đô. Từ ngoài đi vào, chúng ta thấy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tam quan đình to rộng, bề thế, có chim phượng trên trụ và mặt hổ phù dưới chim phượng, thân trụ có câu đối nhưng đã mờ. Sau tam quan là sân rộng lát gạch Bát Tràng cổ, bên phải là tả vu năm gian, bên trái là đền thờ Mẫu (là My Nương). Tiếp theo là đại đình, công trình kiến trúc chính bảy gian xây kiểu bít đốc, trước đại đình là bậc đá, hai bên có nghê đá chầu vào giữa. Vì kèo làm theo kiểu giá chiêng kẻ chuyền với năm hàng chân cột. Vì kèo được chạm khắc công phu tập trung vào vì kèo gian giữa hình tứ linh, mây, sóng nước... phong cách cuối thời Lê đầu thời Nguyễn. Nhà thiêu hương nối liền gian giữa đại đình với hậu cung, trong nhà hiện còn các nhang án, sập thờ, tế khí, bát bửu.

Hậu cung là nơi thờ chính. Cả ba kiến trúc tạo thành chữ Công. Hai bên hồi của hậu cung là nhà bia có các bia hậu và tàu ngựa. Đình Quan Nhân còn nhiều di vật rất quý hiếm như *Thần tích* khắc trên bia đồng cao 0.65m, rộng 1.05m đặt trên giá sơn son thếp vàng. Sắc phong có 12 đạo, 3 đạo đời Lê, 9 đạo đời Nguyễn, sớm nhất là năm Cảnh Hưng 28 (1767), muộn nhất là năm Khải Định 9 (1924). Hoành phi có bảy bức và bảy đôi câu đối chạm trổ công phu. Riêng bia ký còn đến 24 tấm trong nhà bia, dựng từ đời Lê Chính Hoà 22 (1701) đến năm Bảo Đại 8 (1933). Hậu cung còn một chiếc khánh đồng cao 0.63m, rộng 0.97m, năm Tự Đức 29 (1876). Ngoài ra còn các di vật và tế khí khác. Bộ cửa võng chạm thủng tứ linh, tứ quý... sập thờ, nhang án

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chạm thủng và chạm nổi hình long vân, tứ linh, hổ phù, hoa lá... Khám thờ chạm rồng ổ, cánh sen, hồi văn; kiệu chạm lộng hình rồng mây, hổ phù... Đỉnh hương đồng đúc hình rồng chầu mặt trời, hồi văn, sóng nước; và bát bửu, long ngai, bài vị, đài chén, quần áo, cân đai, bối tử, mũ hia thờ. ..

Đình Quan Nhân là một di tích kiến trúc vừa có giá trị nghệ thuật, vừa có giá trị lịch sử và cách mạng của Thủ đô, rất đáng được trùng tu, tôn tạo làm nơi sinh hoạt văn hoá lâu dài và địa điểm tham quan du lịch của Thủ đô. Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1989.

Sđd.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH QUÁN LA XÃ

Đình mang tên của làng Quán La Xã, còn có tên cổ: Quán Già La, quán Khai Nguyên hay quán Chùa Hang. Nằm trong địa phận phường Xuân La, quận Tây Hồ, ở vùng đất phía tây. Nơi đây đã được khai phá từ rất sớm, đó là vùng đất Tảo Xã ở đời Trần.

Việt điện U Linh của Lý Tế Xuyên viết ở thế kỷ XIV đã cho biết: trong thời Khai Nguyên nhà Đường (713-739), Thứ sử Quảng Châu tên là Lư Ngữ sang làm đô hộ bên ta, đóng tại thôn An Diễn, khoảng giữa 2 huyện Long Đỗ và Từ Liêm, thấy đất chỗ này bằng phẳng, rộng rãi, cây cối tươi tốt, phía sau có sông Già La, địa thế càng đẹp, Ngư mới sai lập Phủ huyện và dựng đền, giữa thờ thần vị Huyền Nguyên để quân. Một đêm, Ngư mộng thấy một cụ già đầu tóc bạc phơ đến bảo Ngư rằng: Quán nay nên đặt tên là quán Khai Nguyên, thôn này cũng nên đổi thành thôn Khai Nguyên. Ngư thức dậy, theo lời mà đặt tên quán, tên thôn và dựng bia ghi. Rồi lại cho dựng một đền đặt tượng thần Thổ Địa để nêu công đức. Đền ấy đặt tên là Già La Quán, cầu đảo thường

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

linh ứng, hương khói quanh năm. Đầu năm Thiệu Long (1258) đời nhà Trần, sư Văn Thảo dựng lại đền...". Như vậy từ ngôi quán, đến ngôi đền đều là tiền thân của ngôi đình.

Ngọc phả, truyền thuyết và các sắc phong lưu giữ đã ghi lại rất sâu đậm công đức của vị Thần hoàng - Duệ Trang phu nhân - đã có công đánh giặc Chiêm Thành bảo vệ bờ cõi. Bà và hai người hầu gái đã giúp dân nơi đây khai phá đất đai và dạy dân cày cấy. Hiện trong 18 đạo sắc của các triều vua phong cho Thành hoàng làng Quán La Xá có nhiều sắc rất quý: Sắc niên hiệu Thịnh Đức 1 (1653) đời Lê Thánh Tông, sắc Cảnh Trị 8 (1670) đời Lê Huyền Tông, Dương Đức 3 (1674)... đều phong "Đại vương Thượng đẳng thần" với các mĩ từ: "Hộ quốc tí dân", "... Trung dũng uy mục, trinh thuần, liệt nữ tôn thần...". Sau này, nhiều nhà nghiên cứu khi tìm hiểu về Quán Già La, chùa Hang, cũng có thêm những tư liệu mới đề cập tới vùng đất "Khai Nguyên quán" này. Đình và chùa Quán La được dựng liền nhau trên một khu đất cao ở đầu làng mà xa xưa vẫn gọi là "đất thất linh" (bảy quả núi linh thiêng). Nơi mà từ trên nhìn xuống rõ dòng Thiên Phù, hồ Lãng Bạc... Nơi ấy, vẫn còn những đôi câu đối rất cổ cả về nghĩa và nét viết "khoa điểu".

Thiên khai long trạch sơn hà tráng
Địa tiếp Long thành thảo mộc hương

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tạm dịch:

Trời mở ra thịnh vượng nơi núi sông
hùng vĩ
Đình ở bên thành Thăng Long cây cỏ
hương thơm

Kiến trúc của ngôi đình được bố trí theo chiều sâu trong một khuôn viên rộng, thoáng, rợp mát bốn mùa với những hàng cây si, đa, muỗm, thị cổ thụ... bao quanh sân vườn, tam quan, đình chính và tả hữu mạc.

Tam quan xưa xây dựng bằng gỗ, được chạm khắc rất kỹ với những nét chạm vân lá hoá rồng mềm mại, rồng yên ngựa luồn bên sóng nước, những diềm nhỏ rồng lá..." rất chau chuốt và mang đậm nét nghệ thuật thời Lê, song nay đã không còn. Nền Tam quan xưa còn lại với năm chân tảng đá lớn, xung quanh nền là những viên gạch vuông cỡ lớn, gạch vồ (loại gạch của thế kỷ XV-XVI).

Đình Quán La được xây dựng theo hướng nam ghé tây, đầu đốc quay trở ra. Đây là một đặc điểm riêng của ngôi đình này. Với vài nét đặc biệt đó, chúng ta thấy chỉ còn lại một số ngôi đình ở Sơn Đồng, ở Nghệ Tĩnh. Các nét chạm khắc kiến trúc trong đình là những hoa lá cách điệu, lá hoá vân, lá hoá rồng... nhẹ nhàng, thanh thoát, mang ý nghĩa của việc thờ các lực lượng tự nhiên, với nét chạm nghệ thuật của thế kỷ XVIII.

Hơn thế, đình còn nhiều viên gạch được trang trí những rồng thời Mạc ở chân đế như chùa Bối Khê,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chùa Trăm gian, Hội Linh. Những viên gạch này đã khẳng định thêm về dấu tích ngôi đình thời Mạc, đó là một trong những ngôi đình cổ nhất nước ta (như đình Tây Đằng, Lỗ Hạnh, Thổ Hà), song ở những đình đó không còn dấu vết là những gạch cổ, mà ở đình Quán La này mang một dấu tích của đình "Quán Già La", "Quán Khai Nguyên" xưa.

Với những viên gạch hình hoa sen, mang phong cách của hoa sen vẽ trên gốm sứ thời Lý, tới những viên gạch hình hoa khế có muộn hơn ít năm, song vẫn là những viên gạch cổ ở đầu thời Lê. Rồi nhiều gạch loại to, đây là những gốm loại lớn mang tư cách hàng hoá, qua đây cho chúng ta thấy được sự phát triển của nền thương nghiệp Việt Nam đã có ở thế kỷ XVI.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Bên cạnh đó, những bia đá, chuông đồng, cửa võng, hoành phi, câu đối là những sưu tập có giá trị ở nhiều mặt.

Trải qua những ngày tháng của lịch sử, ngôi đình đã từng đóng góp và chứng kiến mọi thành công của dân tộc. Cây đa trước cửa đình quanh năm toả mát, xum xuê đã từng là địa điểm hoạt động của các chiến sĩ cách mạng. Lợi dụng thân cây đa rỗng và một vài cành cụt ở phía trên mà các cán bộ hoạt động bí mật vùng ven nội đã sống trong cây nhiều tháng.

Cái hang ở sau hậu cung đình với những gạch hình múi bưởi, xây vòm, có khả năng là mộ Đông

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Hán, ngang với thời Hai Bà Trưng, cũng đã trở thành hầm trú ẩn của bộ đội, nhân dân nơi đây trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và xâm lược Mỹ.

Vào ngày 23-11-1958 khi đất nước hoà bình, lần đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm Quán La Xã trong phong trào "Hợp tác hoá nông nghiệp". Đứng dưới gốc cây đa cổ thụ trước cửa đình, cây đa đã từng che chở cho những chiến sĩ hoạt động bí mật, Bác Hồ ân cần căn dặn nhân dân và cán bộ thôn Quán La Xã: ".. Cây đa cổ thụ này cũng như ngôi đình là di tích lịch sử có giá trị cao, phụ lão và toàn dân Quán La phải giữ gìn và bảo vệ cho thật tốt...".

downloadsachmienphi.com

Vào năm 1959, Thủ tướng Phạm Văn Đồng cùng Thủ tướng Kim Nhật Thành (Triều Tiên) đã tới thăm ngôi đình cổ.

Rồi đúng 7 năm sau, này 23-11-1965, Bác Hồ trở lại nơi đây thăm ngôi đình cùng nhân dân Quán La Xá. Thật vinh dự và tự hào cho di tích, cho nhân dân sống nơi đây.

Di tích đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá tháng 1 năm 1992.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH QUẢNG BÁ

Đình Quảng Bá ở thôn Quảng Bá, trước thuộc huyện Từ Liêm, nay thuộc quận Tây Hồ, Hà Nội.

Đình Quảng Bá thờ bảy vị thần, trong đó vị được thờ chính là Phùng Hưng tức Bố Cái Đại Vương, người đã có công lãnh đạo nhân dân đánh thắng quân xâm lược nhà Đường vào thế kỷ VIII. Ghi nhớ công lao to lớn của Phùng Hưng, nhiều làng xã Việt Nam, nhất là những làng xã từng chứng kiến các hoạt động của nghĩa quân Phùng Hưng, đã thờ ông làm Thành hoàng làng.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Làng Quảng Bá trước kia có tên là Quảng Bố, từ khi thờ Phùng Hưng là Thành hoàng làng, nhân dân kiêng tên Bố Cái Đại Vương nên đã đổi Quảng Bố thành Quảng Bá. Đình có một văn bia (nay để ở Viện Bảo tàng Lịch sử) ghi sự tích và công lao của Phùng Hưng, cũng như những sự kiện có liên quan tới gia đình ông và tình hình đất nước thời đó. Văn bia, có niên đại thời vua Thiệu Trị (1841), là một tư liệu lịch sử quý. Sau Cách mạng tháng Tám đình được dùng làm Trụ sở Ủy ban Hành chính, là nơi tập trung Đội Tự vệ và lớp Bình dân học vụ. Trong kháng chiến chống Pháp, đình là nơi qua lại của cán bộ từ bên kia sông Hồng sang nội thành hoạt

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

động. Ngày 29-9-1962, Hồ Chủ tịch đã từng tới thăm Quảng Bá và đứng trên thềm đình để nói chuyện với dân làng. Đình cũng được dùng làm trụ sở của hợp tác xã nông nghiệp. Hiện nay, đình còn khá nguyên vẹn và gồm có: giếng đình xây theo ý nghĩa tụ thuỷ của người xưa, từng là nơi cung cấp nước ăn cho dân cả làng; cổng đình được cấu thành bởi hai cột trụ trên đỉnh đắp hình rồng và dọc cột có câu đối.

Sân đình được lát bằng gạch Bát Tràng cổ. Hai bên sân là hai dải vũ sáu gian. Đại đình có bảy gian, bờ nóc trang trí bằng hình cá hóa rồng chầu mặt trời. Các bức cốn của đình được chạm trổ tinh xảo hình rồng, lân, phượng, hoàn thư, rùa. Cửa võng, hoành phi, câu đối trong đại đình đều chạm trổ và sơn son thếp vàng.

downloadsachmienphi.com

Hậu cung ba gian xây cao hơn đại đình, trên bờ nóc có đắp bầu rượu và cá hóa long. Trong hậu cung có bệ thờ, trên đặt ngai thờ Phùng Hưng ở giữa và sáu vị thần khác ở hai bên.

Đình có một nhang án với phong cách nghệ thuật chạm khắc ở thế kỷ XVII - XVIII. Ngoài ra, ở nơi tôn nghiêm nhất của đình này còn nhiều đồ vật tế tự có giá trị như câu đối, hoành phi, cửa võng, kiệu, ngai thờ, hòm sắc, đồ bát bửu, nhang án, choé, lọ lộc bình, bát hương, bia đá, chuông đồng, một bản *Thần phả* và 16 đạo sắc phong trải dài từ năm Cảnh Trị 8 (1670) tới năm Khải Định 9 (1924).

Theo truyền thuyết thì đình Quảng Bá là đại bản

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

doanh của Phùng Hưng khi ông đem nghĩa quân tiến đánh thành Tống Bình.

Hàng năm, nhân dân Quảng Bá vẫn tổ chức hội làng vào ngày 12-2 và 10-8 âm lịch.

Được đặt ở một vị trí đẹp, cao ráo, thoáng đãng cạnh Hồ Tây, lại được bảo vệ tương đối tốt, đình Quảng Bá căn bản vẫn giữ được nét kiến trúc xưa và vẫn là một di tích văn hoá lịch sử đẹp thu hút du khách. Đặc biệt, còn có nhiều dấu tích, nhiều địa danh gắn với cuộc kháng chiến của Phùng Hưng vào thế kỷ XIII như Cột Cờ (Gò Cắm Cờ), Gò Con Mộc (nơi tập trận), Bến Trùm (nơi quân lính tắm) nên Quảng Bá luôn là một di tích lịch sử giá trị.

Đình Quảng Bá đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1991.

Sđd

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH THỔ QUAN

Đình Thổ Quan là tên gọi duy nhất từ trước tới nay. Hiện tại đình Thổ Quan nằm gần cuối ngõ Thổ Quan, ở số nhà 215, rẽ vào khoảng 200m, thuộc tổ 61, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội. Đình Thổ Quan thờ ba anh em họ Đào là Phương Dung, Hiền Hựu và Quý Minh (đây là Duệ hiệu chứ không phải tên thật) làm Thành hoàng làng. Ba vị chính quê Thanh Hoá, nghe theo tiếng gọi của Hai Bà Trưng đã ra đây mộ quân đánh giặc. Cả ba vị đều được phong Thượng đẳng phúc thần, Phương Dung còn được tặng Đoan trang trinh thục, trinh uyên thục ý Công chúa. Đây là những người đã theo Hai Bà Trưng mộ quân ứng nghĩa. Khu ống Lệnh trong ngõ Lệnh Cư là nơi tập hợp nghĩa binh, bày trận ở khu trường La Thành hiện nay, Hồ Đồn là nơi đóng quân, Xốc Súng là một đồn quân xưa kia có ao nở đầy hoa súng.

Ba anh em họ Đào đã sang Kinh Bắc cùng các tướng của Hai Bà Trưng đuổi quân Tô Định, đến khi Mã Viện sang đánh, Hai Bà đã tử trận ở Hát Môn, ba anh em lại về Thổ Quan dựng xây đồn luỹ chống giặc cho đến phút chót và đã anh dũng hy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

sinh. Trong đình hiện còn lưu giữ được một số câu đối ca ngợi sự nghiệp của các vị:

Nhất thì khảng khái anh hùng lệ

Bách chiến quan hà cố quốc tâm.

Tạm dịch:

Khảng khái một bài thơ, anh hùng nhỏ lệ

Quan hà trăm trận đánh, nước cũ ghi lòng.

Về niên đại xây dựng, hiện nay chưa xác định được cụ thể, nếu căn cứ vào sắc phong ghi năm Cảnh Thịnh 1 (1793) và ba bia hậu, thì đình được tạo lập từ thế kỷ XVIII, sau đó trùng tu nhiều lần. Đến toàn quốc kháng chiến năm 1946 bị quân Pháp đốt phá, sau dân làng xây dựng lại ở vị trí cũ và nhiều lần được tu sửa, tôn tạo như ngày nay. Từ ngoài đi vào là hồ Nam Đình, nhưng đã bị thu hẹp. Cổng đình quay về hướng Đông có hai cây đa cổ thụ ngót trăm năm. Đình kiến trúc kiểu chữ Đinh gồm nhà đại đình và hậu cung. Đại đình có năm gian không đều nhau, có một nhang án kiểu thời Nguyễn chạm trổ tinh xảo, tùng, cúc, trúc, mai và mặt hổ phù được đặt ở giữa. Bên phải nhà tiền tế có ba bia đá ghi lịch sử và quá trình tôn tạo của di tích. Phía trên nhang án là bức đại tự Thánh cung *vạn tuế*, dưới là y môn, bát bửu, giá gươm. Y môn trang trí hoa lá, hổ phù ngậm chữ Thọ và xung quanh là vành hoa dây. Hậu cung có một khám thờ chạm trổ khá đẹp, trên đặt ba bài vị thờ Thành hoàng.

Đình xưa kia rộng, có giếng đình, tam quan, đền thờ tam phủ nhưng hiện nay đã bị lấn chiếm xây

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nhà dân hoặc các trụ sở cơ quan. Đình Thổ Quan là ngôi đình duy nhất ở nội thành Hà Nội đánh dấu một chiến trường xưa giữa quân Hai Bà Trưng và Mã Viện. Đình có mối quan hệ với những địa danh xung quanh như Lệnh Cư, Bãi Trận, Xốc Súng... Đình còn là một di tích cách mạng và kháng chiến, đã che giấu nhiều cán bộ của Đảng (các đồng chí Xuân Thuỷ, Tiến Đức, Đức Lộc...), là trung tâm tiếp tế cho tự vệ, cho bộ đội Liên khu I và Khâm Thiên khói lửa. Đình Thổ Quan xứng đáng là một di tích lịch sử, cách mạng và kháng chiến tiêu biểu của Thủ đô. Đình được công nhận là di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ĐÌNH VĨNH TRUNG

Đình Vĩnh Trung ở thôn Vĩnh Trung, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, Hà Nội. Đình thờ *Thần xạ đại vương* (thần bắn). Cũng nơi đây, vua Quang Trung sau đại thắng đã sai quân mở tiệc mời dân làng.

Nơi đây Đội Tuyên truyền Giải phóng quân về cướp chính quyền, tổ chức lực lượng tự vệ, bình dân học vụ, trường tiểu học, xưởng quân giới. Năm 1953, một đại đội đóng quân tại đình đã bắn chết 12 tên Pháp. Năm 1942, một vị sư về dạy võ cho thanh niên để gây cơ sở cách mạng (sau này mới rõ đó là một nhà sư cách mạng lão thành).

Ngoài cùng là tam quan, trang trí rồng cuốn hổ phù tứ linh, long mã, tứ quý, nghê. Trong là sân, hai bên là nhà giải vũ. Đại đình lợp ngói vẩy hến, trang trí hổ phù đội mặt trời, nghê, hoa lá. Có kiến trúc thượng chồng rường giá chiêng hạ kẻ. Sáu hàng cột, tường hậu đắp hạc đứng trên lưng rùa. Trang trí đầu rồng râu xoắn mắt lồi, bờm đao mác, hoa lá, rồng ổ, long, ly, quy, phượng, trúc điểu. Hậu cung và cung cấm làm đơn giản. Đình còn lại một quyển *Thần phả* (1573) ghi sự tích và công trạng ba vị đại

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vương cùng một vị âm thần là Ngọc Trinh phu nhân, 19 đạo sắc phong từ năm Cảnh Hưng 45 (1784) tới năm Khải Định 3 (1918), một chuông đồng, một kiệu bát cống, một cuốn thư, một quán tẩy, một bộ bát biểu 14 cái, ba long ngai bài vị cùng rất nhiều đồ thờ tự.

Đình đã được công nhận di tích lịch sử - văn hoá năm 1993.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

GÒ ĐỐNG ĐA

Gò Đống Đa ở về phía tây nam thành phố thuộc quãng giữa phố Tây Sơn, nay là đường Nguyễn Lương Bằng.

Từ bao đời kỷ niệm chiến thắng Đống Đa đã trở thành một tục lệ đẹp của Hà Nội. Hàng năm cứ đến mùng 5 Tết, người Hà Nội lại tấp nập tới gò Đống Đa để ôn lại bài học lịch sử oai hùng của người xưa và vun đắp thêm chí khí quật cường. Gò này đúng là một bằng chứng về sự thất bại nhục nhã của bọn xâm lược Trung Quốc: Hai chục vạn quân Thanh đã bị đánh tan như xác pháo và hài cốt chúng vùi lấp ở nơi đây.

Nhưng gò này lại không phải là nơi mà tướng giặc là Sầm Nghi Đống tự tử như nhiều người tưởng. Tên đó kết thúc cuộc đời của nó sáng mùng 5 tết Kỷ Dậu (1789) ở một cành đa trên một cái gò chúng ta gọi tên nôm là núi Ốc và tên chữ là Loa Sơn. Nay núi ấy không còn, nhưng trên bản đồ Hà Nội năm 1873 còn thấy ở khu vực Nam Đồng. Khương Thượng có vẽ nhiều gò đống, trong số này một gò

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vẽ kèm cả hình cây đa. Đó là núi Ốc. Giờ đây, trên con đường đi từ phố Tây Sơn vào chùa Bộc, gần hết địa phận trường Công đoàn có một chỗ nhô cao. Chỗ đó chính là vết tích của núi Ốc ngày xưa.

Ngoài ra suốt cả khu vực có nhiều gò đống ấy vốn có tên là "xứ đồng Đống Đa". Cái tên này có từ trước khi xảy ra chiến thắng Đống Đa; năm 1771 Lê Quý Đôn đã ghi vào *Kiến văn tiểu lục* rằng xứ Đống Đa là nơi thi võ đời Lê. Việc điều tra thực địa cũng khẳng định sự thực đó: ngày nay ở khu vực này còn có những địa điểm mang tên "đường Điện thí", "núi Cột cờ", "ao Tượng"... là dấu vết nơi thi, nơi cắm cờ suý, nơi tắm voi chiến v.v...

Nhưng thực ra Đống Đa chỉ được nhắc tới nhiều là từ chiến thắng mùa xuân 1789 đánh tan quân Trung Quốc xâm lược.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Nguyên là sau chiến dịch, xác giặc đầy đồng, đầy ngả, vì số giặc bị tiêu diệt ở khu vực có tới dăm vạn tên. Người ta phải thu thập các xác đó xếp thành đống bên cạnh các gò đống có sẵn rồi phủ đất lên. Cả thảy 12 gò, gọi là *kinh quán* (ngày trước sau những chiến dịch, thường chôn xác giặc thành gò, gọi là *kình nghê, kinh quán*, kình nghê là hai loài cá dữ, chỉ bọn giặc, kinh quán là gò lớn. Trong bài thơ *Loa Sơn điếu cổ* (viếng núi Ốc của thi sĩ Ngô Ngọc Du, sống đời Tây Sơn, có hai câu đầy tự hào:

Thành Nam thập nhị kình nghê quán
Chiếu diệu anh hùng đại võ công

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Nghĩa là:

Mười hai kinh quán phía nam thành

Còn rọi sáng công lớn của vị anh hùng

Nửa thế kỷ sau, năm 1851, nhân mở chợ Nam Đồng, phải làm đường, san đất, và thế là lại gặp nhiều hài cốt mà thuở trước chưa thu lượm hết. Viên tổng đốc hạ lệnh đem gom lại chôn ở một cái gò thuộc đất làng Nam Đồng thành ra cái kinh quán thứ 13 (tức gò Đống Đa ngày nay).

Tới thời Pháp thuộc, vào những năm cuối thế kỷ XIX, thực dân đem khu vực xứ Đống Đa ấy cho tên việt gian Hoàng Cao Khải làm thái ấp. Khải bắt dân san bằng mọi gò đống, chỉ giữ lại cái gò thứ 13. Y cho dời đền Trung Liệt ở thôn Văn Tân (phố Nguyễn Khuyến ngày nay) về đấy. Đền này nguyên thờ Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu và Đoàn Thọ. (Hai người trên hy sinh trong khi giữ thành Hà Nội, người cuối chết trong khi tiểu phỉ). Khải cho thờ thêm Trương Quốc Dụng, một người đồng hương với y cũng chết trong khi tiễu phỉ. Làm như vậy, Khải hy vọng rằng sau này y cũng sẽ được thờ tại đền này! Kể ra ghi công cho bốn liệt sĩ kia thì cũng được, nhưng lập đền thờ ở đây thì thật là lạc lõng. Vì gò này, cũng như toàn "xứ Đống Đa", chỉ có thể là nơi kỷ niệm chiến công oanh liệt của nghĩa quân Tây Sơn đã tiêu diệt hai chục vạn quân xâm lược Trung Quốc vào mùa xuân năm Kỷ Dậu mà thôi.

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vinh Phúc - H.: Nxb Hà Nội. 1981.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

HỒ HOÀN KIẾM VÀ ĐỀN NGỌC SƠN

Hồ Hoàn Kiếm chính là một đoạn dòng cũ của sông Hồng. Nguyên có một thời sông Hồng chảy lùi về phía tây, sau đổi dòng mới dịch dần sang phía đông như ta thấy ngày nay. Khi đã chuyển dịch như vậy thì lòng sông cũ được thiên nhiên và cả con người nữa - người Hà Nội thời ấy - bồi đắp thành đồng ruộng, xóm làng. Một số chỗ trũng đọng lại thành hồ ao: hồ Tây, hồ Trúc Bạch, hồ Mã Cảnh (nay đã lấp, tức khu vực các phố Phạm Hồng Thái, Nguyễn Trường Tộ...) hồ Thái Cực (cũng đã lấp, ở vào chỗ các phố Hàng Đào, Gia Ngư...) và hồ Hoàn Kiếm...

Sự việc sông nước biến đổi ấy diễn ra cách đây vài nghìn năm. Nhưng cái tên Hoàn Kiếm thì mới có cách đây non năm trăm năm. Trước đó hồ có tên là *Lục Thuỷ* vì sắc nước bốn mùa xanh (nay vẫn còn xanh). Tới thế kỷ XV hồ nước đổi gọi là Hoàn Kiếm do có truyền thuyết sau: Vua Lê Thái Tổ khi còn ở Lam Sơn có bắt được thanh gươm. Thanh gươm ấy luôn ở bên mình ông trong suốt 10 năm chinh chiến đánh thắng quân Minh xâm lược... Khi đã dẹp xong giặc, vua về Thăng Long. Một hôm ông ngồi thuyền

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dạo chơi trên hồ Lục Thuỷ bỗng có con rùa to nổi lên, ông rút gươm báu ra trỏ thì rùa liền đớp ngay lấy thanh gươm mà lặn đi mất. Ông ra lệnh cho tát cạn hồ để tìm rùa, tìm gươm. Nhưng không thấy! Cho rằng thần giúp gươm để diệt giặc, nay giặc yên rồi thần lại lấy gươm đi, nên vua gọi là hồ Trả Gươm tức Hoàn Kiếm.

Truyền thuyết còn kể thêm rằng ngày ấy người ta đã đắp ngăn đôi hồ ra để tiện cho việc tát nước. Cũng từ đó hồ gồm hai phần gọi là Tả Vọng và Hữu Vọng. Về sau, hồ được dùng làm nơi luyện tập thuỷ quân nên còn có tên là hồ Thuỷ Quân. (Phần hồ Hữu Vọng sau cứ bị lấp dần, cuối cùng đến đầu thời Pháp thuộc khoảng đầu thế kỷ XX thì hoàn toàn mất tích, trở thành các phố Phan Chu Trinh, Ngô Quyền, Hàng Chuối...).

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Từ đời Lê Trung Hưng (thế kỷ XVI) trở đi các vua Lê chúa Trịnh bắt đầu ra sức trang điểm cho hồ này. Đời Vĩnh Hựu, chúa Trịnh Giang lập cung Khánh Thuỵ ở trên hòn đảo Ngọc làm nơi hóng gió ngày hè. Lại cho đắp ở bờ hồ phía Đông hai gò núi Đào Tai và Ngọc Bội tượng trưng cho hai nấm mồ quân giặc Minh xâm lược ngày trước.

Tới khi Nguyễn Huệ diệt họ Trịnh (năm 1786) trao quyền lại cho Lê Chiêu Thống thì tên vua này đã cho lính đốt cung Khánh Thuỵ (cũng như đã đốt cả Phủ Chúa) để trả thù (!). Sang thế kỷ XIX một ngôi chùa được dựng lên trên nền cũ của cung

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Khánh Thuỵ và vì là ở trên gò đảo Ngọc nên có tên là Ngọc Sơn tự. Ít lâu sau lại đổi *chùa* là *đền*, gọi là Ngọc Sơn tự, không thờ Phật nữa mà thờ Văn Xương, là ngôi sao chủ về việc văn chương khoa cử (theo tín ngưỡng Đạo giáo đương thời), và thờ Trần Hưng Đạo, vị anh hùng phá quân Nguyên.

Năm 1864, Nguyễn Văn Siêu, một nhà văn hoá có tiếng của Hà Nội lúc đó đã đứng ra sửa sang lại toàn cảnh khu này. Trên núi Đào Tai (hoặc Ngọc Bội) cũ, ông xây một cái tháp đá mà đỉnh tháp là hình ngọn bút lông, trên thân tháp có tạc ba chữ *Tả thanh thiên* (viết lên trời xanh). Đó là Tháp Bút. Đi qua Tháp Bút tới một cửa cuốn gọi là Đài Nghiên vì trên có đặt một cái nghiên bằng đá hình nửa quả đào có ba con ếch đội. Trên nghiên có khắc một bài *minh* nói về công dụng của cái nghiên mực xét về mặt triết học. Qua Đài Nghiên là đến cầu Thê Húc (có nghĩa là nơi đọng lại ánh mặt trời). Cầu dẫn đến Đắc Nguyệt lầu (lầu được trăng) tức cũng là cổng đền Ngọc Sơn. Đền có ba nếp nhà, nếp ngoài là bái đường, nếp giữa là nơi thờ Văn Xương và nếp sau là nơi thờ Trần Hưng Đạo. Trước mặt nhà bái đường là Trấn Ba Đình (đình chắn sóng) nhìn thẳng ra gò Tháp Rùa ở góc tây nam hồ. Tháp này chỉ mới có từ cuối thế kỷ XIX, kiến trúc tầm thường, không có giá trị lịch sử gì đáng kể, nhưng cái gò thì tương truyền là từ đời Lê Thánh Tông (thế kỷ XV) đã từng là Điếu Đài (đài câu cá) tức là nơi mà vua quan

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thường bơi thuyền ra đây câu cá giải trí. Và thời Lê Trung Hưng thì trên gò có xây một ngôi nhà hóng mát gọi là Tả Vọng đình. Đình này cũng đã bị Chiêu Thống cho lính đốt phá cùng lúc với cung Khánh Thuỵ trên đảo Ngọc (năm 1786).

Ngày nay khu vực bao quanh hồ Hoàn Kiếm là nơi nhân dân Thủ đô dạo chơi ngày hè, nơi đón giao thừa những đêm ba mươi Tết. Lại còn là nơi tổ chức hội hoa đăng trong những dịp Quốc khánh mùng 2 tháng 9 hàng năm.

Hồ Hoàn Kiếm quả là "chiếc lẵng hoa giữa lòng thành phố" như cách gọi trìu mến của nhà thơ Hy Lạp Lu-đê-mít. Chính cái "lẵng hoa" này đã là đề tài của bao thơ văn kim cổ. Rất nhiều bài thơ đã viết về nó, bao hàm cả hai ý *võ* và *văn*.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Như bài *Kiếm Hồ* của Phạm Quí Thích (1760-1825) đã ca ngợi tính cách anh hùng của truyền thống giữ nước:

Mạch nối non sông nay vẫn suốt.
Gươm loà Ngưu Đẩu mãi không mòn

Nguyễn Văn Siêu (1799-1872) có một cách nhìn đặc sắc; đứng trên lầu chuông đền Ngọc Sơn mà quan sát, ông thấy:

Một chén trong lòng đất nổi
Nước dài chở lật trời qua
Thuyền cá ngày xuân đưa khách
Quay chèo về ngủ bên hoa...

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Thơ hiện đại cũng có nhiều câu thật đẹp viết về Hồ Gươm.

Ví như:

Hồ gươm xanh thắm quanh bờ
Thiên thu hồn nước mong chờ bấy nay
Bây giờ đây lại là đây
Quốc kỳ đỉnh tháp sao bay mặt hồ

(Tố Hữu)

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vĩnh Phúc.
H.: Nxb Hà Nội, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

HỒ TÂY

Là một hồ lớn nhất ở nội thành Hà Nội, rộng tới năm trăm héc-ta. Con đường đi vòng quanh hồ dài tới 17km. Ngành địa lý lịch sử có giả thuyết rằng hồ là một đoạn sông Hồng cũ còn sót lại sau khi sông đã đổi dòng. Có thể do sông hồ biến đổi như vậy mà đã xuất hiện nhiều truyền thuyết về hồ và tên gọi của hồ. Ví như theo truyện "Hồ Tinh" thì hồ có tên là hồ (hoặc đầm) *Xác Cáo* vì truyện kể là có con cáo chín đuôi ẩn nấp nơi đây, làm hại dân. Long Quân dâng nước lên phá hang cáo, hang sập thành ra hồ. Theo truyện "Khổng Lồ đúc chuông" thì hồ lại có tên là *"Trâu Vàng"*. *Truyện* kể rằng ông Khổng Lồ có tài thu hết đồng đen của phương Bắc đem đúc thành chuông. Chuông đánh lên tiếng vang sang bên Bắc. Vì đồng đen là mẹ vàng nên con trâu vàng phương Bắc nghe tiếng chuông liền chạy đi tìm mẹ. Tới đây nó quần mãi đất khiến sụt thành hồ. Đó là những tên theo truyền thuyết. Còn theo thư tịch thì thế kỷ XI hồ này đi vào lịch sử với tên là *Dâm Đàm* (đầm Mù Sương). Tới thế kỷ XV thì đã gọi là *Tây Hồ*. Ngoài ra, hồ còn có tên là *Lãng Bạc* và từng được coi là chốn chiến trường thời Hai

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Bà Trưng. Thực ra, Lãng Bạc, nơi diễn ra những trận đánh ác liệt giữa quân của Hai Bà và quân Hán, là vùng Tiên Sơn tỉnh Hà Bắc.

Hồ Tây từ lâu lắm đã là thắng cảnh. Từ đời Lý - Trần các vua chúa đã lập quanh hồ nhiều cung điện làm nơi nghỉ mát, giải trí, như cung Thuý Hoa đời Lý, tức điện Hàm Nguyên đời Trần nay là khu chùa Trấn Quốc, cung Từ Hoa đời Lý nay là khu chùa Kim Liên, điện Thuỵ Chương đời Lê nay là khu trường Chu Văn An v.v...

Những ngày sóng yên gió lặng, chơi thuyền hồ Tây là một thú tao nhã. Lướt trên sóng hồ thi hào Nguyễn Khuyến từng ghi cảm tưởng:

Thuyền lan nhè nhẹ
Một con thuyền đủng đỉnh dạo hồ Tây
Sóng rập rờn sắc nước lẫn chiều mây
Bát ngát nhẽ dễ trêu người du lãm

Nếu làm một cuộc đi dạo quanh hồ thì đồng thời được thăm thú khá nhiều di tích và thắng cảnh. Làng Nghi Tàm quê hương nhà thơ "Bà huyện Thanh Quan" với chùa Kim Liên có kiến trúc độc đáo, làng Nhật Tân - nguồn hoa đào mỗi độ xuân về đồng thời tương truyền là nơi bà Lạc Thị đời Hồng Bàng sinh ra một bọc trứng nở thành bảy con rồng. Rồi làng Xuân Tảo với đền Sóc thờ Thánh Gióng, làng Trích Sài có chùa Thiên Niên thờ bà tổ nghề dệt lĩnh, rồi làng Kẻ Bưởi với nghề làm giấy cổ truyền với đền Đồng Cổ nơi bách quan hội thề đời Lý, làng Thuỵ Khuê với chùa bà Đanh nổi tiếng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

một thời... và đặc biệt nhất là đền Quán Thánh. Lại còn cả một công trình mới xây dựng bên hồ làm quang cảnh thêm đa dạng: Khách sạn Thắng Lợi.

Cùng với hồ Trúc Bạch, hồ Tây làm giàu thêm chất thơ cho nội thành Hà Nội đồng thời cũng làm giàu cho cả Hà Nội về kinh tế, vì đó là những vựa cá nước ngọt đem lại nguồn thu lớn cho thành phố.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

HỒ TRÚC BẠCH

Hồ Trúc Bạch cách Hồ Tây bởi con đường Thanh Niên. Diện mạo con đường này như hiện nay, cũng như tên gọi của nó chỉ mới có từ năm 1957 - 1958. Trước đây nó có tên là Cổ Ngư, thoát thai từ một con đê hẹp được đắp để ngăn một góc hồ Tây. Vì hồ Trúc Bạch thực ra chỉ mới có từ thế kỷ XVII khi dân hai làng Yên Hoa (nay là Yên Phụ) và Yên Quang (nay là khu cuối phố Quán Thánh) đắp con đê ngăn góc đông-nam hồ Tây ra để nuôi bắt cá. (Vì vậy mà có người cho rằng chữ Cổ Ngư chính phải đọc là Cố Ngự với nghĩa là "giữ vững"). Dù sao thì từ khi thành một hồ biệt lập hồ này cũng đã đi vào thư tịch cổ. Sách *Tây hồ chí* cho biết nguyên là ở phía nam hồ có làng Trúc Yên, vốn có nghề làm mành mành, do đó nhà nào cũng trồng trúc, trúc mọc như rừng. Đời Trịnh Giang làm chúa (1717-1740) mới xây ở đây một cung điện gọi là viện Trúc Lâm để làm nơi hành lạc. Sau viện này lại trở thành nơi giam cầm những cung nữ có lỗi. Những người khốn khổ ấy phải dệt lụa để mưu sống. Lụa đẹp, bóng bảy, nổi tiếng khắp kinh thành, gọi là lụa làng Trúc (chữ Hán là *trúc bạch).*

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Cũng như hồ Tây, ven bờ hồ Trúc cũng có nhiều di tích lịch sử và công trình kiến trúc đặc sắc. Đền Quán Thánh ở ngay góc tây nam hồ. Bên bờ đông có chùa Châu Long tương truyền xây từ đời Trần, là nơi tu hành của cô công chúa con vua Trần Nhân Tông. Lại có đền An Trì, nơi thờ Uy Đô một anh hùng chống quân Nguyên, mặt chính là phố Phó Đức Chính.

Do ba phía là phố xá che khuất nên chỉ có phía tây, giáp đường Thanh Niên là hồ mới bày ra vẻ đẹp êm ả phẳng lặng (khác với hồ Tây đôi lúc có sóng khá dữ). Góc Bắc hồ, cách đường Thanh Niên vài sải tay có một gò đất nhỏ. Trên gò có ngôi đền Cẩu Nhi. Đền cũng nhỏ nhưng gốc tích khá xa xưa, gò và đền vốn có liên quan đến câu chuyện Lý Công Uẩn dời đô. Nhà vua sinh năm Giáp Tuất (974), dời đô năm Canh Tuất (1010). Mà "tuất" theo lịch cổ là năm "chó". Trong tín ngưỡng cổ truyền, chó là con vật có khả năng xua đuổi tà ma quỉ quái, bảo vệ đất đai. Huyền thoại kể rằng trước ngày Lý Công Uẩn dời đô có con chó tới đỉnh núi Nùng lót ổ đẻ con. Khi tới Thăng Long, Lý Công Uẩn coi đó là điều tốt lành, cắm ngay núi Nùng làm "chính điện đài" và lập bên điện đền thờ chó con - Cẩu nhi. (Đền thờ chó mẹ - Cẩu mẫu - trên núi Khán). Đến triều đại sau, đền Cẩu Nhi được dời ra ngoài Hoàng thành, dựng trên một ngôi gò trong hồ Trúc.

Huyền thoại Cẩu mẫu, Cẩu nhi được một số nhà phong tục học giải thích như sau: Lý Công Uẩn khi

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dời đô ra Thăng Long đã tổ chức tế trời đất, lấy chó làm vật dâng lễ rồi đem chôn trên núi Nùng để trấn yểm.

Cũng ở bờ hồ phía tây này, cạnh lề đường có một tấm bia mang hình một tên lính Mỹ đang quì và giơ tay xin hàng. Đó là bia kỷ niệm một chiến công của tự vệ Hà Nội đã hạ một máy bay "Thần Sấm" của giặc Mỹ vào gây tội ác một sáng tháng 11 năm 1968. Giặc lái tên là Mác Kên đã lộn cổ từ chiếc máy bay bốc cháy xuống hồ Trúc và đã bị tự vệ quận Ba Đình bắt sống.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội. 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

KHU DI TÍCH LỊCH SỬ "NHÀ TÙ HOẢ LÒ"

Nhà tù Hoả Lò ở số 1 phố Hoả Lò, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Xưa kia đây là đất thôn Nam, tổng Tiền Nghiêm, huyện Thọ Xương. Tới giữa thế kỷ XIX thôn này hợp với thôn Nguyên Khánh thành thôn Phụ Khánh, tổng Vĩnh Xương. Phụ Khánh là nơi chuyên làm các loại ấm đất, siêu đất và các loại hoả lò. Đến khi Pháp chiếm đóng Hà Nội thì toàn bộ dân làng cùng các ngôi đình, chùa cổ kính nơi đây bị đuổi, dời đi để chúng lấy đất xây dựng nhà tù, toà án. Vì làm trên thôn chuyên làm hoả lò nên khu nhà tù thường được gọi với cái tên Hoả Lò.

Từ khi giặc Pháp nổ phát súng xâm lược đầu tiên vào Đà Nẵng (1-9-1858) cho đến năm 1883 chúng chiếm được Hà Nội, triều đình Huế đã phải ký Hiệp ước ngày 25-8-1883 thừa nhận Pháp đặt quyền thống trị trên toàn bộ đất nước Việt Nam. Nhưng với tinh thần bất khuất, truyền thống yêu nước của nhân dân ta, nhiều phong trào nổi lên chống lại chúng như phong trào Cần Vương (1885-1896), Đông Kinh Nghĩa Thục (1908), Việt Nam Quốc dân Đảng (1930)... và lớn hơn cả là từ khi Đảng Cộng sản

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đông Dương thành lập (3-2-1930) cho đến Cách mạng tháng Tám thành công. Trong cuộc đấu tranh sinh tử với giặc, không tránh khỏi có nhiều người bị chúng bắt, và chúng đã cho xây nhà tù ở nhiều nơi trong cả nước ngay cả trên đất kinh kỳ Hà Nội vào năm 1896, có chữ đề ở cổng: "Nhà tù trung tâm", sau nhân dân ta quen gọi là nhà tù Hoả Lò.

Ngay sau khi toàn quyền Pon-đu-me sang Đông Dương (1869) đã có ngay đề án xây dựng nhà tù Hà Nội, một nhà tù kiên cố vào bậc nhất Đông Dương.

Bản hồ sơ 6692, lưu lại Trung tâm lưu trữ Quốc gia I viết: "Bản dự toán điều kiện đấu thầu" gồm 41 điều khoản, do các kiến trúc sư sở xây dựng dân sự soạn thảo, hoàn thành vào ngày 24-1-1896, được toàn quyền Đông Dương duyệt vào ngày 27-2-1896, thi công và cơ bản hoàn thành trong năm đó.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Mặt bằng cho việc xây dựng nhà tù Trung ương này và Toà án gồm phần lớn đất thuộc hội truyền giáo Gia - Tô xứ Bắc Kỳ, một phần đất của tư nhân người Âu và đất của 48 hộ dân người Việt. Chùa Lưu Ly, chùa Bích Thư và chùa Bích Hà, những ngôi chùa cổ kính và đẹp đều bị dỡ bỏ. Tổng diện tích đất để xây dựng nhà tù trung tâm và những đường lân cận dẫn đến nhà tù trung tâm này là 12908m^2. Tuy chưa hoàn thiện nhưng vì số tù nhân, chủ yếu là những người yêu nước lên quá đông nên thực dân Pháp đã bắt đầu sử dụng nhà tù vào ngày 1-1-1889. Nhà tù xây dựng gồm các hạng mục chính sau: một nhà canh gác; một nhà dùng làm nhà

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thương; hai nhà để giam cầm bị can; một nhà để làm phân xưởng; năm nhà dùng để giam tù nhân.

Bao quanh nhà tù là tường xây kiên cố bằng đá hộc có đường kính 30-40cm. Tường cao 4m, dày 0.5m, trên cắm mảnh trai, chăng dây kẽm và dây điện. Bốn góc có bốn tháp canh, có khả năng quan sát toàn bộ phía trong, xung quanh và phía ngoài nhà tù.

Cổng chính được xây gắn liền với bức tường phía ngoài của toà nhà hai tầng, cấu trúc theo hình vòm cuốn.

Nơi đặt máy chém ở phía bên trái trại giam, gần đường phố Hàng Bông, Thợ Nhuộm. Nhưng mỗi khi hành quyết tù nhân, chúng lại đem ra cổng nhà tù Hoả Lò, hòng uy hiếp tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Nhà tù Hoả Lò đặt dưới quyền điều hành trực tiếp của Thống xứ Bắc Kỳ mà không thông qua Đốc lý Hà Nội.

Tường cao, song sắt to, gạch đá tốt... vẫn không giam nổi chí hướng của những người yêu nước. Nhiều cuộc vượt ngục đã thành công.

Năm 1930-1932, có bảy tù nhân là Đảng viên Đảng Cộng sản vượt ngục. Sau đến Nhật đảo chính Pháp (10-3-1945) có thêm chín đồng chí vượt ngục (trong đó có đồng chí Trần Đăng Ninh, Lê Tất Đắc, Vũ Kỳ).

Cách mạng tháng Tám thành công (1945) đã giải

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

phóng toàn bộ số tù nhân trong nhà tù Hoả Lò. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngay đêm ngày 19-12-1946 quân Pháp tấn công chiếm nhà tù Hoả Lò, tổ chức bộ máy cai quản nhà tù để giam giữ chủ yếu một số nhân sĩ yêu nước và cách mạng.

Số lượng tù nhân tại Hoả Lò năm 1947 có từ 100 đến 700-800 người. Năm 1953 là thời điểm có số lượng tù nhân đông nhất, gần 2000 người, thực dân Pháp cho tù phạm trộm cướp giết người giam chung với tù chính trị để dùng bọn này đàn áp tù chính trị. Chúng đối xử với tù nhân rất tàn tệ, đói rét, ngục tối ẩm ướt, không có ánh sáng, kết hợp với tử hình bằng máy chém ngày càng tăng để hòng làm nhụt chí cách mạng trong các tù nhân.

Địch càng khủng bố, càng không dập tắt được ý chí cách mạng. Tinh thần yêu nước, phong trào yêu nước hoạt động cách mạng ngày càng lên cao, số tù chính trị cũng đông lên trong nhà tù Hoả Lò: năm 1913 có 615 tù phạm chính trị; năm 1917 có 800 tù phạm chính trị; năm 1931 có 1800 (trong đó có 1000 tù cộng sản); năm 1953 có 2000 tù nhân chính trị.

Lớp tù cộng sản đầu tiên ở Hoả Lò là các đồng chí Tống Văn Trân, Nguyễn Đức Cảnh, Ngô Gia Tự, Hạ Bá Cang (Hoàng Quốc Việt), Lương Khánh Thiện, Nguyễn Lương Bằng, Đặng Xuân Khu (Trường Chinh), Lê Thanh Nghị, Lê Duẩn.

Trong nhà tù còn một máy chém mà Pháp đã dùng để thực thi án tử hình các đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, Hồ Ngọc Lan, Nguyễn Hoàng Tôn, về

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Quốc dân Đảng có Phó Đức Chính. Tù chính trị mà chúng cho là nguy hiểm bị giam vào xà-lim. Còn ngục tối để giam tù nhân mà chúng cho là đặc biệt. Có lần vào cuối tháng 4 năm 1932 đồng chí Trường Chinh (sau này là Tổng bí thư của Đảng) diễn thuyết với tù nhân trong Hoả Lò về ngày Quốc tế lao động 1-5, đã bị cai ngục hạ lệnh tống giam vào ngục tối.

Chi bộ nhà tù ra đời, đồng chí Hoàng Quốc Việt là bí thư đầu tiên của chi bộ nhà tù Hoả Lò. Để giáo dục lý luận, rèn luyện lập trường kiên định, các đồng chí đã ra các tờ báo *Lao tù đỏ, Lao tù tạp chí.*

Nhà tù đã trở thành trường học, bồi dưỡng lý luận cách mạng, văn hoá. Đồng chí Ngô Gia Tự đã viết cuốn *"Những vấn đề của chủ nghĩa Mác-Lênin. "Những vấn đề cơ bản của Cách mạng Đông Dương".* Đồng chí Nguyễn Đức Cảnh viết *Công nhân vận động.* Năm 1932 đồng chí Trường Chinh soạn tài liệu *Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới.*

Hiện vật còn lại của nhà tù cổ: 28 chiếc cùm, chủ yếu là cùm tập thể; một máy chém; một phần miệng nắp cống nơi các đồng chí Cách mạng vượt ngục cùng hồ sơ thiết kế xây dựng nhà tù Hoả Lò.

Nhà tù Hoả Lò từ năm 1993 đến nay

Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 476/TTg ngày 25-9-1993 về việc giao đất cho Công ty xây dựng Hà Nội để liên doanh với nước ngoài,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

xây dựng khách sạn, văn phòng tại số 1 Hoả Lò - Hà Nội; cũng theo quyết định của Uỷ ban Nhân dân Thành phố Hà Nội số 72QĐ/UB ngày 11-1-1994 về việc giao cho Sở Văn hoá thông tin tiếp nhận và xây dựng khu lưu niệm nhà tù Hoả Lò thì nay nhà tù Hoả Lò chỉ là một phần nhỏ so với trước đây. Những hạng mục công trình được bảo tồn hoàn toàn nằm ở đường phố Hoả Lò gồm: toà trung tâm 2 tầng, tầng dưới dùng để mở cổng chính ra vào nhà tù, tầng trên là nơi làm việc và nơi ở của các cai ngục thời Pháp. Tường nhà tầng hai xây gạch, tầng một xây đá, những viên đá to ghép lại với nhau không trát vữa phía ngoài để thể hiện sự kiên cố, nặng nề của kiến trúc nhà tù.

Một số dãy nhà dùng làm nơi giam phạm nhân, đều làm một tầng, mái lợp ngói. Tường nhà trước và sau trổ một loạt cửa sổ, được làm hệ thống song sắt to, ken dày theo kiểu mắt cáo. Có nơi dùng đến hai, ba lớp song sắt chồng lên nhau, đó là những phòng có tù nhân trọng yếu. Dãy nhà Đ và E ở bên phải nhà tù, nơi đồng chí Đỗ Mười đã bị giam. Ở góc đường Hoả Lò, Hai Bà Trưng là bốt gác, do xây dựng gần nhà vệ sinh nên các đồng chí cũng lợi dụng mỗi lần đi vệ sinh để tuyên truyền đường lối cách mạng, khuyên giải bọn lính gác ủng hộ cách mạng.

Bên trái cổng nhà tù còn có dãy giam nữ, sân đặt máy chém, cũng như dãy nhà giam Đ và E, thực

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dân Pháp thiết kế phân chia thành những phòng to, nhỏ khác nhau để chúng tiện việc giam giữ vào bảo vệ.

Nhà tù Hoả Lò đã trở thành một chứng tích tội ác của giặc Pháp.

Nhà tù Hoả Lò (phần còn lại) đã được công nhận di tích lịch sử văn hoá năm 1997.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

KHU DI TÍCH TỘI ÁC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ TẠI KHÂM THIÊN

Di tích Khâm Thiên thuộc phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, Hà Nội.

Khâm Thiên là vùng đất của hai làng cổ Thổ Quan và An Hào. Phố Khâm Thiên nằm lọt trong Đê La Thành, trên hai phường Đông Tác - Thịnh Quang xưa, có Ô Chợ Dừa chắn ở mặt tây. Đây là cửa ô chính trên đường phía tây vào Kinh đô Thăng Long. Vùng đất Khâm Thiên xưa còn có đài thiên văn Khâm Thiên Giám.

Dưới thời thực dân Pháp thống trị, Khâm Thiên sớm trở thành một trong những địa bàn hoạt động của Cách mạng. Ngày 17-6-1929, Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Đông Dương được tổ chức tại ngôi nhà 312 phố Khâm Thiên và nơi đây cũng đã xuất bản tờ báo *Búa liềm* của Đảng.

Trong những ngày kháng chiến chống Pháp, nhân dân Khâm Thiên đã chặn địch tấn công ra ngoại thành và giữ vững đường dây liên lạc vào nội thành. Đền Trung Tả đã là trạm cứu thương của Liên khu

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

3 trong suốt 60 ngày khói lửa của Hà Nội hồi đầu kháng chiến chống Pháp.

Trong cuộc tập kích chiến lược bằng không quân có tính chất hủy diệt tại Hà Nội của đế quốc Mỹ, chúng đã huy động 30 đợt máy bay B52 trút hàng ngàn quả bom các loại xuống khu Khâm Thiên vào hồi 22 giờ 30 ngày 26 tháng 12 năm 1972.

Trên một dải chừng 1km, ngang từ 300m đến 500m, máy bay B52 đã phá huỷ phần lớn các công trình công cộng (cửa hàng lương thực, thực phẩm, dược phẩm, trường học...). Máy bay B52 của giặc Mỹ đã rải bom huỷ diệt sáu khối dân cư: khối 45-46-47 hoàn toàn bị san phẳng, phá huỷ trên 500 ngôi nhà dân, làm hỏng nặng trên 1000 nhà khác; gần 300 người chết, phần lớn là cụ già, phụ nữ và trẻ em.

Nhiều trường hợp vô cùng đau thương, có gia đình 14 người thì chín người chết, còn lại ba người cũng bị thương nặng. Đau xót hơn có cô giáo đang chuẩn bị đi sinh con ở nhà hộ sinh cũng bị trúng bom chết, tay vẫn còn cầm những tã lót cho bé sơ sinh. Rồi những đôi vợ chồng vừa tổ chức lễ cưới cũng cùng nằm xuống...

Đế quốc Mỹ đã cướp đi cuộc sống êm ấm của bao gia đình, để lại gần 200 cháu nhỏ mồ côi (trong đó có gần 70 cháu mồ côi cả cha lẫn mẹ).

Để ghi lại tội ác đẫm máu của đế quốc Mỹ, Ủy ban Hành chính Thành phố đã ra văn bản số 47 UB/QĐ ngày 25 tháng 5 năm 1973 quyết định xây

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dựng tại nơi đây một khu di tích tội ác của đế quốc Mỹ đối với đồng bào Khâm Thiên.

Khu di tích căm thù có diện tích 8200m^2 (từ số nhà 44 đến hết số nhà 77 Khâm Thiên), trên một khu đất bị bom Mỹ phá trụi. Một khu tượng đài được dựng với một bức tượng cao hơn 2m, hình ảnh của bà mẹ đứng, trên tay một đứa con nằm ngửa vừa bị bom Mỹ sát hại, nét mặt đau khổ đanh lại, tóc xoã. Xung quanh tượng là gạch ngói đổ vỡ nói lên một sự căm thù đến tột độ của nhân dân Hà Nội đối với tội ác của đế quốc Mỹ.

Khu di tích Khâm Thiên đã được công nhận di tích lịch sử năm 1975.

Sđd

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

LĂNG BÁC HỒ

Công trình xây dựng lăng chính thức khởi công ngày 2-9-1973, trên vị trí của toà lễ đài cũ giữa quảng trường Ba Đình, nơi mà mấy chục năm qua Bác Hồ đã từng chủ toạ các cuộc mít tinh lớn, và ngày 21-8-1978 làm lễ khánh thành lăng.

Lăng gồm ba lớp với chiều cao 21,6 mét. Lớp dưới tạo dáng bậc thềm tam cấp, cấp dưới của bậc thềm là lễ đài dành cho Đoàn chủ tịch của các cuộc mít tinh tổ chức ở quảng trường. Lớp giữa là kết cấu trung tâm của lăng gồm phòng Thi hài và những hành lang, những cầu thang lên xuống. Quanh bốn mặt là những hàng cột vuông bằng đá hoa cương, nhìn từ bề mặt nào cũng thấy năm khoảng đều nhau gợi nhớ ngôi nhà năm gian quen thuộc của mọi miền quê ta. Lớp trên cùng là mái lăng, cũng hình tam cấp.

Ở mặt chính có dòng chữ: *Chủ tịch Hồ Chí Minh* bằng đá hồng ngọc màu mận chín.

Bước vào phòng ngoài, trước mắt ta óng ánh trên tường đá hoa cương màu đỏ sẫm hàng chữ vàng: "Không có gì quý hơn độc lập tự do", ở dưới là dòng chữ ký quen thuộc của Bác. Lên cầu thang là tới

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

nơi Bác an nghỉ. Trên nền tường ốp đá trắng gắn nổi hình cờ Đảng và cờ nước. Đài hoa - trên đó đặt hòm kính thi hài Bác - được ghép bằng đá đen huyền lấp lánh muôn ngàn hạt sáng. Cách bố trí lối đi từ ba phía cho phép nhiều người được vào viếng Bác cùng lúc. Qua lớp kính trong suốt, Bác như vừa ngả lưng chợp mắt trong chốc lát. Vẫn bộ quần áo ka ki bạc màu, dưới chân Bác vẫn là đôi dép cao su giản dị của Người.

Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh là nơi an nghỉ vĩnh hằng của Người, là biểu tượng đời đời lòng tôn kính và biết ơn vô hạn của dân tộc Việt Nam đối với vị lãnh tụ của mình.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng"
của Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb Thế giới, 1994

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

LĂNG VÀ ĐỀN THỜ BỐ CÁI ĐẠI VƯƠNG

Bố Cái Đại Vương tức Phùng Hưng, người anh hùng dân tộc đã cùng nhân dân khởi nghĩa chống quân đô hộ nhà Đường năm 791, đã đánh đuổi được bọn đô hộ, chiếm giữ được phủ thành đô hộ ở Hà Nội. Sau đó mấy tháng, Phùng Hưng bị bệnh chết. Mộ lăng Phùng Hưng hiện còn đến ngày nay, tại thôn Vạn Phúc, cách Văn Miếu chừng 5,6 trăm thước về phía tây bắc. Ở thôn Thịnh Hào, phía dưới thôn Vạn Phúc, có đền thờ Phùng Hưng. Các triều đại phong kiến đều tổ chức quốc lễ tại đền.

Lăng Bố Cái Đại Vương hiện còn, rất nhỏ bé đơn sơ, có đề mấy chữ "Phùng Vương cổ lăng" (Lăng cũ vua Phùng). Hai bên lăng có đôi câu đối chữ Hán: "Anh hùng khai thác kham thiên cổ, phụ mẫu xưng hô hợp vạn dân" (Sự nghiệp mở mang của người anh hùng đáng truyền lại nghìn đời gọi là cha mẹ thật hợp với lòng tôn kính của muôn dân). Sau khi tiếp quản thủ đô, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã cho sửa lại lăng.

Theo cuốn "Lịch sử Thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên - H.
Nxb Hà Nội, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

MIẾU ĐỒNG CỔ

Đầu năm 1028, Lý Thái Tôn lập miếu thờ thần Đồng Cổ ở ngoài phía bắc Hoàng thành, tại thôn Đông, làng Yên Thái (làng Bưởi) ngày nay. Trước miếu, xây một đàn thề có hai tầng: tầng trên thờ thần, tầng dưới vua và các quan làm lễ. Khi đàn miếu lập xong vua Lý cho tổ chức hội thề ở đây. Các quan hội họp tại đàn thề, cùng nhau uống tiết sống mà thề với thần Đồng Cổ là xin tuyệt đối trung thành với nhà vua. Viên quan nào lẩn tránh không đến dự thề thì phải phạt đòn 50 trượng. Về sau, suốt hai thời Lý, Trần hàng năm cứ ngày 4 tháng 4 âm lịch, lại tổ chức hội thề ở đây.

Từ trước thời Lý, thần Đồng Cổ đã có miếu thờ ở Thanh Hoá. Sau cuộc loạn ba hoàng tử chống lại thái tử Long Đức (tức Lý Thái Tôn) lên ngôi, Lý Thái Tôn liền mượn cớ thần Đồng Cổ đã báo cho biết trước việc này để lập miếu thờ ở kinh thành và bắt các vương hầu quan lại hàng năm phải làm lễ tuyên thệ trung thành với mình. Các đời vua sau cũng bắt chước như thế. Thời Lê cũng giữ lệ tuyên thệ, nhưng không làm tại đền Đồng Cổ mà làm ở bến sông, cũng không làm vào tháng 4 mà làm vào

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ngày Mậu Tuất tháng Giêng. Từ đấy trở đi, đàn và miếu Đồng Cổ không còn là nơi tuyên thệ của quan lại mà trở thành nơi thề nguyện trăm năm của thanh niên nam nữ. Tới cuối thời Lê, đàn thề trung thành với vua chúa phong kiến ấy đã bị quân tam phủ nổi dậy phá huỷ, nay không còn.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên - H.
Nxb Hà Nội 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

MIẾU MẠCH LŨNG

Miếu Mạch Lũng là di tích lịch sử thờ ba vị anh hùng dân tộc thời Hùng Vương thứ 18.

Miếu thuộc thôn Mạch Lũng xã Đại Mạch, huyện Đông Anh cách trung tâm thành phố Hà Nội 18km.

Thần phả lưu ở miếu Mạch Lũng cho biết: Thuở nước Văn Lang, có vị em vua tên là Hùng Trang, là trưởng quan đạo Hải Dương lấy con gái Trưởng quan hộ chủ Cửu Chân (tức Sơn Nam) tên là Soa Nương. Từ ngày về nhà chồng, 8-9 năm mà nàng vẫn chưa sinh nở lần nào. Soa Nương ngày đêm thắp hương cầu nguyện trời đất 3-4 năm ròng. Kết quả là, vào một đêm nọ, Soa Nương nằm mơ thấy có ba con rồng từ ngoài vào, hoá thành ba người con trai. Người anh xưng là chàng Cả, em xưng là chàng Hai, em út xưng là chàng Ba, tất cả đều ở thuỷ cung tình nguyện xin đầu thai làm con. Thế rồi bà có mang. Và, ngày 14 tháng 8 năm Nhâm Tý bà sinh được một bọc, nở ra được ba người con trai đều có phong tư đĩnh ngộ lạ thường. Lớn lên, cả ba anh em đều thông minh, học vài năm mà thiên kinh vạn quyển đều đã tinh thông, đại phàm trên thiên văn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dưới địa lý, không việc gì không biết, không một vật gì không hay.

Ba anh em có công giúp dân chống lũ lụt, hạn hán; dạy dân ca hát, học hành, trồng dâu, chăn tằm... Ba anh em được nhà vua phong thưởng rất hậu. Ba vị ra ở trang Mạch Lũng, lập một cung khác đón mẹ là Soa Nương đến ở. Dân trong vùng từ già đến trẻ đều rất đỗi mến yêu.

Ba anh em còn giúp nhà vua chỉ huy thuỷ quân đánh tan quân ngoại xâm, bảo vệ nguyên vẹn bờ cõi. Nhà vua ban chiếu thu hồi. Lúc đó ba vị trở về trước điện làm lễ bái tạ, rồi ai nấy đều cởi bỏ cân đai... hoá phép biến thành Rồng, thành giao long (rắn) xuống sông biến mất (ấy là ngày 13 tháng 7) lúc ấy trời đất tối sầm, khói hương thơm ngát.

Vua bèn phong sắc cả ba anh em là Minh Mỗ Đại vương Thượng đẳng thần, sai sứ thần đón về trang Mạch Lũng lập miếu để thờ phụng. Thánh Mẫu Soa Nương vua bà được phối hương, cho phép trang Mạch Lũng thờ phụng. Từ đó về sau, các vị thường hiển linh giúp nước, cứu dân, cầu mưa, cầu tạnh đều rất linh ứng, cho nên phần lớn các đế vương đều phong mỹ tự để hương khói.

Miếu được trùng tu, mở rộng nhiều lần. Lần được biết rõ nhất là vào thời Lê Trung Hưng, quy mô bề thế, có giá trị nghệ thuật cao. Kiến trúc của miếu làm theo kiểu chuôi vồ (kiểu chữ Đinh), cửa mở hướng Tây-Nam nhìn ra sông Hồng.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Trong miếu còn lưu giữ được những bức chạm khắc rất giá trị như:

Cốn nách [1] bên gian trái hậu cung được chạm khắc với chủ đề khá phong phú, như cảnh đấu vật, đánh đàn, ca múa, rồng ổ, xen lẫn đao mác. Rồng chạm thân mập tròn, lưng hơi võng gần như lưng ngựa, trán cao, mắt lồi, sừng dê, môi trễ, răng hở. Thân rồng có vẩy, chân rồng bốn móng, hình chân gà, đao mác mập tròn hai lớp, đuôi tựa như đuôi cá, là những hình tượng nghệ thuật tiêu biểu của thế kỷ XVII.

Cốn nách bên phải cũng là một tác phẩm điêu khắc cổ thế kỷ XVIII. Trên cùng, ở trung tâm bức chạm là hình chim phượng, dưới lòng phượng chạm người cưỡi rồng, phía dưới chạm rồng ở nhiều góc độ.

downloadsachmienphi.com

Cửa võng trên trang trí hình hai con thạch thùng châu đầu vào nhau, hai đuôi chụm lại tại một điểm tựa hình lá đề. Các con rồng lớn, nhỏ tạc theo đề tài lưỡng long chầu nguyệt.

Cốn trái chạm nổi hình người đánh đàn, đấu vật, người cưỡi trên đầu rồng, dưới là rồng ở các góc độ quan sát nhìn thẳng, nhìn nghiêng, là những đề tài rất đặc trưng của nghệ thuật điêu khắc cổ Việt Nam thế kỷ XVII - XVIII.

Ngoài những di vật quý hiếm nói trên, trong di

(1) Cốn nách: bức gỗ ở phía góc. Cốn có nghĩa như tấm băng, nách là ở phía bên, không thuộc chính diện.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tích còn bảo tồn một khối lượng hiện vật khá phong phú đa dạng, gồm có:

- Ba hương án sơn son trang trí hoa văn hình học, hai sập thờ làm kiểu chân quỳ dạ cá, trang trí hoa văn thực vật và chữ triện, thếp vàng lộng lẫy.

- Ba long ngai đặt trên một sập thờ hình chân quỳ dạ cá, chạm thủng hình rồng, trên chạm khắc hàng chấn song hình con tiện, sơn son thếp vàng, xung quanh chạm thủng hình rồng.

Long ngai làm kiểu sáu gióng chạm hình câu trúc, tay ngai chạm hình rồng, giữa long ngai có bài vị để trơn, trên thể hiện hình mặt nguyệt. Bệ ngai chạm nổi hình con lân, tay ngai chạm đẹp, công phu là những tác phẩm mỹ thuật hoàn hảo của nghệ thuật thế kỷ XVIII - XIX.

Ngoài những di vật nói trên, miếu còn giữ được sáu bức đại tự, sáu đôi câu đối và khá nhiều đồ thờ tự khác như: mâm bồng, quả bồng, án thư, bát hương, chân nến, đỉnh đài đồng, chuông đồng, choé sứ, đặc biệt là một cuốn thần phả do quan Hàn Lâm viện Đại học sĩ Nguyễn Bính soạn năm Hồng Phúc (1572) và quan giám "bách thần tri điện Hàng Lĩnh Thiếu Khanh Nguyễn Hiền tái tôn chính bản" năm Vĩnh Hữu (1737) cùng một hệ thống sưu tập sắc phong từ Lê sang Nguyễn còn được bảo tồn trong di tích.

Hiện nay, di tích đang được chính quyền địa phương và dân làng quan tâm tu sửa, tôn tạo làm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

cho di tích ngày càng khang trang bề thế. Di tích đặt dưới sự quản lý của xã, huyện và ngành văn hoá thủ đô, có ban khánh tiết điều hành lễ hội thường niên, có ban bảo vệ di tích cùng cụ từ trông coi đèn hương theo "tuần tiết" và hướng dẫn du khách thập phương đến chiêm ngưỡng.

Hàng năm, cứ đến ngày 10 tháng 2 âm lịch, lễ hội được tổ chức long trọng diễn ra trong ba ngày tế lễ, rước kiệu v.v... thu hút nhân dân trong xã và các xã Đẹp Thôn (Mê Linh), Đại Cát, Thượng Cát cùng hàng ngàn khách hành hương về dự.

Di tích miếu Mạch Lũng đã được Nhà nước xếp hạng là di tích lịch sử văn hoá của Thủ đô.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam"
do Vũ Ngọc Khánh chủ biên - H.
Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NGÔI NHÀ 48 PHỐ HÀNG NGANG NƠI BÁC HỒ VIẾT TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP

Nằm giữa khu vực "ba mươi sáu phố phường" đông đúc, ngôi nhà bình thường này đã trở thành một di tích lịch sử! Trên tường, cạnh cửa ra vào, nay có gắn một tấm bảng đá trắng nổi bật lên những dòng chữ thếp vàng: "*Trong ngôi nhà này, tại một phòng gác nhỏ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà*".

Như vậy ngôi nhà đã gắn liền với những ngày Cách mạng tháng Tám vẻ vang của dân tộc đồng thời lại gắn liền với sự nghiệp vĩ đại của Bác Hồ.

Ngày 19-8-1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi. Khắp các phố rợp bóng cờ đỏ sao vàng. Ngày 24-8 Bác từ Tân Trào về tới thôn Phú Xá và tối đó Bác lên nghỉ ở thôn Phú Gia (cả hai thôn đều thuộc xã Phú Thượng, huyện Từ Liêm). Ngày 25-8 đồng chí Trường Chinh và đồng chí Võ Nguyên Giáp lên đón Bác vào nội thành. Xe ô tô không dừng trước cửa chính mà theo cửa số 35 phố Hàng Cân vào tận trong sân. Đây là một ngôi nhà ba tầng của ông Trịnh Văn Bô, một thương gia

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tiến bộ đã tham gia phong trào Việt Minh. Tầng dưới vốn là cửa hàng. Tầng hai và tầng ba là các phòng tiếp khách, phòng ăn, phòng ngủ... Vì ở giữa một phố buôn bán sầm uất, có cửa hàng lắm người vào ra, (dễ che mắt bọn mật thám lại thông được ra phố Hàng Cân) (dễ phân tán) nên trong những ngày tiền khởi nghĩa ngôi nhà này đã từng được chọn làm một trong số các nơi hội họp của Thành bộ Việt Minh. Sau khi cách mạng thành công, ngày 22-8-1945, tại đây đồng chí Trường Chinh đã chủ trì cuộc họp của Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Và ngày 25 thì Bác Hồ tới đây. Ông Trịnh Văn Bô đã dành gác hai để Bác ở và làm việc cùng các đồng chí Trung ương. Tầng này có nhiều phòng. Phòng lớn nhất rộng trên sáu chục mét vuông. Giữa phòng là chiếc bàn chữ nhật, xung quanh kê tám chiếc ghế tựa đệm mềm. Chính bên bàn này Bác và các đồng chí Trung ương đã họp nhiều lần, quyết định nhiều vấn đề quan trọng. Ngày nay chiếc bàn ấy vẫn được kê đúng chỗ cũ và giữ gìn nguyên vẹn. Trong phòng còn có một chiếc bàn vuông, ngày ấy Bác dùng để đặt chiếc máy chữ. Giáp tường, phía tay phải có một chiếc tủ; phía tay trái có năm chiếc ghế tựa xếp liền nhau.

Từ phòng này đi theo hành lang ra phía ngoài thì tới phòng khách. Phòng rộng trên bốn chục mét vuông, đứng ở cửa có thể nhìn xuống đường phố Hàng Ngang. Giữa phòng là bộ bàn ghế tiếp khách.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tại đây Bác đã tiếp đại biểu các tầng lớp nhân dân trong nước, Việt kiều, và cả khách nước ngoài.

Cạnh phòng khách có một căn phòng nhỏ, chỉ rộng chừng 20 mét vuông. Đó là phòng làm việc của Bác. Đồ đạc trong phòng đơn giản: một tủ nhỏ, một ghế đi-văng, một bàn tròn và một ghế bành có lưng tựa cao. Chính ở căn phòng này, bên chiếc bàn tròn đó, Bác đã viết *Tuyên ngôn độc lập*. Chiếc bàn tròn, vật lưu niệm quý giá ấy nay vẫn còn.

Hôm khai mạc nhà lưu niệm này, các đồng chí Trường Chinh, Nguyễn Lương Bằng, Hoàng Quốc Việt đã đến thăm. Các đồng chí đã tự tay khiêng bàn ghế, kê lại đúng với cách xếp đặt ngày ấy, những ngày đầu tiên Bác Hồ sống, làm việc tại thủ đô Hà Nội.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Theo cuốn "Hà Nội"
của Nguyễn Vinh Phúc - H:
Nxb Hà Nội, 1981

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ BÀ HAI VẼ

Cơ sở của Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1941-1945)

Nhà bà Hai Vẽ, còn có tên gọi là nhà lưu niệm Phú Thượng, nay thuộc thôn Phú Gia, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Nơi đây nguyên là một trong những cơ sở cách mạng an toàn, vững chắc nhất của "An toàn khu", là nơi ăn ở, làm việc, hội họp lâu nhất của các đồng chí trong Thường vụ Trung ương Đảng: Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Lê Đức Thọ trong những năm 1941-1945. Tại nhà bà Hai Vẽ, năm 1943 đồng chí Trường Chinh Tổng Bí thư đã khởi thảo "*Đề cương văn hoá Việt Nam*" nhằm tập hợp các văn nghệ sĩ, trí thức vào Mặt trận Việt Minh. Cũng tại căn nhà này, tháng 8-1994, Trung ương họp thường kỳ bầu bổ sung đồng chí Lê Đức Thọ vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, từ đó đồng chí được phân công phụ trách "An toàn khu Trung ương" (gồm cả vùng Nam và bắc sông Hồng) và ở tại nhà bà Hai Vẽ.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Di tích lưu niệm từ một ngôi nhà dân làm bằng gỗ, lợp lá gồi, tường trát bùn rơm.

Sát liền phần nhà lưu niệm hiện nay có một phòng trưng bày bổ sung cho di tích về các cơ sở liên lạc; nơi ở của các đồng chí Thường vụ Trung ương tại "An toàn khu", những địa điểm đặt hòm thư liên lạc, nơi in báo "*Cờ giải phóng của Đảng*"...

Gia đình này xưa là những gia đình cơ sở của cách mạng, có truyền thống yêu nước, không sợ nguy hiểm, góp tiền của cùng mọi sự đóng góp cho sự an toàn của Đảng.

Di tích đã được Nhà nước công nhận vào năm 1980, là một trong những di tích cách mạng gắn với lịch sử thủ đô Hà Nội.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hoá và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ BÁC HỒ

Trong khu vườn rộng sau Phủ Chủ Tịch, có một con đường đẹp rải sỏi, hai bên trồng xoài, dẫn tới một ngôi nhà sàn nhỏ nhắn, bình dị, giữa những vòm cây. Hàng rào râm bụt bao quanh nhà. Cổng vào kết bằng cành cây đan xen nhau mang phong vị dân dã. Hai cây dừa - cây dừa lửa của đồng bào ta ở Thái Lan và cây dừa hai thân của tỉnh Vĩnh Phúc biếu bác - toả bóng xanh mát.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đó là ngôi nhà Bác Hồ sống và làm việc từ ngày 17-5-1958 cho tới khi qua đời.

Những khóm nhài, tầm xuân từ mảnh vườn nhỏ trước cửa thoang thoảng đưa hương. Sau nhà là vườn quả. Cây vú sữa của đồng bào miền Nam gửi ra biếu Bác từ năm 1954 cành lá sum suê đứng giữa những hàng cam Hải Hưng trĩu quả vàng tươi và hàng trăm loài cây quý thuộc hơn 30 họ thực vật do các Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và các địa phương đưa về trồng, có nhiều cây đặc sản như bưởi Phúc Trạch, Thanh Hoá, Biên Hoà, Mê Linh; cam Xuân Mai, Vân Du, Xã Đoài, Sông Con; quýt Hương Cần, Lý Nhân; táo Thiện Phiến, Ngọc Hồ; song mai

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đông Mỹ; hồng Tiên Điền chiết từ cây hồng của quê hương nhà thơ Nguyễn Du...

Ngoài ra, còn có cả những loại cây nhập từ nước ngoài như 11 cây ngâu hoa trồng cạnh nhà sàn, năm cây bụt mọc quanh ao, 26 cây cau - mua gốc từ Ca-ri-bê, cây tre bụng Phật...

Tầng dưới nhà sàn là nơi bác thường họp với Bộ Chính trị, 12 chiếc ghế tựa xếp quanh chiếc bàn rộng, góc nhà, có đặt ba chiếc máy điện thoại. Cạnh đó, còn úp chiếc mũ sắt bộ đội đã từng theo Bác suốt thời kỳ Mỹ gây chiến tranh phá hoại trên miền Bắc nước ta.

Cửa cầu thang lên gác có chiếc chuông đồng nhỏ sẵn sàng báo cho Bác biết có khách đến thăm. Tầng trên này chia hai phòng nhỏ: phòng làm việc và phòng ngủ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Bên phòng ngủ có chiếc giường đơn bằng gỗ để mộc chiếm nửa phòng. Một bàn gỗ nhỏ, chiếc tủ con đặt đầu giường có cuốn sách "Cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông".

Đồ dùng hàng ngày của Bác là hai chiếc quạt, một quạt giấy và một quạt lá cọ; chiếc phích nhỏ, một chai nước nguội, chiếc cốc thuỷ tinh, chiếc chổi tre xua muỗi để góc nhà. Cái radiô của Việt kiều ở Thái Lan biếu Bác, chiếc quạt điện của Đảng Cộng sản Nhật gửi tặng Bác...

Từ nhà sàn nhìn ra là ao cá Bác nuôi, nghe tiếng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

vỗ tay là cá kéo lên đớp mồi, xôn xao cả một góc ao. Những con cá Bác gây bao năm đã từ chiếc ao này đến với hàng trăm "Ao cá Bác Hồ" trong cả nước.

Hàng chục loài hoa phong lan đẹp như quế lan hương, phi điệp, da báo, tai trâu, vẩy rồng được ghép lên những cây bàng nở hoa quanh năm bên bờ ao.

Nhân dân ta từ khắp nơi trong nước cũng như bạn bè năm châu đến thủ đô Hà Nội, ai cũng muốn đến viếng lăng, thăm nhà ở của Bác và đi dạo quanh quảng trường Ba Đình lịch sử.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng"
của Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb Thế giới, 1994

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ HÁT THÀNH PHỐ (HÀ NỘI)

Cái tên này mới có từ sau ngày Giải phóng Thủ đô (1954). Trước đó mọi người gọi một cách nôm na là Nhà Hát Lớn. Vì vào thời Pháp thuộc, đây đúng là một nhà hát lớn nhất Hà Nội.

Việc xây dựng Nhà Hát Lớn bắt đầu từ năm 1901.(Chỗ này nguyên là một cái đầm ở sát ngay cửa ô Tây Long, một cửa mở qua toà thành đất (luỹ) bao bọc Kinh thành Thăng Long). Do là đất hồ đầm nên sau khi tát vét, đã đóng 35.000 cọc tre và đổ một lớp bê tông dày non 1 mét làm móng. Cả toà nhà có đỉnh cao nhất là 34m (tính từ mặt đường). Ròng rã 10 năm, Nhà Hát Lớn khánh thành vào mùa kịch năm 1911. Tổng chi phí tính vào năm đó là 800.000 đồng tiền Đông Dương. Kiến trúc Nhà Hát Lớn Hà Nội tương tự Nhà hát Ôpêra ở Paris.

Phòng khán giả có 780 chỗ ngồi (nay có xếp thêm một số ghế). Sân khấu cao 30m.

Lấy kiến trúc Hy Lạp làm mẫu mực, đây đúng là một công trình xây dựng đáng kể thời Pháp thuộc. Ngày ấy Nhà hát chỉ mở cửa từ mùa thu cho tới hết mùa xuân. Do đó trong nội thất không có quạt

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

và thiết bị chống nóng (Sau này, từ 1955 do Nhà hát hoạt động thường xuyên nên mới có lắp quạt).

Thời Pháp thuộc các buổi trình diễn sân khấu giá vé rất cao nên chỉ phục vụ đám công chúng Pháp và Việt giàu có. Cuộc cách mạng tháng Tám 1945 đã làm thay đổi vận mạng của Nhà hát này! Chính Nhà Hát Lớn và quảng trường ở trước mặt đã chứng kiến những ngày Tổng khởi nghĩa sôi động ở Hà Nội. Tại đây, ngày 17-8-1945 có cuộc mít tinh của Tổng hội công chức, một tổ chức gồm công nhân viên các công sở ở Hà Nội ngày ấy mà khuynh hướng chính trị phức tạp có người thân Nhật nhưng cũng có người tham gia Việt Minh. Ban tổ chức đang chuẩn bị tuyên bố lý do thì một lá cờ đỏ sao vàng đã tung ra từ bao lơn tầng hai của Nhà hát, thế là nhân dân hô lớn: "Cờ Việt Minh"! Ngay đó, Đội Tuyên truyền xung phong của Mặt trận Việt Minh chiếm diễn đàn, hạ cờ "quẻ ly" rồi kêu gọi đồng bào đứng lên giành độc lập thật sự, đánh đổ phát xít Nhật và bù nhìn. Tiếp đấy cuộc mít tinh biến thành biểu tình tuần hành ủng hộ Việt Minh.

Hai ngày sau, cũng tại đây, hơn hai chục vạn dân Hà Nội đã về dự mít tinh do Việt Minh tổ chức rồi chia thành nhiều đoàn đi chiếm những cơ quan đầu não của bù nhìn như phủ Khâm Sai, trại Bảo an binh, toà Thị chính, sở Mật thám... mở đầu cho cuộc Tổng khởi nghĩa ở Hà Nội.

Từ đấy, nơi đây thường được trình diễn những vở

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

kịch cách mạng cho công chúng bình dân thưởng thức. Ngoài ra cũng tại nơi đây đã diễn ra những hội nghị quan trọng của cách mạng, đặc biệt những kỳ họp của Quốc hội khoá I đều họp ở đây.

Sau ngày giải phóng Thủ đô, từ 1955 đến 1960 (trước khi có Hội trường Ba Đình) đây vẫn là nơi họp những kỳ họp của Quốc hội khoá II, khoá III.

Ngày nay Nhà Hát Lớn hầu như chỉ dành cho những cuộc trình diễn nghệ thuật sân khấu, âm nhạc của các đoàn trong và ngoài nước - (Thoảng hoặc cũng có tổ chức tại đây một vài cuộc hội nghị).

Nhà Hát Lớn Hà Nội là một cơ sở nghệ thuật và là một di tích cách mạng của Thủ đô.

Theo cuốn "Việt Nam di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ SỐ 90 PHỐ THỢ NHUỘM

Nơi đồng chí TRẦN PHÚ viết luận cương chính trị

Tháng 4 năm 1930 đồng chí Trần Phú từ Liên Xô về nước. Khi qua Hương Cảng đồng chí được gặp lại Bác. Lúc này Đảng Cộng sản đã thành lập (từ tháng 2 năm này). *Chính cương, sách lược vắn tắt* của Đảng đã được chính Bác Hồ thảo ra. Theo sự giới thiệu của Bác, đồng chí Trần Phú được bổ sung vào Chấp uỷ lâm thời Trung ương của Đảng.

Tới Hà Nội, đồng chí Trần Phú tìm đến trạm liên lạc 47 phố Mi-ri-ben (nay là phố Trần Nhân Tông) và tiếp đó được đưa tới ở tại cặn gác nhà số 4 phố Hàng Rươi.

Lúc này mật thám đang tăng cường rình mò nên ít ngày sau đồng chí Trần Phú phải chuyển đến một địa điểm khác ở phố Phúc Kiến (nay là phố Lãn Ông). Nhưng vẫn chưa ổn. Chấp uỷ lâm thời bàn bạc và đã có một quyết định táo bạo: bố trí cho đồng chí Trần Phú ở ngay trong nhà một tên thực dân. Đó là nhà số 90 phố Thợ Nhuộm ngày nay. Dạo ấy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đây là biệt thự của Đuy-ô, một công chức cao cấp ở phủ toàn quyền. Vợ chồng y ở trên hai tầng gác. Còn tầng hầm thì là nơi ở của những người phục vụ gồm các cô khâu đầm, anh xe, người bếp và người bồi. Người bếp là đồng chí Tạ Văn Bân lúc đó đã là đảng viên. Người bồi là đồng chí Hai Dung lúc đó đang ở diện cảm tình Đảng. Chính hai đồng chí này được phân công chuẩn bị chỗ ở cho đồng chí Trần Phú. Tầng hầm có sáu buồng. Trừ một buồng lớn rộng khoảng 30 mét vuông dùng làm chỗ phơi và là quần áo cho chủ, còn thì đều là buồng nhỏ dùng làm kho chứa đồ, nơi để xe kéo, và nơi ở cho anh xe, anh bếp, anh bồi...

Một hôm có ba người lạ đến ở trong tầng hầm coi như là người nhà của anh bếp Bân từ quê ra chơi. Ba người đó là đồng chí Trần Phú, đồng chí Trịnh Đình Cửu và đồng chí Nguyễn Thị Lệ (vợ đồng chí Cửu). Đồng chí Trần Phú ở tại căn buồng xép chỉ vừa đủ kê một tấm phản. Buồng đó có một cửa sổ nhỏ, đối diện với cửa sổ là cửa ra vào ăn thông với lối đi chung sang các buồng khác.

Những ngày sống trong tầng hầm này, ngoài việc cùng các đồng chí Trung ương lãnh đạo phong trào cách mạng cả nước, đồng chí Trần Phú còn được phân công dự thảo bản *Luận cương chính trị* của Đảng (mà tới tháng 10 năm ấy thì được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất của Trung ương Đảng).

Với văn kiện này, lần đầu tiên giai cấp công nhân

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

và nhân dân Việt Nam có một cương lĩnh cách mạng phản ánh đúng quy luật khách quan của xã hội Việt Nam, một xã hội thuộc địa và nửa phong kiến, đáp ứng được những đòi hỏi cấp bách của lịch sử.

Ngày nay, tầng hầm ngôi nhà 90 phố Thợ Nhuộm vẫn còn nguyên như xưa. Dựa theo lời kể của các đồng chí Bân, đồng chí Cửu, những đồ đạc ở mấy căn buồng trong tầng hầm đó đã được phục chế và xếp đặt đúng như khi đồng chí Trần Phú và các đồng chí Trung ương lâm thời đã ở và làm việc. (Còn hai tầng gác trên thì nay là nhà trưng bày của phòng Bảo tàng sở Văn hoá Hà Nội).

Ngày 3-2-1979 vừa qua, tại đây đã làm lễ đặt tượng đồng chí Trần Phú để ghi nhớ công lao đồng chí Tổng bí thư đầu tiên của Đảng ta.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vinh Phúc - H. Nxb Hà Nội. 1981

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ SỐ 5D PHỐ HÀM LONG

Phố Hàm Long là một phố không đông. Nhà số 5D là một ngôi nhà nhỏ, một tầng, cùng một kiểu kiến trúc với ba ngôi nhà kề bên là 5A, 5B, 5C. Trên tường, ngay cạnh cửa ra vào, có gắn tấm bảng đá trên khắc dòng chữ: "Nơi thành lập Nhóm cộng sản Việt Nam đầu tiên, tháng 3 năm 1929".

Nguyên là vào những năm 1928 - 1929 ở nước ta, phong trào công nhân lên khá mạnh, phong trào của nông dân và tiểu tư sản cũng rất sôi nổi. Nói chung là phong trào đấu tranh của quần chúng lao động đang cuồn cuộn dâng lên khắp cả nước. *Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội* không còn phù hợp với tình thế cách mạng lúc đó nữa. Đến lúc phải có một đảng thực sự của giai cấp công nhân, là Đảng Cộng sản, để đưa cách mạng Việt Nam tiến lên. Những phần tử tiên tiến trong Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội nhận thức được tất yếu khách quan ấy và tích cực vận động cho sự thành lập một Đảng Cộng sản. Và thế là cuối tháng 3 năm 1929 chi bộ cộng sản đầu tiên đã ra đời ở số nhà 5D phố Hàm Long.

Ngôi nhà này từ cuối năm 1928 đã là một trụ sở

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bí mật của Kỳ bộ Bắc Kỳ Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội. Đồng chí Trần Văn Cung đứng ra thuê nhà và trông nom trụ sở đó. Nhà chỉ có một gian, rộng 24 mét vuông. Qua một mảnh sân nhỏ thì tới nhà bếp. Đặc biệt là ở đây có thể dễ dàng thoát sang ngõ nhỏ ở phía đằng sau (nay là ngõ I Lê Văn Hưu) một khi có "động".

Đồ đạc trong nhà có một bộ tràng kỷ, một bàn tiếp khách và một chiếc phản. Có hai chiếc hòm gỗ đặt trên hai chiếc ghế đẩu kê sát vào tường thì một chiếc hòm có hai đáy, thường dùng để giấu tài liệu.

Ngoài vợ chồng đồng chí Cung ra, thường lui tới và làm việc tại đây có các đồng chí Ngô Gia Tự, Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Phong Sắc, Đỗ Ngọc Du, Trịnh Đình Cửu v.v... Và trong cuộc họp vào một đêm cuối tháng 3 năm 1929, các đồng chí trên đã quyết định chính thức thành lập nhóm Cộng sản Việt Nam. Có thể nói rằng từ giờ phút đó chi bộ cộng sản đầu tiên ở trong nước đã ra đời, khác nào một cánh chim én xuất hiện trên bầu trời còn nhiều sương giá báo hiệu sắp sang xuân mới. Tiếp đấy, các tổ và các chi bộ cộng sản cũng lần lượt được thành lập ở các tỉnh khác. (Ba tháng sau, vào ngày 17-6-1929, hai chục đại biểu của các chi bộ cộng sản mới tổ chức đó đã về họp tại số nhà 312 phố Khâm Thiên, quyết định thành lập Đông Dương cộng sản Đảng).

Ngày 25-11-1959, nhà 5D phố Hàm Long được khôi phục làm nhà lưu niệm. Ngày 6-1-1960 bắt đầu

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mở cửa đón khách tham quan. Theo trí nhớ của các đồng chí Trần Văn Cung và Trịnh Đình Cửu... các đồ đạc trong nhà được phục chế và bày lại đúng như thời kỳ 1928 - 1929. Đến tham quan nơi đây, nhìn căn phòng nhỏ nhắn với những đồ đạc đơn sơ mộc mạc ai cũng cảm thấy bồi hồi. Ngày nay, Đảng ta là một Đảng Cộng sản lớn mạnh đã từng lãnh đạo nhân dân ta làm nên bao thắng lợi vĩ đại, đánh thắng thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bọn phản động Trung Quốc vậy mà cách đây năm chục năm, ở trong nước, Đảng chỉ mới là một chi bộ vẻn vẹn có bảy đồng chí, và ngôi nhà 5D này là cái nôi của chi bộ đó.

Theo cuốn "Hà Nội"
của Nguyễn Vinh Phúc -
H.: Nxb Hà Nội, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHÀ SỐ 8 LÊ THÁI TỔ

Nơi ở của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến

Di tích này chính là ngôi nhà số 8 phố Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Nơi đây trước kia gọi là đường vua Lê hay đường Bờ Hồ, thuộc phần đất của các thôn Khánh Thuỵ tả, Khánh Thuỵ hữu, Tự Tháp, Phúc Phố, Tô Mộc. Tất cả những thôn này đều thuộc Tổng Tiền Túc, huyện Thọ Xương cũ.

Di tích nhà số 8 phố Lê Thái Tổ hiện nay không còn nữa nên việc xác định niên đại xây dựng của ngôi nhà chưa cụ thể, song vì đây là ngôi nhà của viên Chánh án toà Thượng thẩm Mooc-se (Toà án tối cao của Pháp tại Hà Nội) nên có thể đoán định niên đại xây dựng nó cùng thời với ngôi nhà của Toà án Tối cao ở phố Lý Thường Kiệt, vào những năm 20 của thế kỷ XX.

Di tích số 8 phố Lê Thái Tổ trông ra Hồ Gươm - trung tâm Hà Nội. Di tích xưa có diện tích trên 2000m2 được kiến trúc thiết kế theo kiểu biệt thự của Pháp với tám buồng ở, hai tầng thoáng rộng. Một thiết kế tạo cho ngôi nhà vừa thoáng mát lại

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

có tầm nhìn ra bốn phía, vừa kín đáo. Ngoài ngôi nhà chính còn có các công trình phụ như: nhà bếp, nhà bồi, nhà để xe, vườn hoa.

Theo lịch sử phát triển của cách mạng, ngày 24 tháng 8 năm 1945, Bác Hồ từ căn cứ địa Việt Bắc về tới Hà Nội. Đêm 24 tháng 8, Bác nghỉ tại thôn Phú Gia (xã Phú Thượng - Từ Liêm). Hôm sau, Bác được đưa về nội thành, ở tại nhà số 48 phố Hàng Ngang. Tại đây, Bác đã dự thảo một văn kiện lịch sử quan trọng đó là *Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà".*

Nhưng Bác Hồ ở ngôi nhà này không được bao lâu lại chuyển đi nơi khác để đảm bảo an toàn.

Sở dĩ phải luôn di chuyển nơi ở của Bác vì tình hình Hà Nội lúc đó hết sức phức tạp. Sau ngày Cách mạng thành công không lâu, quân Tưởng Giới Thạch kéo vào miền Bắc nước ta để tước khí giới quân Nhật. Chúng đem theo một lũ Việt gian phản động để gây rối, phá phách cách mạng. Tình hình Hà Nội ngày một phức tạp, ngôi nhà 48 Hàng Ngang, theo nhận định của Trung ương, khó đảm bảo an toàn. Vì vậy, đồng chí Nguyễn Lương Bằng và cụ Vũ Đình Huỳnh được giao trách nhiệm tìm nơi ở mới cho Bác.

Ngôi nhà số 8 phố Lê Thái Tổ đã được chọn làm nơi ở của Bác trong những ngày đầu kháng chiến. Cũng tại đây, Trung ương đã quyết định nhiều chủ trương lớn:

- Việc chuẩn bị cho cuộc tổng tuyển cử đầu tiên

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ở Việt Nam để bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.

- Vấn đề tăng gia sản xuất để cứu đói.

- Diệt giặc dốt.

- Chống bọn phản động Việt quốc, Việt cách.

- Chống âm mưu trở lại của thực dân Pháp.

Cũng tại nơi đây, Hội nghị Trung ương còn bàn nhiều việc quan trọng khác.

- Việc chuẩn bị cho Hội nghị ở Đà Lạt.

- Việc cử đại diện của Chính phủ mà người trực tiếp sang đàm phán với Chính phủ Pháp ở Phông ten-nơ-bơ-lô là Bác Hồ.

Với những đóng góp lớn lao mang ý nghĩa lịch sử của Cách mạng dân tộc, nhà số 8 phố Lê Thái Tổ, tuy bị thực dân Pháp bắn nát từ ngày đầu toàn quốc kháng chiến (12-1946), nay trên toàn bộ diện tích của ngôi nhà là Câu lạc bộ Thể dục Thể thao. Song việc bảo tồn những dấu vết xưa cũ và ghi tóm tắt ý nghĩa lịch sử của di tích để giới thiệu với đồng bào cả nước cùng khách quốc tế là điều không thể thiếu trong chặng đường lịch sử.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hoá và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam. 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHỮNG KHU TƯỞNG NIỆM HAI BÀ TRƯNG

Ngày nay cả ba nơi thờ chính hai vị nữ anh hùng này đều thuộc về địa phận Hà Nội: đền Hạ Lôi chốn quê gốc của Hai Bà, đền Hát Môn nơi Hai Bà tụ nghĩa và đền Đồng Nhân là nơi mà nhân dân Thăng Long lập nên để thờ Hai Bà từ thế kỷ XII.

Làng Hạ Lôi nay thuộc xã Mê Linh, huyện Mê Linh. Muốn tới đây, từ nội thành theo đê sông Hồng lên bến Chèm, qua đò, đi theo bờ trái sông Hồng khoảng 8km là tới. Tương truyền đây chính là lỵ sở huyện Mê Linh thời thuộc Hán vào những năm đầu công nguyên, người đứng đầu huyện này là lạc tướng Trưng Định, cha của Hai Bà, vốn là dòng dõi các vua Hùng.

Theo lời kể ở địa phương thì đền Hai Bà dựng trên chính nền nhà cũ của họ Trưng. Đền nhìn ra đê sông Hồng và tựa lưng vào một toà thành đất. Tuy có lịch sử lâu đời nhưng qua nhiều lần tu sửa nên đền này từ kiến trúc đến đồ thờ cũ nhất cũng chỉ có niên đại cuối thế kỷ XVIII. Điều đáng lưu ý ở đây là bản thần tích có ghi chép một số chi tiết đặc biệt như: Hai Bà là chị em sinh đôi, ngày sinh là mồng một tháng Tám năm Giáp Tuất (tức năm

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

14 sau công nguyên). Như vậy thì khi Hai Bà khởi nghĩa (năm 40) cả hai đang ở lứa tuổi thanh niên (26 tuổi).

Còn toà thành đất ở sau lưng đền thì bao quanh một diện tích tới 40 héc-ta, có chỗ lộ ra hai lớp chạy song song tạo thành một đường ống do đó có tên là *Thành Ống*. Nằm lọt trong thành là bốn xóm Đường, Nội, Hội, Kiên vẫn được coi là những xóm cổ nhất của làng này. Tương truyền *Thành Ống* đó là do Hai Bà cho đắp để làm kinh thành ngay sau khi đánh đuổi giặc Hán.

Ngày trước ở Hạ Lôi, ngoài ngày lễ thánh đản (tức ngày sinh của Hai Bà) còn mở hội vào ngày sáu tháng Giêng âm lịch. Ngày ấy có lệ rước tập trận: 150 thanh niên và 150 thiếu nữ áo quần nai nịt gọn gàng diễn lại tích đánh giặc Hán.

Đền Hát Môn thuộc xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ. Từ nội thành theo đường Hà Nội - Sơn Tây đến ki-lô-mét 26 rẽ bên phải, theo đê sông Đáy đi chừng 7 ki-lô-mét là tới nơi. Đền ở phía trong đê. Đứng trên đê trông xuống, một vùng cổ thụ, cây cao bóng cả, cành lá um tùm che rợp toả đền. Tương truyền xưa kia đàn thề của nghĩa quân đã lập tại đây. Trên đàn thề, Hai Bà cởi bỏ khăn tang, làm lễ tế cờ, tuyên thệ trả nợ nước báo thù nhà rồi đưa đại quân đi đánh đuổi Tô Định.

Theo lời kể ở địa phương thì đền được lập từ đời Tiền Lê (thế kỷ thứ X). Trải qua nhiều lần tu sửa, diện mạo hiện nay là có từ cuối thế kỷ XIX. (Năm 1957 cũng đã có một đợt tu sửa lớn).

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tại nhà bái đường có một bức hoành phi khac bốn chữ *Lạc Hùng chính thống* nhằm biểu dương sự nghiệp của Hai Bà là đã nối lại nền chính thống của các vua Hùng xưa.

Trong đền còn một tấm bia đá niên hiệu Vĩnh Tộ (1619 - 1628) nhưng chữ đã mòn nhiều.

Ở đây có lệ mở hội vào ngày mồng 8 tháng Ba âm lịch tục truyền là ngày Hai Bà hy sinh. Ngày ấy có lệ làm bánh trôi để dâng cúng (gọi là bánh tù tì). Do dựa theo sự tích bà Âu Cơ sinh trăm trứng nên bánh cũng nặn thành trăm chiếc hình quả trứng chim. Lễ xong, dân làng đem 49 chiếc đặt trong bông hoa sen đưa ra sông Hát thả cho trôi xuôi. Có lẽ tục lệ này là để nhắc lại rằng Hai Bà là dòng dõi Hùng Vương.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Còn đền Đồng Nhân thì ở ngay trong nội thành, bên cạnh phố Đồng Nhân. Đền này nguyên ở ngoài bãi sông Hồng thuộc địa phận làng Đồng Nhân. Năm 1819 đất bãi bị lở, đền được dời vào chỗ hiện nay vốn là Võ Sở (nơi giảng dậy võ nghệ) đời Hậu Lê và thuộc địa phận thôn Hoa Viên. Dân làng Đồng Nhân một phần lớn cũng dời vào cư trú tại đây và lập nên một làng Đồng Nhân mới.

Đền này được dựng lên do một huyền tích:

Không biết từ đâu, hai pho tượng Hai Bà bằng đá theo dòng sông Cái trôi xuôi... Tới một đêm đầu tháng Hai âm lịch hai pho tượng đó toả sáng trước

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bãi Đồng Nhân. Dân làng này lấy vải đỏ rước tượng vào bờ. Vua Lý Anh Tông biết chuyện truyền lập đền thờ ngay tại bờ đó. Đấy là năm 1142.

Và rồi, như vừa nêu ở trên, năm 1819 đền được dời vào chỗ hiện nay. Tất cả những sự tích đó được Vũ Tông Phan ghi trên tấm bia đá khắc năm 1840 hiện còn đứng ở sân đền.

Ở đây vốn có lệ mở hội vào ngày mồng năm, mồng sáu tháng Hai âm lịch là kỷ niệm ngày rước tượng Hai Bà từ sông lên.

Như vậy, Hà Nội đã thay mặt cả nước giữ gìn những di tích gắn bó mật thiết với cuộc đời hai vị nữ anh hùng đầu tiên trong lịch sử đã đứng lên đánh đuổi quân xâm lược Trung Quốc bạo tàn.

Theo cuốn "Hà Nội"
của Nguyễn Vinh Phúc - H:
Nxb Hà Nội, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

NHỮNG DẤU TÍCH NGƯỜI ANH HÙNG LÀNG GIÓNG ĐỀN PHÙ ĐỔNG

Sự tích Thánh Gióng thì có lẽ không người Việt Nam nào là không biết! Cậu bé ba tuổi quê ở làng Gióng (nay thuộc xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm), từ thuở Vua Hùng đã đứng lên dẹp quân xâm lược, nhân vật ấy đã trở thành một hình tượng anh hùng đánh giặc cứu nước chói lọi được bao thế hệ ngợi ca.

downloadsachmienphi.com

Thuở nhà Lý, vua Thái Tổ sau khi định đô Thăng Long (năm 1010) đã cho xây đền Phù Đổng để tưởng niệm người anh hùng thiếu niên này. Từ bấy đến nay, toà đền đã trải qua nhiều lần sửa chữa, diện mạo như ngày nay là từ lần đại tu năm 1888. Về thăm đền Phù Đổng không chỉ là thăm một công trình kiến trúc mà còn thăm một dải đất đã có dư hai ngàn năm lịch sử, cái nôi hồng đã nuôi dưỡng một con người anh hùng đánh giặc giúp dân với bao câu chuyện kể thần kỳ...

Từ nội thành, ngược đường số 1, qua cầu Long Biên, qua cầu Đuống, rồi rẽ theo đê đi xuôi 7km là tới nơi, tới đền Thượng. Đứng trên đê nhìn xuống,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ngay sát đường đi là một hồ sen. Giữa hồ có ngôi nhà thuỷ đình, kiểu chồng diêm, hai tầng, tám mái, đầu đao vút cong mềm mại. Thuở trước, khi mở hội, có tổ chức múa rối ở hồ sen kia thì nhà thuỷ đình ấy chính là buồng trò. Thuỷ đình nhìn thẳng vào cổng đền. Cổng có ba cửa chính, hai cửa phụ, bên trên có vọng lâu nên thường được gọi là Ngũ môn lâu. Hai bên cổng có hai bậc thềm đá tạo hình rồng, nét chạm khoẻ và phóng khoáng, cổ niên đại Vĩnh Thịnh Ất Dậu tức năm 1705. Toà đền chính thì kiến trúc và đồ thờ không khác gì các đền miếu ở mọi làng quê ta và cũng đều là sản phẩm cuối thế kỷ XIX. Đặc biệt chăng là ở chính điện có pho tượng chàng Gióng và sáu pho tượng các "tướng" cận vệ. Những hiện vật khác đáng chú ý như cỗ ngai thờ bằng gỗ chạm trổ đẹp, phong cách đời Lê mạt, đôi choé sứ của một cô gái người làng cung tiến - cô Đặng Thị Huệ tức bà Chúa Chè, vợ Trịnh Sâm (1767 - 1782).

Tại đây cũng còn một số câu đối hay của các danh nhân thời trước, như thi hào Nguyễn Du có một đôi:

Thiên giáng thánh nhân bình Bắc địch

Địa lưu thần tích trấn Nam bang.

Nghĩa là:

Trời sinh bậc thánh trừ giặc Bắc

Đất giữ oai thần trấn cõi Nam.

Nhưng tuyệt tác nhất thì phải là câu đối của Chu Thần Cao Bá Quát:

Phá tặc đãn hiềm tam thuế vãn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Đằng vân do hận cửu thiên đê.

Nghĩa là:

Ba tuổi diệt thù vẫn hiềm là còn muộn

Chín tầng mây vượt vẫn hận là chưa cao.

Đôi câu đối đã ngợi ca khí phách và lòng yêu nước có tầm vóc khổng lồ của người anh hùng làng Gióng đồng thời cũng đã biểu hiện khí phách và tâm hồn của tác giả.

Đó là khu vực đền Thượng thờ chàng Gióng. Đi xuôi theo đê khoảng bảy tám trăm mét tới một cánh bãi tên là bãi Sòi Bia, từng là một chiến trường tượng trưng trong ngày hội trận. Đến đây cũng là hết địa phận làng Phù Đổng sang địa phận làng Đổng Viên (còn có tên là Gióng Mốt). Ngay cạnh đê có đền Hạ thờ bà mẹ Gióng. Lại đi xuôi trên 1km nữa thì tới một cánh bãi khác tên là Đống Đàm cũng là một chiến trường tượng trưng. Nguyên là thuở xưa, tương truyền từ đời Lý Thái Tổ, cứ đến ngày 9 tháng 4 âm lịch làng mở hội trận diễn lại tích quân ta đánh giặc Ân. Tiếng là hội Gióng nhưng kỳ thực là của cả năm làng vùng này; ba làng bên tả ngạn sông Đuống là làng Phù Dực nơi Gióng chào đời, làng Phù Đổng nơi Gióng hội quân, làng Đổng Viên quê của mẹ Gióng. Hai làng bên hữu ngạn là Đổng Xuyên nơi mẹ Gióng trú ngụ một thời gian khi có mang Gióng và Hội Xá, quê hương một toán trẻ chăn trâu đã theo Gióng ra trận. Để chuẩn bị

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

cho ngày hội chính, cả năm làng phải tập dượt từ trung tuần tháng 3. Hội Gióng là một nghi thức thờ cúng anh hùng dân tộc đồng thời là một cuộc diễn xướng tổng hợp ca vũ nhạc mang tính chất anh hùng ca. Ở đây chủ đề chiến tranh nhân dân chống xâm lược được nêu lên khá rõ. Hội trận làng Gióng với những lễ tiết rất phong phú đã tập trung những khả năng nghệ thuật của nhân dân ta thời cổ để diễn tả uy lực của người anh hùng và cuộc chiến đấu của nhân dân chống xâm lược. Thực ra trong khung cảnh chế độ phong kiến mà vua quan, triều đình thường là không nghĩ gì tới dân tới nước thì nhân dân tổ chức ngày hội trận để cùng nhau nuôi dưỡng lòng tự hào về quá khứ và lòng tin tưởng vào tiền đồ của dân tộc, đồng thời cũng là để động viên nhau sống, lao động và chiến đấu trong điều kiện khá ngặt nghèo của nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu bấy giờ.

Theo cuốn "Hà Nội"
của Nguyễn Vinh Phúc - H:
Nxb Hà Nội 1981

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

PHỦ TÂY HỒ

Phủ Tây Hồ được dựng ở đầu doi đất của bán đảo lớn - làng Tây Hồ, xã Quảng An, huyện Từ Liêm, Hà Nội - mảnh đất gắn liền với truyền thuyết về cuộc hội ngộ thơ ca kỳ thú. Có tài liệu còn ghi chính Phùng Khắc Khoan đã kể lại cuộc gặp gỡ với nàng tiên Liễu Hạnh và ông bảo dân lập Phủ này thờ Bà. Như vậy, di tích này được lập sớm nhất cũng phải sau năm 1598. Trải qua năm tháng, cùng với những biến động lịch sử, Phủ cũng đã được nhiều lần tôn tạo. Có thể ghi lại một vài mốc: năm 1947 giặc Pháp đốt cháy làng Tây Hồ trong đó có cả Phủ và miếu Trâu Vàng, nhân dân trong làng đã phải dựng lại; năm 1952, gác chuông trên toà Tiền tế được sửa chữa; năm 1989 tôn tạo lại toàn bộ hậu cung; nhà khách được xây thêm vào năm 1990; 1991 xây Cổng Phủ và năm 1992 xây mới hoàn toàn Động Sơn Trang, sửa chữa Miếu Cô, Miếu Cậu.

Phủ Tây Hồ là một tổng thể di tích bao gồm nhiều bộ phận sắp xếp theo thứ tự từ ngoài vào: cổng Phủ - nhà chờ - Phủ chính - nhà làm việc của Ban quản lý - Động Sơn Trang - nhà khách - Miếu Cô - Miếu Cậu.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Cổng Phủ: xây dựng theo kiểu tam quan bốn cột trụ, song hai bên cửa xây bịt kín, trang trí bằng long - hổ đắp nổi. Trên vòm cổng có biển khắc bốn chữ: PHONG ĐÀI NGUYỆT CÁC (Lầu gió gác trăng). Hai bên cột cổng Phủ có đôi câu đối:

Trước ý Tây Hồ phong nguyệt, tửu điếm
hoạ thi lâu, văn nhân kỳ dĩ ngộ.

Phóng hoài Nam quốc sơn xuyên, cầm ca
đài vũ sạ, tiên tử hội lâm phàm.

Dịch nghĩa:

Ý đẹp trăng gió Tây Hồ, quán Liễu ấy thi lâu,
văn nhân may hội ngộ.

Nhớ về sông núi nước Nam, cầm ca này
thuỷ tạ, tiên tử ghé xuống trần.

(Cụ Phạm Văn Khiêm soạn và đề chữ).

Mặt tiền của Phủ chính quay ra Hồ Tây, bên kia là làng Võng Thị. Trên cửa tam quan hai tầng tám mái có đắp nổi bốn chữ: TÂY HỒ HIỂN TÍCH (dấu để Tây Hồ).

Dưới hàng chữ có chạm nổi hình long, ly, quy, phượng và "ngũ phúc hàm tiền". Cánh cửa chính của toà tiền tế được chạm hình tứ linh, tứ quý. Các cột đều có khắc câu đối. Hai cột ngoài có hàng chữ Hán:

Long hổ phùng nghênh, tứ diện hoa hoàn
thuỷ nhiễu.

Quy xà hình thế, ức niên nhân kiệt địa linh.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Dịch:

Chào đón long hổ, bốn bề hoa nở nước biếc
Hình thế quy xà, nghìn năm nhân kiệt địa linh

Hai cột trong cũng có câu đối chữ Nôm:

Thi hoạ Tây Hồ, Thần nữ vang lừng ba bảy cõi
Danh truyền Nam sử, dấu tiên rực rỡ
mấy nghìn thu.

Toà tiền tế nửa ngoài làm trần lửng, nửa trong dùng hệ thống cột, xà kiểu nhà chồng diêm, đẩy không gian nội thất vươn lên. Cung đồng ở đây thờ Tam phủ Công đồng, Tứ phủ vạn linh, Hội đồng các quan. Tượng quan Hoàng Bảy áo xanh và quan Hoàng Mười áo vàng đặt ở hai bên. Trên bốn cột của ban Công đồng cũng có câu đối. Hai cột ngoài:

Tối linh nhi linh, Thiên Bản bội hoàn,
chân cảnh tĩnh.
Chúng mẫu chi mẫu, Tây Hồ hương hoả,
biệt từ tôn.

Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Dịch:

Thiêng nhất thần thiêng,
Thiên Bản trở về, cảnh chân tĩnh
Chúa của các chúa, hương hoả Tây Hồ,
biệt thờ tôn.

Hai cột trong:

Xuyên dục hà trung, chính trực thông minh,
nhi nhất.
Ngự trầm nhạn lạc, yêu kiều uyển diễm,
vô song.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Dịch:

Suối trong lòng sông, chính trực thông minh, bậc nhất.

Chim sa cá lặn, yêu kiều tươi đẹp, vô song.

Toà trung tế liền không gian với toà tiền tế, kết cấu theo kiểu vì chồng rường con nhị, cột gạch giả gỗ. Chính giữa gian, kế cận cung đồng là cung *vua cha ngọc hoàng*. Tượng vua cha đặt giữa, tượng Nam Tào, Bắc Đẩu ở hai bên. Trong cung vua cha có một bức chạm bốn câu thơ chữ triện quen thuộc mà truyền thuyết đã nhắc tới:

Vân tác y thường, phong tác xa
Triêu du Đâu Suất mộ yên hà
Nhân gian dục thức ngô danh tính
Nhất đại sơn nhân Ngọc Quỳnh Hoa.

Hai bên cung còn có đôi câu đối:

Vân sơn đô thị lạc, phương danh thánh tích, Bắc Nam thiên
Long hổ tối kỳ quan, thắng cảnh tiên tung, sùng cát địa.

Dịch:

Mây núi nơi đô thị, tiếng thơm tích thánh, trời Bắc Nam.

Rồng hổ cảnh kỳ quan, thắng cảnh thần tiên, thế đất đẹp.

Cung *tam toà thánh mẫu* đặt sau, nhưng chỉ có ngai chứ không có tượng. Trước cung có bức hoành

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

phi với dòng chữ: "*Tây hồ phong nguyệt*" (trăng gió Tây Hồ). Hai bên điểm thêm đôi câu đối bộc lộ nội dung ca ngợi vị nữ thần bất tử Liễu Hạnh:

Thượng giới thần nhi tiên, linh khí
địa liên, sùng cát ngoạn.
Đại danh sinh bất tử, phi vi sử tại,
triệu vi gian.

Dịch:

Trên trời là chúa Tiên, linh khí khắp nơi,
chơi cũng thoả
Đại danh mãi bất tử, không do sử chép,
bởi lòng dân.

Vị trí cao nhất chính giữa trong toà hậu cung là tượng Mẫu Liễu Hạnh mặc áo đỏ. Hai bên, thấp hơn là tượng Chầu Quỳnh mặc áo xanh bên phải, Chầu Quế mặc áo trắng bên trái.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Ở cung mẫu có bức đại tự đề "Thiên Tiên Trắc Giáng" và một bức hoành phi: "Mẫu nghi thiên hạ". Hai bên toà hậu cung có đôi câu đối:

Hiện thế thần tiên, Đông thổ thảo hoa,
giai xích tử
Vi gia Thánh Mẫu, Nam châu hương toả,
thị hiền tôn.

Dịch:

Hiện thế thần tiên, đất Đông hoa cỏ,
đều con đỏ
Là nhà thánh Mẫu, châu Nam hương lửa,
ấy cháu hiền.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Toà hậu cung có cấu trúc kiểu giá chiêng đơn giản, do thiếu ánh sáng và bị khép kín bởi các cửa ngăn đã tạo nên không gian "thánh địa linh thiêng" để thu hút mọi người hành hương đến phụng thờ, cầu mong Mẫu Liễu ban phúc, che chở.

Ở đây còn có một vài hiện vật đáng chú ý: hương án cổ (dự đoán có từ đời Lê) với hoạ tiết hoa văn "những con dơi trụ lại" và cảnh "ngũ phúc hàm tiền" một quả chuông cổ thời Tây Sơn, vài tấm bia ghi lại hương ức làng Tây Hồ và công đức của những người đóng góp tôn tạo.

Theo cuốn "Đền miếu Việt Nam" do Vũ Ngọc Khánh chủ biên - H; Thanh niên, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

QUÁN CƠM BÀ TẤC - CÂY GẠO CHỢ BỎI

Quán cơm bà Tấc - Cây gạo chợ Bỏi thuộc xã Hải Bối, huyện Đông Anh, là một trong chín điểm An toàn khu của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, được xây dựng trên địa bàn ven đô từ 1941 đến 1945. Di tích này cách Trung tâm Hà Nội chừng 7km về phía tây bắc.

Xã Hải Bối ở ven đê sát bờ sông Hồng, có chợ Bối và bến đò Phú Xá (xã Phú Thượng), còn có tên gọi là bến đò Xù - Gạ. Sông Hồng ở đây mặt nước rộng gần sát chợ, lại có bãi nổi lớn ở giữa sông, lau sậy um tùm giúp cho việc qua sông cũng như tránh địch dễ dàng. Từ đây có thể đi Hà Đông, Phúc Yên, Vĩnh Yên, Bắc Ninh đều là nơi có ATK (an toàn khu) của Thành uỷ Hà Nội, Tỉnh uỷ Hà Đông, Xứ uỷ Bắc Kỳ, làm thành thế liên hoàn giúp Trung ương Đảng nhanh chóng nắm chắc tình hình chính trị, vạch ra đường lối và có thể phổ biến kịp thời cho các cơ sở Hải Bối cũng có nhiều người buôn bán vào ra nội thành, đi về các tỉnh, giúp cho cán bộ có thể hoá trang trà trộn vào dân mà không bị địch phát hiện.

Quán cơm bà Nguyễn Thị Tấc (tức bà Diềm hay

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Riềm) mở ở gần chợ, cũng gần cây gạo, cây thị, lại có miếu thờ là một địa điểm kín đáo. Hàng ngày quán cơm có nhiều khách qua lại ăn uống, ban đêm có một số khách nhỡ độ đường nghỉ lại. Bà Tấc cùng gia đình là những người làm ăn lương thiện. Trên cơ sở những điều kiện thuận lợi đó, các cán bộ Đảng khi ra vào nội thành đã qua bến đò Bối thường trú chân, có khi phải nghỉ lại nhà bà. Do đó quán cơm của bà Tấc dần trở thành một trạm liên lạc, trao đổi công tác, gặp gỡ của các cán bộ Đảng.

Còn cây gạo cao ở gần quán cùng với cây gạo ở bến Xù là những mốc tiêu dẫn đường cho các chuyến vượt sông đêm. Các cán bộ đã cải trang thành những người buôn bè, buôn chuyến để che mắt bọn hào lý. Mỗi khi đi về đều lấy cây gạo làm chuẩn để cập bến. Quán cơm cây gạo vì thế đã trở thành một di tích cách mạng. Cùng với ATK ở Phổ Yên (Thái Nguyên), để đề phòng bất trắc khi địch phát hiện khủng bố, Hải Bối cùng các nơi khác ở Đông Anh như Cổ Loa, Võng La, Tầm Xá, Vĩnh Ngọc, Xuân Canh... đã trở thành các điểm của ATK huyện Đông Anh. Quán cơm của bà Tấc đã sớm trở thành một nhịp cầu quan trọng cho các cán bộ qua lại vào ra Hà Nội rồi lên chiến khu Việt Bắc. Nơi đây là trạm đón tiếp thường xuyên cán bộ các nơi về làm việc với Trung ương hoặc chờ nhận công tác mới. Từ giữa năm 1941, đội công tác xây dựng ATK được thành lập có các đồng chí Cư, Lê Đình Thiệp, Trần Thị Sáu, Bạch Thành Phong, Lê Trọng Tỉnh. Cùng với gia đình cụ Tấc,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đội công tác còn giác ngộ được sáu gia đình khác và tháng 8-1943 chi bộ Đảng Hải Bối, chi bộ thứ hai của huyện Đông Anh được thành lập.

Để đảm bảo cho ATK, các hoạt động bề nổi như rải truyền đơn, treo cờ, diễn thuyết đều phải tiến hành xa các vùng Trung ương. Phong trào Cách mạng ở Đông Anh khi đó đi vào chiều sâu, phát triển thận trọng. Những năm 1942-1943 đồng chí Trường Chinh, cùng một số cán bộ cao cấp của Đảng đã nghiên cứu xây dựng *"Đề cương văn hoá Việt Nam"*, và tháng 2-1943 Thường vụ Trung ương Đảng đã họp ở Võng La, một cơ sở nằm trong ATK gần với Hải Bối để thông qua bản đề cương này. Ngoài nhiệm vụ đưa đón cán bộ, Hải Bối còn là nơi trung chuyển tài liệu, vật liệu in ấn, vũ khí đi lên chiến khu hoặc các ATK khác. Cuối 1944, để chuẩn bị tổng khởi nghĩa, các đội tự vệ, các hội Cứu quốc như Thanh niên, Phụ nữ, Nhi đồng... được thành lập, phong trào chống thu thóc, nhổ lúa trồng đay của bọn Nhật trở nên quyết liệt và thu nhiều kết quả tốt, tạo tiền đề cho công cuộc giành chính quyền ở xã ngày 19-8-1945 và huyện vào ngày 21-8-1945. Toàn huyện Đông Anh có 57 gia đình được tặng bằng khen "Có công với nước", riêng Hải Bối có bảy gia đình.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Quán cơm bà Tấc - Cây gạo chợ Bỏi là nơi ghi dấu lịch sử cho điểm ATK Hải Bối và cả khu an toàn của Trung ương ở Đông Anh trong giai đoạn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đặc biệt này. Khu di tích đã được công nhận là di tích lịch sử - văn hoá năm 1996, được bảo quản tốt để giáo trục truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Hải Bối như truyền thống Cách mạng của dân tộc.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hoá và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

QUÁN LINH TIÊN

Đây không phải là nơi thờ Thành hoàng làng như dân xứ Đoài thường gọi (*quán trong từ vựng xứ* Đoài tương ứng với *nghe* trong từ vựng xứ Bắc xứ Đông và Thanh, Nghệ). Quán ở đây là cơ sở hành đạo của những tín đồ Đạo giáo, (cũng như chùa là của Phật giáo). Ngày trước khi Đạo giáo còn phát triển thì ở Kinh thành Thăng Long (Nội thành ngày nay) có bốn quán lớn: quán Trấn Vũ (nay gọi là đền Quán Thánh), quán Huyền Thiên (nay còn ở phố Hàng Khoai), quán Đồng Thiên (vốn ở thôn Kim Cổ, năm 1849 dời sang làng Yên Thái, nay là số 8 ngõ Tạm Thương) và quán Bích Câu (phố Cát Linh). Còn ngoại thành thì cũng có một số quán nhưng vào loại cao tuổi nhất thì phải là quán Linh Tiên. Đây là một di tích theo truyền thuyết đã dư hai nghìn năm tuổi. Nay, tuy quán có được gọi là chùa, có tượng Phật nhưng vẫn còn cả một hệ thống tượng khá hoàn chỉnh của Đạo giáo. Cho nên việc đưa tượng Phật vào đây, cũng như có thêm tên gọi là chùa chỉ xảy ra sau khi tín ngưỡng Đạo giáo đã phai nhạt đi, và sau đời nhà Mạc (thế kỷ 17) vì trong quán còn tấm bia "Linh Tiên quán bi ký" có ghi công đức

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

một danh tướng nhà Mạc đồng thời là một tín đồ Đạo giáo: Đà quốc công Mạc Ngọc Liễn, đạo hiệu là Pháp Quảng đạo sĩ, là người đã hưng công tu tạo lại quán năm Giáp Thân (1584).

Cũng theo tấm bia này thì quán có từ thời Lữ Gia (thế kỷ thứ 2 tr.CN). Bia kể rằng có lần Lữ Gia đi qua Cao Xá thấy tiên đánh cờ, ông đến bái chào, tiên liền bay lên trời. Ông cho lập quán để ghi dấu. Hẳn là có hư cấu nhưng trong thực tế vì vùng xứ Đoài có nhiều nơi ghi dấu Lữ Gia, tể tướng của nhà Triệu đã tổ chức chiến đấu chống lại nhà Hán (năm 112 tr.CN). Như ở chân núi Thầy có một khu vẫn được coi là Vườn Trúc, nơi đọc sách của họ Lữ và có cả câu chuyện kể vợ ông là người vùng Quốc Oai. Ngoài ra quanh vùng Trôi, ngành khảo cổ tìm thấy ở di chỉ Vinh Quang (xã Cát Quế láng giềng của Cao Xá) một đồng tiền đồng mang niên hiệu Lã Hậu nhà Hán (187 - 180 tr.CN). Vậy vùng này là một điểm cư dân đông đúc thời đầu Bắc thuộc. Cùng thời gian ấy, đạo Thần Tiên, đạo Hoàng Lão (các phái chính của Đạo giáo) rất phát triển ở Trung Quốc và theo các làn sóng dân Hán di cư mà truyền sang Giao Chỉ. Tất nhiên, Linh Tiên quán thật chẳng có từ đời Lữ Gia thì còn phải khảo sát kỹ. Có một điều đáng chú ý là ở đây, trong hậu cung có một cái hố sâu mà dân làng gọi là huyệt đan sa. Đây chính là vết tích lò luyện đan của các đạo sĩ.

Bên cạnh huyệt này ở quán còn cả một hệ thống tượng của Đạo giáo: trong cùng và cao nhất là tượng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tàm Thanh tức Thái Thanh, Thượng Thanh, Ngọc Thanh (thanh: trong trẻo). Rồi tượng Thái Thượng lão quân, Thái Thượng đạo quân, Nguyên Thuỷ thiên tốn. Tương Cửu Thiên huyền mẫu đặt ngay trên huyệt đan sa. Có cả tượng Trấn Vũ, cũng cầm gươm chống lên lưng rùa, quanh gươm rắn quấn v.v...

Ngoài ra, ở đây còn có một chuông đúc đời Tây Sơn, Cảnh Thịnh thứ 5 (1797) và là chuông Tây Sơn lớn nhất hiện thấy ở địa bàn Hà Nội.

Theo cuốn "Việt Nam - di tích và thắng cảnh" do Đặng Đức Siêu chủ biên - Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

QUẢNG TRƯỜNG BA ĐÌNH

Hà Nội là trái tim của nước Việt Nam thì quảng trường Ba Đình là trái tim của Hà Nội. Vì tại đây đã diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của thủ đô và qua đó là của cả dân tộc ta.

Ngày 2-9-1945, một triệu đồng bào Hà Nội và các vùng phụ cận đã về quảng trường để dự lễ Độc lập. Lễ đài - đồng thời là kỳ đài - dựng giữa quảng trường, cao trên bốn mét. Bốn mặt hình thang phủ vải đỏ, ở giữa có hình nổi ngôi sao vàng năm cánh. Trên thành lễ đài phủ vải vàng. Cột cờ cao trên sáu mét.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đúng 14 giờ các vị trong Chính phủ lâm thời đã có mặt trên lễ đài. Sau khi chào cờ, Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn độc lập*. Hàng triệu người hân hoan và xúc động, im phăng phắc để đón nghe tiếng nói của lãnh tụ. Bác đọc xong, Chính phủ lâm thời tuyên thệ trước quốc dân. Sau đó đồng chí Võ Nguyên Giáp khi ấy là Bộ trưởng Bộ Nội vụ, trình bày tình hình trong nước và chính sách của Chính phủ. Đồng chí Trần Huy Liệu khi ấy là Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền báo cáo công việc tước ấn kiếm tại Huế và trình với đồng bào quả ấn và thanh kiếm tượng trưng cho uy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

quyền của triều đình nhà Nguyễn mà Bảo Đại đã nộp cho chính quyền cách mạng. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng nhân danh Tổng bộ Việt Minh nói về cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc của Mặt trận Việt Minh và kêu gọi nhân dân đoàn kết, đẩy mạnh công cuộc cách mạng. Sau đó cuột mít tinh biến thành biểu tình tuần hành trên các đường phố.

*
* *

Ngày 9-9-1969, sáu ngày sau khi Hồ Chủ Tịch qua đời, cũng tại quảng trường này lễ truy điệu Người đã được cử hành trọng thể. Mười vạn đồng bào Thủ đô và các địa phương cùng 34 đoàn đại biểu quốc tế đã tới đây dự lễ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Đúng 7 giờ 30 phút nghi lễ bắt đầu. Trong không khí trang nghiêm, đồng chí Lê Duẩn đọc *Điếu văn* bày tỏ lòng thương tiếc vô hạn của toàn Đảng, toàn dân ta đối với Hồ Chủ Tịch. Tiếp đó, đồng chí Lê Duẩn đọc *Di chúc* của Bác. Mọi người xúc động lắng nghe từng lời căn dặn cuối cùng của vị Cha già rất mực kính yêu của dân tộc.

Kết thúc buổi lễ là 21 loạt đại bác và một đoàn máy bay thuộc không quân nhân dân Việt Nam bay qua quảng trường nghiêng cánh vĩnh biệt Người.

*
* *

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Để tỏ lòng kính yêu Người và để nhân dân trong nước và khách nước ngoài được viếng Bác, Bộ Chính trị quyết định xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tới ngày 29-8-1975, Đảng và Chính phủ đã làm lễ khánh thành Lăng Bác. Công trình Lăng Bác chính thức khởi công ngày 2-9-1973 trên vị trí của toà lễ đài cũ, nơi mà trên hai chục năm qua, Bác Hồ đã từng chủ toạ các cuộc mít tinh lớn tổ chức tại quảng trường lịch sử này.

Đây là nơi an nghỉ vĩnh hằng của Người, là đài kỷ niệm hùng vĩ của thời đại, biểu tượng đời đời lòng tôn kính và biết ơn vô hạn của dân tộc đối với lãnh tụ.

Theo cuốn "Hà Nội" của Nguyễn Vinh Phúc
- H: Nxb Hà Nội, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

QUẢNG TRƯỜNG NHÀ HÁT LỚN

Quảng trường Cách mạng tháng Tám

Quảng trường Nhà Hát Lớn ở số 1 phố Tràng Tiền, nơi đã chứng kiến nhiều sự kiện có liên quan đến cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Hà Nội.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Phố Tràng Tiền là một trong những phố thực dân Pháp xây dựng đầu tiên ở Hà Nội từ khi đến xâm lược, chiếm đánh Hà Nội (6-1901).

Quảng trường Nha Hát Lớn nằm ở trung tâm các phố lớn của Hà Nội, là một trọng những kiến trúc Pháp lưu lại cùng với Nhà Bác cổ (Viện Bảo tàng Lịch sử), Ngân hàng quốc gia Việt Nam, Nhà khách Chính phủ...

Cùng với phong trào cách mạng giành chính quyền của cả nước và Hà Nội tháng 8-1945, Quảng trường Nhà Hát Lớn đã là nơi diễn ra cuộc mít tinh của hàng chục vạn quần chúng cách mạng giành chính quyền ở Thủ đô Hà Nội vào ngày 19-8-1945.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tại Quảng trường Nhà hát còn diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước.

Chỉ sau ít ngày từ khi giành được chính quyền, tại Quảng trường Nhà Hát Lớn đã diễn ra Tuần lễ vàng. Tiếp tới đầu tháng 10-1945, tại đây lại được tổ chức ngày Nam bộ kháng chiến.

Ngày 2-9-1946, đúng một năm Hà Nội kỷ niệm ngày Độc lập, cũng là ngày Bác Hồ lần đầu tiên đặt chân vào Nhà Hát Lớn.

Ngày 28-10-1946 Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà họp khoá II thông qua Hiến pháp, rồi vài khoá họp tiếp theo của Quốc hội duy trì tại đây cho tới khi có Hội trường Ba Đình.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Quảng trường Nhà Hát Lớn hiện nay tuy chưa xếp hạng, song thực chất đây là một di tích cách mạng lớn của Hà Nội và đất nước đã được gắn biển.

Nhà Hát Lớn hiện do Bộ Văn hoá - Thông tin quản lý và điều hành.

Nhà Hát Lớn luôn luôn là trung tâm của các cuộc hội nghị, mít tinh quan trọng, nơi biểu diễn của các đoàn nghệ thuật lớn trong nước và quốc tế.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hoá và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộcViệt Nam, 2000

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

THANH MIẾU

Thanh Miếu được dựng trong khu vực chùa Bộc (chùa Thiên Phúc), thuộc phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Đây là vùng đất năm 1789, quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy đã chiến thắng oanh liệt quân xâm lược Mãn Thanh.

Thanh Miếu theo như tên gọi là miếu thờ vong hồn quân tướng Mãn Thanh bị tử trận năm 1789 và được xây dựng vào giữa thế kỷ XIX, nhưng đến trước Cách mạng tháng Tám đã bị đổ nát hoàn toàn. Đầu năm 1954, nhân dân Khương Thượng xây một ngôi nhà trên nền đất Thanh Miếu để dùng làm đình làng nhưng sau lại bỏ không, rồi cho cơ quan Đông y mượn. Mãi gần đây ngôi đình mới được dùng làm Nhà bảo tàng Quang Trung.

Trước kia, Thanh Miếu chỉ là một gian nhà nhỏ trong có bệ thờ. Đến khi miếu bị sụt đổ thì ngôi đình được xây trên nền miếu có hình dáng chuôi vồ. Năm gian phía trước là nhà tiền tế và gian phía sau là hậu cung. Trên bờ nóc có đắp hình *lưỡng long triều nguyệt* và phía trước đình có hai cột trụ vuông cao 4m trên đầu đắp nụ hoa. Trong nhà bảo tàng

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

có đắp sa bàn trận đánh ở vùng này năm 1789 và có bảng ghi câu nói nổi tiếng của Quang Trung trong bài Hịch đánh quân Mãn Thanh:

Đánh cho để dài tóc
Đánh cho để đen răng
Đánh cho nó trích luân bất phản
Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn
Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng
chi hữu chủ.

Nhà bảo tàng còn có một số hiện vật, tranh ảnh liên quan đến thời Quang Trung, có bài thơ của Ngô Ngọc Du nói về Quang Trung cũng như hình ảnh các lãnh tụ Đảng và Nhà nước ta tới thăm Chùa Bộc.

Thanh Miếu, công trình kiến trúc thờ phụng oan hồn quân Mãn Thanh bị tử trận là một chứng tích về lòng nhân ái của nhân dân Việt Nam. Tại vùng Khương Thượng hiện nay còn lưu truyền câu:

Đống Đa ghi để lại đây
Bên kia Thanh Miếu, bên này Bộc Am.

Sđd

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

THÀNH CỔ LOA

Toà thành cổ ngày nay thuộc xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, bên cạnh đường quốc lộ 3, cách nội thành 18 ki-lô-mét. Đây là thủ đô thứ hai của nước ta, sau Phong Châu (thủ đô thời các vua Hùng).

Nguyên là vào nửa sau thế kỷ thứ III trước công nguyên, ở Trung Quốc, Tần Thuỷ Hoàng bằng những cuộc chiến tranh đẫm máu đã gom thâu sáu nước lập ra nhà Tần. Với tên bạo chúa này, chủ trương "bình thiên hạ" (tức là chủ trương bành trướng) được thực hiện bằng cách phái 50 vạn quân đi xâm lược phương Nam. Thục Phán, một thủ lĩnh của người Âu Việt đã chỉ huy cuộc kháng chiến chống quân Tần dài tới 10 năm. Chính các sử sách Trung Quốc cũng đã phải thú nhận: "Quân Tần thây phơi máu chảy hàng chục vạn người... Chủ tướng Đồ Thư bị giết chết".

Sau khi kháng chiến thành công, Thục Phán thay vua Hùng lãnh đạo cả dân Âu Việt và Lạc Việt, dựng nước Âu Lạc đóng đô ở Cổ Loa.

Ngày nay ở Cổ Loa còn ba vòng thành đất. Thành trong hình chữ nhật chu vi 1,6km. Thành giữa hình đa giác chu vi 6,5km; thành ngoài 8km. Thân thành

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

ngày nay còn có chiều cao trung bình từ bốn đến năm mét, có chỗ còn cao tới 12 mét. Chân thành rộng tới hai ba chục mét. Ngày xưa thì hẳn phải cao và dày hơn nhiều. Thật là một toà thành kiên cố so với thời mà vũ khí chỉ là gươm, giáo và cung tên. Các cửa của ba vòng thành cũng được bố trí rất khéo: không cùng nằm trên một trục thẳng mà lại lệch chéo đi nhiều. Do đó nối hai cửa thành ở cùng một hướng đều là đường quanh co, lại có ụ phòng ngự ở hai bên, nên gây nhiều trở ngại cho quân địch khi tiến đánh thành.

Nhưng sau 50 năm ở ngôi, Thục Phán để nước Âu Lạc rơi vào tay Triệu Đà, một gã quý tộc gian manh phương Bắc! Thực ra thì Thục Phán đã nhiều lần thắng Triệu Đà. Tên này cuối cùng dùng một mẹo hiểm: cho con trai là Trọng Thuỷ sang giảng hoà và cầu hôn với công chúa My Châu. Thục Phán chấp nhận, mặc sự can ngăn của triều thần! Sau ba năm Trọng Thuỷ đánh cắp được nỏ thần - biểu tượng của bí mật kỹ thuật quân sự. Và thế là:

Nỏ thần vô ý trao tay giặc
Nên nỗi cơ đồ đắm biển sâu

(TỐ HỮU)

Từ toà thành kỳ vĩ, Cổ Loa trở thành sân khấu của tấn bi kịch nhà tan và nước mất, bi kịch của sự mất cảnh giác chính trị.

Nay tới thăm Cổ Loa, mới qua cầu sông Đuống, qua dốc Vân là đã thấy hiện ra trước mắt những vệt luỹ thành xưa. Con đường Mèn dẫn vào khu di

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tích. Ở rìa đường này tại khu Ba cầu đã phát hiện trong lòng đất một kho vũ khí có tới hàng vạn mũi tên đồng hai ba ngạnh. Phải chăng đó là cơ sở vật chất của truyền thuyết "nỏ thần"?

Qua bãi Mèn là tới cầu Sa. Cầu bắc ngang một ngòi nước nhỏ. Nhưng vào thời An Dương Vương thì đây là sông Hoàng Giang, một con sông thông với sông Ngũ Huyện Khê và qua đó thông ra tới Lục Đầu Giang. Truyền thuyết kể rằng chính chỗ cầu đá ấy là nơi mà thần Kim Quy đã hiện lên trao cho Thục Phán phép mầu dựng thành, giữ nước.

Qua cửa thành là tới đình làng Cổ Loa. Trong đình có bức hoành phi đề bốn chữ "Ngự triều di qui" vì đây là nền cũ của điện Ngự triều, nơi bá quan triều hội ngày xưa. Trên cột đình còn đôi câu đối của Tôn Thất Thuyết, người thủ lĩnh chống Pháp hồi cuối thế kỷ XIX:

Tặc đáo Loa Thành tuỳ diệt một

Điện vô quy nỗ dũ uy linh

Nghĩa là:

Giặc đến thành Loa theo diệt hết

Điện không nỏ báu vẫn linh thiêng.

Thật là dồi dào một ý chí quyết đánh địch và một niềm tự tin ở truyền thống đấu tranh kiên cường của dân tộc ta.

Cạnh đình là am Bà Chúa tức là miếu thờ công chúa My Châu, nằm nép dưới gốc đa già cổ thụ. Miếu am bé bỏng như cuộc đời ngắn ngủi của nàng công chúa đáng trách và đáng thương này. Trong

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

am có một tảng đá hình người cụt đầu. Các cụ già bảo đó là tượng Mỵ Châu. Thật là một cái giá khá đắt trả cho sự nhẹ dạ, mất cảnh giác, cho việc "trái tim lầm chỗ để trên đầu" trao nỏ thần cho giặc! Trên tường am hiện có bức hoành phi ghi bài thơ bằng chữ Hán của Chu Mạnh Trinh, một thi sĩ tài hoa ở cuối thế kỷ XIX.

Qua am Mỵ Châu đến đền Thượng tức đền thờ An Dương Vương, tương truyền là dựng trên nền nội cung ngày trước. Đền này mới làm lại hồi đầu thế kỷ XX nên không có gì là nét cổ, chỉ có đôi rồng đa ở bực tam cấp cửa đền là di vật đời Trần hoặc Lê sơ (?). Trong đền có tượng An Dương Vương bằng đồng mới đúc cũng dịp làm lại đền cách nay sáu bảy chục năm. Trước đền là Ngọc Tỉnh (giếng Ngọc) tương truyền là nơi tên gian tế Trọng Thuỷ tự tử vì hối hận (hoặc do oan hồn Mỵ Châu đã dìm nó xuống giếng). Nước giếng này mà đem rửa ngọc trai thì ngọc sáng bội phần. Đúng! Cái chết đòi đoạn của Trọng Thuỷ đã là lời thú tội lỗi của y và như vậy thì cũng đã đủ bằng chứng để minh oan cho cô gái Mỵ Châu thơ dại, tội nghiệp.

Ngoài các di tích trên, trong ba vòng thành đất còn có những dải đất mà tên gọi đã gợi lên những di tích cổ: *Ngự Xạ đài* là nơi vua Thục xem quân sĩ tập luyện cung nỏ, *Vườn Thuyền* là một căn cứ thuỷ quân v.v...

Trong những năm gần đây, ngành khảo cổ học đã phát hiện nhiều di chỉ đồ đá, đồ đồng ở khu vực Cổ Loa này. Rìu, lưỡi cày, mũi tên đồng, vỏ trấu, xương

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

thú vật... tất cả đã nói lên rằng trước khi Thục Phán tới Cổ Loa dựng kinh đô hàng ngàn năm, nơi này đã có dân cư.

Cổ Loa, với ba bốn nghìn năm lịch sử, thật là một di tích đặc biệt có ý nghĩa của Thủ đô Hà Nội và của cả nước ta.

Theo cuốn "Hà Nội" của
Nguyễn Vinh Phúc - H: Nxb Hà Nội, 1981

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

THÁP HOÀ PHONG

Tháp đứng trên vỉa hè bên phía Hồ Gươm đối diện với trung tâm Ngoại vụ Bưu điện Hà Nội qua trục đường Đinh Tiên Hoàng.

Đây là di vật còn lại của chùa Báo Ân, còn gọi là chùa Quan Thượng, một quần thể kiến trúc Phật giáo nổi tiếng một thời. Nguyên là vào giữa thế kỷ 19 ở chỗ nay là toàn thể khu vực Trung tâm Bưu điện có một ngôi chùa lớn. Khuôn viên hình tám cạnh gồm hai chục nếp nhà, nhà thờ Phật, nhà thờ Mẫu, nhà in Kinh, nhà cho các sư ở... cả thảy trên một trăm gian, bên trong trang trí rất tráng lệ. Ngoài chùa là hồ sen. Trước cửa chùa là ngọn tháp Hoà Phong. Chùa được xây dựng vào năm 1846 theo sáng kiến của quan Thượng (chức quan đứng đầu tỉnh Hà Nội) Nguyễn Đăng Giai. Nhưng tới năm 1898 cùng với đà mở mang xây dựng đường phố mới, chùa bị phá huỷ toàn bộ, chỉ còn ngọn tháp Hoà Phong là được để lại coi như một kỷ niệm. Như vậy tính đến năm 1994 tháp đã 147 tuổi. Đây là một loại tháp hiếm có ở Hà Nội, nó thuộc loại tháp bốn cửa, biến dạng của Stupa (một loại hình tháp của

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Phật giáo Ấn Độ). Bốn mặt tầng hai có hình bát quái. Bát quái ban đầu là công cụ chỉ phương hướng, theo vũ trụ quan Trung Hoa. Như vậy tháp Hoà Phong là tổng hợp những quan niệm về vũ trụ của Phật giáo đã Hán hoá.

Theo cuốn "Hà Nội qua những năm tháng"
của Nguyễn Vinh Phúc - H:
Nxb Thế giới, 1994

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

THÁP RÙA

Tháp Rùa ở trên gò Rùa, giữa hồ Hoàn Kiếm. Gò Rùa là nơi chúa Trịnh đã cho xây dựng Tả Vọng đình làm nơi hóng gió về mùa hè.

Năm 1884, Bá Kim, một tên đại phú, tay sai của thực dân Pháp, chạy chọt để được sử dụng gò Rùa với mục đích là đem chôn hài cốt của bố mẹ hắn, vì hắn cho đây là nơi đất tốt theo thuật phong thuỷ. Để lừa bịp dư luận, hắn nói trệch ra là muốn xây dựng ở gò một ngọn tháp để làm "gối đằng sau" cho chùa Báo Ân lúc đó chưa bị Pháp phá.

Hắn được phép xây dựng ngôi tháp đó nhưng phải để nguyên Tả Vọng đình, đào móng xây thêm cho vững chắc và xây các tầng tháp mới lên trên. Ngay đêm hôm khai móng, y cùng một số tay chân ngầm đem hài cốt bố mẹ ra chôn xuống giữa gò. Nhưng liền đó một bàn tay bí mật đã đào hài cốt của bố mẹ hắn vứt xuống hồ, chỉ còn trơ lại trên gò hai cái quách rỗng.

Bá Kim đã trót hứa với quan trên, cho nên vẫn phải tiếp tục công việc xây dựng.

Để thưởng công cho Bá Kim, thực dân Pháp đặt

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tên cho tháp là tháp "Bá Kim" nhưng nhân dân thủ đô, vì tháp làm trên gò Rùa, vẫn gọi là tháp Rùa.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội" do Trần Huy Liệu chủ biên - H: Nxb Hà Nội, 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

TRẬN ĐỊA TÊN LỬA CHÈM

Trận địa tên lửa Chèm thuộc xã Thuỵ Phương, huyện Từ Liêm, cách trung tâm thành phố khoảng 15km về phía bắc. Trước khi trở thành trận địa tên lửa, đây là vị trí của một đơn vị pháo cao xạ 100mm, xây dựng từ năm 1964 để bảo vệ Thủ đô Hà Nội, và từ đây thanh tên gọi quen thuộc: trận địa Chèm.

Ngày 1-5-1965 trung đoàn tên lửa đầu tiên của quân đội ta được thành lập mang phiên hiệu 236, có bốn tiểu đoàn hoả lực.

Về đường xá ở đây không được thuận lợi vì là một cánh đồng trũng, đường vào hẹp, lầy lội. Nhưng nếu là phòng không thì đây là một trận địa lý tưởng vì tên lửa có thể đánh hầu hết các đường bay của máy bay địch khi chúng tấn công các mục tiêu ở Hà Nội, kể cả sân bay Nội Bài. Đặc biệt do khoảng cách của trận địa và đường bay đánh vào các mục tiêu Hà Nội thích hợp với các đường bay chủ yếu, nên đã làm giảm tác dụng gây nhiễu bằng vô tuyến điện tử của máy bay địch. Ngày 15-1-1967 tiểu đoàn 63 chiếm lĩnh trận địa Chèm và từ đây bắt đầu những

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

chiến công oanh liệt của những "con rồng lửa Thăng Long".

1. Trận địa Chèm tham gia những trận đánh tập trung vào tháng 10 và tháng 11 năm 1967.

Ngày 24 -10-1967 địch đánh vào sân bay Nội Bài. Trước đó, tiểu đoàn 63 đã cơ động tên lửa lên Trung Hà, và lần đầu tiên ra quân ngày 24-7-1965 tiểu đoàn 63 và 64 đã bắn rơi tại chỗ một chiếc F4C, bắt sống giặc lái. Ngày 21-8-1967 lại đánh những trận xuất sắc, trong vòng 30 phút bắn rơi ba máy bay, bắt sống ba giặc lái. Nhưng lần này địch đã rút kinh nghiệm để tránh những trận địa phòng không của ta, do đó những loạt đạn đầu tiên của ta không có kết quả. Sau đó ta đã tập trung hoả lực vào một tốp, trận địa Chèm phối hợp với trận địa Cổ Nhuế đã bắn rơi hai máy bay A4E của địch.

Ngày 25-10-1967 ta đã đánh trả bảy đợt oanh kích của địch kéo dài từ 7 giờ 20 phút đến 16 giờ 27 phút chiều. Đợt này trận địa Chèm là một chốt quan trọng đánh được nhiều hướng, nhiều trận, bắn rơi nhiều máy bay địch. Trận địa Chèm của D63 đã góp phần cùng lực lượng phòng không Hà Nội bắn rơi 12 máy bay của Mỹ.

Ngày 27-10-1967, tên lửa Hà Nội lại thắng lớn. Các tiểu đoàn 44, 62, 77, 93 đã bắn rơi tại chỗ bốn máy bay F105D.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Ngày 5-11-1967, địch bắt đầu một đợt tấn công mới vào Hà Nội. Ngày 19-11-1967 là một ngày thắng lớn chưa từng có, Hà Nội đã bắn rơi 12 chiếc. Nhận thấy trận địa Chèm là mối nguy cơ lớn nên ngày 19-11-1967 không quân Mỹ đã tổ chức một trận đánh vào mục tiêu này. Mặc dù các đơn vị bạn đã yểm trợ và tích cực bảo vệ nhưng tiểu đoàn tên lửa 63 vẫn bị tổn thất, một số chiến sĩ hy sinh. Tính riêng trong năm 1967, trận địa Chèm, D63 đã bắn rơi 15 máy bay Mỹ, bắt sống một số giặc lái.

2. Trận địa Chèm tham gia chiến dịch "Điện Biên Phủ trên không"

Ngày 6-4-1972, để cứu nguy cho quân nguỵ Sài Gòn, Nich-xơn một lần nữa đã "Mỹ hoá" trở lại cuộc chiến tranh và mở lại cuộc chiến tranh phá hoại trước đó chúng đã chấm dứt vào cuối năm 1968. Đặc biệt lần này đế quốc Mỹ đưa con "chủ bài" B52 đánh ra miền Bắc với nhiều trang thiết bị kỹ thuật điện tử mới và đã gây cho ta không ít khó khăn. Ngày 16-4-1972, nhiều máy bay chiến thuật đánh vào Hà Nội. Trận địa tên lửa Chèm cùng với các đơn vị phòng không đã sẵn sàng, lần này tiểu đoàn 77, trung đoàn 257 tên lửa đã bám trụ ở đây. Do bị thất bại trên cả hai miền, ngày 22 -10-1972, Nich-xơn tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra. Nhưng chúng lại lật lọng, không ký Hiệp định ngừng

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

bắn vào ngày 26-10-1972 như đã định. Chúng muốn kết thúc chiến tranh bằng sức mạnh bom đạn và đã chuẩn bị một kế hoạch tập kích chiến lược vào Hà Nội, Hải Phòng với 193 máy bay B52, năm tàu sân bay và 1000 máy bay chiến thuật.

Tại trận địa Chèm, ngay trong đêm đầu tiên (19-12-1972) đã bắn rơi một chiếc máy bay B52. Tổng kết chiến dịch trận địa Chèm đã phóng 24 quả đạn trong 12 trận đánh, bắn rơi tại chỗ bốn máy bay B52.

Nếu tính từ tháng 4-1967, tức là từ khi hình thành trận địa Chèm, đến 30-12-1972 kết thúc "Chiến dịch Điện Biên Phủ trên không", ở đây đã lập được những thành tích lớn: D63 bắn rơi 15 máy bay; D43 bắn rơi một máy bay; D77 bắn rơi năm máy bay trong đó có bốn B52. Tổng cộng 25 máy bay Mỹ.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Trận địa Chèm có bốn tiểu đoàn đã đến đóng quân: D63 E263 từ 24-4-1967 đến 12-1970; D43 E261 từ 1970 đến 1971; D77 E257 từ 1972 cho đến nay; D64 E236 phối thuộc trong một thời gian ngắn.

Sỹ quan điều khiển Nguyễn Văn Thực được tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" (25-5-1970).

Tháng 9-1973, tiểu đoàn trưởng Phạm Trường Uy

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

được tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân".

Hiện tại trận địa Chèm vẫn được D77 E257 chốt giữ, tiếp tục làm nhiệm vụ vẻ vang bảo vệ bầu trời Thủ đô. Trận địa Chèm đã trở thành một di tích tiêu biểu cho Thủ đô Hà Nội trong công cuộc chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Trận địa Chèm đã được công nhận di tích lịch sử năm 1995.

Theo cuốn "Hà Nội di tích lịch sử văn hóa và danh thắng" do Doãn Đoan Trinh chủ biên - H: Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

VĂN MIẾU VÀ QUỐC TỬ GIÁM

Văn Miếu được xây dựng năm 1070 để làm nơi thờ tự tổ đạo Nho. Ở trong tạc tượng Chu Công, Khổng Tử cùng tứ phối là Nhan Tử, Tăng Tử, Tử Tư, Mạnh Tử và vẽ hình 72 hiền nho để thờ cúng, bốn mùa tế lễ. Văn Miếu còn là nơi để riêng thái tử đến học tập; mỗi tháng hai lần, thái tử có mặt ở đây để nghe giảng sách.

Năm 1076, Quốc Tử Giám được lập ở liền sau Văn Miếu để làm nhà học cho con cháu các đại thần.

Năm 1253, lại dựng tại khu này nhà Quốc Học Viện để tuyển lựa những học sinh ưu tú trong nước về đây học tập.

Từ đầu thế kỷ XV trở đi, việc học ngày càng phát triển nên năm 1483, cả khu đã được xây dựng lại và mở rộng thêm ra. Văn Miếu khi ấy gồm có điện Đại Thành để thờ tiên thánh; nhà Giải vũ ở hai bên tả hữu chia ra thờ các tiên hiền, tiên nho; điện Sanh phục làm nơi túc yết để các quan lại tới túc trực trước khi làm lễ; một kho để chứa đồ tế khí và một phòng làm nhà bếp. Đằng sau Văn Miếu là khu nhà học, gọi chung là nhà Thái Học, trong đó có trường Quốc Tử Giám. Phía sau cùng nhà Thái Học,

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

dựng nhà Minh Luân và cửa Thái Học. Trong khu nhà Thái Học, có lập hai giảng đường, một ở phía đông, một ở phía tây, làm chỗ giảng dạy học sinh, và đặt một kho bí thư để chứa ván gỗ đã khắc thành sách. Hai phía đông và tây nhà Thái học lại dựng mỗi bên một nhà bia để trưng bày những bia đá có ghi thành tích và tên tuổi những người đỗ tiến sĩ của từng khoa thi, mỗi khoa một bia. Hai bên đông tây nhà Thái Học con làm nhà cho học sinh ở, mỗi bên ba dãy, mỗi dãy 25 gian: tổng cộng 125 gian, đủ chứa được 300 học sinh. Học sinh là những người đã thi hương ở các địa phương và dự trúng được bốn kỳ. Quy mô khu Văn Miếu và nhà Thái Học trong thời phong kiến, như thế đã là rộng lớn lắm. Cho tới đầu thời Nguyễn, năm 1802, Gia Long bãi bỏ trường Quốc Tử Giám ở Hà Nội, đổi nhà Thái Học làm nhà Khải Thánh để thờ cha mẹ Khổng Tử và dựng Khuê Văn Các ở trước Văn Miếu. Năm 1833, tường bao xung quanh Văn Miếu, chạy dài gần một cây số, đã được xây lại, và 40 cái cột to trong nhà Văn Miếu cũng được sơn lại. Năm 1858, nhà giải vũ ở hai bên tả hữu Văn Miếu, dùng làm nơi dựng bia, cũng được tu sửa lại.

Bia đá ở Văn Miếu ghi tên những người đỗ tiến sĩ từ khoa thi năm 1442 trở đi cho tới khoa thi năm 1778. Mỗi khoa thi là một tấm bia. Trong khoảng thời gian ấy có tất cả 116 khoa thi, đáng lẽ phải có 116 tấm bia, nhưng hiện nay chỉ còn 82 tấm. Trong

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

những tấm bia ấy, có nhiều chỗ đã bị vua chúa nhà Nguyễn cho đục khoét đi, tức là những đoạn văn bia kể công đức chúa Trịnh, hoặc ghi tên tuổi những người đỗ tiến sĩ đã làm việc với Tây Sơn.

Hiện nay, Văn Miếu là một công trình kiến trúc cổ, xây dựng tương đối quy mô, còn lại đến ngày nay ở thủ đô Hà Nội. Toàn khu Văn Miếu khá rộng, chiều dài 350 mét, chiều ngang 75 mét, có ngót một cây số tường gạch bao xung quanh. Văn Miếu hướng mặt về Nam, trông ra Văn Hồ. Văn Miếu gồm nhiều lớp nhà, lớp cửa, cách nhau bằng năm cái sân rộng. Thoạt đi vào là cái cổng lớn của Văn Miếu, xây gạch theo kiểu tam quan. Đi theo con đường gạch chạy qua sân thứ nhất thẳng tới cổng lớn thứ hai là Đại Trung môn, hai bên cũng có hai cổng nhỏ. Qua Đại Trung môn vào sân thứ hai và tới Khuê Văn Các, hai bên cũng có hai cổng nhỏ. Sau đấy là vào sân thứ ba, có một giếng nước hình vuông, xung quanh có bao lơn, gọi là Thiên Quang Tỉnh. Hai bên tả hữu giếng, là hai dãy bia đá lớn dựng trên lưng rùa đá. Qua các dãy bia thì tới cửa Đại Thành, vào sân thứ tư và tức là vào khu vực chính của Văn Miếu gồm hai nếp nhà chính cách nhau bằng một cái sân hẹp, mái lợp bằng thứ ngói cổ rất to và dày. Nếp nhà ngoài là nhà đại bái để bày đồ thờ và tế lễ, nhưng mọi đồ vật đã bị thực dân Pháp cướp phá mất cả. Chỉ còn lại một bức hoành phi viết bốn chữ Hán "Vạn thế sư biểu" (tiêu biểu đạo làm thầy cho muôn

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

đời) của vua Khang Hi nhà Thanh, ở cuối thế kỷ XVII, đã tự tay viết gửi sang cung tiến vào Văn Miếu. Nếp nhà trong là chính tẩm, ba mặt xây tường, mặt trước có cửa gỗ bức bàn. Trong chính tẩm có khám thờ đặt trên bệ gạch để thờ Khổng Tử. Đằng trước nhà đại bái, ở hai bên sân có hai nha tả hữu vu, để thờ thất thập nhị hiền, nhưng đã bị thực dân phá huỷ, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mới cho xây dựng lại từ sau khi tiếp quản thủ đô. Sau nhà chính tẩm, đi vào là một cái sân thứ năm. Trong sân này, khi xưa còn đền thờ Khải Thánh, tức nhà Thái Học của thời Lê, nhưng đã bị thực dân Pháp phá trụi không còn gì từ năm 1947.

Theo cuốn "Lịch sử thủ đô Hà Nội"
do Trần Huy Liệu chủ biên - H:
Nxb Hà Nội. 2000

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Y MIẾU THĂNG LONG

Uống nước nhớ nguồn

Uống nước nhớ nguồn. Đó là đạo lý của con người. Là một nước văn hiến, dân tộc ta đã xây dựng đạo lý ấy thành một truyền thống tốt đẹp. Chỉ 60 năm sau khi dời Kinh đô ra Thăng Long, năm 1070, vua Lý Thánh Tông đã cho dựng Văn Miếu thờ Chu Công, Khổng Tử và Tứ phối là Nhan Tử, Tăng Tử, Tử Tư, Mạnh Tử cùng tạc tượng 72 vị tiền hiền là học trò giỏi của Khổng Tử. Rồi sau năm sau, vua Lý Nhân Tông cho xây dựng Quốc Tử Giám. Đây là hành động tích cực nhằm đề cao tinh thần hiếu học của một dân tộc hiếu học.

Dân tộc ta cũng đã có một nền y học lâu đời từ thời Hùng Vương dựng nước. Trong bia của Y miếu nước ta có ghi rõ: "*Nguyên lúc mới có loài người, chưa biết thuốc thang, thời ấy có Phục Hy, Thần Nông, Hoàng Đế nối nhau lo làm thuốc cứu dân, nghiên cứu sâu rộng biên chép sách thuốc, làm ra phương thư, diễn sách Linh Khu, sử dụng thuốc men, từ đó đạo y mới được sáng lập. Nhờ có y học mà người gầy gò trở lại béo tốt, tàn tật được lành*

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

mạnh, con người khỏi bị chết non, sống đến cõi thọ, muôn đời sau có thầy dạy cho học tập, phát huy rộng rãi phương pháp chữa bệnh cứu người.

Công ơn các bậc thánh ấy thật là to lớn, mà từ xưa đến nay chưa ai làm miếu thờ để xuân thu tứ thời hưởng sự báo đáp của dân. Thế mà những thần tượng dị đoan lại chiếm những nơi đất đẹp làm đền lộng lẫy, cúng thờ nhảm nhí, còn những bậc thánh nhân chân chính thì không có nơi thờ. Những người hiểu biết phải lấy thế làm buồn. Đó không phải là một sự thiếu sót ư?

Y miếu của dân tộc ta được xây dựng vào năm nào?

Sứ mệnh vẻ vang này được lịch sử trao cho danh y Trịnh Đình Ngoạn. Ông là người làng Định Công, huyện Thanh Trì (Hà Nội), sống vào thế kỷ XVIII dưới thời vua Lê Hiển Tông (1740 - 1786), tự là Nghiêm Thận Ngoạn, tước Trung Hầu, giữ chức Thái y Viện chưởng viện, là tác giả quyển sách thuốc có giá trị *Cương mục yếu ước chân kinh diệu luận*. Với tác phẩm này, ông có công bổ sung các phương thuốc chữa thương hàn và một số bệnh do khí táo phát sinh. Suốt đời tận tuy với công việc, ông ý thức việc xây dựng Y miếu nhằm tôn vinh các bậc tiên thánh trong ngành là một trong những "*việc làm ngay*". Trước hết, ông tìm một khu đất công ở phường Bích Câu, về phía Tây Phương Thành, phía trái Văn Miếu và có một cái hồ trong suốt quanh năm.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Ý muốn của ông là Y miếu xây dựng cạnh Văn Miếu sẽ nhắc nhở cho thiện hạ rằng, công đức của thầy thuốc cũng được sánh ngang với thầy dạy chữ vậy. Việc làm này xuất phát từ tấm lòng của ông chứ không phải từ chỉ đạo của triều đình, nên Trịnh Đình Ngoạn e rằng không đủ kinh phí để thực hiện. Do đó, ông mới tâu lên nhà vua. May mắn, nhà vua không những đã chuẩn y đề xuất của ông mà còn ban thêm 10 mẫu ruộng làm tự điền cho việc hương khói tế tự. Còn bà Hoàng thái hậu ban cho hai nén bạc. Noi theo gương tốt này, các cung tần mỹ nữ cũng ủng hộ thêm, người cho một nén bạc, kẻ cho 10 quan tiền... Còn những vị lang y trong Thái y viện *"mừng thấy công việc hiếm có này"* cũng kẻ ít, người nhiều đem hết hăng tâm đóng góp. Cuối cùng, Trịnh Đình Ngoạn bỏ thêm 600 quan tiền riêng nữa để lo xây cất.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Y miếu Thăng Long là một di tích lịch sử của nền y học cổ truyền còn tồn tại qua bao thăng trầm của lịch sử, được hoàn thành vào năm 1774 mà trong bia có ghi lại: *"Trong mấy tháng đã xây xong, phượng múa rồng bay, cung tường lộng lẫy, rường cột hiên ngang, có nơi chiêm ngưỡng thật tôn kính"*. Y miếu gồm hai lớp nhà thượng đường và hạ đường nối liền nhau, tường gạch, mái ngói. Trong miếu, có bài vị giữa thờ Tam thánh tiên hiền là Phục Hy, Thần Nông, Hoàng Đế - tương truyền là ba vị tổ Đông y của Trung Quốc. Còn tả hữu hai bên thờ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

tiên y Việt Nam là Tuệ Tĩnh thiền sư và Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác".

Việc làm của danh y Trịnh Đình Ngoạn đã được người đương thời ca ngợi: *"Việc như thế, các bậc danh y thời trước chưa ai làm được, mà nay chỉ có quan tước Hầu làm được, thực là có công với Y không phải là ít"* và họ đã dựng bia vì: *"Thường nói, bia là để ghi công lạ, truyền việc hay, không phải là không có tác dụng. Ở đời có những người có hoài bão khác thường, công lao hiếm có, chẳng những khen không ngớt miệng mà còn khắc vào bia đá, vì rằng muốn cho bền như vàng ngọc để lưu truyền mãi mãi, thì chính nay thấy có quan Chưởng viện họ Trịnh được xứng đáng làm việc ấy. Việc dựng bia này có thể thôi không làm được ư!"*. Và cũng theo văn bia này chúng ta có thể thấy được đôi nét về danh y Trịnh Đình Ngoạn: *"Dòng dõi Nho y rộng thông kinh sử, sánh với các bậc Nho, Minh, Thế, Đức , nghiên cứu tinh phương thuốc của các nhà - ngang với hàng Chu, Lý, Trương, Lưu am hiểu hết quy mô về y đạo. Cứu người chữa bệnh, thực chân truyền Kim quỹ, Thanh nang. Tích đức lập công, thực nhân thuật Hạnh lâm, Quýt tĩnh. Thường ngày đem tâm đắc chữa bệnh cho dân từ các triều tước, ơn trên đề bạt thường được khen thưởng, nay phục vụ thuốc thang được vua cho là Quốc thủ danh y và ban cho chức Chưởng lục cung Thái y viện, thật là đặc ân đó trên đời hiếm có"*. Và dưới văn bia còn có khắc bài Minh:

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

Tước hầu vĩ đại
Tài giỏi tuyệt vời
Quốc thủ nổi tiếng
Gia truyền lâu đời
Miếu thờ tiên thánh
Để tiếng lâu dài
Từ trước hiếm có
Việc này sáng ngời
Xin khắc bia đá
Để nhớ công người

Căn cứ vào tác phẩm *Cương mục yếu ước chân kinh diệu luận* thì danh y Trịnh Đình Ngoạn đã chế ra một số phương thuốc như: *Nhuận phế cứu tảo thang* chữa bệnh ho khan thổ huyết; *Sinh âm khoan kết thang* chữa bệnh hoả uất, đại tràng táo kết, táo bón; *Nhuận chi thang* chữa bệnh táo cực sinh phong, tay chân co giật; *Kiêm nhuận hoàn* chữa miệng lưỡi sinh viêm, đại tiểu tiện ra máu v.v...

Công đức của ông thật lớn lao. Hiện nay, Y miếu Thăng Long là di tích lịch sử Quốc gia duy nhất của nền Y học cổ truyền dân tộc. Hàng năm, vào tháng Giêng âm lịch, các thầy thuốc Đông y và cán bộ y tế họp mặt ở đây để tưởng nhớ và nguyện phấn đấu theo gương các đại danh y. Thực là một truyền thống tốt đẹp của y giới Việt Nam.

Theo báo "Sức khỏe & đời sống"
Số 275 tháng 4/2004

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1) Dấu tích kinh thành/Giang Quân, Phan Tất Liên. - H; Nxb Hà Nội, 1987.

2) Đền miếu Việt Nam/Vũ Ngọc Khánh chủ biên.- H; Thanh niên, 2000

3) Địa chí văn hoá dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội/ Đinh Gia Khánh chủ biên. - H; Sở Văn hoá thông tin Hà Nội, 1991.

4) Đình, chùa, lăng tẩm nổi tiếng Việt Nam/ Trần Mạnh Thường chủ biên. - H; Văn hoá Thông tin, 1999.

5) Hà Nội: Di tích lịch sử văn hoá và danh thắng/ Doãn Đoan Trinh chủ biên. - H; Trung tâm UNESCO bảo tồn và phát triển văn hoá dân tộc Việt Nam, 2000.

6) Hà Nội qua những năm tháng/ Nguyễn Vinh Phúc.- H; Nxb Thế giới, 1994.

7) Hỏi đáp 1.000 năm Thăng Long Hà Nội: 2 tập/ Tô Hoài, Nguyễn Vinh Phúc. - H; Nxb Trẻ, 2000.

8) Lễ hội Thăng Long/ Lê Trung Vũ chủ biên.-H; Nxb Hà Nội, 2001.

9) Thành Luỹ, phố phường và con người Hà Nội trong lịch sử/ Nguyễn Khắc Đạm. - H; Văn hoá Thông tin, 1999

10) Việt Nam: Di tích và thắng cảnh/ Đặng Đức Siêu chủ biên.-H; Nxb Đà Nẵng - Công ty phát hành sách Hà Nội, 1991.

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu

- Am Vĩnh Trấn 7
- Ban tuyên huấn xứ ủy Bắc Kỳ của Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội 10
- Bảo tàng Hồ Chí Minh 12
- Bắc Bộ phủ 14
- Chùa Bà Già 16
- Chùa Bà Tấm 18
- Chùa Báo Thiên và Tháp Báo Thiên 22
- Chùa Bồ Đề 25
- Chùa Bộc 27
- Chùa Cầu Đông 30
- Chùa Dục Khánh 33
- Chùa Đa Tốn và tượng Quan Âm 35
- Chùa Đế Thích 38
- Chùa Đồng Quang 40
- Chùa Giáp Nhất 42
- Chùa Hà 44
- Chùa Hạ Xuân Lai 46
- Chùa Hàm Long 49
- Chùa Hòe Nhai 52
- Chùa Hương Tuyết 54
- Chùa Ích Vịnh 57
- Chùa Keo 59

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

- Chùa Kim Liên 62
- Chùa Kim Sơn 64
- Chùa Láng 67
- Chùa Lâm Du 71
- Chùa Liên Phái 74
- Chùa Mễ Trì Thượng 76
- Chùa Một Cột 80
- Chùa Mỹ Quang 83
- Chùa Ngũ Xã (tức chùa Thần Quang) 85
- Chùa Quán Sứ 89
- Chùa Tân 91
- Chùa Tiên Linh 93
- Chùa Trấn Quốc 97
- Chùa Vạn Ngọc 99
- Chùa Võng La 102
- Chùa Yên Phú 105
- Công viên Bách Thảo 108
- Công viên Lê Nin 110
- Cột cờ Hà Nội 112
- Cơ quan Xứ Ủy Bắc Kỳ 115
- Cửa ô Quan Chưởng 117
- Di tích chợ Đồng Xuân 119
- Đền Bạch Mã 124
- Đền Chèm 128
- Đền Đồng Nhân 130
- Đền Giao Tất 134
- Đền Ngọc Sơn 138
- Đền Phù Đổng 144
- Đền Quán Thánh 146
- Đền Sóc Sơn 153
- Đền và lăng mộ lương y Nguyễn Hữu Đạo 156

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

- Đền và tượng Lê Thái Tổ 160
- Đền Voi phục 162
- Địa đạo Nam Hồng 166
- Đình An Phú 168
- Đình Bái Ân 171
- Đình - Chùa Khương Trung 175
- Đình Đào Thục 178
- Đình - Đền Kiêu Kỵ 180
- Đình - Đền Trung Tả 182
- Đình Giảng Võ 184
- Đình Hà Vĩ 187
- Đình Hiền Lương 190
- Đình Hòe Thị 193
- Đình Lạc Thị 197
- Đình Linh Quy 199
- Đình Mai Dịch 199
- Đình Mễ Trì Hạ 204
- Đình Mễ Trì Thượng 206
- Đình - Miếu Miêu Nha 208
- Đình Nam Dư Hạ 210
- Đình Nam Đồng 213
- Đình Phúc Xá 216
- Đình Quan Nhân 221
- Đình Quán La Xã 224
- Đình Quảng Bá 229
- Đình Thổ Quan 232
- Đình Vĩnh Trung 235
- Gò Đống Đa 237
- Hồ Hoàn Kiếm và đền Ngọc Sơn 240
- Hồ Tây 245
- Hồ Trúc Bạch 248

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

- Khu di tích lịch sử "Nhà tù Hỏa Lò" 251
- Khu di tích tội ác của đế quốc Mỹ tại Khâm Thiên 258
- Lăng Bác Hồ 261
- Lăng và đền thờ Bố cái Đại vương 263
- Miếu Đồng Cổ 264
- Miếu Mạch Lũng 266
- Ngôi nhà 48 Phố Hàng Ngang nơi Bác Hồ viết *Tuyên ngôn độc lập* 271
- Nhà bà Hai Vẽ 274
- Nhà Bác Hồ 276
- Nhà hát thành phố (Hà Nội) 279
- Nhà số 90 phố Thợ Nhuộm nơi đồng chí Trần Phú viết *Luận cương chính trị* 282
- Nhà số 5D phố Hàm Long 285
- Nhà số 8 Lê Thái Tổ 288
- Những khu tưởng niệm Hai Bà Trưng 291
- Những dấu tích người anh hùng làng Gióng đền Phù Đổng 295
- Phủ Tây Hồ 299
- Quán cơm Bà Tấc - Cây gạo chợ Bởi 305
- Quán Linh Tiên 309
- Quảng trường Ba Đình 312
- Quảng trường Nhà Hát Lớn 315
- Thanh Miếu 317
- Thành Cổ Loa 319
- Tháp Hòa Phong 324
- Tháp Rùa 326
- Trận địa tên lửa Chèm 328
- Văn Miếu và Quốc Tử Giám 333
- Y miếu Thăng Long 337

Tài liệu tham khảo 342

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

DẤU TÍCH NGÀN NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI

NGUYỄN ĐĂNG VINH

(Sưu tầm, tuyển chọn và biên soạn)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
175 Giảng Võ - Hà Nội

Chịu trách nhiệm xuất bản:
PHAN ĐÀO NGUYÊN
Chịu trách nhiệm bản thảo:
TRẦN DŨNG
Biên tập:
BÙI PHƯƠNG THÚY
HOÀNG THANH DUNG
Vẽ bìa:
TRẦN ĐẠI THẮNG
Sửa bản in:
MÃ GIANG

In 700 cuốn, khổ 13cm x 19cm
In tại: Công ty in 26-3 Hòa Bình
Giấy phép xuất bản số: 9 - 1258/XB của Cục xuất bản.
In xong và nộp lưu chiểu quý I/2005.

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com

MORE EBOOKS: https://booktruyen.com

DẤU TÍCH NGÀN NĂM THĂNG LONG HÀ NỘI

downloadsachmienphi.com
Download Sách Hay | Đọc Sách Online

ấu tích ngàn năm thăng
005030 302048
36.000 VNĐ
GIÁ: 36.000Đ

Download Ebook Tai: https://downloadsachmienphi.com